

JANET DAILEY

Người dịch: VĂN HÒA
KIM THUY



*Những
phút
giây
hạnh phúc*

Table of Contents

[Phần mở đầu](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

Giới thiệu

Là con gái của tổng thống Hoa Kỳ, và với tư cách là chủ nhân của Nhà Trắng thay cho mẹ đã qua đời, Jocelyn Wakefeild rất bận rộn. Nàng ao ước có được một ngày ra ngoài dạo chơi khắp phố phường giống như một cô gái bình thường mà không bị một nhân viên mật vụ bám theo bảo vệ, cũng như bị các phóng viên báo đài vây quanh.

Nàng biết việc này rất khó. May thay, Jocelyn có được bà nội “chịu chơi”, đã tiếp tay giúp nàng thực hiện mong ước. Sau một ngày rong chơi khắp thủ đô nhân dịp giáng sinh, nàng đã làm những gì và gặp ai mà khi trở về Nhà Trắng tiếp tục công việc thường nhật, nàng lại trở nên băng khuâng, nhưng nhớ...?

Một Jocelyn hoàn toàn thay đổi. Một dòng nội tâm biến động đang được khởi phát sẽ lôi cuốn bạn càng lúc càng thích thú theo dõi.

Mục lục

Phần mở đầu

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Phần mở đầu

Tại Tòa nhà Quốc hội ở Washington, Thượng nghị sĩ bang Virginia là Henry Andrew Wakefield tuyên bố ông yêu cầu đảng đề cử ông ra tranh chức Tổng thống Hoa Kỳ. Người cố vấn thân cận của ông là mẹ ông, bà Bliss Wakefield và con gái ông, cô Jocelyn Wakefield.

Tại Atlanta, Wakefield đã được đảng chính thức chỉ định ra tranh cử Tổng thống Hoa Kỳ. Trước đại hội đảng, Wakefield đang đọc diễn văn... bỗng từ dưới phòng hội nghị vang lên tiếng hoan hô khi con gái ông bước lên khán đài với cha...

Theo kết quả của cuộc thăm dò dư luận quần chúng mới đây cho biết, ông Wakefield dẫn đầu với tỷ lệ cách biệt rất xa các đối thủ. Tại điểm dừng để vận động ở Missouri, ông Wakefield không nói đến tầm quan trọng của kết quả, mà nói đùa với các phóng viên rằng: “Mọi người cho rằng Jocelyn nổi tiếng hơn tôi...”.

Trong lễ mừng sinh nhật của Jocelyn tại Houston, ứng cử viên Tổng thống Wakefield bất ngờ xuất hiện trong buổi dạ tiệc gây quỹ bằng cách đẩy chiếc xe chở bánh sinh nhật có thắp sáng 24 cây nến, khiến tiểu thư Jocelyn ngạc nhiên và làm cho 2.000 khách mời ủng hộ vui thích...

Henry Wakefield đã thắng cử với số phiếu áp đảo. Tại Richmond, tiểu thư Jocelyn nhìn cha với vẻ tự hào, trong khi Tổng thống đắc cử Henry Wakefield đọc bài diễn văn chiến thắng...

Hôm nay, tại Washington, Jocelyn Wakefield “Đệ nhất tiểu thư” Hoa Kỳ xác nhận rằng cô phải gánh nhiều trọng trách khi cha cô bắt đầu nhiệm kỳ, trọng trách này thường đặt lên vai của đệ nhất phu nhân. Jocelyn không lạ gì với giới chính trị ở Washington. Nàng luôn luôn đóng vai trò bà chủ nhà cho cha, vai trò này nàng được giao phó từ ngày mẹ nàng chết bi thảm vì tai nạn xe hơi trước đây 8 năm. Jocelyn tốt nghiệp Đại học Virginia với bằng Thạc sĩ Giáo dục. Nàng rất tích cực trong việc ủng hộ chương trình giáo dục phổ cập. Nàng nói: “Thời đại thông tin đã cải thiện cho cuộc sống của chúng ta rất nhiều. Nhưng muốn được thế, chúng ta phải học nhiều để có kỹ năng tốt về thông tin. Khổ thay bây giờ có quá nhiều người đọc và viết rất khó. Nếu họ có cơ hội học tập, họ sẽ vượt qua được khó khăn này”.

Tại Washington, Jocelyn làm mọi người kinh ngạc vì đã nổi bật trong lễ đăng quang Tổng thống của cha nàng. Giới phê bình thời trang đã hết lời ca ngợi bộ đồ Chanel mà Jocelyn Wakefield đã mặc vào hôm Tổng thống tuyên bố tuyên thệ nhận chức trên thềm tòa nhà Quốc hội, họ cho rằng nó đơn giản nhưng rất đẹp. Mọi người đều công nhận màu xanh lục của cái áo dài nàng mặc rất hợp với mái tóc vàng hoe và nước da màu kem của nàng. Nhưng chính nhờ việc nàng chọn lựa áo để mặc vào ngày lễ đăng quang của Tổng thống đã khiến cho mọi người tấm tắc khen ngợi, và bất cứ nàng xuất hiện ở đâu, cũng được họ tán thưởng. Từ khi Jacqueline Kennedy ở trong Nhà Trắng đến giờ, chưa có phụ nữ nào làm cho giới thời trang để ý đến và khiến cho mọi người trên toàn nước Mỹ hết lòng ca ngợi như thế. Phóng viên của tờ *Thời trang* tiên đoán rằng rồi đây cả thế giới cũng sẽ chiêm ngưỡng nàng...

Tại tòa Nhà Trắng ở Washington, Jocelyn đã làm say đắm các nguyên thủ quốc gia. Thủ tướng Anh là một trong số các nhà lãnh đạo cao cấp đã ca ngợi “Đệ nhất tiểu thư” của nước Mỹ, ông cho rằng nàng không những chỉ thông minh, dí dỏm, mà còn là nhà ngoại giao bẩm sinh - điều đặc biệt của những người trong gia đình Tổng thống.

Jocelyn khiêu vũ với nam diễn viên hấp dẫn nhất Hollywood tại Washington. Trong nhiều tuần rồi, đây là lần thứ năm Jocelyn Wakefield xuất hiện trước quần chúng, mỗi lần đi với một cận vệ nam khác nhau, việc này chấm dứt lời đồn đoán nàng có người yêu.

Sau hai năm trong Nhà Trắng, Jocelyn nổi tiếng hơn bao giờ hết. Tại New York cô gái tóc vàng hoe Jocelyn Wakefield lại dẫn đầu danh sách các phụ nữ được hâm mộ nhất. Nhiều người cho rằng nàng duyên dáng như Grace Kelly, kỳ bí như Jackie O. hiểu biết nhiều như Margaret Thatcher. Bất cứ ai dù chỉ thấy nàng cười với họ một lần thôi, hay được lọt vào tầm nhìn của đôi mắt nâu ấm áp của nàng; họ đều đồng ý nàng là người đại diện cho sắc đẹp.

Chương 1

Chiếc trực thăng *Marine One* của Tổng thống, bao quanh bởi đoàn máy bay hộ tống của quân lực, bay qua bầu trời trên sông Potomac. Tiếng động cơ ầm ầm làm cho người ta khó nói chuyện, đây là điều làm Jocelyn Wakefield rất mừng.

Nàng ngồi yên nhắm mắt để thư giãn vì quá mệt. Hai bàn chân nàng đau nhừ vì đứng lâu hàng giờ và đi bộ suốt bốn ngày vừa qua, hai bàn tay nàng cũng ê ẩm vì không ngớt phải bắt tay nhiều người. Ngay cả các cơ ở mặt cũng mệt mỏi vì phải cười nhiều.

Đây là một trong những cái giá mà nàng phải trả, vì làm con gái của Tổng thống và là một người cực kỳ nổi tiếng. Vài chuyên gia lại còn đi xa hơn, họ nói rằng nàng nổi tiếng hơn cả bố. Nổi tiếng hơn người đã gọi nàng là “Công nương Di của nước Mỹ”.

Jocelyn không đi tìm tiếng tăm trong đám đông quần chúng. Nhưng bây giờ quần chúng đã ngưỡng mộ nàng; nàng bèn tận dụng điều đó để làm lợi cho các tổ chức hữu ích, cũng như sự điều hành đất nước của cha mình.

Tuần vừa qua, nàng lại phải đi vận động tranh cử cho các ứng cử viên thuộc đảng của cha mình vào Quốc hội. Vào ngày thứ sáu Tổng thống đến cùng Jocelyn, nên chương trình vận động trở nên sôi động hơn và các cử tri tham gia đông đúc hơn, náo nhiệt hơn.

Chiếc trực thăng nghiêng mình bay sang bên phải, hướng về bãi đáp ở Bãi cỏ phía Nam của tòa Nhà Trắng, ruột gan nàng thắt lại, hơi khó chịu. Jocelyn không thích đi máy bay và mặc dù nàng đã đi trực thăng nhiều lần, nhưng vẫn cảm thấy nôn nao, khó chịu mỗi khi nó bay lên, hạ xuống.

Rất ít người trong số nhân viên Nhà Trắng biết nàng khó chịu khi đi máy bay. Đó là vấn đề mà nàng phải học cách che giấu từ đầu. Nàng thường xuyên kiểm tra sợi dây an toàn để xem thử nó đã buộc chặt chưa.

Khi chiếc trực thăng bay thẳng lại, nàng mở mắt, cố nhìn ra ngoài cửa sổ, để trí óc khỏi nghĩ đến việc nó sắp hạ cánh.

Nhìn Washington DC từ trên cao, là việc không nên bỏ qua. Màu vàng và màu đỏ thắm của lá cây mùa thu vẫn còn rải rác dọc theo Khu tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ, nó tương phản với màu xanh lục của cỏ và màu trắng lóng lánh của các đài tưởng niệm trông rất đẹp.

Nàng nhìn xuống cái tháp hình khối bằng đá cẩm thạch màu trắng tôn vinh vị Tổng thống đầu tiên của đất nước, George Washington. Theo luật, đây là kiến trúc cao nhất thành phố. Hàng cờ Mỹ bao quanh tháp phất phơ theo ngọn gió nhẹ lúc xế chiều. Jocelyn lại nhắc nhở mình nhớ rằng, ngày nào đấy nàng sẽ đi thang máy lên tận đỉnh tháp - điều mà nàng không làm từ khi lên chín tuổi.

Qua khỏi tháp kỷ niệm, nhiều kiểu tháp quen thuộc của “những lâu đài” tưởng niệm các vị anh hùng của tổ quốc đua nhau vươn cao. Những nơi kỷ niệm này cũng nằm trong danh sách các nơi cần thăm viếng riêng của nàng - thăm viếng một mình, không có từng đoàn phóng viên và viên chức nhà nước bao quanh, hay ống kính máy ảnh nhắm vào nàng. Rủi thay, hình như nàng phải đợi đến năm 90 tuổi mới thực hiện được nguyện vọng này.

Cố nén tiếng thở dài, Jocelyn nhìn qua dãy nhà di tích nằm sát bên Khu tưởng niệm giống như công viên. Cuối cùng, tòa nhà Quốc hội hiện ra sừng sững từ xa, bức tượng thần Tự do cao 5m70 đứng trên đỉnh mái vòm quen thuộc.

Bỗng nàng đưa mắt nhìn theo Đại lộ Pennsylvania. Nàng mỉm cười, nhớ lại lời bình luận dí dỏm trong một tờ báo mà nàng đã đọc cách đây mấy tuần. Đó là bài đăng trong cột chính trị rất nổi tiếng, cột “Nhận định của Tucker”. Trong bài, nhà phê bình chính trị Grady Tucker viết ông ta rất thích con đường danh tiếng này, nó chạy dài giữa Nhà Trắng và Tòa nhà Quốc hội như sợi dây trong trò chơi kéo co. Nhận định này rất hay, nàng nghĩ, nhất là khi xem xét các cuộc tranh cãi vừa qua của cha nàng với Quốc hội về vấn đề ngân sách.

Khi máy bay hạ thấp dưới các ngọn cây, Tòa nhà Quốc hội bị các ngọn cây che mất tầm nhìn. Bỗng tự nhiên Jocelyn bấm các móng tay trau chuốt cẩn thận vào lòng bàn tay và cố gồng người để khỏi bị xóc vì máy bay hạ xuống. Đồng thời, nàng quay mắt khỏi cửa sổ, nhìn vào khuôn mặt rắn rỏi, vuông vắn của cha và bắt gặp đôi mắt xanh ấm áp của ông.

Henry Wakefield nhìn lại nàng, đôi mắt ông dịu dàng, thông cảm. Bỗng sự bình tĩnh, tự tại của ông truyền sức mạnh cho nàng, và cô gái 26 tuổi chấp nhận việc này quả thật là một điều kỳ lạ. Nhưng dù sao đó cũng là sự thật.

Khi chiếc *Marine One* hạ xuống Bãi cỏ phía Nam, chỉ lắc nhẹ thôi, vì đang chở vị khách quan trọng, cha nàng nói đùa qua tiếng ồn của động cơ: - về nhà lại rồi, chỉ như chạy bộ một đoạn! - Lời ông khiến cho Jocelyn mỉm cười.

Khi còn nhỏ, chỉ cần một chút không khí ồn ào náo nhiệt cũng đủ khiến Jocelyn sợ hãi. Mỗi lần như thế, cha mẹ lại phải hát bài ru để vỗ về trấn an nàng. Không biết vì lý do gì, thường thường bài hát ấy đã làm cho bé Jocelyn bình tĩnh trở lại. Bây giờ chính lời nói đùa riêng tư giữa Jocelyn và cha đã giúp nàng yên tâm.

Henry Wakefield, được các phóng viên đặt bí danh là cái “Búa tạ” trong thời gian ông tranh cử Tổng thống thắng lợi, đưa mắt nhìn ra ngoài cửa sổ và thở dài.

- Ta lại gặp khó khăn nữa đây!

Jocelyn không nhìn ra ngoài cũng biết ông muốn nói đến đám phóng viên báo chí của tòa Nhà Trắng đang đợi họ ở Bãi cỏ phía Nam, hy vọng Tổng thống có tiếng nói cuối cùng về cuộc bầu cử Quốc hội lần này. Chỉ nghĩ đến nhiều máy ảnh nhắm vào mình, nhiều câu hỏi đao to búa lớn, cũng đủ làm cho nàng cảm thấy bức bối.

Có cái gì trong nàng hét lên: “Thôi! Đừng làm trò ấy nữa!”. - Nhưng Jocelyn biết nàng không thể làm được.

Áp lực của giới truyền thông hình như không làm cho cha nàng nao núng. Khi cần thực hiện các yêu cầu về lợi ích cho đất nước, ông nghĩ rằng báo chí không làm cho ông bận tâm hơn đám muỗi quấy rầy.

Mỗi lần nghĩ đến trách nhiệm đè lên vai ông, Jocelyn phải kiềm chế mình, dẹp hết lời phàn nàn, kêu ca. Nàng chỉ nhìn ông để thấy những sự đổi thay trên người ông sau gần hai năm nhậm chức.

Tóc trên đầu ông bạc nhiều, mái tóc màu nâu đã ngả sang màu trắng. Sau ngày cuối tuần làm việc vất vả, nét mệt mỏi hiện rõ trên mặt ông, quầng thâm mờ dưới hai mắt, đường nhăn quanh miệng sâu hơn, đôi vai rộng hơi xệ xuống.

Tuy nhiên, Jocelyn thấy ông đã trút bỏ điều ấy bằng cách vội so cao đôi vai và ngược mặt lên với vẻ cương quyết. Trước mắt nàng, Henry Wakefield đã lấy lại hình ảnh của một người đàn ông mạnh mẽ, phong độ trước quần chúng.

Nghĩ rằng mình sẽ không chống lại được cảnh sắp diễn ra, Jocelyn bèn xỏ chân vào giày, tảng lờ không để ý đến hai bàn chân đau nhói khi lại mang giày vào.

Những cánh quạt máy bay quay tít như xua đuổi đám phóng viên đứng gần đấy. Những cành cây nghiêng ngả theo luồng gió tạt mạnh từ cánh quạt. Grady Tucker đứng hơi xa các đồng nghiệp, nhưng vẫn gần máy bay đủ để kể chàng là một người trong số họ.

Chàng cao lêu nghêu, đến 1m90, nét mặt vuông vắn, khỏe mạnh - cái đẹp của những người ngang tàng, trẻ trung. Nắng mùa hè còn lưu lại trên da chàng sắc nâu, khiến không ai nghĩ rằng chàng luôn luôn ngồi gò bó trong văn phòng. Tóc nâu ngả bạc vì nắng, nguyên đã không chải rồi, nay bị gió của cánh quạt máy bay thổi đến làm rối tung. Mái tóc rối làm cho vẻ ngoài của chàng trông càng luộm thuộm thêm.

Chàng mặc cái áo vét bằng vải tuyết, hai khuỷu tay có chần hai miếng da. Dưới áo vét là chiếc áo len tay dài cổ chui màu nâu, làm cho thân hình chàng có vẻ to cao hơn. Hai túi áo vét chàng phồng to vì chứa đủ thứ: sổ ghi chép, bút mực, bút chì, ống nhổ bằng rễ cây thạch ma và bao thuốc hút ống nhổ; ngoài ra còn những dung giấy kỳ dị và lác đác một số bài cắt trong báo ra, hai bánh qui cứng cho chó ăn, một quả bóng quần vợt cũ, và một cuộn tem; lại thêm bên lai giặt áo quần tuần trước, những tép diêm giấy và một tá đồ vật khác mà chàng nghĩ có thể cần đến hay đã quên là mình có trong túi.

Người ta có cảm giác là chàng bất cần, thản nhiên và trong sáng, trẻ trung. Diện mạo của chàng một phần do bản chất, một phần do giáo dục. Chỉ thỉnh thoảng cặp mắt có màu nâu đỏ để lộ ra ngoài sự thông minh sắc sảo.

Tucker không nói rõ chiều hôm đó cái gì đã đưa chàng đến Bãi cỏ phía Nam. Nhà Trắng không phải là địa điểm chàng thường đến, mặc dù chính trị là "lãnh địa" của chàng. Cột báo ngày mai không cần bài của chàng. Chàng đã viết bài cho cột này đủ dùng cả tuần rồi.

Chàng ở đây chủ yếu là vì chàng không có gì hay hơn để làm và vì chàng cảm thấy có sự thúc đẩy chàng đến đây. Tucker là người luôn luôn làm theo sự thúc đẩy kỳ dị. Điều đó giúp chàng thoát khỏi lối mòn. Chàng rất ghét sự nhàm chán, công thức. Vừa mới đây, chàng có cảm giác khó chịu vì nghĩ mình đang đi theo lối mòn.

Trên bãi cỏ, phi công tắt máy, tiếng máy chuyển thành tiếng ùng ục rời rạc. Khi các cánh quạt quay chậm lại, một nhóm nhân viên mật vụ chạy lúp xúp đến bên máy bay.

Đám phóng viên báo chí kiên nhẫn chờ đợi. Tucker cũng cảm thấy nôn nao trong lòng, mặc dù vai trò của chàng chỉ là người quan sát tình cờ.

Cửa chiếc *Marine One* vừa mở, đám phóng viên, nhiếp ảnh gia và người quay phim đua nhau chạy đến sát hàng rào an ninh, giành nhau tìm chỗ đứng thuận tiện. Tucker nhếch mép cười châm biếm, cười sự tham lam của đồng nghiệp.

Grady thọc hai tay vào túi chiếc quần jeans bạc màu, bước tới hai bước gần hơn để thấy cho rõ, đứng như con cò đứng, dồn hết trọng lượng cơ thể trên một chân, còn chân kia cong lại, đưa mắt quan sát mọi việc đang diễn ra.

Khi Tổng thống từ trong máy bay bước ra, máy ảnh đua nhau chớp, kêu lách tách. Tucker ít để ý đến cảnh này, mà chú ý nhìn Henry Wakefield.

Mới nhìn, Tổng thống có vẻ như ông chủ một doanh nghiệp thành đạt, áo quần đẹp đẽ, com lê đen may đo sít sao với thân hình vạm vỡ của ông. Mái tóc lốm đốm bạc khiến ông có một vẻ đặc biệt và đường nét sắc sảo của khuôn mặt ông không có cái vẻ đẹp trai của tài tử điện ảnh.

Tucker phải thừa nhận rằng Henry Wakefield “trông ra đáng” một Tổng thống. Ngoài ra, ông ta có nét gì đó không định nghĩa được - nét gì đó có sức thu hút - thúc đẩy người ta tự ý quay qua phía ông trong những giây phút bối rối, tin tưởng ông có câu giải đáp. Bằng cứ để chứng minh điều này là tỷ lệ bỏ phiếu tín nhiệm ông rất cao.

Wakefield nhìn về phía giới truyền thông đại chúng. Bên cạnh Tucker, người phóng viên cho hãng App tên là Phil Aikens giận dữ cầu nhàu:

- Anh có cá với tôi là ông ấy không nói chuyện với chúng ta không?
- Tại sao anh nói thế? - Tucker nghiêng đầu một bên và hỏi, với vẻ hiếu kỳ.
- Vì ông ấy nhìn chúng ta, - anh ta đáp, mắt không rời khỏi vị Tổng thống. - Khi ông ấy làm thế, hầu như ông không trả lời câu hỏi nào, cứ để chúng ta đọc tư tưởng qua dáng điệu của ông. Anh biết không, một trong những điều ông ấy muốn nói qua ngôn ngữ của cơ thể này là: “Hôm nay Tổng thống có vẻ tin tưởng - hay lo âu - hay mệt mỏi”. Anh hãy chọn một thứ đi.

Tucker cười thương xót anh ta:

- Chắc anh nên ra về với lời “Không có ý kiến” thì hay hơn.

- Rồi anh sẽ thấy chuyện đó, - anh chàng phóng viên đáp.

Tổng thống quay lại nhìn cánh cửa máy bay mở, ông nhoén miệng cười khi con gái ông bước ra. Phil Aikens thấy nàng, liền cười toe toét với Tucker.

- Dĩ nhiên lúc nào cũng có Jocelyn, - anh ta nói. - Viết chuyện về cô ta thoải mái hơn rất nhiều. Bất cứ loại đề tài gì riêng biệt về cô đệ nhất tiểu thư cũng đáng giá như vàng khối.

Tucker đưa mắt nhìn con gái của Tổng thống. Jocelyn Wakefield cũng cao như cha, chỉ thấp thua ông khoảng 7 phân, nàng cao 1m80. Mới trông, người ta dễ lầm tưởng cô có dáng mảnh mai của một người mẫu, nhưng Tucker đã thấy nhiều bức hình chụp cô, chàng biết ngoài vẻ mảnh mai kia, thân hình nàng có những đường cong kỳ diệu. Màu xanh đậm của áo nàng làm tăng thêm nước da sáng và mái tóc đỏ tươi của trái dâu tây, màu mà không thợ làm tóc nào trên thế giới bắt chước được.

Trong ba năm qua, Tucker đã thấy Jocelyn Wakefield có lẽ sáu lần, thường thường với khoảng cách như thế này. Áo quần và kiểu tóc thay đổi tùy theo hoàn cảnh, nhưng chàng không nghĩ rằng nàng lịch sự, trang nghiêm và có sức quyến rũ mạnh như thế này. Không có thái độ cúi đầu e lệ, không có vẻ bẽn lèn hay dè dặt. Nàng luôn luôn ngẩng cao đầu, miệng thường nở nụ cười duyên dáng và thân thiện, khiến nàng có vẻ dễ gần. Không có gì nơi nàng tỏ ra giả tạo hay kèn kiệu.

- Cô ta tuyệt không? - Phil hỏi, nhìn đối tượng Tucker đang quan sát. - Cô ta là mẫu phụ nữ anh muốn đưa về giới thiệu với mẹ.

Tucker nhìn Jocelyn với ánh mắt của người đàn ông đánh giá cao vóc dáng bề ngoài của nàng trong một lát, rồi bỗng kéo tay ra khỏi túi quần và gãi sau đầu.

- Tôi không biết có nên không. Tôi thấy cô ta không phù hợp với nhà bếp ở trang trại của mẹ tôi tại Kansas.

Tổng thống nói gì đấy với con gái khiến nàng mỉm cười châm biếm và gật đầu. Cả hai cùng bước ra khỏi bóng râm của chiếc trực thăng, Jocelyn đi sau ông nửa bước, tạo ra quang cảnh cho máy ảnh dễ nhắm vào vị nguyên thủ quốc gia. Tóc nàng trở thành màu lửa dưới ánh mặt trời buổi chiều, mái tóc mượt mà, ánh lên vẻ rực rỡ.

Cảnh tượng này khiến Tucker hỏi to:

- Với tóc như thế, cô ta có hay nổi nóng không?

Phil nhún vai:

- Nếu cô ta hay nổi nóng, thì tôi đã nghe người ta nói rồi.

Tucker cũng không, nhưng chàng không quan tâm nhiều đến Jocelyn Wakefield, vì nàng không cung cấp cho chàng những dữ liệu để viết bài cho tờ báo.

Khi Tổng thống đi đến vừa tầm của mọi người, phóng viên liền nêu ra những câu hỏi, máy ghi âm chìa tới phía ông để ông trả lời. Nhưng Wakefield lắc đầu, đưa tay chỉ lỗ tai, có ý nói rằng ông không nghe rõ vì tiếng ồn của chiếc máy bay đang chuẩn bị cất cánh. Nhưng thái độ của ông không làm cho đám đông dừng lại.

- Thưa Tổng thống, cuộc chạy đua vào Thượng viện ở Ohio ra sao?

- Van Horn có hy vọng đánh bại Scranton ở Missouri không?

- Cuộc thăm dò phiếu cho thấy đảng ngài chỉ chiếm được hai ghế ở Hạ viện. Ngài có nghĩ ngài đợi quá lâu để...

- Thưa Tổng thống, nếu ngài không chiếm được đa số ghế ở Hạ viện, có hy vọng gói ngân sách của ngài được thông qua không?

- Tờ *Atlanta Journal* tuyên bố sự yểm trợ của ngài cho Dykes quá ít và quá trễ. Ngài có ý kiến gì về việc này?

Wakefield mỉm cười tự tin, vẫy tay chào đám người hỗn độn, nhốn nháo, tiếp tục đi về hướng Hàng hiên phía Nam. Jocelyn làm theo những hành động của ông.

Một phóng viên của đài truyền hình hỏi lớn:

- Thưa Tổng thống, tại sao ngài hủy chuyến đi đến Chicago? Phải chăng ngài xem như cuộc chạy đua vào Thượng viện của đảng ngài đã thất bại?

Một lần nữa, Wakefield cười để ám chỉ rằng ông không nghe rõ câu hỏi. Bỗng ông nhìn thấy Tucker và dừng lại với vẻ ngạc nhiên. Rồi ông vội chuyển hướng, nụ cười tươi hơn, ông đưa cao bàn tay báo hiệu ông đã nhận ra chàng.

- Tucker! - Ông thốt lên, giọng mừng rỡ.

Jocelyn Wakefield thấy cha đi về phía đám báo chí, nàng ngạc nhiên dừng lại, nhưng không đi theo ông. Nàng lướt mắt nhìn khắp các phóng viên rồi gặp ánh mắt của Tucker.

Trong nháy mắt, chàng cảm thấy cặp mắt nâu xoáy vào mình. Rồi chàng quay nhìn chăm chú vào Tổng thống Hoa Kỳ đang bước đến gần. Mọi người tranh nhau giành chỗ quanh chàng, phóng viên và nhiếp ảnh gia chen lấn hai bên và sau lưng chàng, máy ghi âm chìa ra, trong khi đó, các nhân viên mật vụ áp đến để giữ cho giới báo chí đứng xa ra.

Tổng thống dừng lại trước mặt Tucker, chìa tay ra bắt tay chàng và nói:

- Tucker, tôi không ngờ gặp anh trong đám phóng viên này.

Tucker bắt tay ông, cúi đầu lịch sự với vẻ lúng túng.

- Thưa Tổng thống, mọi người đều thỉnh thoảng mắc phải sai lầm. Ông nội tôi nói vì thế mới có chuyện bầu cử.

“Búa tạ” Wakefield ngược đầu lên, cười. Tucker liếc nhìn Jocelyn, thấy ánh mắt nàng lóe lên tia vui. Hai tay chàng lại rút túi quần, dáng lòng không hơn nữa và chuyển sang đứng trên một chân khác.

- Tôi không quá khắt khe với các ông bạn ở đây, thưa Tổng thống. - Chàng hất đầu về phía các phóng viên chen lấn hai bên. - Họ cố chen lên hàng đầu để hỏi Tổng thống ai sẽ được bầu vào Quốc hội.

- Tất cả chúng ta ai mà không thế? - Tổng thống đáp, mắt nhìn về phía đám đông ở bên trái Tucker. - Nhưng tôi nghĩ họ phải đợi như tất cả chúng ta thôi, cho đến ngày mai, khi cuộc bầu cử xong mới biết được.

Phil Aikens vội nói:

- Thưa Tổng thống, ngài nghĩ sao về việc Orrin Peters sẽ có cơ may thắng Clyd Renfrow giành ghế Hạ viện ở Indiana?

- Việc tôi nghĩ sao không thành vấn đề, - Tổng thống đáp. - Việc này do cử tri chọn lựa. Nhưng tôi biết nhân dân ở Indiana rất muốn ngân sách quốc gia được thông qua như tôi và Orrin Peters đã nói lên ý muốn ấy.

Tiếp theo câu trả lời của Tổng thống và vô số câu thưa Tổng thống, nhưng Wakefield vẫy tay không trả lời thêm câu hỏi nào nữa.

- Rất tiếc. Bây giờ tôi không thể đáp được. - Ông quay đi, vừa gõ vào đồng hồ tay.
- Tôi phải dự một cuộc họp.

Ông đến với con gái, nắm cánh tay nàng, dẫn nàng đi vào Nhà Trắng. Khi thấy không thể hỏi thêm gì được nữa, máy ghi âm và máy ảnh hạ xuống, mọi người lo thu xếp đồ đạc để về viết bài.

Không có công việc gì cấp bách, Tucker bèn vỗ nhẹ vào túi để tìm ống vớ nằm ở đâu. Phil Aikens liếc xéo nhìn chàng, hết sức ngạc nhiên.

- Tôi không ngờ anh quen thân với Wakefield như vậy, - anh ta nói, như thể phát hiện thấy điều đáng nghi.

- Việc này đối với tôi cũng lạ. - Sau khi tìm khắp các túi, Tucker thọc tay đúng vào cái có ống vớ và lấy ra, rồi lấy bao thuốc lá ở túi kia, úp bầu ống vớ vào bao, xúc đầy thuốc. - Tôi nghĩ khi chính khách nhận ra mình từ xa, thì thế nào mình cũng phải nói đến chuyện bầu cử sắp đến.

- Này Tucker, có phải anh quá khiêm nhường không? - Nhà quay phim Joe Grobowski hỏi, anh ta đang ngồi xổm gần đấy, cách khoảng 6 tấc, nghe rõ câu nói của chàng. Joe đang ghi cái gì đấy lên cuốn băng trên tay rồi bỏ vào túi xách.

- Khiêm nhường à? Khiêm nhường về cái gì? - Tucker cau mày nhét mạnh dúm thuốc cuối cùng vào đầu ống vớ, rồi một tay cắt bao thuốc vào túi và tay kia đưa ống vớ vào miệng.

Thái độ tỏ ra không biết gì của Tucker khiến Grobowski nhìn chàng với vẻ ngờ vực:

- Anh nói anh không biết Wakefield gặp anh như vớ được lá bùa hộ mệnh may mắn à?

Tucker nhấp nháy mắt tỏ vẻ ngạc nhiên thành thực và lấy ống vớ ra khỏi miệng.

- Anh đùa tôi rồi, Joe.

Chiếc *Marine One* cất cánh, gầm rú, cắt ngang câu trả lời của nhà quay phim, cánh quạt máy bay làm gió quay cuồng, thổi tung vạt áo, hất các trang sổ ghi chép mở

rộng, rồi lùa lá bay quanh họ. Khi chiếc trực thăng đã lên cao, đến với các trực thăng quân sự đi hộ tống ở trên không tiếng ồn mới dịu xuống. Như đám chim bồ nông nâu, những chiếc trực thăng bay về phía Căn cứ Không lực Andrews.

Khi tiếng ồn đã bớt, Tucker quay qua Grobowski:

- Bây giờ giải thích đi, Joe, - chàng nói, mặt nghiêm nghị. - Chuyện gì mà gặp tôi như vớ được lá bùa may mắn? Tôi xin nói cho anh biết, Wakefield không xem tôi là loại người mê tín dị đoan đâu.

- Có lẽ ông ta không xem, nhưng một số thành viên trong nội các của ông ta lại xem, - nhà quay phim đáp. - Nhưng khi anh đến dự buổi đại hội đảng mà ông ta đã được đảng chỉ định làm ứng cử viên của đảng, thì tất cả đều xem anh là lá bùa. Mọi người đều biết anh thường không đi dự những buổi hội họp như thế.

- Nhưng tôi đi dự đại hội cả hai đảng, - Tucker nói, chàng ngạc nhiên khi nghe nói sự hiện diện của chàng rất có hiệu nghiệm.

- Và anh cũng đi dự buổi tranh luận đầu tiên của hai ứng cử viên Tổng thống, trong cuộc tranh luận này, Wakefield đã đốt cháy Sy Cummings. - Joe dừng lại, vẻ mặt anh ta hơi xảo quyệt. - Anh có nhớ lần anh đến dự lễ ở Nhà Trắng sau cùng không?

Tucker cắn đầu cán ống vớ, vẻ trầm ngâm, cố nhớ lại việc ấy. Chàng gạt đầu và đáp:

- Tôi đến để xem cảnh Wakefield đón tiếp Thủ tướng Israel mới, cảnh đón tiếp rất trọng thể, xa hoa.

Sau đó, chàng viết nhiều bài với lời lẽ châm biếm đăng báo về chính sách ngoại giao của Hoa Kỳ. Bài được mọi người nhắc nhở nhiều nhất là vấn đề George Washington trước đây đã đưa ra cái tiền lệ tai hại cho đất nước khi ông ném tiền qua sông Potomac, vì từ ấy về sau, chính phủ đã ném hàng tỷ bạc qua đại dương.

Grobowski nói tiếp:

- Chắc anh còn nhớ rằng sau đó hai ngày, chính phủ long trọng tuyên bố rằng đã có hiệp ước hòa bình mới giữa Israel và Mặt trận giải phóng Palestine PLO chứ?

Tucker quay đầu lại, nhướn mày ngạc nhiên.

- Đấy chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên thôi. Tôi không làm gì trong buổi lễ ấy hết.

Grobowski nhét cẩn thận cuốn băng ghi âm và máy ảnh vào túi xách du lịch và đứng dậy.

- Trùng hợp hay không, vẫn có một số nhân viên trong nội các của Wakefield tin rằng khi anh có mặt ở đây, đã có chuyện gì tốt đẹp xảy ra. Tôi nghĩ chúng ta sẽ thấy vấn đề này rất đúng khi cuộc bầu cử có kết quả. Phải không? - Anh ta cười, rồi đưa tay chào cả Tucker lẫn Phil Aikens và bước đi. - Hẹn gặp lại.

Tucker thờ ơ đưa tay chào anh ta, rồi thọc tay vào túi lấy ra tép diêm giấy mà không vồ nhẹ cái túi để tìm như mọi khi. Vẫn chìm đắm trong suy tư, chàng giật một que diêm giấy ra khỏi liếp, quẹt mạnh đầu diêm trên mặt diêm sinh, đưa đầu lửa vào gần bầu ống vố.

Phil nhìn chàng, rồi nói nhỏ với chàng ý kiến mà anh ta cho là rất hay:

- Grady Tucker, người đem đến may mắn cho Wakefield. Nhan đề như thế không hay sao?

Tucker phà ra khỏi miệng làn khói thuốc thơm phức.

Khi chàng hạ ống vố xuống, chàng nghĩ ra lời châm biếm và đáp.

- Nay Phil, tôi không tin độc giả cho rằng tôi là người đem đến may mắn cho ai khi họ xét những chuyện đã xảy đến cho tôi.

Anh chàng phóng viên cho hãng AP mỉm cười và lắc đầu.

Tucker đáp rồi đưa ống vố lên miệng lại, cắn cán ống vố giữa hai hàm răng, thờ thẩn nhìn về phía Nhà Trắng, thấy Tổng thống và cô con gái đang đến gần bậc thềm lên Hàng hiên phía Nam. Một lát sau, các nhân viên mật vụ hộ tống đi theo và nhân viên trong dinh Tổng thống che mắt tầm nhìn của chàng.

Tucker quay lại, thọc tay vào túi áo vét, đựng cái bánh bích qui dành cho chó trong túi.

- Đã đến lúc mình lấy cái bánh ra rồi, - chàng lẩm bẩm qua cán ống vố, không nói với ai hết. - Chắc Molly muốn dạo chơi một vòng rồi.

Chàng đi chậm rãi ra khỏi khuôn viên của Nhà Trắng. Ra khỏi cổng chừng 12m, chàng thấy một cụ già quý phái, ăn mặc lịch sự đi đến gần chàng, đưa cao đầu

chiếc gậy như muốn chàng để ý đến. Tucker cất ống vớ khỏi miệng, bàn tay ôm quanh bầu ống vớ, chậm bước, gặt đầu chào ông. Ông ta mỉm cười biết ơn chàng.

- Xin lỗi tôi làm phiền ông, thưa ông, nhưng tôi phân vân không biết ông có giúp tôi được không? - Ông già dừng lại trước mặt Tucker, chống cây gậy xuống mặt hè ngay trước chân mình và để hai tay lên đầu gậy.

- Tôi sẽ cố gắng giúp ông, - Tucker đáp, chàng nhìn người đàn ông. Da ông ta đen, râu trắng. Ông ta tròn trịa, lùn, cái chóp mũ phớt màu đen của ông ta cao không quá giữa ngực của Tucker.

- Tôi biết người ta có thể đi tham quan Nhà Trắng, nhưng trung tâm đón khách đóng cửa.

- Trung tâm đóng cửa trong những tháng mùa đông, - Tucker đáp. - Nhưng Nhà Trắng vẫn mở cho khách tham quan vào xem từ thứ ba cho đến thứ bảy, nhưng chỉ buổi sáng thôi. Ông có hai cách để vào: hoặc là ông tiếp xúc với vị dân biểu hay Thượng nghị sĩ địa phương để xem họ có thể xin cho ông giấy phép vào cửa không, hoặc ông đi đến cổng phía Đông Nam. Nhưng tôi nghĩ ông phải đến đó trước mười giờ sáng.

- Cổng phía Đông Nam trước mười giờ, thứ ba đến thứ bảy, - ông già lặp lại như để nhớ cho chắc thông tin, rồi nghiêng mũ chào. - Rất cảm ơn ông, thưa ông. Ông đã giúp tôi rất nhiều.

- Không có gì, - Tucker đáp và mỉm cười. Ông già bước đi, đôi chân ngắn thoăn thoắt.

Sau khi Tổng thống quay lại với Jocelyn, nàng đợi một lát mới hỏi cha:

- Người cha vừa nói chuyện là ai thế? - Nàng nhất quyết không làm theo ý muốn của mình là quay lại nhìn Tucker lần nữa.

- Anh ta là Grady Tucker đấy. - Ông nhìn nàng với ánh mắt như muốn nói chắc nàng cũng đã nhận ra.

- Grady Tucker! - Nàng nhắc lại, có vẻ như bắt đầu nhớ ra. - Cha muốn nói đến Grady Tucker, người viết trong mục “Nhận định của Tucker” ư?

- Chính anh ta là tác giả đấy, - cha nàng gật đầu.

Lần này Jocelyn vươn cổ để nhìn lại chàng lần nữa.

Trong mục báo, không có ảnh của tác giả, chỉ có hình vẽ một bàn tay cầm ống vố khói bốc lên uốn quanh.

- Con nghĩ Grady Tucker là người béo lùn, có đầu hói, và mang kính gọng sắt. - Nàng nhìn người thanh niên cao lêu nghêu, mặc quần jeans, mang giày đế mềm, mặc áo vét vải tuyết, ống vố ngậm nơi miệng, rồi quay mắt nhìn ra phía trước, cố tách khỏi điều tưởng tượng sang thực tế. - Anh ta có vẻ như cầu thủ bóng rổ có đôi chân dài ở Iowa.

Cha nàng cười vui vẻ.

- Con đoán gần đúng. Anh ta ở Kansas.

- Kansas! - Jocelyn muốn cười to, nhưng bỗng nàng không có sức để cười nổi.

- Một à? - cha nàng hỏi, ánh mắt tinh anh lướt trên khuôn mặt thản nhiên của nàng.

Nàng không chịu giải thích, hay nói dối.

- Một tuần quá tắt bật!

Ông gật đầu thông cảm:

- Chân con đau, phải không?

Jocelyn rên rỉ:

- Chân con đau đến chết được! - Mỗi bước, chân nàng đau như dao cắt. Nàng ước lượng khoảng cách đến cửa vào căn phòng có hình bầu dục ở tầng dưới, phân vân không biết mình có thể đi đến đó được không. - Con mong sao vút đôi giày này đi cho rồi. - Jocelyn nói không nhấp nháy môi - điều này nàng đã học được từ những ngày bắt đầu sự nghiệp chính trị của cha nàng, khi cần tự vệ để chống lại các hãng truyền thông nào thuê nhân viên biết nhìn môi nhấp nháy mà hiểu lời.

Trong thành phố này, hình ảnh là điều quan trọng và cần phải được bảo vệ. Do đó những lời phàn nàn hay công kích phê bình trước quần chúng, phải được che

giấu hay nói rất nhỏ qua hơi thở. Để đề phòng người ta chụp những bức hình gây bối rối cho mình vì cảnh gió thổi mạnh tung cả váy lên mặt, Jocelyn mặc áo quần bó sát vào người. Để tránh tóc khỏi rối tung, bồm xồm, nàng bím tóc theo kiểu Pháp láng mượt và xịt thêm keo tóc, không để cho một sợi bị bung ra ngoài. Nhấn không bao giờ đeo ở tay phải, để khi bắt tay với kẻ bóp mạnh, khỏi đau. Danh sách các việc phải làm dài bất tận và nàng thường xem lại luôn. Nhiều khi Jocelyn cảm thấy mình như tù nhân, bị hàng ngàn thứ cần làm và không cần làm ràng buộc như xiềng xích gông cùm.

Người trưởng ban nội vụ của Nhà Trắng, Alex Bakersmith, dáng người như lực sĩ và da rám nắng, đứng đợi ở lối vào tầng dưới để chào đón họ trở về. Chúc vị nghe có vẻ buồn tẻ, nhưng anh ta lo hết các công việc trong Nhà Trắng: ngân sách, nhân viên, bảo trì, giải trí và nhiều thứ khác.

Nhưng sự có mặt của Wally Hamilton ở đây làm cho Jocelyn dừng lại một lát. Ông ta là một trong số cố vấn của cha nàng và Phó Văn phòng Nhà Trắng, cũng đang đợi họ với vẻ lo lắng. Như thường khi, ông ta có vẻ như đang suy nghĩ đến điều gì đó.

- Wally muốn gì đây? - Jocelyn phân vân hỏi.

- Có lẽ ông ấy đợi để đưa cha đến căn phòng hình bầu dục, - cha nàng đáp.

- Cha phải họp ngay à? - Nàng nói, vẻ hơi phản đối, nàng biết cha bắt đầu làm việc lúc bốn giờ sáng, y như nàng.

- Dwight Hawkins phải có mặt ở đây để tường trình cho cha biết thông tin mới nhất về vụ nổ bom khủng bố ở Paris, - ông nói, đề cập đến vị Bộ trưởng Ngoại giao của mình.

- Trông Wally có vẻ lo lắng về công việc gì đó. Cha chưa bao giờ thấy người nào nhận ra được điều xấu trong mọi việc một cách nhanh chóng như thế, - cha nàng nói một cách tử tế, vui vẻ. - Vì thế mà anh ta rất có ích cho cha. Có anh ta, cha biết mình phải tin ai, không tin ai. Nhưng lần này cha nghĩ là anh ta không lo về sự tấn công của bọn khủng bố. Có lẽ anh ta nhận được tin dự báo bầu cử mới nhất. Hãy đợi cho đến khi anh ta nghe việc cha đã nói chuyện với Tucker mới biết.

- Nói chuyện với Tucker thì có gì khác không? - Jocelyn cau mày hỏi.

- Chắc con không tin chuyện này, - cha nàng đáp, miệng mỉm cười má lúm đồng tiền, - nhưng Wally nghĩ rằng Tucker là lá bùa may mắn của cha.

Câu trả lời của ông làm cho nàng bật cười.

- Cái gì? Tại sao thế?

- Chắc con phải hỏi Wally mới biết, - ông đáp, đầu gật gù vui vẻ. - Anh ta có rất nhiều lý do.

- Cha không tin điều đó, phải không?

- Không, nhưng anh chàng Wally buồn-tê-tái ấy thì tin. - Ông nói đùa rồi định bỏ nàng để đi theo ông phó của mình. Ông nhìn xuống hai bàn chân của con gái.

- Con phải gọi Ernst lên để xoa bóp cho con, - ông nói. Như thế chân con sẽ bớt đau rất nhiều.

Lúc này Jocelyn không muốn gặp ai hết, ngay cả người xoa bóp. Nàng đã có quá nhiều người xô, đẩy, lợi dụng rồi.

Nhưng nàng không nói gì, mà chỉ đáp:

- Cám ơn cha, con nghĩ chỉ cần ngâm người lâu trong bồn tắm là đủ rồi.

Alex Bakersmith cúi đầu chào:

- Xin chào Tổng thống buổi chiều, chào cô Wakefield. Chúc mừng quý vị trở về bình an.

- Chào Alex. - Cha nàng gật đầu, thân nhiên chào lại anh ta, rồi đặt tay lên vai Wally. Hai người đi dọc theo hàng cột dẫn đến căn phòng ở phía Tây.

- Xin chào Alex. - Jocelyn mỉm cười và đi qua cánh cửa anh ta mở rộng cho nàng. Người nhân viên mật vụ riêng của nàng, Mike Bassett, đứng sát bên đó.

Ngay khi nàng vào đến hành lang của tầng dưới, nàng dừng lại, tháo giày ra, để hai bàn chân nóng hổi mang tất nilông lên sàn đá cẩm thạch mát lạnh. Thật khoan khoái - có lẽ không hoàn toàn, nhưng rất khoan khoái. Nàng dừng một lát để thưởng thức sự khoan khoái, rồi đi tiếp theo hành lang.

Khi ấy, Jocelyn không thềm quan tâm đến việc trông nàng không lịch sự chút nào, vì người thì mặc áo quần đẹp đẽ, giày thì xách trên tay, đi trong Nhà Trắng. Trong

thâm tâm, nàng cảm ơn Chúa về việc không có phóng viên nào ở đây để chụp hình ảnh này và đăng lên báo vào ngày mai.

Nàng lặng lẽ theo đường lên tầng hai của tư thất Tổng thống. Như mọi khi, mật vụ Mike Bassett rời nàng ở thang máy, cơ quan mật vụ không lên tầng hai và tầng ba, nơi dành cho sự riêng tư của gia đình Tổng thống.

Nhưng Jocelyn nghĩ rằng đây chỉ là ảo giác thôi. Số nhân viên phục vụ trong Nhà Trắng đông đến hàng trăm người, sẵn sàng mang đến cho nàng mọi nhu cầu và những thứ nàng chột thích - ngoại trừ điều mà Jocelyn muốn nhất: được ở một mình. Điều này không thể có được. Cho dù nàng không thấy người quản gia, chị hầu hay người bồi phòng bận bịu đi làm công việc, nhưng nàng biết họ ở rất gần đây.

Jocelyn liếc mắt nhìn thấy tờ báo buổi tối nằm trên bàn ở trong đại sảnh gần bên thang máy. Cùng với tờ báo là những tin nhắn được để lại cho Jocelyn và cha nàng, những tin nhắn có gắn thẻ đỏ theo, để báo rằng đây là những tin nhắn cần chú ý ngay.

Những hoạt động trong tuần qua đã làm cho thần kinh nàng căng thẳng, người mệt rũ rời. Jocelyn dừng lại nhìn vào chồng tin nhắn có gắn thẻ đỏ, bực tức vì nàng nghĩ rằng nàng sẽ mất thêm thì giờ do yêu cầu gì đấy nữa. Nàng bực tức bước qua bàn, rồi quay lại. Kẹp giày vào khuỷu tay, nàng cầm hết các tin nhắn lên, lật từng tờ để xem, lấy ra những tờ gửi cho nàng. Có bảy tờ cả thảy, bốn tin có cờ đỏ. Nàng nắm cả bảy tờ trong lòng bàn tay.

Một ngày - đó là điều nàng muốn. Nàng muốn chỉ sống cho mình thời gian hai mươi bốn giờ, để làm điều mình muốn, đi đến nơi mình muốn, mặc cái gì mình thích, nói điều mình muốn nói.

Một ngày được tự do hoàn toàn và tuyệt đối.

Phải có cách để thu xếp việc này. Jocelyn thề sẽ tìm ra cách, nghĩ rằng nếu không tìm ra, nàng sẽ nổi điên mất.

Một ý nghĩ nảy ra trong đầu nàng, ý nghĩ rất táo bạo, Jocelyn phân vân không biết có phải mình mất trí hay không.

Nhưng có thể thực hiện ý nghĩ này.

Muốn thực hiện, nàng cần phải có kế hoạch, có chương trình cụ thể. Nhưng đó phải là kế hoạch có thể thực hiện được.

Chương 2

Jocelyn như được ý nghĩ táo bạo mới nảy sinh trong đầu tăng cường năng lượng, nàng bèn chạy dọc theo hành lang, quên mất sự mệt mỏi và chân đau. Nàng dừng lại ở phòng ngủ để cất giày và gọi người hầu riêng của mình.

Khi ra khỏi phòng, nàng gặp người phụ nữ thấp, mập mạp, tóc hoa râm.

- Midge, nhờ chị mở nước trong bồn tắm Jacuzzi được không? Nhớ cho nước nóng một chút, - nàng quay đầu lại để nói câu sau cùng, vì khi ấy nàng đã đi vào cửa phòng khác gần bên cạnh đấy.

Trong các nhiệm kỳ Tổng thống trước đây, phòng này được dùng làm phòng ngủ, nhưng Jocelyn đã biến phòng này thành phòng khách và phòng làm việc của mình. Thấy những tờ tin nhắn lên bàn, bàn này từng được Eleanor Roosevelt dùng, rồi mở máy tính cá nhân ra.

Nàng bấm máy hiện ra lịch làm việc của mình, kiên nhẫn đợi lịch hiện ra trên màn hình. Sau mấy giây, mà nàng có cảm giác lâu như mấy phút, lịch hiện ra. Jocelyn quan sát lịch trình các buổi hẹn trong thời gian còn lại của tháng mười một và khi xem xong, nàng hầu như phá lên cười thật to.

Có một thời gian trống trong chương trình. Ngày cuối tuần sắp đến, nàng chỉ có một buổi họp, không có gì vui bằng.

Có đúng như vậy không? Nàng nhìn kỹ màn hình, không thể tin mình may mắn như thế. Nàng nhớ đến ý nghĩ táo bạo kia, nhưng vẫn do dự, vì sự bốc đồng có thể ảnh hưởng đến vai trò của nàng.

Nghĩ rằng gọi điện thoại để hỏi lịch trình làm việc của mình có chính xác không, sẽ không làm cho nàng mắc lỗi gì hết, Jocelyn bèn nhắc điện thoại.

Jocelyn Wakefield đây, tôi muốn nói chuyện với Francine River, - nàng nói với người phụ trách tổng đài điện thoại, nàng tin rằng dù người thư ký về hoạt động xã hội của nàng ở đâu, thì người ở tổng đài điện thoại này cũng sẽ tìm ra chị ta.

Các nhân viên phụ trách điện thoại Nhà Trắng rất giỏi về khả năng tìm ra người nào đấy, ở nhà hay ở nước ngoài, ở trên không hay dưới đất.

Trong lúc đợi Francine, Jocelyn gỡ kẹp giữ tóc ra. Khi nàng tháo cái kẹp cuối cùng, có tiếng gõ cửa nhẹ nhàng vang lên.

Nàng hơi quay người trên chiếc ghế nệm ở văn phòng để nhìn lại, thấy chị hầu Midge Tidwell đang đứng ở ngưỡng cửa.

- Chuyện gì đấy, chị Midge?

- Nước tắm của cô đã chuẩn bị xong rồi, - chị hầu đáp, có nghĩa là áo dài dùng sau khi tắm và dép của Jocelyn cũng đã để ở phòng tắm cho nàng rồi. - Cô có cần gì nữa không, thưa cô Jocelyn? Cô uống gì?

- Một ly nước cam lớn. Chị làm ơn cho nước đá vào. - Khi giọng của Francine River cất lên trong điện thoại. Jocelyn vội úp tay trên đầu ống nói. - Chị để nước cam gần nơi bồn tắm, được không? Cảm ơn Midge. - Nàng cất tay đang che ống nói và nói vào máy: - Chào Francine. Tôi là Jocelyn đây.

- Chào cô, chúc về nhà vui vẻ, Paula cho tôi biết chuyến đi của cô dài, vất vả. Thú thật, tôi cứ tưởng sớm nhất là trưa mai mới nghe cô gọi. Có chuyện gì thế?

Jocelyn căng thẳng, với mặc cảm tội lỗi, nàng cố xua đuổi mặc cảm ấy đi để nói:

- Tôi xem danh sách các buổi hẹn vào cuối tuần, thấy có chương trình đi dự buổi hòa nhạc của Ban National Symphony tại Trung tâm Kennedy vào tối thứ bảy. Trên lịch, tôi không có kế hoạch gì cụ thể đặc biệt về buổi hòa nhạc này, nhưng tôi muốn hỏi cô để xem, nếu tôi hủy buổi hòa nhạc này thì có vấn đề gì rắc rối hay không.

- Tôi thấy không có vấn đề gì đâu, nhưng để tôi xem đã. - Im lặng một lát, nàng chỉ nghe có tiếng lách cách nho nhỏ. - Jocelyn à, đây chỉ là hoạt động xã hội thôi. Hủy việc đến dự có lẽ chỉ làm cho vài người buồn lòng, nhưng sẽ không làm đảo lộn công việc của họ. Vậy thì... cô muốn tôi làm gì? Hủy đi ư?

- Chưa. Tôi sẽ báo cho cô biết sau. Cảm ơn, Francine. - Nàng cúp máy, bịt tay lên miệng, cố ngăn tiếng reo mừng thốt ra.

Thật nàng dám làm như thế ư? Nàng cảm thấy choáng váng trước viễn cảnh đó. Việc này có vẻ kỳ diệu quá. Một ngày hoàn toàn tự do.

Lương tâm nàng trỗi dậy, khuyên nàng phải biết điều. Nàng là con gái của Tổng thống. Nàng có trách nhiệm, bốn phận. Nhưng đây là vấn đề khó khăn, Jocelyn nghĩ thế và xô ghế đứng dậy. Nàng quá ngán điều đó rồi. Quá ngán làm con gái Tổng thống. Quá ngán trách nhiệm, bốn phận đè lên vai con gái Tổng thống rồi. Nàng cần thoát khỏi vai trò đó, chỉ cần thoát một ngày thôi.

“Không thể được”, lương tâm nàng trách cứ.

- Có lẽ, - Jocelyn nói to và thở dài, rồi huy động lại tinh thần đang sa sút, tự nhủ rằng làm một việc mà không hại đến ai thì chẳng sao hết. Nói tóm lại, tìm ra được một cách để thực hiện ý đồ này mà không ai bị tổn thương, kể cả nàng, thì được chứ.

Trở về phòng ngủ, nàng cởi áo quần, vút lên giường, rồi đi vào phòng tắm mù hơi. Nước tắm trong bồn thoang thoang hương thơm hoa oải hương. Jocelyn hít hương thơm vào người, rồi đưa tay lấy cái lược chải tóc ở cái xách phía trên bồn rửa. Nàng chải tóc nhiều lần cho lớp kem xịt tóc trên đầu bay xuống đất.

Đứng thẳng người, nàng soi mình vào gương và nhìn kỹ mình trong gương. Nàng nhận ra một vấn đề khó khăn: nàng đã được nhiều người chụp ảnh, nên bây giờ ra đường người ta rất dễ nhận ra nàng.

Nàng nhìn vào mái tóc đỏ phủ xuống mặt, làn da trắng mịn như sữa và đôi mắt nâu có tròng đen lóng lánh. Không như vị hoàng tử trong tiểu thuyết, nàng không biết người nghèo nào để nàng có thể thay đổi vị trí. - Chắc chắn ít người có mái tóc đỏ đặc biệt như nàng.

Dĩ nhiên nàng có thể hóa trang để giải quyết vấn đề khó khăn này.

Jocelyn quấn chiếc khăn tắm kiểu khăn xếp quanh đầu, che phủ hết cả mái tóc, rồi bước vào trong bồn, thận trọng ngồi xuống trong làn nước ấm sủi bọt lăn tăn. Dựa người vào mép bồn nghiêng nghiêng, nàng đưa tay vịn vôi nước. Nước xoáy quanh những bắp thịt đau để thoa bóp, một lớp bọt khác nâng lớp bọt lăn tăn trước dâng cao lên.

Để nước xoáy bao quanh từ hai vai xuống, Jocelyn nghĩ đến chương trình nàng đã tưởng tượng ra trong đầu. Cách đội tóc giả, trang sức và mặc áo quần khác sẽ giải quyết được vấn đề người khác nhận ra nàng.

Nhưng làm sao để đi mà không bị phát hiện mình vắng mặt?

Lên ra khỏi Nhà Trắng mà không ai thấy là việc không dễ dàng gì, mặc dù việc này không phải không thể làm được. Jocelyn nhìn cánh cửa đóng ở giữa phòng tắm và phòng ngủ. Nàng không nghe một tiếng động, nhưng nàng biết chị hầu hiện đang ở trong phòng ngủ, để lấy áo quần nàng vừa mới thay.

Tất cả nhân viên đều tôn trọng sự tự do của nàng, nên không sớm thì muộn có người sẽ gọi nàng, kiểm tra, hay thắc mắc tại sao không thấy nàng. Mọi người sẽ lo lắng khi không tìm thấy nàng... Jocelyn rùng mình nghĩ đến chuyện sẽ xảy ra tiếp theo sau đó, họ sẽ la hét ồn ào.

Nếu may mắn, nàng có thể lên ra ngoài hai giờ mà không bị phát hiện. Nhưng cả ngày thì không thể được. Không thể vắng mặt ở Nhà Trắng được.

Con cái của những vị Tổng thống tiền nhiệm xem ngôi nhà như cái rọ bằng kính. Đối với Jocelyn, ngôi nhà này càng ngày càng giống nhà tù.

Nàng thở dài, ngồi sâu hơn trong bồn thêm chút nữa, nghĩ rằng chắc nàng sẽ không đi ra khỏi Nhà Trắng được. Bỗng một giọng nói nho nhỏ cất lên trong lòng nàng, giọng nói thì thảo bên tai nàng: “Đi khỏi từ nơi khác”.

“Quên chuyện đó đi”, lương tâm nàng ra lệnh. Jocelyn tin rằng nàng đang sống bằng tưởng tượng. Nàng không vi phạm gì vì đã thực hiện kế hoạch cụ thể. - Chỉ nghĩ đến khả năng thực hiện thôi. Suy cho cùng, nàng phải chấm dứt việc tưởng tượng này.

Những chuyến đi riêng tư không bao giờ được Cơ quan Mật vụ chấp nhận. Nghĩa là nếu nàng nghĩ ra được một phương cách, thì đây chỉ là điều hoang tưởng. Rõ ràng không thể thực hiện được kế hoạch này vì yếu tố thời gian.

Càng nghĩ đến vấn đề khó khăn bao nhiêu, nàng càng tin rằng kế hoạch của mình không thành công bấy nhiêu, trừ phi có người đồng lõa - người sẽ bao che cho nàng.

Nhưng ai sẽ là người đó?

Nàng nhắm tính để xem trong số bạn bè có ai làm được việc này. Nàng loại bỏ người này rồi người khác. Những lý do thay đổi: người thì nàng nghĩ sẽ không bằng lòng, vì họ sẽ xem vấn đề này quá nguy hiểm; người khác - trời, nàng nghĩ rằng họ sẽ là những kẻ nói dối; và buồn thay có nhiều người nàng không biết có đáng tin cậy hay không.

“Nghiên cứu đi thì biết, Jocelyn”. Nàng buồn bã nhìn những viên nước đá nhỏ trong ly nước cam. “Không có ai hết. Nhưng dù sao đây là một ý kiến hay”.

Nàng uống một ngụm nước cam cho trôi hết buồn phiền trong người, rồi để ly xuống mép bồn, thả người cho những luồng nước xoáy thoa bóp liên tục. Jocelyn nhắm mắt để cho tâm trí thanh thoi, người được bao phủ trong dòng nước xoáy kêu ù ù đều đặn, êm tai. Bây giờ được nằm như thế này là đủ, nằm yên trong dòng nước ấm áp sủi bọt, nàng cảm thấy người nhẹ nhàng, bớt đau đớn và mệt mỏi.

Bỗng có âm thanh mừng rỡ phát ra khỏi họng nàng:

- Bliss. Thật tuyệt!

Hai giây sau khi thốt ra điều ấy, nàng mở mắt, ngồi thẳng dậy trong bồn, vì vùng dậy quá nhanh nên nước trong bồn trào ra ngoài mép bồn.

- Bliss! - Jocelyn lặp lại cái tên mà nàng vừa nghĩ ra. - Tại sao mình không nghĩ đến Gog nhỉ?

Nếu tìm cả thế giới, nàng cũng không bao giờ tìm ra được người đồng lõa có tài như Bliss Wakefield, bà nội của nàng. Bà có vẻ như một bà Công tước cao quý, nhưng đằng sau vẻ ngoài trang nghiêm và đôi mắt nâu sáng quắc ấy là một sự gan dạ, ưa phiêu lưu - và có tính nói dối bẩm sinh rất thuyết phục.

Jocelyn bèn vội bước ra khỏi bồn tắm, mặc cho nước trong bồn xoáy quanh một mình. Nàng nhanh nhẹn quần quanh người cái khăn tắm, chạy vào phòng ngủ ở kế bên, để trên nền nhà một đường nước từ trên người chảy xuống. Nàng nhắc điện thoại trên bàn ngủ bằng gỗ anh đào, bấm số của bà nội mà nàng đã thuộc nằm lòng.

Chuông reo đến hồi thứ ba, nàng nghe có tiếng trả lời, giọng Anh khàn khàn. Đây là giọng của người hầu lâu đời của bà nội nàng, ông Dexter Cuming Gould:

- Redford Hall đây.

Vì Jocelyn đang bị kích thích, nên nàng vội nói ngay:

- Chào Dexter, Jocelyn đây. Có bà nội tôi ở nhà không?

Ông ta ngập ngừng một lát mới đáp:

- Thưa cô, hiện bà đang bận chút việc.

Jocelyn nghe trong máy có tiếng nói nho nhỏ của Bliss Wakefield, giọng hỏi rất đài các:

- Dexter, anh đang nói chuyện với ai đấy? Đem điện thoại đến cho tôi ngay.

- Thưa bà, bà phải nói với ai mới được. - Anh ta đáp cũng với giọng trịch trịch nho nhỏ.

- Đưa máy cho tôi. Đừng cả gan chảnh ngữ pháp của tôi.

Dù Jocelyn không muốn cười, cũng bật cười.

- Hai người cãi vã nhau kịch liệt hơn cả các con công mái.

- Bà ấy có tính tình như “gà mái”, - Dexter nói, nhấn mạnh từ “Bà”. - Hôm nay bà ấy và đại tá Harthcourt thắng đậm bài brit. Tôi...

- Ai đấy? - Bà nội nàng hỏi, rõ ràng bà đã giật điện thoại từ tay người giúp việc.

- Chào Gog, - Jocelyn đáp, dùng tên thân mật ở nhà để chào. Nàng đã gọi bà như thế từ khi mới đi chập chững, khi ấy nàng thường gọi mẹ là mama, bố là dada và bà là gaga. Từ sau cùng này cuối cùng được nàng rút ngắn lại thành Gog. - Hôm nay hai người thắng đậm bài brit phải không? Cháu nghĩ khỏi cần hỏi bà khỏe mạnh không.

- Jocelyn. - Bà thốt lên, giọng tự nhiên thân mật, nhưng rồi bỗng trở nên gay gắt, giận dữ. - Thằng người Anh ngu ngốc xác láo ấy làm việc ngày cuối cùng cho bà.

- Gog, bà nói dối thật tuyệt vời. - Jocelyn cười ha hả trước lời hăm dọa khan của bà.

- Lần này bà nói thật đấy, - bà nội nàng đáp. - Bà thế đấy, anh chàng ấy có môi trên thì kín đáo, nhưng hàm dưới thì hay nói bép xép.

- Chắc bà biết Dexter là pho tượng Ai Cập bí hiểm đối với mọi người ngoài gia đình, - Jocelyn đáp với vẻ vui thích.

Nàng lại nghe tiếng cãi nhau nho nhỏ ở bên kia đầu dây.

- Nếu anh ta là người bí hiểm như tượng Ai Cập, thì đã đến lúc đem anh ta đi ướp xác được rồi. - Ông ta nói gì đấy, giọng nho nhỏ, càu nhàu, nàng không nghe rõ. - Tôi không yêu cầu làm gấp đâu, Dexter. Tôi biết rõ nhà ướp xác không còn nữa. Thực ra, - bà lại nói vào trong máy, - anh chàng này làm như thể bà là người mất trí. Mà này Jocelyn, chuyển đi của cháu ra sao?

- Dài ngày, bận rộn, và... may thay... xong rồi.

- Có lẽ cháu quá chán ngán. Cái điệu cháu đi nhiều nơi khắp đất nước, chắc khi về cất chân không nổi.

- Cháu chỉ cần ngâm người trong nước nóng bồn tắm có tạo sóng ít phút là bình phục lại ngay. - Nàng nhìn các vết chân ướt in trên tấm thảm Thổ Nhĩ Kỳ và đi thẳng vào vấn đề: - Cháu gọi để hỏi xem mai bà có đến ăn trưa được không.

- Ngày mai à? Dexter, tìm cho tôi cuốn lịch hẹn. - Có tiếng trả lời lí nhí trong máy. - Tiếc thay anh không phải là chó, Dexter. Nếu anh đeo rọ vào mõm, đòi tôi chắc được bình an hơn nhiều. Tôi không nói “xem” ngày mai tôi có hẹn gặp ai. Anh ta sung sướng khi chọc tức bà, - bà nói câu cuối cùng với Jocelyn. - A, đây rồi. Ngày mai... cháu không tìm ngày nào tốt hơn ư? Bà bận ăn trưa với Maude Farnsworth tại...

- Thế thứ tư được không? - Jocelyn cắt ngang lời bà.

- Tăm bậy. Ngày mai được rồi. Ăn với bà này chán số một. Có lý do nào tốt hơn để bà hủy lời mời bữa ăn trưa tại tòa Nhà Trắng?

- Bà có chắc không? - nàng hỏi.

- Rất chắc, - bà nội nàng đáp với vẻ sốt sắng. - Bà không hiểu tại sao bà bằng lòng nhận lời mời của bà ta. Chắc bà muốn đi cho vui. Vậy ngày mai mấy giờ bà đến đấy?

- Ngày mai cháu bận họp ở Bộ Ngoại giao lúc 10 giờ, buổi họp sẽ không lâu quá một giờ. Nhưng để đề phòng buổi họp kéo dài lâu hơn, cháu xin hẹn với bà lúc 12h30 đi.

- Bà sẽ đến đấy đúng giờ. - Im lặng một lát rồi bà nói tiếp: - Có lẽ bà sẽ đeo mạng che mặt Salome và không nên đeo thứ gì khác. Làm thế báo chí sẽ không đoán già đoán non điều gì, phải không?

Bà có vẻ rất nghiêm túc đến nỗi bỗng nhiên nàng không biết nói sao.

Nhận ra đấy là lời nói đùa cho vui của bà nội, nàng cười.

- Cha cháu sẽ choáng váng đấy, Gog à.

- Bà biết, Dexter đáng thương cũng bị ngất xỉu khi nghe ý kiến ấy. Mà đúng thế đấy. Trông mặt anh ta đã tái mét rồi đấy. Ngày mai bà sẽ gặp cháu, cháu thân yêu, - bà kết thúc vui vẻ và cúp máy.

Một tay giữ chặt tấm khăn quanh mình, Jocelyn để ống nghe vào giá và đi vào phòng tắm, vừa đi vừa suy nghĩ. Trước mắt, nàng lo tổ chức bữa ăn trưa với bà nội. Nếu nghĩ ra được phương pháp nào hay hơn, nàng vẫn còn thời gian để thay đổi ý.

Nhưng vấn đề cốt lõi không thay đổi. Nàng quá ngán phải hành động thận trọng, có ý tứ, giữ gìn từng lời nói, từng cử chỉ, luôn luôn nghĩ đến việc phải làm điều chính đáng. Đã đến lúc nàng làm một việc thiếu khôn ngoan, không chính đáng rồi đây.

Jocelyn nhận ra rằng có thể mình đã có trong người nhiều đặc tính của bà nội.

Sáng mai đúng 6h30, điện thoại trên bàn ngủ của nàng reo. Jocelyn càu nhàu, lăn người nhắc điện thoại lên để trả lời cho người trực điện thoại của Nhà Trắng biết nàng đã thức dậy.

- Tôi thức dậy rồi, - nàng ngái ngủ đáp.

- Cô muốn mười phút nữa tôi gọi lại không? - Người trực điện thoại hỏi.

Nàng bị ý kiến ấy cám dỗ một giây, rồi hất chắn.

- Cám ơn, không cần đâu. - Nàng gác máy và bấm nút máy nội đàm gần bên giường, bảo nhà bếp ở tầng hai chuẩn bị cho nàng nước trái cây và cà phê buổi sáng.

Ba mươi phút sau, Jocelyn gõ cửa vào phòng làm việc của cha nàng, tay bưng tách cà phê thứ hai, chân mang dép và ống quần pijama lòi ra dưới chiếc áo choàng ngủ bằng lụa có sợi dây thắt quanh eo. Buổi sáng thường là thời gian duy

nhất trong ngày nàng gặp ông, trừ phi ông bận tiếp một viên chức cao cấp. Ba mươi phút ngắn ngủi trong ngày đã trở thành thời gian họp mặt gia đình.

Từ trong phòng phát ra giọng nói êm ái của James Earl Jones giới thiệu:

“Đây là đài CNN”.

Tiếp theo ngay sau đó, giọng của cha nàng cất lên nho nhỏ nhưng quen thuộc:

- Vào đi.

Jocelyn mở cửa. Thời trước khi còn tập tục vợ chồng ngủ riêng, văn phòng đã dùng làm phòng ngủ của Tổng thống. Trong những nhiệm kỳ trước đây, phòng này đã được đổi thành phòng làm việc. Thảm, màn, vải bọc nệm đều màu đỏ thẫm, tạo cho căn phòng vẻ nghiêm túc và sang trọng.

Lửa trong lò sưởi như đang nhảy múa. Nằm khuất một bên bệ lò sưởi bằng đá cẩm thạch, có hàng chữ ghi:

“John Fitzgerald Kennedy đã ở trong phòng này hai năm, mười tháng, hai ngày khi làm Tổng thống Hoa Kỳ.

Ngày 20 tháng giêng, 1961 - 22 tháng mười, 1963”

Đâu đó có tấm biển thứ hai ghi:

“Trong phòng này, Abraham Lincoln đã ngủ trong thời gian ở tại Nhà Trắng với chức vụ Tổng thống Hoa Kỳ”.

Nơi nào trong Nhà Trắng cũng ghi dấu ấn của lịch sử. Không thể không chú ý đến điều đó. Mỗi lần Jocelyn thấy thoải mái, nàng lại quay đầu nhìn vào vật gì đấy mang ý nghĩa lịch sử để nhắc nhở nàng nhớ mình đang sống trong tòa nhà này.

- Chào buổi sáng. - Cha nàng ngồi trong chiếc ghế bành, xem truyền hình, cặp kính đọc sách xệ xuống trên sống mũi. Những ấn bản buổi sáng của tờ *Washington Post* và *New York Times* nằm trên bàn bên cạnh ghế ông ngồi, chứng tỏ ông đã đọc xong. Ba tờ báo khác nằm trên ghế.

- Chào buổi sáng. - Jocelyn đến hôn lướt trên má Henry, ông mới cạo râu, sáng nào cha nàng cũng làm việc ấy.

- Chà chà, sáng nay cha thơm quá, có hẹn với ai hấp dẫn à? - Nàng trêu ông rồi đi sang ngồi vào chiếc ghế bành thứ hai, giống y như chiếc ông ngồi.

- Không có ai hết, trừ phi con gọi gặp Cosgrove và người trợ lý của ông ấy ở Bộ Tư pháp là cuộc hẹn hấp dẫn. - Ông mở tờ báo khác.

Jocelyn khẽ nhăn mặt vì cảm thấy thương ông.

- Chuyện của cha có vẻ cũng hấp dẫn như chuyện con họp với Bộ Ngoại giao vậy thôi. - Nàng hớp chút cà phê, đưa mắt nhìn vào màn ảnh tivi. - Sáng nay có chuyện gì mới xảy ra trên thế giới không?

Không có gì nhiều. Bạo loạn bùng nổ khi hàng cứu trợ đến vùng hạn hán ở Sudan. OPEC nói đến chuyện tăng giá dầu thô - ngay vào lúc người ta cần nhiên liệu sưởi ấm vào mùa đông, vấn đề dĩ nhiên, - ông nói thêm với vẻ bất bình, tức tối. - Và trận bão mùa đông đầu tiên quét vào các bang đồng bằng, việc này có ảnh hưởng đến số cử tri đi bầu. - Ông liếc mắt nhìn nàng. - Con ngủ được không?

- Hơi khó ngủ, nhưng cuối cùng cũng ngủ được. Con đoán vì quá mệt, - Jocelyn nói thêm để giải thích, nhưng thực ra nàng lo nghĩ đến chuyện tìm cách trốn ra khỏi Nhà Trắng mà không ai chú ý. - Nhưng con cảm thấy được nghỉ ngơi.

Nàng như người bị kích thích và được tăng cường sinh lực, pha một chút lo âu lẫn sự bồn khoăn.

Có tiếng gõ cửa, báo hiệu người quản gia mang bữa ăn sáng đến cho họ. Cha nàng thường ăn sáng bằng một quả trứng luộc, hai lát thịt lợn xông khói rất khô và giòn, và một cái bánh xốp. Jocelyn không ăn nhiều vào lúc sáng sớm được, chỉ ăn một phần bánh nướng làm bằng lúa mạch, phết một ít bơ mật ong.

Bữa sáng của Tổng thống được dọn trên khay mang đến tận ghế ông ngồi. Vừa ăn, ông vừa đọc báo, tờ báo được gấp lại cầm trên một tay, còn tay kia đặt bên cạnh đĩa ăn. Jocelyn ăn từng miếng nhỏ lát bánh nướng, và giả vờ xem tin tức nhưng tâm trí bận nghĩ đến số công việc mà nàng muốn làm vào “ngày tự do” của mình.

Bỗng tiếng cười khúc khích của cha cắt ngang luồng suy nghĩ của nàng. Jocelyn giật mình quay qua nhìn ông, cảm thấy có lỗi. Nàng thấy cha đang cười vui sướng.

- Hôm nay Tucker viết rất hay, - ông nói.

- Tucker. Nàng không nhớ tên này trong một lát. Rồi sau đó nàng nhớ ra anh chàng cao lêu nghêu viết mục xã luận trên báo. Cái anh chàng mà cha nàng đã nói chuyện chiều hôm qua.

- Anh ta nói gì thế? - Nàng hỏi, giả vờ quan tâm.

- Anh ta nói về phản ứng quyết liệt của quần chúng khi biết sự thật về Paul Cunningham - ứng cử viên giành ghế với Rockwell ở bang Alabama. Họ nói rằng ông nội của ông ta là tay phù thủy trong đảng Ku Klux Klan. Dựa vào sự việc này, Tucker bình luận tiếp: “Bây giờ mọi người đều biết ông nội ông ta là thủ lĩnh của đảng Klan, tôi không biết tình hình có gì thay đổi hay không. Nhưng sự thật hiển nhiên chứng minh rằng phương pháp rẻ tiền nhất để truy nguyên dòng họ là ứng cử vào chức vụ dân cử”.

- Đúng, đấy là sự thật. - Jocelyn đáp một cách châm biếm.

Cha nàng gật đầu, đưa tờ báo gần chút nữa để nhìn vào đoạn khác của cột báo.

- Đoạn khác, anh ta viết: “Bây giờ thì tất cả mọi người đều biết mục đích của việc vận động chính trị là ngồi yên, bình tĩnh và để cho cử tri bầu - có lẽ vì thế mà nhiều ứng cử viên đã triển khai phương pháp *bắt cá hai tay*”.

- Ay! - Nàng nhăn mặt trước lời nhạo báng hài hước.

- Hãy nghe câu kết luận sau đây. - Nụ cười bỗng nở rộng trên môi ông. - “Mới đây nhiều người phàn nàn về những trò hề chính trị đang xảy ra. Họ nói rằng những trò hề này có hại đến mặt đạo đức của đất nước. Cho nên, hôm nay khi bạn đi bỏ phiếu, hãy nhớ đừng bỏ phiếu cho hạng người như thế”.

- Rủi thay, trong thời gian đi vận động chính trị, con đã gặp hai người như thế. - Jocelyn gay gắt đáp.

- Chúng ta ai mà không thế? - Cha nàng mở tờ báo, rồi gấp lại để xem phần khác.

Nàng ngẫm nghĩ về những lời ông vừa đọc cho nàng nghe.

- Sự dí dỏm của hầu hết các nhà hài hước về chính trị đều có xu hướng gay gắt. Nhưng cái anh chàng Tucker này chỉ châm biếm vui. Anh ta nhắm vào mục đích mà châm biếm chứ không có ác ý với ai. Bây giờ rất hiếm có người như thế.

- Chưa chắc. - Ông cắt một miếng trứng và một lát bánh xốp rồi dùng nĩa để xóc ăn.

- Tiểu sử của anh ta như thế nào? - Nàng hỏi, bỗng muốn biết về Grady Tucker. - Con nghe cha nói anh ta ở Kansas. Nhưng trước khi anh ta viết mục báo này, anh ta làm gì?

- Cha nghe nói khi mới tốt nghiệp đại học anh ta đã viết lách liền. Theo chỗ cha biết thì anh ta giỏi hài hước hơn giải thích tình hình chính trị. - Ông nói với nụ cười trên môi. - Khi mới đến Quốc hội, anh ta làm việc với tư cách nhà văn tự do, viết bài cho các nhóm vận động hành lang ở Quốc hội. - Ông dừng lại một lát, nhìn Jocelyn trên chiếc kính đọc báo, mắt long lanh.

- Có tin nói rằng anh ta đã hai lần đề nghị viết bài cho tờ *Washington Post* nhưng bị họ từ chối. Bây giờ cột báo do anh ta viết nổi tiếng, chắc con nghĩ họ sẽ ngậm đắng nuốt cay về việc này phải không?

- Rõ ràng như vậy, - Jocelyn đáp rồi cắn miếng bánh mì nướng.

- Tại sao con muốn biết về Tucker?

- Không có lý do gì đặc biệt. Con chỉ hiếu kỳ thôi, - nàng đáp và uể oải nhún vai. - Con nghĩ con biết hết các phóng viên ở Washington, thế mà chưa bao giờ con gặp Grady Tucker.

- Chuyện này không có gì đáng ngạc nhiên. Ít khi Tucker xuất hiện ở các buổi sinh hoạt chính trị, anh ta thường đứng ở phía sau để quan sát. Anh ta không phải người xông xáo xen lẫn với nhiều phóng viên khác.

- Anh ta có vẻ không phải loại người thích tham dự vào các sinh hoạt của xã hội, - Jocelyn nhớ lại thái độ cúi đầu một cách rụt rè của anh ta. - Anh ta làm cho con liên tưởng tới một cậu học sinh e thẹn.

- Có lẽ đúng thế. - Cha nàng lật tờ báo sang trang khác kêu sột soạt. - Nhưng cha không đánh giá anh ta thấp đâu. Anh ta có con mắt tinh đời và đầu óc sắc bén.

- Rõ ràng thế, nhưng chắc có lẽ không bao giờ con gặp anh ta. - Jocelyn đuổi người, đưa tay lấy bình cà phê trên khay của cha nàng rồi tự rót thêm cà phê cho mình. - Dự báo thời tiết hôm nay như thế nào cha?

- Trời nắng nóng, nhiệt độ lên 25°C. Thời tiết như mùa hè. Mà sao?

- Hôm nay con mời Gog đến ăn trưa. - Nàng đưa tách cà phê lên miệng, thổi nhẹ lên mặt tách bốc khói. - Trời có vẻ nắng nóng, có thể dọn ăn ở bao lơn Truman Balcony. Có lẽ đây là cơ hội cuối cùng trong năm.

- Bà nội đến đây à? - Ông cau mày ngạc nhiên, rồi có vẻ suy nghĩ điều gì đó. - Nếu cha không có thì giờ chào bà, nhờ con nói bà khi về nhớ ghé vào văn phòng của cha nhé. Nhưng yêu cầu bà đừng trả lời điện thoại khi nó reo. Ai bận việc cứ mặc họ.

Jocelyn cười.

- Nhân viên cứ nhắc mãi đến chuyện lần bà trả lời điện thoại của Đại sứ Nga vừa rồi.

Trong lần ấy, Bliss Wakefield đã nói với đại sứ rằng ông ta phải đợi cho đến sau khi bà đã gặp Tổng thống rồi mới nói chuyện được.

- Rimsky cũng không quên chuyện ấy. Báo chí đã có một ngày ra sân với chuyện này. - Cha nàng nhắc lại với vẻ chua cay. Nhiều lúc bà nội đã gây nên những chuyện làm cho cha kinh ngạc vô cùng. Tuy vậy, mọi người đều yêu bà.

- Hầu hết mọi người đều yêu bà, vì họ biết bà không quan tâm đến điều họ nghĩ. Họ ghen với bà về việc này. - Có lẽ nàng cũng ghen với bà về điều này.

- Có lẽ con nói đúng. Tuổi tác có điểm lợi của nó. Bà nội đã sử dụng tuổi tác của mình, - ông nói thêm.

Chương 3

Chỉ còn hai tuần rưỡi nữa là đến ngày viếng thăm ngoại giao của vị Thủ tướng Anh mới được đắc cử và phu nhân, nên nàng có nhiều việc cần phải hoàn tất. Không có việc nào nhỏ để không quan tâm đến, ngay cả loại kem đánh răng cũng phải nhắc người ta chú ý đến. Vì vậy mà buổi họp của Jocelyn với các viên chức của Bộ Ngoại giao và phòng lễ tân đã kéo dài đến hai giờ, thay vì đã dự kiến chỉ hơn một giờ là xong.

Khi Jocelyn về đến tòa Nhà Trắng thì đã mười một giờ rưỡi. Một đoàn du khách từ cổng phía Đông kéo đến, đợi vào tham quan các phòng công cộng của tòa nhà.

Thấy họ, Jocelyn nói với người nhân viên mật vụ riêng của mình, Mike Bassett:

- Mọi người có vẻ lợi dụng thời tiết nắng ấm hôm nay.

- Cô không trách họ được, - anh ta đáp. - Hôm nay trời rất đẹp.

- Phải. - Quá tuyệt để ăn trưa tại bao lơn Truman Balcony, Jocelyn nghĩ. Khi nàng đến gần thang máy riêng, nàng hỏi người bảo vệ đang làm việc ở đấy: - Tom, bà Wakefield đã đến chưa?

Anh ta ngần ngừ một lát, giương cổ cao một chút như thể cổ áo anh ta quá chật. - Xem như đã đến.

Jocelyn dừng lại, thắc mắc không biết đã có chuyện gì xảy ra.

- Anh nói gì thế? Bà có mặt ở đây hay không?

- Bà ở đây, - anh ta đáp, tránh mắt không nhìn thẳng vào mặt nàng. - Nhưng thay vì đi thẳng lên lầu, bà... ơ... gia nhập vào nhóm học sinh lớp bốn đi tham quan các phòng.

- Không ngạc nhiên sao được? - Jocelyn thở dài, rồi cố nín cười. - Tôi phải đi tìm bà mới được.

Ngay khi nói, nàng biết mật vụ Bassett đang nói nhỏ vào máy ghi âm. Khi nàng

bước về phía phòng dành cho quần chúng tham quan, anh ta để nhẹ tay lên cánh tay nàng.

- Xin cô đợi cho tới khi Mavis và Frank đến đây.

Nàng muốn nói cho anh ta nhớ rằng đây chỉ là một nhóm học sinh, chúng không thể làm gì để nàng phải lo sợ. Nhưng bây giờ là lúc không nên gây ồn ào, gọi sự chú ý của mọi người. Nếu nàng muốn sắp tới có thể trốn họ để đi chơi dễ dàng, thì bây giờ không nên làm thế. Cố kiên nhẫn, nàng đợi các nhân viên an ninh đến.

Tiếng trẻ con cười và giọng nói sang sảng của bà nội nàng kéo Jocelyn đến phòng phía Đông ở tầng một của tòa nhà. Các nhân viên bảo vệ an ninh có bốn phận giữ cho khách tham quan đi đúng hướng, bỗng bắt lực trong khi bà Bliss Wakefield tiếp đãi khách, làm vui lòng đám học sinh. Đi theo đoàn học sinh là các giáo viên và một số người lớn muốn tìm hiểu con cái của Tổng thống Theodore Roosevelt.

- Tôi không biết tại sao người ta không làm một phòng để trượt pa-tanh, các cháu có thích không? - Câu hỏi của bà nội nàng được các học sinh đồng thanh hưởng ứng. - Có điều là các cháu không ai đem theo giày trượt. Khi nào có, ta sẽ đi thử xem sao. Ta đi pa-tanh không được giỏi. Chắc các cháu thấy thế chứ?

Hắn không ai hình dung được hình ảnh người phụ nữ cao ráo lịch sự này đi cặp pa-tanh trông đẹp mắt. Jocelyn nghĩ: trừ phi đôi pa-tanh được nhuộm màu xanh ngọc xa phía cho phù hợp với bộ áo quần casomia của bà.

- Sau khi tòa Nhà Trắng được xây dựng lần đầu tiên, - Bliss giảng tiếp, - phòng này không được trang hoàng trong nhiều năm. Thực vậy, Abigail Adams ra lệnh cho gia nhân treo đồ giặt trong phòng này. Vào thời ấy người ta không có máy sấy áo quần hay không có điện để dùng vào các việc này. - Bà đứng sau đám học trò, thấy Jocelyn đang nhìn bà, nàng đứng ở giữa ba người mật vụ hầu cận. - Kìa Jocelyn, cháu đấy à? - bà lên tiếng, mắt long lanh sáng rực. - Bà rất sung sướng có cháu đến tham gia. Bà sắp nói cho các bé này biết về thời mà các cậu quý tử của Roosevelt đã tinh nghịch đem vào Nhà Trắng chú ngựa con, rồi biến phòng này thành chuồng ngựa. Các cháu biết cháu nội Jocelyn của ta chứ?

Các nhân viên mật vụ bỗng cảm thấy như gặp ác mộng, vì đám trẻ con liền bu quanh Jocelyn, hỏi nàng tới tấp. Họ bèn cố ngăn chặn các em quá hăng hái muốn hỏi nhiều và duy trì trật tự.

Sau khi Jocelyn đã trả lời trôi chảy nhiều câu hỏi của đám học sinh, một ông già gốc châu Phi nâng đầu cái gậy lên để cho nàng chú ý.

- Xin lỗi, thưa cô Wakefield. - Giọng ông ta trầm ấm, ngọt ngào. - Xin cô vui lòng trả lời thêm một câu nữa được không?

- Được ạ. - Jocelyn mỉm cười lịch sự, cố hết lòng giữ kiên nhẫn.

- Những ngày lễ sắp đến, tôi tự hỏi không biết cây Giáng sinh của Nhà Trắng sẽ chính thức để ở phòng nào? - Ông ta đứng ở cuối đám học trò, chiếc áo vét ngắn không gài nút, một tay cầm gậy, một tay cầm mũ. Nhưng chính đôi mắt đen sáng ngời cũng như sự tương phản giữa làn da nâu óng ánh và bộ râu trắng như tuyết được cắt tỉa gọn gàng đã lôi kéo sự chú ý của Jocelyn.

- Thường cây Giáng sinh đặt ở trong Phòng Xanh, - nàng đáp, nhưng chúng tôi còn có nhiều cây trong những phòng khác nữa. Những cây được trang hoàng các vật trang trí có chủ đề về Giáng sinh của quá khứ thường được trưng bày ở hành lang Hàng cột phía Đông.

- Cô đã chọn chủ đề năm nay chưa? - Ông già hỏi.

- Vấn đề này đã được thực hiện mấy tháng rồi. - Nàng muốn nói thêm: “Sau nhiều cuộc bàn thảo và vạch kế hoạch”.

- Xin phép hỏi đó là chủ đề gì được không? - Ông ta cười hỏi, và trong nụ cười, có cái gì đó hăng hái như trẻ thơ. Rồi gương mặt ông ta lộ vẻ lo sợ. - Hay là cô chưa muốn công bố vấn đề này?

- Tôi nghĩ chủ đề Giáng sinh năm nay không phải thuộc loại bí mật quốc gia. - Nàng cười với ông, lần này nụ cười thành thật, tự nhiên. - Chúng tôi chọn chủ đề năm nay là “Một Em Bé Chào Đời”.

Ông già cười ha hả.

- Chủ đề thật đích đáng, thật hay.

Sự sung sướng của ông già khiến cho Jocelyn vội giải thích thêm:

- Cảm hứng về chủ đề này là từ cái “Máng cỏ” tuyệt đẹp mà người ta đã trưng bày như để ăn mừng ngày lễ Giáng sinh và nó đã được trưng bày tại Nhà Trắng từ năm 1967. Tất cả, có bốn mươi bảy pho tượng bằng gỗ và đất nung để trang hoàng “máng cỏ”. Nó sẽ là trọng điểm của việc trang hoàng của chúng tôi ở đây, tại Phòng Đông.

- Còn đồ trang trí cho cây Giáng sinh chính thức? - Ngữ điệu của ông cao lên khiến cho câu nói thành câu hỏi.

- Chúng tôi mời ba tổ chức khác nhau để làm đồ trang trí có kiểu đa dân tộc để miêu tả sự ra đời của Đấng Cứu Thế, - Jocelyn đáp. - Nói chung nước Mỹ là nước hợp chủng, gồm nhiều dân tộc di cư đến. Chính sự đa dạng này đã làm cho chúng ta lớn mạnh. Chúng tôi muốn ăn mừng về việc này.

- Quyết định rất đáng khen. - Nụ cười của ông ta ấm áp, biểu lộ cả sự sung sướng và bằng lòng.

Một cô bé tóc quăn vẫy tay liên hồi ở giữa đám học sinh để xin hỏi. Jocelyn chỉ cô bé và gật đầu.

- Cháu phân vân không biết, - cô bé lên tiếng rồi ngần ngừ, sự rụt rè làm cho cô dừng lại một lát, - ở đây có nhiều lò sưởi, Ông già Noel xuống theo ống khói của lò sưởi nào?

Cậu bé ở ngay phía sau cô cười to và đâm vào lưng cô, hỏi:

- Cậu vẫn tin Ông già Noel, phải không?

Cô bé quay lại nhìn cậu ta, mặt đỏ gay.

- Dĩ nhiên không, nhưng em gái mình thì tin, cho nên Ông già Noel vẫn đến nhà mình vào lễ Giáng sinh.

- Cô rất sung sướng vì ông vẫn đến thăm nhà cháu, - Jocelyn nói xen vào, kéo sự chú ý của mọi người về phía nàng. - Không phải tất cả chúng ta đều thích Ông già Noel đến thăm à? - Bỗng mọi người đồng thanh lên tiếng bằng lòng. - Nhưng ở tại Nhà Trắng này, - Jocelyn nói tiếp, - Ông già Noel xuống theo ống khói nào ông ấy thích.

Nói xong, nàng cố rút lui khỏi đám đông tham quan. Các nhân viên mật vụ liền đưa cả Jocelyn lẫn bà nội nàng vào thang máy.

Khi cửa thang máy đóng lại, Jocelyn nói với vẻ chán nản:

- Bà có tin những câu hỏi về Giáng sinh này không? Bây giờ còn chưa đến lễ Tạ ơn.

- Thế nhưng nghĩ đến chuyện ấy cũng không quá sớm đâu, - Bliss đáp qua tiếng ù ù của thang máy đang hoạt động.

- Khổ thay, cháu phải nghĩ đến lễ Giáng sinh từ nhiều tháng rồi. - Nàng thấy bà nội nhìn mình với ánh mắt nghi ngờ. - Thật đấy, những đồ trang trí của năm ngoái vừa lấy xuống xong là bắt đầu lập kế hoạch cho năm nay. Trước hết phải tìm chủ đề, rồi quyết định thực hiện chủ đề nào. Sau đó, đi vào các chi tiết để làm đẹp đồ trang trí. Khi không làm các chuyện này, thì cháu phải phác thảo thiệp Giáng sinh của Nhà Trắng năm nay, hay tìm những câu thơ dùng bên trong các tấm thiệp, hay là cập nhật danh sách gửi đi. Đến ngày lễ Giáng sinh, cháu mệt phờ, không quan tâm đến gì hết.

- Nhưng bà nghĩ các cháu học sinh quan tâm đến việc cháu trang hoàng Nhà Trắng ra sao để mừng lễ Giáng sinh. - Bliss trầm ngâm nói. - Chúng vui đấy chứ, phải không?

- Cháu muốn siết cổ bà, Gog à, - Jocelyn nói khi bước ra khỏi thang máy vào tầng hai dùng làm khu nhà ở cho gia đình.

- Có lẽ bà đáng bị như thế, - Bliss thờ ơ đáp. - Nhưng cả hai chúng ta đều biết cháu đã biến ngày hôm nay thành một ngày đáng nhớ của những đứa bé ấy. Chúng sẽ nhắc mãi đến ngày hôm nay suốt đời.

- Bà đã làm cho chúng nhớ mãi ngày hôm nay trước khi cháu đến.

- Bà không thể không làm được. Các em bé tội nghiệp này có vẻ chán nản khi đi từ phòng này sang phòng khác. Cháu phải làm sao để các cuốn sách hướng dẫn du lịch buồn chán ấy trở thành sinh động hơn.

Chúng mất quá nhiều thì giờ để nhận diện bàn ghế trong phòng, để biết nguồn gốc xuất xứ từ đâu. Chỉ những ai quan tâm đến đồ cổ - người buôn bán hay sưu tầm - mới có thể biết được rằng chiếc đàn dương cầm vĩ đại hiệu Steinway ở Phòng Đông được Gugler thiết kế và chiếc đàn có giá đỡ mạ vàng hình con đại bàng, biểu tượng của nước Mỹ do Beck trang trí. Những cuốn sách hướng dẫn làm cho Nhà Trắng có vẻ là một viện bảo tàng khô khan, buồn tẻ, thay vì là nơi mọi người vui chơi, thích thú, say mê - và là nơi mà những sự kiện trọng đại trong lịch sử được trưng bày.

- Vì vậy bà đã tự mình thực hiện điều đó mà không xin phép để chỉnh lại tình thế. Bà đã kể cho chúng biết chuyện kỳ lạ về các con của Roosevelt và chuyện trước

kia phòng này đã được dùng làm chỗ hong áo quần mới giặt. - Nàng cười trước hành động hợp lý không thể kiểm chế được của bà nội, rồi đưa mắt nhìn chồng tin nhắn để trên bàn ở tiền sảnh.

- Jocelyn à, cháu không thể từ chối việc Nhà Trắng có những lúc rất phù phiếm. Những lúc không đáng tôn vinh chút nào, bà phải nói thêm như vậy. Nhưng đáng ra bà phải nói cho chúng biết căn phòng đã từng làm nơi để thi thể Lincoln cho mọi người vào viếng sau khi ông bị ám sát. Thi thể ông để trong chiếc quan tài phủ vải đen rất u buồn. - Bliss Wakefield tháo cặp găng tay ra khỏi bàn tay. - Và đáng ra bà phải nói cho chúng biết về Dolley Madison và cách bà ấy từ chối chạy khỏi Nhà Trắng, mặc dù quân đội Anh đang tiến đến gần, cho đến khi bức chân dung của George Washington đã được tháo ra khỏi khung và thu gom xong đồ đạc của mình. Cháu hãy tưởng tượng giây phút ấy đi, Jocelyn! - Bà dùng nói một lát, mắt nhìn vào quá khứ, đưa tay lên rất kịch tính. - Quân đội Anh đã tiến đến ngoại ô thành phố, bạn bè bỏ bà ấy mà đi, các viên chức giục bà chạy đi, Tòa nhà Quốc hội và Nhà Trắng sắp rơi vào tay kẻ thù. Nhưng Dolley rất cương quyết, bà không chịu ra đi nếu không có bức chân dung của Washington. Dĩ nhiên - bà hạ tay, quay qua nhìn Jocelyn, mắt long lanh cương quyết. - Người phụ nữ khôn ngoan ấy cũng lấy theo bức chân dung của mình. Như thế nghĩa là không những chỉ bức chân dung của Washington được cứu ra khỏi Nhà Trắng trước khi người Anh đốt nhà.

- Nhưng bức chân dung của Washington là vật duy nhất thoát khỏi ngọn lửa đốt cháy Nhà trắng từ năm 1800.

Trước khi vào dinh Tổng thống, Jocelyn đã nghiên cứu rất kỹ về lịch sử của nó. Ở trường đại học, nàng học hai môn chính, tốt nghiệp cả khoa giáo dục và lịch sử Hoa Kỳ. Tuy vậy, có vài chi tiết về tòa nhà nàng đang ở và về những người đã ở trước kia nàng không biết.

- Dĩ nhiên ngoại trừ thời gian Nhà Trắng được tái thiết hay trùng tu, - bà nội nàng cắt ngang lời nàng như mọi khi, quyết nói lời cuối cùng và vẫy đôi găng tay để bác bỏ quan điểm của Jocelyn. - Thời gian này chắc có lẽ rất sinh động, vui vẻ. Thật thú vị khi tưởng tượng những tủ áo quần của John Adams và những chiếc quần của Abigail treo trên các giá hong ở Phòng Đông- hay tưởng tượng cảnh các con của Roosevelt đi pa-tanh quanh phòng. - Bà bỏ đôi găng tay được xếp gọn vào trong cái xách tay nhỏ có móc và trầm ngâm suy nghĩ. - Bà phân vân không biết Dexter làm gì với cặp pa-tanh của bà. Trước kia bà trượt pa-tanh rất giỏi.

Jocelyn nhướn mày, rồi hạ xuống, mỉm cười. Nàng thấy trước hiểm họa có thể xảy ra, nên cần phải đề phòng.

- Lần sau bà ở lại đêm tại Nhà Trắng, cháu sẽ cho người lục túi xách bà đấy. Họ sẽ tịch thu hết pa-tanh của bà. Nhưng bà đừng lo. - Nàng cười rất tươi với bà nội. - Cháu sẽ trả lại cho bà khi bà về.

Bliss Wakefield nhìn nàng một hồi lâu, đánh giá lời nàng, rồi bỗng bà buông tiếng thở dài thất vọng.

- Bà lo cho cháu, Jocelyn à. Cháu trở thành người đứng đắn, nói năng chính xác nhanh quá. - Bà lắc đầu buồn bã. - Cháu cần làm cái gì khác thường trước khi trở thành một người rập khuôn buồn tẻ.

- Bà đừng tưởng cháu không tìm cách làm thế. Nhưng cháu sợ báo chí sẽ đem chuyện này đăng tải. Hiện bây giờ, cháu chỉ cần họ thôi, họ cũng có chuyện để nói rồi. - Không thấy có tin nhắn nào gửi cho nàng, nàng để chồng giấy xuống bàn lại và quay mặt đi để tránh ánh mắt sắc sảo của bà nội đang nhìn mình. - Hôm nay trời đẹp, cháu nghĩ chúng ta nên ăn trưa tại bao lơn Truman Balcony.

- Chọn chỗ tuyệt quá, - Bliss đáp nhỏ bằng giọng ưu tư.

Chỗ ngồi ăn trưa tuyệt vời, vì ở đây người ta có thể nhìn toàn cảnh gần Nhà Trắng. Qua Bãi cỏ phía Nam là khu Công viên Bầu dục chạy đến Khu tưởng niệm và cái tháp hình khối Tượng đài Washington bằng đá cẩm thạch vươn cao. Bên kia cái tháp màu trắng long lanh, mặt nước hồ Tidal Basin phẳng lặng phản chiếu bầu trời xanh không một gợn mây. Cuối khung cảnh hùng vĩ ấy là Tượng đài Jefferson, kết nối với Nhà Trắng thành một đường thẳng tuyệt vời.

Cảnh tượng chạy theo đường thẳng là một trong hai kỳ công do Pierre L'Enfant thiết kế. Ông là kỹ sư trẻ người Pháp và là cựu chiến binh trong cuộc chiến tranh cách mạng, người đã vạch ra sơ đồ của thủ đô mới, được xây cất trên bờ sông Potomac, vào năm 1791. Cảnh thứ hai đập vào mắt thực khách ở đây là cảnh Khu tưởng niệm và hồ Reflecting Pool nối dài với Đài tưởng niệm Lincoln, Đài tưởng niệm Washington và điện Capitol, Tòa nhà Quốc hội.

Nhìn cảnh tượng này từ bao lơn ở tầng hai của tòa nhà, Jocelyn luôn luôn cảm thấy lòng rạo rực trước sự cân đối hài hòa của nó. Hôm nay mặc dù chỉ lướt qua trước khi ngồi vào bàn ăn đã được nhân viên dọn sẵn, Jocelyn cũng không khỏi có cảm giác bồn chồn đó.

Lòng bồn chồn bất an, Jocelyn cố che giấu sự căng thẳng cồn cào ruột gan mình. Nàng thờ ơ xóc nĩa vào xà lách xanh trộn, bên trên có quýt thái mỏng và trái hạnh

đào tắm đường. Rồi nàng xóc trứng rán làm rất khéo. Như thường lệ, bà nội nàng chủ động trong câu chuyện, chỉ để cho Jocelyn có dịp gặt đầu tán thưởng hay hỏi một vài tiếng về những điều bà nói và sau đó bà lại nói tiếp.

Sau khi rót cà phê xong, người hầu dừng lại bên bàn và hỏi:

- Còn gì quý vị cần tôi đem đến nữa không?

Jocelyn chưa kịp nói, bà nội nàng đã lên tiếng:

- Không cần gì nữa, cảm ơn. Cứ để bình cà phê đấy, chúng tôi tự phục vụ được rồi.

Người hầu bàn biết bà muốn được tự do riêng tư nên rút lui khỏi bao lơn, cẩn thận đóng cửa lại. Jocelyn cố giữ bình tĩnh khi uống cà phê, biết bà nội đang nhìn nàng chăm chú qua mép tách cà phê.

- Cháu đã quyết định chưa?

- Quyết định gì? - Jocelyn ngạc nhiên hạ tách cà phê xuống, cảm thấy nóng bừng sau cổ như thể câu hỏi thành linh của bà đã làm cho nàng thấy có tội.

Có lẽ đây là sự trùng hợp ngẫu nhiên. Bà nội nàng là người có nhiều tài năng, nhưng đọc được tư tưởng người khác là chuyện khó.

- Bà không biết. Cháu đã nói cho bà biết đâu. - Biliss dịu dàng đáp. - Nhưng bà biết cháu đang có ý định làm gì đó. Cháu đang nghĩ đến chuyện đó, nhưng rõ ràng cháu không muốn có bà tham dự. Vậy hãy nói chuyện ấy ra đi.

Đúng là đến lúc phải nói. Jocelyn phải chọn con đường hoặc là bỏ dự định ấy đi hoặc là phải theo cho đến cùng. Đã đến lúc phải quyết định.

- Thực ra, cháu... cháu phân vân không biết bà có kế hoạch gì cho ngày cuối tuần này không? - Jocelyn hỏi, nàng muốn kéo dài thêm thời gian để quyết định.

- Cuối tuần này à? - Bà nội nhấp nháy mắt, câu hỏi của nàng quá bất ngờ khiến bà hơi lúng túng. Rồi bà lấy lại bình tĩnh và đáp. - Bà không có kế hoạch gì kinh thiên động địa hết, có lẽ không có kế hoạch gì mà không thể bỏ nếu bà muốn. Tại sao cháu hỏi thế?

- Cháu nghĩ là cháu có thể đến thăm bà. - Jocelyn cố làm ra vẻ rất tự nhiên về vấn đề này.

- Cháu biết lúc nào cháu cũng được đón tiếp niềm nở ở Redford Hall hết. - Bliss mỉm yêu nàng.

- Nhưng cuối tuần này có thể bà bận việc.

- Bà không bao giờ quá bận đến nỗi không có thì giờ để đón cháu nội yêu quý của bà, - Bliss đáp, vì niềm thương mến hiện rõ trên khuôn mặt làm cho nét dài các của bà dịu xuống.

- Cháu là cháu nội duy nhất của bà, - Jocelyn nói với vẻ hài hước.

- Đúng vậy, - bà đáp, môi cong lên. Rồi bà nghiêng đầu sang một bên, mái tóc bạc phơ, nhìn Jocelyn với ánh mắt trong sáng, hiếu kỳ. - Có chuyện gì lạ chứ không phải chỉ đến thăm bà thôi, phải không? - Bà hỏi Jocelyn với ánh mắt hiểu biết.

Jocelyn ngần ngừ một lát, rồi quyết định:

- Phải, có. - Nàng vẫn giữ vẻ bình tĩnh.

Bliss cúi người tới trước với vẻ rất chú ý, chống hai cùi tay lên mặt bàn trái lựu đã mát.

- Anh ta tên gì? Bà có biết anh ta không?

- Tên ai? - Jocelyn hỏi, cau mày vẻ bối rối.

Bliss thở dài thất vọng, ngồi dựa người ra ghế.

- Nếu cháu hỏi như thế, tức là cháu không có người yêu. Bà hy vọng cháu có kế hoạch hẹn gặp anh chàng nào mới ở Redford Hall để tránh mắt báo chí. Dexter rất thích làm việc ấy.

- Chàng nào mới? - Jocelyn cầu nhàu. - Cháu đâu có người cũ.

- Thật tội nghiệp cho cháu, - bà nội nàng đáp, với giọng ân hận thành thật. - Thế anh chàng đại úy quân đội mà cháu hẹn đi chơi ấy thì sao rồi?

- Anh ta đi hộ tống cháu chỉ trong hai buổi tham gia hoạt động xã hội thôi, Gog. Cháu không thể gọi đấy là hẹn hò đi chơi. Sau lần thứ hai, báo chí trong vùng phao tin rùm beng rằng chúng cháu sắp đính hôn. - Giai đoạn ấy bây giờ nghĩ đến nàng

vẫn còn tức. - Thành thật mà nói, cháu không nhớ lần sau cùng cháu đi chơi mà không có cả một đoàn nhiếp ảnh gia đi theo, không kể lực lượng mật vụ.

- Trời đất, bà nghĩ rằng đã tìm ra được nguồn mạch của sự cay đắng, - Bliss nói nhỏ, mắt long lanh tán đồng.

Jocelyn bỏ qua thái độ đó, nàng nghĩ đến sự bức tức đã làm lòng nàng day dứt, sự bức tức đã bị dồn nén từ lâu.

- Cháu nghĩ việc này còn nguy hiểm hơn nguồn mạch nhiều, nó gần như hỏa diệm sơn, nóng sôi sùng sục, sắp bùng nổ.

- Bà mừng là dù sao cháu vẫn giữ được bình tĩnh, - Bliss nói, tươi cười. Suốt ba năm rưỡi nay, cháu luôn luôn tỏ ra duyên dáng, đứng đắn, bà cứ nghĩ cháu sắp thành thánh nhân đến nơi. Bà cứ phân vân không biết có phải cháu là cháu nội của bà hay không?

Jocelyn cười miễn cưỡng, cảm thấy sự căng thẳng trong người dịu bớt.

- Cháu muốn ngày nào đó cháu sẽ như thế, Gog à. Ngày nào đó cháu sẽ sống một mình, không có ai quan tâm đến mình. Ngày nào đó cháu sẽ thành Jane Doe chứ không phải Jocelyn Wakefield, con gái của Tổng thống.

- Yêu cầu như thế cao quá. - Bà nội nàng giương to mắt, đôi mắt đen biểu cảm. - Rủi thay là các bà nội ngoại không có đũa thần. Chỉ có các bà tiên làm mẹ đỡ đầu mới có. Ước gì bà giúp được, nhưng...

- Bà có thể giúp cháu được, - Jocelyn đáp, ngắt lời bà, như thể nàng đang có điều gì kích thích trong lòng.

Bliss ngẩng đầu lên, vừa nghi ngờ lo ngại vừa ngạc nhiên sùng sốt.

- Sao?

Bây giờ đến lượt Jocelyn cúi người tới trước.

- Bà nhớ cái cầu thang bí mật trong phòng cũ của ông nội và nhớ đường hầm cũ giữa ngôi nhà với nhà để xe ngựa chứ?

- Dĩ nhiên bà nhớ chứ. Bà là người đã chỉ cho cháu xem khi cháu còn là cô bé tóc bím lồi thối thích chơi trò ồn ào ầm ĩ. Cháu rất say sưa với con đường hầm. Mỗi lần cháu đến, cháu cứ năn nỉ để đi qua đường hầm cho được. Dexter tin rằng khi

lớn lên cháu sẽ làm nhà nghiên cứu về hang động. - Bliss phá lên cười, giọng sang sảng vui sướng. - Anh ta rất bức mình khi vào con đường hầm để quét mạng nhện trước khi cháu đến! Chắc cháu biết anh ta là người rất ghét nhện chứ?

Không phải đường hầm làm Jocelyn say mê, mà chính công dụng của nó là con đường trốn chạy cho những người nô lệ trong thời gian Redford Hall là trạm của đường xe lửa. Nàng thích con đường hầm là vì con đường này có liên quan đến lịch sử Hoa Kỳ.

- Bây giờ tình trạng của nó như thế nào? - Jocelyn hỏi và nín thở, nàng biết kế hoạch của mình tùy thuộc vào lời đáp của bà nội.

- Thực sự bà không biết. - Bliss nghiêng ngả câu hỏi của nàng. - Bà không biết từ khi cơ quan mật vụ tìm ra con đường hầm này, có ai vào đấy không. Khi phát hiện ra con đường này, họ làm ồn lên. - Bà nói với vẻ thích thú. - Nếu họ có quyền xử lý, chắc họ đã lấp đường hầm này rồi. Nhưng ý nghĩa lịch sử của nó khiến họ không thể làm được, cho nên họ khóa móc hai cửa ở hai đầu. - Bà cười rồi nghĩ qua chuyện khác. - Bà nhớ chính ngày hôm đó, họ nói cho bà biết một tin khá thú vị về Dexter. Mặt họ rất nghiêm trang khi báo tin này, Jocelyn à. Họ nói Dexter không phải là người Anh, mà anh ta ở một vùng thuộc Chicago và tên anh ta không phải là Cummings Gould, mà là tên gì của Ba Lan đấy mà bà không nhớ vì khó đọc. Họ chung hửng khi nghe bà nói ông nội cháu đã biết tin ấy khi Dexter đến làm việc cho chúng tôi từ đầu, cách đây đã gần bốn mươi năm. Vào thời ấy có người làm nói giọng Anh là điều rất quý. Bây giờ, Dexter còn Anh hơn cả người Anh, nhưng cái tên giả không làm cho anh ta gặp nguy hiểm gì về mặt an ninh. Không phải vì cơ quan mật vụ từng nói anh ta nguy hiểm, nhưng...

- Bà nội, ta nói qua chuyện khóa móc đi, - Jocelyn cắt ngang lời bà để nói về chuyện trước mắt. - Ai có chìa khóa cửa ấy?

- Chìa khóa à? Bà không nhớ, - bà nói nho nhỏ, rồi như nhớ ra, bà nói tiếp: - Bà không tin là họ có để một chùm chìa khóa ở Redford Hall. Dexter chắc biết. Mà tại sao cháu hỏi? - Bà ngạc nhiên hỏi, rồi há hốc miệng, sững sốt, như hiểu ra vấn đề. Mặt bà bỗng lộ vẻ hân hoan, nụ cười nở trên môi. - Có lẽ cháu muốn dùng con đường hầm ấy để lên đi mà không muốn để cho các mật vụ biết phải không? - Khi Jocelyn gật đầu, vẻ mặt của bà nội nàng trở nên đăm chiêu. - Chắc họ sẽ không hài lòng khi phát hiện ra cháu biến mất.

- Khi ấy bà sẽ vào cuộc, bà nhé. - Jocelyn nói, nàng hạ thấp giọng để chỉ hai người nghe với nhau thôi. - Bà phải che chở cho cháu, nói với họ rằng cháu có trong nhà. Bà nói với họ rằng cháu ốm hay sao đó - nói bất cứ cái gì để họ khỏi nghi ngờ khi

không thấy cháu ở đây. Nhưng bà chỉ giữ cho họ tin như thế trong vòng hai mươi bốn tiếng đồng hồ thôi.

- Chắc có lẽ không nên nói cháu bị bệnh, vì họ sẽ đưa bác sĩ đến ngay. - Bà nội nàng nói, trầm ngâm suy nghĩ, để tìm cho ra cách khả thi. Bà nhìn mái tóc đỏ tự nhiên của cô cháu gái. Chắc cháu biết cháu phải hóa trang mới được. Cháu đi đâu người ta cũng nhận ra cháu ngay.

- Phải. Bà cũng phải giúp cháu về chuyện này nữa, bà nội. Cháu phải đội tóc giả, có màu nâu đen thì hợp hơn và có áo quần khác, không như kiểu áo và màu sắc mà cháu thường mặc. Cả cháu lẫn bà đều biết, cháu đi mua cái gì mọi người đều biết hết. Nếu cháu sai người đi mua, họ sẽ tự hỏi tại sao cháu làm thế. Dù kín miệng đến mấy, họ cũng nói cho nhau nghe.

- Cháu nói đúng, - Bliss đồng ý, sự nhanh trí của bà giúp bà nêu ra vấn đề mới khác. - Thực vậy, đi mua hàng để hóa trang sẽ rất vui. Một cuộc phiêu lưu thật sự. - Bà nhìn vào mặt Jocelyn với ánh mắt thăm dò, sắc sảo. - Chắc cháu biết thế nào Dexter cũng nghe nói về chuyện này. - Bà mím môi với vẻ vừa ghê tởm vừa tức tối. - Bà biết con dơi già kiêu căng ấy sẽ không đồng ý về việc này. Bà biết rõ anh ta, thế nào anh ta cũng nói rằng một người phụ nữ có cương vị như thế mà làm một việc như vậy là ích kỷ, vô trách nhiệm. Trời đất, trước khi hấn thôi việc, chắc hẳn sẽ bắt cóc cháu, giao cho bọn khủng bố để đòi tiền chuộc.

- Thế thì kỳ cục quá, - Jocelyn phản đối, hoàn toàn không biết làm sao để vượt qua chướng ngại vật này.

- Dĩ nhiên kỳ cục, nhưng Dexter xem nhiều phim của Bruce Willis có nội dung như thế. - Bà uống cà phê rồi suy nghĩ về vấn đề khó khăn mới này.

- Nhưng dù sao, bà cũng phải thuyết phục ông ta tin rằng với việc hóa trang như thế này, cháu sẽ không khác nhiều một du khách trung bình đâu. - Jocelyn lập luận.

- Đúng, - bà nội nàng khẽ đáp, vẻ trầm tư. - Nhưng dù bà có thuyết phục anh ta, chắc anh ta cũng muốn biết: Cháu định làm gì? Cháu sẽ đi đâu?

- Chỉ đi trong thời gian hai mươi bốn tiếng đồng hồ, cháu sẽ không có thì giờ để đi đâu nhiều. Cháu có thể làm vài việc nhỏ như là đi quanh Washington để xem phong cảnh; thăm một vài nơi cháu chưa được mẹ cháu dẫn đi chơi từ ngày cháu mới... 9 hay 10 tuổi.

Nghĩ đến chuyện đó bỗng nàng nhớ lại nhiều kỷ niệm ấm áp mà nàng đã cùng đi với mẹ tham quan khắp thủ đô. Sở thích của mẹ nàng là chụp ảnh và Audra Wakefield rất có biệt tài về việc này. Nàng nhớ mẹ đã chụp nhiều bức ảnh để làm kỷ niệm rất tuyệt vời.

- Cháu nói chỉ đi “hai mươi bốn giờ”. Như thế tức là cháu định đi cả đêm à? - Bliss hỏi. - Cháu sẽ ngủ ở đâu?

- Trong khách sạn, như bất cứ du khách nào. - Jocelyn thấy trả lời như thế rõ ràng quá rồi.

Nhưng cháu sẽ khai báo như thế nào? Làm sao cháu trả tiền phòng? Cháu phải tính đến những việc này. - Bliss nói, rồi để cái tách xuống đĩa.

- Dĩ nhiên cháu trả tiền mặt, - Jocelyn nhún vai đáp. - Cháu có quen trả bằng thẻ tín dụng đâu? Khi cháu đăng ký phòng với tên giả, cháu không thể dùng thẻ ấy được.

- Nhưng nếu cháu trả tiền phòng bằng tiền mặt, nhân viên khách sạn sẽ nghĩ cháu là gái điếm.

- Nếu cháu ăn mặc tồi tàn như bà Jane thì chắc họ không nghĩ như thế.

- Phải, nhưng như thế thì tội nghiệp cháu quá, - bà đáp, mắt nhấp nháy tinh nghịch. - Để cho cháu ăn mặc sang như gái điếm chắc vui hơn. Hãy nghĩ đến áo quần, bà sẽ mua cho cháu.

- Nếu cảnh sát bắt cháu, cháu phải khai báo ra sao? - Jocelyn hỏi. - Không ai có khả năng hỏi lý lịch người khác.

- Trừ phi người ta gặp tai nạn, - Bliss nói thêm rồi thở dài lo lắng. - Dexter sẽ lo lắng về chuyện này.

- Bà chỉ nói sao để bảo đảm với ông ta rằng cháu sẽ hết sức cẩn thận cho khỏi xảy ra trường hợp như thế. - Jocelyn lấy cái bình cà phê bằng bạc, rót đầy tách của mình. - Lạy trời, nếu chuyện như thế xảy ra, cuộc chơi phải bế mạc. Báo chí khắp nơi sẽ đăng tải tin này, không kể nhiều người tức tối, nói bậy nói bạ.

- Nhưng đây là chuyện phiêu lưu kỳ thú cho cháu. - Bà nội nàng mặt mày rạng rỡ, vẻ vui thích. - Nguy cơ bị khám phá chỉ thêm mắm thêm muối cho tô canh ngon hơn.

- Bà nói cháu mới nhớ, cháu phải viết quỹ phiếu cho bà trước khi bà về. Bà nhớ nhắc cháu đừng quên nhé? - Jocelyn đưa tách cà phê bằng sứ lên miệng.

- Quỹ phiếu à? Để làm gì? - Bliss nhìn nàng ngạc nhiên.

- Để mua áo quần, mua tóc giả, và tiền mặt để cháu trả tiền phòng, tiền ăn, hay các thứ cháu cần.

- Cháu có thể quên chuyện ấy đi. - Bliss xua tay bác bỏ ý kiến ấy. - Chi phí cho chuyến phiêu lưu nhỏ này bà trả hết. Cháu cứ xem như đây là món quà Giáng sinh bà tặng trước. - Khi Jocelyn mở miệng định cãi, Bliss nhìn nàng với ánh mắt giận dữ. - Bà đã quyết rồi, Jocelyn.

- Thôi được rồi, nhưng... - bỗng móc cửa ở bao lơn kêu lách cách như có ai sắp vào, Jocelyn vội nói sang vấn đề khác. - Thời tiết giống mùa hè này khiến người ta như quên rằng mùa đông sắp đến, phải không bà?

- Đúng. Bà... - Với kỹ năng của nữ diễn viên, bà nội nàng quay đôi mắt có vẻ thờ ơ nhìn ra cửa. Bỗng mặt bà biến sắc, tỏ vẻ thân thương, ấm áp. - Kia Henry! Thật bất ngờ, sung sướng biết bao!

Tổng thống đi vào, đến hôn lên má bà.

- Chào mẹ. Con nghe mẹ đến đây.

- Ôi, con yêu. - Bliss nhìn Jocelyn, làm ra vẻ lo sợ. - Như vậy tức là cha cháu nghe bà nói với đám học sinh, bà nghĩ thế.

- Nói à? - Henry Wakefield hỏi khi nghe bà chọn từ để nói. - Nghĩa là mẹ đích thân hướng dẫn chúng, nói với chúng, đưa chúng đi xem các phòng à?

- Chúng chán nản... chúng đi từ phòng này qua phòng nọ, đồ đạc cũ trong các phòng ngọt ngào không gây cho chúng ấn tượng gì, - bà đáp để biện hộ cho mình.

- Con biết chắc tình hình giống như vậy. - Ông cười đồng ý với bà.

- Con ngồi xuống đi. Mẹ nhìn con muốn gãy cổ rồi. - Bliss chỉ vào cái ghế trống bên bàn.

Như chực sẵn, người hầu bàn đi vào mang theo cái khay với bình cà phê mới pha

và tách đĩa để uống cà phê. Anh ta để chúng trước mặt Tổng thống, rót đầy cà phê bốc khói, và rót thêm cho Jocelyn và bà nội nàng, rồi đi vào trong nhà.

- Đã có báo cáo gì sớm về số cử tri đi bầu chưa cha? - Jocelyn liền hỏi. Nàng nhớ mỗi khi ngồi vào ăn, câu chuyện thường được nói đến là vấn đề chính trị. Nàng thường bàn về các vấn đề này, nói đến quan điểm của mình như những người khác nói đến thời tiết vậy.

- Cử tri đi bầu chỉ ở mức trung bình. Bang thì nhiều bang thì ít, tùy vào sự vận động của mỗi bang để cử tri sử dụng quyền công dân qua lá phiếu. - Henry Wakefield bưng tách cà phê uống một hớp.

- Trong vấn đề này có nơi xấu nơi tốt, - Bliss nhận xét rồi nhìn con trai với ánh mắt dò xét. - Con có vẻ đã được nghỉ ngơi và khỏe khoắn trở lại. Rõ ràng con đã bình phục sau chuyến đi vận động bầu cử vất vả.

- Thỉnh thoảng cháu nghĩ cha cháu nhờ công việc vất vả như thế để tăng thêm sức mạnh, - Jocelyn nói đùa.

- Đúng là nhận xét của một chính trị gia chân chính, - Bliss đưa cao tách cà phê với thái độ chúc mừng mỉa mai con trai của bà.

- Cám ơn mẹ. - Tổng thống nghiêng đầu, mắt sáng long lanh như mắt mẹ ông. - Thực vậy, con cảm thấy được nghỉ ngơi khỏe khoắn, nhưng con vẫn mong đến ngày cuối tuần được bình yên ở trại David. Tại sao mẹ không đến với chúng con. Mẹ?

Jocelyn nhìn bà nội, sợ kế hoạch của nàng sẽ tan theo mây khói. Nhưng bà Bliss không thay đổi chương trình.

- Henry, con mời quá trễ. Mẹ và Jocelyn đã vạch kế hoạch nghỉ cuối tuần rồi. Nó sẽ đến nghỉ với mẹ tại Redford Hall. Cả mấy tháng nay, hai bà cháu không có thì giờ ở bên nhau. Dĩ nhiên, con có thể đến nghỉ chơi với mẹ và nó....

Tổng thống đưa tay lên, từ chối lời mời một cách lịch sự.

- Cám ơn mẹ, nhưng con không tham gia được.

Thế là Jocelyn biết chuyện đã được yên ổn. Nhưng bỗng nàng nảy ra trong đầu một ý khác, nàng bèn nói, lòng hy vọng:

- Cha, thay vì cha đi chiếc *Marine One*, thì cha dùng xe hơi để đến trại David được

không? Như thế may ra báo chí sẽ nghĩ con đi theo cha, không nghĩ đến chuyện con đến nghỉ ở Redford Hall. Không có các nhiếp ảnh gia đứng chờ ở ngoài nhà cả ngày cuối tuần thì có gì tuyệt bằng!

- Cha thấy như vậy cũng được, - ông bằng lòng. - Lá mùa thu đổi màu trên cây đã nhiều, đi xe hơi thú vị hơn.

Jocelyn cười chiến thắng. Sự rủi ro nguy hiểm cuối cùng đã vượt qua. Nhờ ơn Chúa, bây giờ mọi việc có lẽ đều trôi chảy.

Chương 4

Vào chiều thứ sáu, lúc bốn giờ rưỡi, sau khi đoàn xe đưa Tổng thống đến trại David mấy phút, Jocelyn ra khỏi Nhà Trắng, bước lên chiếc xe hơi màu đen bình thường. Vali của nàng đã được để vào thùng, chiếc xe liền chạy ra khỏi tòa Nhà Trắng vào đường phố, theo sau là một chiếc xe khác cũng không đáng chú ý, chở hai nhân viên an ninh có nhiệm vụ bảo vệ nàng.

Jocelyn ngồi dựa người ra lưng ghế, uể oải đưa mắt nhìn ra ngoài cửa kính màu sẫm, nàng ngồi với tư thế không để cho ai bắt chuyện. Nhưng trong lòng, nàng không cảm thấy yên ổn. Thực vậy, lòng nàng bồn chồn lo lắng, mạch máu chạy nhanh, cơ bắp căng thẳng. May thay là các hiện tượng ấy không lộ ra ngoài. Nàng đã học cách che giấu tình cảm này trước mặt quần chúng một cách tài tình. Người nào thân cận với nàng, đều biết mỗi khi nàng yên lặng và lơ đãng một cách khác thường như thế, tức là tâm trạng bất ổn.

- Cô mệt ư? - Mike Bassett hỏi nhỏ, khiến Jocelyn quay mắt khỏi cửa xe. Nàng nhìn nhưng chẳng thấy gì ở ngoài.

- Rất mệt, - nàng đáp và thở dài, tiếng thở dài nặng nề vì căng thẳng hơn là vì mệt mỏi.

- Tôi tin vì thế mà tối nay cô phải ở lại, - anh ta nói.

- Tối nay và ngày mai, - Jocelyn đáp. - Thực vậy, tôi không có ý định làm gì vất vả ngoài việc đọc sách và chơi đồ chữ trong đợt nghỉ cuối tuần này.

- Nhưng bà nội cô có kế hoạch làm gì? Đây là vấn đề quan trọng, - anh ta nói, vẻ thắc mắc cho mình và cho nàng.

- Kế hoạch như thế nào, bà ấy đều không kể đến tôi. Tôi đã dặn bà nếu bà mời ai đến chơi vào ngày cuối tuần, bà phải tiếp họ, chơi với họ. Tôi chỉ muốn được yên ổn, thanh tịnh. - Jocelyn nói xong, dựa đầu ra sau, nhắm mắt lại.

- Tôi ngạc nhiên thấy cô không đến trại David với Tổng thống. - Nàng cảm thấy ánh mắt của anh chàng mật vụ nhìn nàng dò xét. vẫn không mở mắt, nàng đáp:

- Tôi nghĩ đã đến lúc ông ấy được nghỉ cuối tuần với bạn bè. Có thể, ông ấy và bác sĩ Jim mới có thể ngồi với nhau để hút xì gà, nói chuyện đi câu, hay chơi xì phé thoải mái mà không để ý đến tôi.

Người mật vụ có vẻ hài lòng với lời giải thích của nàng, nên ngồi im. Tắc nghẽn giao thông trên đường Dupont Circle, rồi qua cầu trên sông Rock Creek, đi vào quận Georgetown. Redford Hall ở trên một góc đường vắng thuộc khu dân cư có máu mặt ở trong vùng, xa nhưng dễ tới, loại địa điểm được mật vụ ưu tiên lưu tâm đến.

Ở cổng vào Redford Hall, cây trường xuân leo đầy các trụ cổng cao. Lá của nó về mùa thu có màu đỏ rượu vang hài hòa với màu gạch đỏ của trụ cổng. Các cổng bằng sắt đen uốn cong rất tinh tế mở rộng sẵn, đợi xe họ đến.

Cuối đường xe chạy vào nhà có hình vòng cung là ngôi trang viên cao hai tầng rưỡi, xây theo kiểu thời George. Hai mật vụ nữa, Donna Travers và Don Hubbard, đứng đợi uy nghiêm ở cổng vào. Họ đã đến trước đây hai giờ để kiểm soát khuôn viên lần cuối cùng.

Nhưng chính hình ảnh Dexter, cao, đứng mở cánh cửa một bên chiếc xe Mercedes màu xanh nước biển đậu trên con đường xe vào nhà mới làm cho Jocelyn chú ý. Người đứng trước cửa xe mở rộng là một bà già có vóc dáng hơi nặng nề, mặc bộ áo quần màu tím tẻ ngắt, những lọn tóc bạc được nhuộm thành màu rượu sâm banh.

Jocelyn thốt lên thành tiếng khi nhận ra bà Maude Parnsworth đang tìm gì đó trong ví xách, có vẻ như đang tìm chìa khóa xe. Dù thật hay không, Jocelyn vẫn tin rằng đây là chiến thuật để kéo dài thời gian của bà Maude. Bà ta rõ ràng biết mọi người đang đợi Jocelyn đến - nếu không do bà Bliss nói, thì cũng do sự hiện diện của các nhân viên mật vụ đã nói lên việc ấy. Khi Maude thấy xe nàng chạy trên đường vào nhà, bà ta tìm ra chìa khóa một cách kỳ diệu.

Khi xe nàng dừng trước tòa nhà Redford Hall, Jocelyn cứ ngồi tại chỗ phía sau cho đến khi mật vụ Hubbard mở cửa cho nàng. Nghĩ rằng mình không thể không trao đổi với bạn của bà nội vài lời, nàng bước ra khỏi xe, chấp nhận bàn tay thô tháp của người mật vụ đưa ra để giúp nàng bước xuống. Nhưng nàng không biết cái từ “bạn” nàng nghĩ có đúng từ dùng để chỉ mối liên hệ của họ không.

Maude không hạ mình để khỏi mất tư cách, nên bà ta tự nhiên gọi nàng. - Jocelyn, lâu rồi bây giờ mới gặp lại cô. Cô khỏe chứ?

- Khỏe, cảm ơn bà. Nhờ bà chuyển lời hỏi thăm của tôi đến ông chánh án! - Jocelyn gửi lời hỏi thăm chồng bà, vẫn tiếp tục bước vào cửa, quyết định rút ngắn lời trao đổi nhiều chừng nào hay chừng ấy.

Nhưng bà Maude không chịu để cho câu chuyện chấm dứt nhanh như thế.

- Tôi đã nói với bà nội cô rằng, ông chánh án và tôi muốn mời cô đến ăn trưa vào ngày mai - bà ta nói, khiến Jocelyn dừng chân ở dưới bậc thềm, hai nhân viên mật vụ đứng hai bên. - Nhưng Bliss nói rằng cô đã có kế hoạch khác rồi.

- Phải. Có lẽ khi khác vậy, - Jocelyn đáp không mấy hứng thú.

- Tuyệt! - Maude tuyên bố. Bà căn cứ vào câu trả lời có vẻ bằng lòng của Jocelyn. Rồi bà vẫy tay chào nàng, bước vào sau tay lái chiếc Mercedes.

Dexter vội đóng cửa xe rồi bước xa ra. Tự nhiên Jocelyn đợi ông ta đến với mình. Mặt ông ta quàu quạu, khóe môi chảy xuống, cằm cúi sát vào cổ chỉ để lộ hàm.

Nàng cười khi thấy ông ta có vẻ bất bình với nàng, thái độ cho thấy rõ rằng ông không thích kế hoạch cuối tuần của nàng.

Để chọc cho ông ta buồn thêm, Jocelyn hôn lên má ông. Theo ông ta thì luật lệ không cho phép nàng bày tỏ cảm tình với gia nhân trước mặt mọi người như thế, cho nên việc nàng hôn ông là hành động không đứng đắn.

- Gặp ông vui quá, - nàng nói khi ông ta bước tới trước để mở cửa cho nàng. - Thật lâu rồi bây giờ tôi mới được nghỉ cuối tuần ở Redford Hall lại.

- Phải. - Ông ta kéo dài từ “phải” theo cách Anh, ẩn chứa trong lối nói tuyệt vời ấy rất nhiều ý nghĩa. - Rất tiếc là cô ở lại chơi không được lâu.

Vẻ mặt nghiêm nghị của ông ta lạnh lùng trách cứ, khiến Jocelyn muốn cười thầm.

- Chắc tôi sẽ được vui vẻ trong thời gian ở lại đây?

- Được chứ. Nhưng ai biết khi nào thì cô trở về - hay không biết cô có về hay không. - Ông ta cố tình làm cho giọng nói của ông nghe có điềm không hay.

- Dexter, bác hay làm cho người ta lo thêm, - nàng trách, rồi đi qua ông ta vào đại

sảnh, ở đây có cầu thang đồ sộ bằng gỗ sồi láng bóng, cầu thang lên một đoạn thì có chỗ trống rồi chia thành hai. - Gog đâu rồi?

- Bà đợi cô trong phòng khách mặt trời, - ông ta đáp, dùng từ mặt trời để chỉ một trong số những phòng nhỏ hướng ra vườn phía sau.

Để cho Dexter lo giải quyết hành lý và gặp nhân viên mật vụ của nàng, Jocelyn đi qua nền nhà lát đá cẩm thạch rồi rẽ theo hành lang một bên. Khi đến phòng khách mặt trời, nàng thấy bà nội đang chăm chú lo cho cây dương xỉ Boston héo úa và nói lẩm bẩm một mình.

- Bà nói với cây cảnh à, bà nội? - Nàng hỏi, không thể không biểu lộ sự vui sướng của mình ra ngoài lâu hơn nữa. Nàng đã có nhiều lý do để hết lo sợ, nên không muốn che giấu sự vui mừng trong lòng.

Bà Bliss Wakefield rời mắt khỏi cây cảnh, đứng thẳng người. Mặc dù mặc quần áo lao động và chiếc áo vét dài phủ ngoài áo len cổ lọ đơn giản, nhưng bà vẫn có vẻ quý phái.

- Đúng, bà đang nói với nó. Bà nói với cây dương xỉ héo úa rằng, nếu nó không tươi lại thì bà sẽ vứt nó đi. - Bà nhìn qua Jocelyn. - Cháu giải quyết với những người đi theo cháu như thế nào?

- Cháu để họ ở với Dexter. - Nàng vào phòng. Căn phòng có tường sơn màu vàng nhạt và trang trí các vải bọc nệm có hoa văn màu hồng phấn, nên trông rất dễ chịu.

- Phải, họ sẽ tụ họp ở nhà bếp như mọi khi. Nếu may mắn, chúng ta hy vọng sẽ gặp lại họ khi nào cháu về Nhà Trắng. - Bà đoán thử xem ai đón cháu lúc cháu đến?

- Maude đứng ở ngoài cổng rất lâu, phải không? - Bliss đáp, nhăn mặt khó chịu.

- Đúng vậy, - nàng đáp.

- Bà phải mất trọn hai mươi phút mới xua đuổi bà ta ra khỏi nhà được. Nhiều lúc bà ta không hiểu được lời nói bóng gió, - bà nội nàng nói với vẻ tức tối. - Bà không hiểu tại sao bà chịu đựng nổi cái tính tò mò của bà ta.

- Tâm bà rất tốt, bà nội à, bà nhìn kỹ thì thấy. - Lòng bồn chồn bất ổn khiến Jocelyn đi đến phía cửa cao nhìn ra vườn.

- Cháu lo sợ phải không? - Bà nội nàng hỏi, nhìn nàng với cặp mắt tinh đời.

- Chỉ có một cách ấy phải làm thôi. - Nàng thở dài, nhưng sự căng thẳng trong lòng không suy giảm.

- Cháu sẽ không sợ chứ? - Bliss hỏi.

- Không. Không. Cháu sẽ không sợ. - Jocelyn quay lưng lại khu vườn và cười nhăn nhó. - Nhưng cháu nghĩ Dexter mong cháu gặp chuyện không hay.

- Đừng quan tâm đến cái lão hủ lậu ấy. Lão chỉ không bằng lòng lối phục sức bên ngoài thôi. Cháu cứ tin bà đi, lão ấy sẽ giúp cháu thực hiện ý đồ này.

- Dexter à? - Jocelyn muốn tin chắc hai người đang nói về ông ta.

- Phải. - Bà già cười, nụ cười chiến thắng tinh nghịch.

- Làm sao bà thuyết phục được ông ta? - Nàng hỏi. Khi Dexter đã quyết định làm việc gì, khó ai mà thuyết phục được ông ta đổi ý kiến.

Bliss ngồi xuống chiếc ghế bọc nệm có lưng dựa cao.

Bà không thuyết phục gì lão ta hết. Bà để việc này cho Audrey Hepburn và Gregory Peck làm.

- Trời, bà nói gì lạ thế? - Jocelyn lắc đầu, không thể nào hiểu nổi câu trả lời của bà.

- Bà muốn nói Audrey Hepburn và Gregory Peck trong phim "Roman Holiday" Sau khi Dexter thoái thác, không chịu tham dự vào chuyến phiêu lưu nhỏ của cháu, bà liền sai hân đưa bà đến tiệm cho thuê phim video để bà thuê bộ phim này. Chúng ta xem phim vào tối thứ tư. - Bà nghiêng đầu sang một bên, nhìn nét mặt thần thờ của Jocelyn. - Cháu đã xem phim ấy rồi, phải không?

- Thực ra, cháu chưa hề nghe nói đến. - Jocelyn ngồi xuống ghế sofa rồi trả lời bà.

- Thật là tiếc! Phim này lâu rồi, đây là bộ phim đầu đời của Hepburn, - bà nói thêm cho đủ chi tiết. - Cô ta đóng vai công chúa của một nước nhỏ vô danh nào đấy, đến Rome để thăm viếng ngoại giao. Nhưng cô ta chán ngán trước những lễ nghi, thủ tục và những bài diễn văn khách sáo. Giống như cháu, cô ta muốn có một ngày làm dân thường, đi xem phong cảnh và tự do cười, hát. Cho nên cô ta lên ra khỏi lâu đài - hay có lẽ đấy là một cái biệt thự. Bà không biết chắc. Và người

đầu tiên cô ta gặp là Gregory Peck. Anh ta là nhà báo ưa chỉ trích, - Bliss nói rồi dừng lại, miệng mỉm cười, khoe môi lún xuống thành hai đồng tiền, ánh mắt long lanh vui thích. - Nói thế thừa rồi, phải không? Cháu gặp nhiều nhà báo mà có bao nhiêu người không mắc tội công kích quá đáng?

- Không có nhiều. - Thực ra, Jocelyn nghĩ rằng không có ai không phê bình xã hội theo quan điểm của mình.

- Nhưng cuối cùng Gregory Peck nhận ra Audrey Hepburn là công chúa, anh ta thấy mình đang có câu chuyện hấp dẫn để viết. Vì vậy anh ta nhờ người bạn nhiếp ảnh gia theo họ đi quanh Rome để chụp hình. Dĩ nhiên trước khi hết một ngày, anh ta yêu nàng và nàng cũng yêu anh ta. Nhưng nàng là công chúa với bao bổn phận và trách nhiệm. Cho nên nàng trở lại lâu đài và Gregory Peck xé nát câu chuyện của mình, - Bliss kết thúc bằng giọng buồn rầu. - Câu chuyện rất tuyệt vời, nhẹ nhàng dí dỏm, nhưng sâu sắc.

- Chắc phải cảm động lắm mới thay đổi được ý kiến của Dexter, - Jocelyn đáp.

- Dexter chỉ giả vờ mình là người bần tính thôi, cháu à. Chứ thực ra, anh ta là người lãng mạn như trẻ thơ. Bà liếc mắt nhìn về phía cửa mở ra hành lang, khiến Jocelyn làm theo, rồi chồm người tới trước, nói nhỏ như sợ có ai nghe: - Cháu biết không, Dexter nuôi hy vọng là cháu sẽ gặp Gregory Peck trong chuyến nghỉ ngơi ngắn ngủi này.

Jocelyn không nháy mắt, nàng hỏi:

- Cháu nghĩ chắc ông ta quá già đối với cháu, phải không?

Bliss Wakefield ngẩng đầu lên, cười ngặt nghẽo.

- Cháu nói đúng, - bà đáp, cố kìm nén tiếng cười khoái trá của mình, vừa đưa tay chạm nước mắt. - Ông ta chắc vừa với bà hơn, phải không? Gregory Peck, chỉ nghĩ đến chuyện hẹn đi chơi với ông ta thôi cũng đủ làm cho tim bà đập mạnh.

- Bà nội! - Jocelyn giả vờ kinh ngạc để che đậy sự thích thú của mình.

- Cháu thấy việc này quá kỳ, phải không? - Bliss trách, vẻ khôn ngoan. - Đây cháu, với tình yêu, không ai quá già đâu. Dù đã đến 83 tuổi, cháu vẫn rung động ngu ngốc trước đàn ông. Có lẽ đến 93 tuổi cũng còn rung động đấy. Khi nào bà như thế, bà sẽ cho cháu biết.

Nhìn người phụ nữ đặc biệt này, Jocelyn không thể không tin từng lời bà nói. Tình thương trong lòng nàng lớn mạnh thêm, sâu sắc thêm, nàng thành thật nói.

- Bà nội, bà thật đáng quý như một kho tàng.

- Người già thường thế, - bà đáp với vẻ quyết đoán, tin tưởng. - Khổ thay, hầu như mọi người chỉ nhìn thấy đầu tóc bạc, làn da nhăn mà không nhận ra vàng ở đấy. Vàng là lớp năm tháng tích tụ trên người họ. Nhưng nói đến chuyện kho tàng, - Bliss đứng dậy khỏi ghế - cháu hãy đến xem các thứ bà đã tìm mua cho cháu ở các cửa hàng. Hiện bà đang cất trong phòng ngủ của bà. Dù sao, các ông mật vụ tìm thấy gì trong tủ bà họ cũng không ngạc nhiên. Đấy cũng là cái lợi của người cao tuổi và người hơi có tính lập dị.

Bỗng Jocelyn cảm thấy ghen với bà nội, nàng nghĩ, không cãi lại mà cũng không đồng tình với hành động của bà, chắc sẽ hay hơn. Nhưng bà nội nàng đi ra khỏi phòng, không để cho Jocelyn có thì giờ để mở rộng viễn vông. Nàng bèn đi nhanh, bắt kịp bà ở cầu thang.

Khi họ đến hành lang của tầng hai, Dexter từ trong phòng trước đây là phòng ngủ của chủ nhân đi ra, phòng này bây giờ được dùng làm nơi nghỉ đêm cho khách - chính phòng này chứa chiếc cầu thang bí mật.

- Hành lý ở trong phòng cô, thưa cô Jocelyn, - ông ta nói với vẻ trang trọng. - Cô có muốn tôi soạn đồ đạc trong vali ra cho cô không?

- Không, tôi sẽ làm... - Không để cho Jocelyn nói hết câu, bà Bliss nói chen vào: Chuyện soạn đồ đạc để đó sẽ làm sau, Dexter à. Tôi sắp chỉ cho Jocelyn thấy các thứ tôi đã mua cho cô ấy, - bà có vẻ vui sướng và thỏa mãn khi nói.

Ông ta nhăn mặt như thể chuyện này làm cho ông bất bình.

- Thưa bà, đồ bà mua thật đáng tiếc.

Che tay một bên miệng để nói với Jocelyn mà không cho Dexter nghe, Bliss nói:

- Ông ta không đồng ý các thứ ấy, cháu à.

- Cháu cũng nghĩ thế. - Nhưng nghe thế, bỗng nàng cảm thấy khó chịu, bất an.

Hầu hết, lúc nào bà nội nàng cũng có khiếu thẩm mỹ không chê vào đâu được.

Nhưng chỉ có bức tượng đồng nữ thần Milo trong phòng ngủ của bà là nàng không thích. Bức tượng có mặt đồng hồ nằm thay cho lỗ rốn.

- Hãy đợi cho đến khi xem xong rồi sẽ hay, - Dexter nói, lông mày nhướng cao, có vẻ phê bình chua chát. - Đồ dùng không thích hợp chút nào hết.

- Vớ vẩn. Chúng rất hoàn hảo. - Đầu ngẩng cao khinh khỉnh, Bliss Wakefield đi trước vào phòng bà.

Khi Jocelyn theo bà nội vào phòng, Dexter đi sau nàng, ông nói nhỏ bên tai Jocelyn: - Cô nhớ đấy. Tôi cảnh cáo cho cô biết về các thứ ấy.

Jocelyn đi vào phòng ngủ, đầu óc quay cuồng với hình ảnh chiếc váy ngắn cũn cỡn bằng da đỏ, đôi ủng bằng da sơn cao gót và chiếc áo giả lông nhếch nhác màu trắng. Dù nàng cố trấn an mình bằng cách nghĩ rằng bà nội không mua cho nàng áo quần như giới gái điểm bao nhiêu đi nữa, thì nàng vẫn cảm thấy lo sợ trong lòng.

Sự trang hoàng trong phòng khiến cho nàng yên tâm hơn một chút. Phòng ngủ màu xanh và vàng sinh động, chỉ có vài thứ hơi khác đời một chút - như tượng nữ thần có đồng hồ nơi bụng nói lên tính bất thường của chủ nhân.

- Gog, bà mua cho cháu cái gì nào? - Jocelyn nhìn vào cây đèn đá màu xanh để trên cái bàn bên bằng đồng mạ vàng. Sau nàng, Dexter cẩn thận đóng cửa ra hành lang cho được kín đáo.

- Jocelyn, cháu không được để cho ý kiến của Dexter làm ảnh hưởng đến mình. - Bliss mở rộng hai cánh cửa đi vào chiếc tủ lớn xây trong tường, rồi biến mất vào trong đó, nói ra với giọng oang oang. - Nếu bà để cho ông ấy chọn, áo quần của cháu sẽ giống như áo quần trong phim *Roman Holiday*, đầy đủ cả váy dài lê thê và vô số váy lót dài hồ cứng.

Dexter hơi đỏ mặt, trông có vẻ duyên dáng.

- Thừa bà, đâu phải. Tôi nghĩ rằng váy lót dài hồ cứng đã lạc hậu rồi.

- Nhưng nếu anh đã đi khiêu vũ vào thập niên năm mươi thì không, dĩ nhiên. - Bà đưa cái đầu tóc bạc ra ngoài tủ âm tường, mắt tròn xoe khi nói lên ý vừa nảy ra trong đầu. - Có lẽ chúng ta nên tổ chức một bữa tiệc về y phục. Chắc sẽ rất vui.

- Bà nội, áo quần đâu? - Jocelyn giục, sự hiếu kỳ của nàng bây giờ đã đến độ lo âu.

- Vào đây. - Bà Bliss thụt vào trong tủ âm tường lại, tiếp theo có tiếng xột xoạt của các bao giấy vang lên.

Nghe tiếng kêu xột xoạt, Dexter khịt mũi tỏ vẻ ghê tởm.

- Cô Jocelyn à, tôi xin báo cho cô biết là bà đã mua các thứ này trong tiệm bán hạ giá.

- Bộ tóc giả thì không. - Bà Bliss bước ra khỏi tủ, mang theo hai cái hộp đựng mũ và các bao đựng đồ tạp phẩm màu nâu. - Chúng mới ra lò và có chất lượng cao.

- Những bộ tóc giả. - Jocelyn nhấn mạnh từ số nhiều, trong khi bà nội nàng để cái hộp lên giường. - Bà mua hai cái à?

- Dĩ nhiên. - Bà dỡ nắp một cái hộp đựng mũ cao, lấy ra bộ tóc giả màu đỏ dài, giống như màu dâu tây của tóc Jocelyn. - Bộ này đội lên đầu con hình nộm vẫn còn ở trong tủ. Ta thấy chưa đến lúc lấy nó ra.

Jocelyn nhìn bà chăm chăm, trán nhăn lại vì ngạc nhiên.

- Xin lỗi, cháu thật ngạc nhiên, không hiểu gì hết. Bà định làm gì với hình nộm và đầu tóc giả?

- Lấy pijama của cháu mặc cho nó rồi để nó nằm trên giường cháu. Dĩ nhiên đây là biện pháp đề phòng.

Trong trường hợp có người bảo vệ nào của cháu muốn xem trong phòng có cháu không, cho cháu ăn, thì anh ta sẽ thấy cháu nằm đây, họ sẽ thấy tóc cháu và có lẽ cả một cánh tay cháu thò ra ngoài chăn.

- Quá tuyệt! - Jocelyn hoan hô sự lanh lợi, khôn ngoan của bà trong việc lừa họ.

- Và cái này,... - Sau khi đã cất bộ tóc giả màu đỏ vào hộp, bà Bliss lấy bộ tóc giả khác trong hộp thứ hai - để cho cháu đội lên đầu.

Bộ tóc giả này có màu nâu đậm, dài xõa ngang vai, dày dặn - đúng với kiểu tóc mà Jocelyn ưa thích. Nàng đem mái tóc đến gương tủ và đội lên đầu.

Hình nàng hiện ra trong gương thay đổi ngay lập tức, trông rất sinh động. Mái tóc đen bao quanh mặt khiến cho cặp mắt nâu của nàng có vẻ gần như đen, còn các lọn tóc cắt úp vào đã thay đổi khuôn mặt nàng rất rõ.

- Trông không giống cháu chút nào! - Jocelyn ngạc nhiên nhìn vào bóng mình trong gương. Nàng không quan tâm đến những dùm tóc đỏ của mình thò ra một vài nơi dưới mái tóc giả, mà tập trung nhìn vào chính thể.

- Khi chúng ta hóa trang toàn bộ cho cháu, trông cháu sẽ không còn giống cháu như trước đây nữa. - Bà nội nàng đáp.

Jocelyn quay mặt khỏi tấm gương, sự nghi ngờ còn sót lại trong người biến mất.

- Việc hóa trang sẽ rất có hiệu quả, bà nội ạ. Không ai nhận ra cháu đâu. Tuyệt đối sẽ không có ai nhận ra.

- Nàng quá bị kích thích nên chỉ dừng một lát, mới hỏi tiếp bà nội trước khi bà cất tiếng nói lời cuối cùng. - Bà nói hóa trang toàn bộ cho cháu là sao?

- Với mái tóc ấy, cháu cần trang điểm đậm hơn. Nhìn nước da sáng của cháu, người ta sẽ biết cháu đội "tóc giả"! - Bà lấy trong cái bao đựng đồ tạp phẩm màu nâu ra một cái ví nhỏ. - Bà đã mua cho cháu một ít thứ trang điểm này. Thực ra thì thứ này giống như sơn người.

- Sơn người! Như thế có đi quá xa không? - Jocelyn nhìn cái ví với vẻ nghi ngại.

- Đây cháu thân mến, chúng ta không thể hóa trang mặt mà không hóa trang hai tay, hay bất cứ phần nào lộ ra ngoài. Nhưng cháu đừng lo, người ta nói rằng chỉ rửa nước với xà phòng là sạch hết.

Dexter vội nói xen vào và nhìn bà chủ với ánh mắt bất bình:

- Bà ấy mua thứ này ở tiệm bán đồ trang điểm trên sân khấu. Bà nói bà được mời đi tham dự bữa tiệc hóa trang mừng lễ Tạ ơn và bà dự định sẽ đi như thổ dân Pocahontas.

Bà Bliss nhún vai bác bỏ lời nói của ông ta và đáp:

- Ông ấy lo vì bà nói ông ấy sẽ như tù trưởng vẽ bùn.

Jocelyn cười trước lời qua tiếng lại do thói quen của họ, rồi nàng tháo bộ tóc giả màu đen ra, đưa tay nhẹ vuốt mái tóc của mình cho thẳng, rồi nói đùa:

- Cháu không biết mặc gì cho hợp với mái tóc này. Chắc bà không nói cháu phải mặc áo da nai có viền hạt đầy chứ?

- Nếu cháu mặc áo da, cháu sẽ bị người ta chú ý nhiều, Jocelyn, - bà nàng đáp.

- Thế thì may cho cháu quá, - nàng đáp nhỏ. Bà Bliss thọc tay vào cái túi màu nâu.

- Bà mua đồ này cho cháu để mặc khi trốn ra khỏi nhà. Đồ này bà mua ở cửa hàng bán hạ giá đấy. - Bà lấy ra bộ áo quần làm vệ sinh màu xanh nước biển có đường sọc trắng nhỏ chạy dọc theo hai bên ống quần và đường sọc thứ hai chạy ngang giữa áo sơ mi vệ sinh cùng màu. Cả hai đều có vẻ hơi mòn sòn và bạc màu.

- Chúng sạch rồi, thưa cô Jocelyn, - Dexter vội nói. - Ngay khi về đến Redford Hall là tôi đem giặt liền.

- Cảm ơn Dexter. - Nàng vừa vui thích vừa cảm động trước ý tốt của ông ta. - Bà lo lắng cho tôi quá.

- Ai mà không cẩn thận cho được! - ông ta đáp, mũi phồng to, mắt nhìn bộ áo quần. - Ai biết người đã dùng bộ áo quần này là loại người gì? Theo tôi, tôi vẫn nghĩ cô nên mua bộ áo quần tập chạy còn mới.

Bà Bliss quyết liệt phản đối.

- Áo quần quá mới người ta dễ chú ý như mặc áo da.

Jocelyn bước tới, giương mắt nhìn bộ áo quần làm vệ sinh.

- Bà nội, áo quần có vẻ rộng hơn cháu nhiều.

- Khi cháu mặc độn áo quần vào trong, trông nó không rộng đâu - bà ung dung đáp.

- Độn à? Cháu cần mặc độn để làm gì? - Jocelyn cau mày ngạc nhiên hỏi. - Để trông mập ra, trông có vẻ to lớn hơn. Bà lại thọc tay vào cái túi, lấy ra chiếc quần đùi dài đến đầu gối, chiếc quần sẽ độn hai đùi chân, mông, hông và lưng quần dày sẽ độn quanh bụng.

Jocelyn lắc đầu quày quặt, lùi lại và đáp:

- Bà nội, cháu khỏi cần làm thế.

- Cháu cần phải làm thế, cháu yêu. Con gái to bè bè chạy thể dục ở ngoài, đàn ông không ai nhìn đến hai lần đâu, nhưng nếu ai mảnh khảnh, cao ráo như cháu, họ sẽ

nhìn mãi. Chúng ta không muốn ai nhìn cháu lần thứ hai khi cháu rời khỏi đây. Cái này, - bà đưa các thứ dọn cho Jocelyn kiểm tra - sẽ làm cho việc cải trang thêm hoàn hảo. Nguyên thủy, nó có công dụng để cho những ai gây mà đóng vai Ông già Noel, nhưng bà đã lấy bớt các thứ trong đó cho mỏng bớt.

- Cảm ơn bà... cháu nghĩ. - Jocelyn lấy chiếc quần đùi, so vào người. - Cháu đoán chắc bà mua đồ này cũng ở tiệm bán đồ dùng trên sân khấu.

Bà nội nàng đáp phải, mắt vẫn nhìn chiếc quần đùi nơi người Jocelyn, bà nghĩ chiếc quần sẽ làm cho nàng đầy đặn hơn.

- Không ai có thể nhận ra cháu khi chúng ta đã hóa trang cho cháu, ngay cả cha cháu cũng vậy. Nhưng Jocelyn à, việc này thành công hay không là do một vài hành động của cháu nữa. Việc cải trang không đủ để cháu biến thành người khác, mà cháu cũng phải đóng vai nữa. Còng lưng xuống giả vờ mình mệt hụt hơi, thở phì phò một chút, - bà khuyên. Và dù cháu làm gì đi nữa, nhớ đừng sai lầm trong việc ngẩng cao đầu khi đi. Đây là nét đặc biệt của cháu như mái tóc của cháu vậy.

- Làm sao bà biết hết việc này như thế, bà nội? - Jocelyn nhìn bà với vẻ ngạc nhiên, thấy bà có những đặc điểm mà nàng không biết.

- Khi bà còn nhỏ, bà thường thích theo đuổi nghề sân khấu, - bà đáp, mắt long lanh với vẻ vui thích khi thấy nét mặt ngạc nhiên của Jocelyn. - Bà mơ tưởng sau này sẽ thành Tallulah Bankhead, nghĩa là khi bà thấy mình không đóng được vai của Mae West. - Bà lấy điệu bộ danh tiếng của nhân vật sau, chìa hông sang một bên, một bàn tay đưa cao, như đang nắm cái cán vố hút thuốc lá dài, môi chìa ra cười khẩy hấp dẫn và thốt ra câu văn nổi tiếng: "Tại sao thỉnh thoảng anh không đến thăm tôi?".

Cách diễn của bà rất tuyệt, đúng với phong cách lỗ lã của người đàn bà cao quý này. Jocelyn lấy tay bịt miệng, để tiếng cười ục ục trong cổ khỏi phát ra ngoài.

Dexter đứng yên như tượng gỗ, không hoan hô mà cũng không tỏ ra thích thú.

- Thừa bà, nếu bà đóng vai Betty Boop, bà có thể dễ coi hơn.

- Dexter, lúc tôi còn trẻ, anh không biết tôi đâu. - Bà cao đạo nói với ông ta. - Báo cho anh biết, khi ấy tôi là người nổi tiếng trong số người nổi tiếng nhất. Dù ở nơi sang hay hèn, tôi đều tuyệt vời. Tôi có thể dạy cho anh khiêu vũ các vũ điệu bay bướm vào bất cứ ngày nào trong tuần.

Trong khi bà nội của Jocelyn đang say sưa nói về quá khứ, về các giai điệu trong dân gian, thì nàng lại nghĩ đến lời của bà vừa rồi:

- Thôi, bà, khoan đã. Bà nói sao khi đã hóa trang xong cho cháu? Bà mua gì ở nhà hàng bán đồ sân khấu? - Jocelyn thấy chiếc quần độn lên giường, đưa tay lấy cái xắc. Bà không mua lỗ mũi giả như Barbara Steisand chứ?

- Dĩ nhiên bà không mua mũi giả cho cháu. - Bliss xem ý kiến này là việc lỗ lã. - Chỉ cần người có kỹ năng trang điểm là nghệ sĩ thì có thể thay đổi vẻ ngoài của người ta mà không ai nhận ra.

- May thay là bà xác nhận không có tài về lĩnh vực này, - Dexter lầu bầu nói.

Jocelyn không thấy có áo quần nữa trong túi, ngoài đôi giày tập chạy và đôi tất thể thao. Nàng bèn quay qua hỏi bà nội:

- Số còn lại đâu rồi? Thế bà muốn cháu mặc bộ đồ tập chạy này suốt cả thời gian cháu đi à?

- Dĩ nhiên không. Bộ đồ làm vệ sinh cháu chỉ mặc để ra khỏi Redford Hall cho mọi người khỏi nghi ngờ thôi. Số áo quần còn lại của cháu cùng với đồ dùng cá nhân đã cho vào trong cái túi xách nghỉ cuối tuần cũ hiệu Samsonite rồi, nó đã được gửi vào tủ an toàn ở bến xe chính.

- Bến xe à? - Jocelyn cố tin tưởng chuyện này, nhưng lòng không khỏi phân vân tự hỏi, không biết mình giao phó hoàn toàn công việc cho bà nội có đúng không.

- Làm thế rất chắc ăn, - Bliss hết sức tin tưởng. - Dù sao, người ta không ai mang theo cái túi trên vai khi chạy tập thể dục. Trong vùng này không ai làm như thế. Và cháu cũng không mặc áo quần chững chạc như ra phi trường được. Nhưng ở bến xe Greyhound, thì người ta thấy nhiều người hân hoan như thế. Hãy tin bà đi, bà biết. Bà đã nhờ Dexter đưa đến đó để xem trước cho cháu rồi.

Không thể cãi gì được trước lập luận của bà, nhưng thay vì thế, Jocelyn nói:

- Bến xe ở đâu?

- Ở đường số 1 Đông Bắc, tại góc đường L. - Bà thờ ơ đáp.

- Chắc đây là khu vực đáng ngờ, - Dexter nói xen vào với ý chỉ trích.

- Tôi thấy khu này rất hấp dẫn, có màu sắc, - bà Bliss phản bác, nhìn ông ta, miệng cười ngọt xót hàm ý khiển trách.

Ông ta khịt mũi vẻ bất bình.

- Tôi tiếc là đã đưa bà đi vào buổi sáng chứ không vào buổi tối. Nếu thấy khu ấy khi trời tối, có lẽ bà phải xem xét lại ý kiến.

Nghe nói, bà Bliss hơi chao đảo lòng tin, nhưng bà vội lấy lại vẻ cương quyết, cảm hơi hếch lên để xua đuổi sự lo ngại của ông ta.

- Cứ thế mà làm, cái túi để trong tủ khóa ở bến xe rồi. Bây giờ quá trễ không để đem đi gửi ở chỗ khác được.

- Bà đề nghị cháu đi bằng cách gì để đến bến xe? - Jocelyn hỏi, nàng cau mày lo lắng. - Bà nghĩ cháu có thể chạy tập thể dục đến đấy luôn à, phải không?

- Bà nghĩ nếu cháu muốn cũng được thôi, - Bliss đáp, bà hơi nhún vai để tỏ ý việc ấy không quan trọng.

- Nhưng đường đi từ Redford Hall đến ga tàu điện ngầm ở Dupont Circle chỉ đi bộ mười lăm phút. Bà nghĩ cháu có thể đi tàu điện ngầm ở bến Union Station.

- Đi tàu điện ngầm, - Jocelyn nói nhỏ, nàng thấy hấp dẫn khi nghĩ đến chuyện này.
- Trước đây chưa bao giờ cháu đi tàu này.

- Ồ, cháu sẽ rất thích, - bà đáp, vẻ tự tin.

Jocelyn ngạc nhiên nhìn bà.

- Thế bà đã đi tàu điện ngầm rồi à?

- Phải, mới thứ tư vừa rồi. Sau khi tính đến chuyện để cháu đi tàu điện ngầm, Dexter đề nghị ông ấy và bà đi trước xem sao. - Bà cúi người tới trước, để tay lên cánh tay nàng và nói nhỏ: - Cháu biết không, ông ấy lo cháu có thể bị trấn lột.

- Thưa bà, người ta nghe nói nhiều chuyện xấu xa xảy ra ở tàu điện ngầm. - Dexter nói để biện hộ cho mình.

- Trời đất, họ nói không đúng đâu, - bà đáp, rồi trấn an Jocelyn: - Cháu sẽ thấy tàu rất sạch và bình an. Không có ai đến gần chúng ta để yêu cầu ta phải cống nạp

đâu. Bà đã nói chuyện với nhiều người đi tàu điện ngầm ở các thành phố lớn khác, họ nói đi tàu điện ngầm như chết, đi dưới đất để lên trời. - Bà để tay lên cánh tay của Jocelyn, nói cho nàng biết ý vừa nảy ra trong đầu: - Nhân tiện báo cho cháu biết, bà đã nhờ Dexter mua cho cháu vé đi một ngày. Đi bao nhiêu lần cũng được, rất tiện.

- Tuyệt quá, nhưng, số áo quần khác mà bà đã mua cho cháu, số áo quần trong túi xách ở bến xe, - Jocelyn nói, rồi bỗng nàng thấy lo, đưa mắt nhìn lại chiếc quần mặc độn để trên giường.

- Ý cháu là sao?

- Số áo quần ấy có phải bà mua cho cháu mặc hay không? Chúng không phải như cái này chứ? - Nàng đưa ngón cái chỉ bộ áo quần làm vệ sinh và chiếc quần đùi mặc độn trên giường.

- Số áo quần kia bình thường thôi, - bà đáp giọng ân hận. - Chiếc quần jeans bằng nhung kẻ màu nâu, cái áo pun màu bình thường, áo lót cổ lọ màu be để cháu cần mặc lót vào trong và cái áo khoác có mũ trùm đầu bằng vải sọc ô vuông lờ lợ. Và dĩ nhiên áo quần pijama, vài đồ lót sạch và đôi giày đi bộ.

- Áo quần ấy không cần mặc độn chứ? - nàng hỏi, lòng lo sợ phân vân.

- Trời đất, không cần. - Bliss cười ha hả. - Nếu ngày cuối tuần trời nóng như dự báo, cháu như ở trong lò nướng.

- Lạy Chúa lòng lành, - Jocelyn thở phào nhẹ nhõm.

- Bây giờ... - Bà tìm trong cái túi. - Ngoài giày đế mềm và bút tất, bà còn mua cho cháu chiếc ví đeo quanh bụng. Ngay cả khi mặc đồ làm vệ sinh có quần độn ở trong, cháu cũng đeo ví này được. Khi cháu lấy cái túi trong tủ ở bến xe, cháu vào ngay phòng vệ sinh nữ để thay áo quần. - Bà đưa cho Jocelyn chiếc ví bằng da. - Tiền mặt của cháu để trong ngăn có dây kéo ở giữa cùng với vé đi tàu điện ngầm. Trong ngăn ấy có một cái ví nhỏ đựng chìa khóa mở cửa cầu thang và đường hầm.

Jocelyn tìm chìa khóa trong ví, nàng cảm thấy vui thích, hồi hộp vô cùng.

- Thế bà đã kiểm tra khóa ở hai nơi rồi chứ?

- Rồi. Bà đã nhờ Dexter kiểm tra vào sáng hôm qua trước khi Harriet đến. - Harriet là bà giữ nhà vừa có nhiệm vụ làm đầu bếp. - Cháu nên gặp Dexter trước

khi ông ấy đi vào đường hầm để quét mạng nhện. Ông ấy sẽ mặc áo quần như người nuôi ong đi kiểm tra các tổ ong.

Jocelyn cố nín cười khi mừng tượng ra hình ảnh ấy.

- Dexter, cảm ơn bác đã làm việc ấy.

- Cô được đón tiếp nồng nhiệt. - Ông ta cúi đầu để nhận lời cảm ơn của nàng, rồi liếc mắt nhìn bà chủ và nói nho nhỏ: - Tôi rất mừng vì có “người” đánh giá cao các nỗ lực của tôi.

- Dexter, các nỗ lực của anh luôn luôn được tôi đánh giá cao, - bà nội nàng tuyên bố, rồi mỉm cười phụ họa. - Thỉnh thoảng anh tỏ ra cảm ơn điều đó khiến tôi rất vui.

- Vui? - Ông ta lặp lại, mũi phồng lên tức tối.

- Đừng phồng mang trợn mắt như thế, - Jocelyn la. - Bà nội chỉ nói thế để chọc tức bác thôi. - Khi nàng định bỏ cái ví lại vào túi, tay nàng bỗng chạm phải vật gì giống như cái hộp hình chữ nhật nằm ở ngăn trước. Cái gì thế này? - Nàng sờ lớp da ở chỗ có vật ấy, rồi mở dây kéo ngăn ấy ra.

- Cái máy nhắn tin đấy, - bà nội nàng nói.

Lấy cái máy ra khỏi xác, Jocelyn hơi giận, hỏi:

- Tại sao cháu cần thứ này? - Nàng cảm thấy như mình bị dây tròng vào cổ, thứ mà nàng muốn thoát khỏi.

- Ý kiến của Dexter đấy. - Bà Bliss trút trách nhiệm cho Dexter, để ông giải thích.

- Thừa cô Jocelyn, gặp trường hợp cần cô phải có mặt ở nhà gấp, chúng tôi phải có phương tiện để liên lạc với cô. - Dexter nói một cách rầu rĩ. - Cái máy nhắn tin này sẽ giúp chúng tôi liên lạc được với cô.

- Được tự do một ngày mà cũng khổ! - Jocelyn khẽ nói, giọng cay đắng.

Bliss bèn lên tiếng:

- Bà hứa, chỉ liên lạc với cháu nếu có chuyện gì quá cần thiết. - Bà lấy cái máy nhắn tin và chiếc ví trên tay nàng rồi bỏ nó lại vào chỗ cũ trong ví. - Trong lúc chờ

đội, ta hãy quên nó nằm ở đây. Mong sao ta sẽ không bao giờ dùng đến nó cho cháu vui lòng. Được không?

- Được. - Jocelyn cười, cảm thấy hơi xấu hổ vì đã quá nghi ngờ.

Dexter hỏi:

- Cô định khi nào bắt đầu việc này? Cô đã định chưa?

- Rồi. - Jocelyn gật đầu. - Sáng sớm ngày mai.

Nàng cảm thấy đêm nay sẽ ngủ được một giấc ngon lành.

Chương 5

Màn cửa trong phòng trước kia làm phòng chủ nhân được kéo kín, che ánh sáng màu hồng lúc trời rạng đông. Với sự giúp đỡ của bà nội, Jocelyn nói dài sợi dây đeo cái túi quanh bụng, đeo nó quanh chỗ có mặc quần độn ở trong, rồi kéo chiếc áo vệ sinh dày phủ lên trên.

Bliss Wakefield bước ra để nhìn công trình đã hoàn tất. Chiếc áo khoác dài bà mặc may theo kiểu áo Kimono bằng lụa hồng sáng lấp lánh dưới ánh đèn mỗi khi bà cử động.

- Cháu xong rồi. Đi được rồi. - Bà bóp hai bàn tay với nhau, vẻ thoải mái.

- Dạ. - Giây phút cuối cùng đã làm cho cân não của Jocelyn căng thẳng, khiến giọng nàng run run, hồi hộp.

Nàng thấy bên khóe mắt phản chiếu ảnh mình trong chiếc gương soi ở tủ áo, bèn quay qua nhìn vào bóng mình trong gương. Trước mặt nàng là bóng của một người phụ nữ cao, hơi to bè hiện ra trong gương. Nàng cảm thấy sững sốt trước hình ảnh người phụ nữ xa lạ đang nhìn nàng. Người xa lạ có mái tóc đen, cặp mắt đen và da mặt màu ô liu.

- Ngay cả cháu mà cũng không nhận ra mình, - nàng nói nhỏ.

- Ai nhận ra được? Qua nhiều lần hóa trang, lần này hoàn hảo nhất, - bà nội hãnh diện tuyên bố.

Có tiếng gõ cửa nho nhỏ. Jocelyn quay người nhìn ra cửa, rồi quay mắt nhìn bà nội, miệng mở rộng lo sợ không thốt ra lời. Bà Bliss đưa tay bảo nàng im lặng.

- Ai đấy?

- Thưa bà, tôi xin phép vào được không? - Cánh cửa nặng đã làm cho lời yêu cầu nhỏ bớt một phần, nhưng nó không thể làm biến mất giọng Anh thuộc giai cấp thượng lưu mà Dexter đã bỏ công học tập từ lâu.

- Được, nhưng đừng làm mất thì giờ, - bà đáp nhỏ.

Cánh cửa nhẹ nhàng mở ra. Dexter bước vào và đóng cửa không gây một tiếng động. Ông ta nhìn lướt qua người Jocelyn đã cải trang, mắt lộ rõ vẻ ngạc nhiên. Ngoài ra, vẻ mặt bình thản của ông không có gì thay đổi.

Ông ta cất tiếng nói một cách trang trọng:

- Thưa cô Jocelyn, sáng nay ngoài trời hơi lạnh. Nếu cô trùm mũ áo mà đi, chắc không ai cho là lạ đâu.

- Ý kiến hay. - Jocelyn vói tay ra sau lấy mũ trùm của cái áo vệ sinh, kéo đội trên mái tóc giả. Nhưng khi nàng buộc sợi dây cho mũ đứng yên một chỗ, nàng bỗng thấy lúng túng.

Bà nội nàng bèn đến giúp nàng.

- Lo à?

- Lo còn đỡ, cháu cảm thấy ruột gan cồn cào.

- Dĩ nhiên như vậy rồi. Việc này rất kích thích tâm trí ta. - Buộc dây xong, bà quay qua Dexter. - Anh có đem đèn pin đến đây không?

- Dạ có. - Ông ta đưa đèn pin cho Jocelyn, rồi xem đồng hồ tay. - Cô sẽ mất không quá năm phút để xuống cầu thang và đi qua đường hầm. Đúng 7h40, tôi sẽ đem cà phê mới pha đến cho các nhân viên gác đường. Tôi sẽ để cổng bên không khóa khi tôi đi ra. Tôi sẽ nói chuyện với họ đúng năm phút. Như thế sẽ giúp cô có đủ thời gian để đi từ nhà xe, đến cửa bên và ra đường.

- Đúng. - Jocelyn gật đầu chấp nhận, rồi đợi, mong sao Dexter đề nghị họ cần phải so đồng hồ cho giống nhau.

Ông ta nhìn nàng, ánh mắt gay gắt.

- Cô phải nhớ giấu cây đèn pin trong nhà xe. Sáng mai khi về, cô sẽ rất cần nó.

Bà nội nàng nói thêm:

- Và đừng quên gọi báo trước để chúng ta biết cháu đang về. - Jocelyn lại gật đầu, ánh mắt lướt qua từ hình ảnh người lạ trong gương sang hình nộm mặc áo ngủ của nàng trên giường. - Trò bịp bợm này có vẻ kỳ cục quá, - nàng nói nhỏ.

- Jocelyn, cháu có thể thay đổi ý kiến mà không quá trễ đâu, - bà nội nàng nói.

Jocelyn suy nghĩ hai giây, rồi từ từ hít vào một hơi thật sâu và lắc đầu:

- Không, cháu không thay đổi ý kiến, không thay đổi sau khi đã cải trang như thế này.

Nàng nắm chặt đèn pin trong tay, tiến về phía cuối chiếc lò sưởi áp ván panô. Chiếc cầu thang bí mật nằm ở chỗ gần bên cạnh ống hút khói lò sưởi, nó có kiến trúc thời thuộc địa. Cánh cửa của cầu thang cùng màu bức tường, với các trụ của lò sưởi và những đường gờ ngang tạo nên khung của lò sưởi.

Jocelyn ngần ngừ một lát, bỗng nàng nghĩ đến chiếc cầu thang bí mật ở Nhà Trắng chạy từ tầng hai đến tầng ba. Chỉ nghĩ đến cuộc sống của mình ở Nhà Trắng đủ làm cho nàng cương quyết thực hiện ý định sống một ngày như một kẻ vô danh.

Nàng đưa tay cương quyết đẩy mạnh cánh cửa, cửa mở ra, chiếc cầu thang xoắn ốc nằm xoắn ốc trước mặt nàng. Nàng bấm đèn pin, ánh sáng chiếu rõ các góc ngách của cầu thang.

Jocelyn thở phào hơi thở mà nàng vô tình đã nín một lát, quay mặt cười với bà nội và Dexter. Hai người đứng bên cạnh nhau, nhìn nàng.

- Cháu đi đây, - nàng nói nhỏ. - Hãy cầu cho cháu gặp may.

- Tôi nhớ dân gian có câu: “Chúa chăm sóc những người điên, những người say và Hoa Kỳ”. - Dexter nói.

Bà Bliss nhìn ông ta, ánh mắt bất mãn.

- Jocelyn không có gì điên khùng hết, - bà đáp và cười với cháu nội. - Nếu cháu gặp Gregory Peck, hôn anh ta dùm chúng tôi nhé.

Jocelyn cười, nàng thật tình muốn làm thế nếu được. Sau đó nàng cúi người bước qua cánh cửa, rọi đèn pin trước mặt. Nàng đi xuống nép theo phía tường ngoài khu cầu thang, vì ở ngoài các bậc thềm cầu thang rộng hơn. Đôi giày đế mềm không phát ra một tiếng động nào, nhưng trái tim nàng đập nhẹ to hơn.

Jocelyn xuống dần, thấp hơn cho đến khu cầu thang ít khi dùng đến, tối tăm, ẩm mốc. Cuối cùng, ánh đèn pin rọi vào cánh cửa được khóa kín ở tận cùng cầu

thang. Những hạt bụi nhảy nhót trong ánh đèn, tăng thêm sự ngọt ngào trong không khí ở đây.

Nàng cảm thấy thời gian tìm chìa khóa trong cái ví, mở cửa, rồi cất lại chìa khóa vào ngăn như dài bất tận. Khi nghe lẽ cửa kêu rắc một tiếng thật to, vang lên trong bầu không khí yên lặng của khu cầu thang, Jocelyn nhắm mắt. Nhưng nàng cảm thấy yên tâm khi nghĩ rằng nàng đang ở sâu trong lòng đất của ngôi nhà. Hiếm có ai có thể nghe tiếng cánh cửa kêu nếu không muốn nói là gần như không có ai.

Tuy nhiên, nàng vẫn đợi một lát mới đi tiếp.

Khi Redford Hall mới xây dựng, khu cầu thang mở ra ở phòng chứa thức ăn ở tầng hầm. Về sau, để che giấu con đường dưới đất, người ta đã dựng lên một bức tường giả, để che con đường đi vào đường hầm. Bây giờ khu cầu thang mở ra ở một căn phòng nhỏ do bức tường giả đó tạo ra.

Jocelyn bước vào căn phòng, đóng cửa cầu thang. Nàng tìm cái chìa khóa thứ hai trong túi đeo quanh eo và mở cửa con đường hầm, cất lại chìa khóa vào chỗ cũ rồi cúi người đi vào.

Trần con đường hầm thấp, nên nàng phải đi lom khom, mò mẫm, không thể đi nhanh được. Những con nhện đang bận rộn xây mạng mới trên đường đi. Nhờ đèn pin chiếu sáng, nên nàng có thể tránh chúng một cách dễ dàng.

Không khí trong đường hầm nóng, ngọt ngào, sục mùi đất ẩm. Khi đến cuối đường hầm, nàng đổ mồ hôi vì nóng, ngộp thở, vì thần kinh căng thẳng và vì mặc quần trong người quá dày.

Nàng đứng dừng một hồi lâu để rọi đèn pin lên cái thang, xem có chỗ nào mục để tránh, rồi để một tay lên một thanh ngang, tay kia tắt đèn, nhét đèn vào túi bên chiếc quần vệ sinh và bắt đầu leo lên. Lên đến cầu thang, nàng đẩy nhẹ cánh cửa sập trên nền nhà xe và nhìn ra ngoài. Một chồng thùng chắn ngang tầm nhìn của nàng.

Chim hót véo von đâu đó bên ngoài, nghe vui tai và nàng an tâm. Jocelyn cố hết sức nhẹ nhàng và thận trọng, bò ra khỏi cửa sập rồi đóng cửa lại. Nàng giấu cây đèn pin trong góc phía sau mấy cái thùng, rồi nhón chân đi đến cửa bên, nhìn ra ngoài qua khung cửa bụi bặm.

Nàng thấy Dexter đi ra, tay bưng bình cà phê và hai cái ly nhựa. Ông ta mở cổng

bên để ra ngoài lề đường, trong nháy mắt ông ta biến mất khỏi tầm mắt của nàng. Nàng hít mạnh, lấy tay áo lau mồ hôi trên mặt. Rồi nàng nhận ra rằng, chính nhờ mồ hôi người ta mới tin nàng đang chạy tập thể dục. Nàng bèn phủi vài dùm mạng nhện bám trên người và phủi bụi trên áo quần, rồi lên ra ngoài.

Không khí mát mẻ làm cho nàng khỏe người, như người khát nước được uống một hơi nước trong. Nàng đưa mắt nhìn quanh, lo lắng, rồi chạy nhanh đến cổng. Nàng đứng nép mình vào chiếc trụ cổng, nhìn xem Dexter có phải đang nói chuyện với các nhân viên mật vụ hay không.

Một con sóc trên cành cây gần đấy kêu chí chóc như mắng nàng. Nàng nhìn lên, nói lầm bầm:

- Tao cảm thấy quá ngốc, vì như một kẻ trốn tránh pháp luật.

Nhưng nàng đã đi quá xa rồi, đã đến độ không thể từ bỏ được. Jocelyn đẩy cánh cổng mới tra dầu, cổng mở ra, nàng vội lên người ra ngoài khi cửa vừa mở đủ rộng cho một người, suýt nữa ống tay áo móc vào then cửa thò ra ngoài. Ngay lập tức, nàng chạy lúp xúp, hai tay đung đưa theo nhịp chạy.

Khi nàng đến gần xe của các mật vụ, nàng cẩn thận không nhìn vào xe hay nhìn Dexter. Nàng chạy qua đấy, cảm thấy như sắp đứng tim, miệng khô khốc. Nàng cứ sợ có ai sắp gọi tên mình.

Chạy khỏi Redford Hall hai khu phố, Jocelyn nghĩ mình đã thành công. Nàng hoàn toàn tự do. Không có người nào bí mật theo dõi nàng, nhìn thấy nàng, hay chặn đường nàng đi.

Nàng cười, tiếng cười bắt đầu nho nhỏ từ trong họng, rồi phá lên cười to, tiếng cười ha hả. Thế mà kỳ lạ thay, không ai quan tâm đến nàng.

Nàng có cả một ngày tự do, nàng định sẽ hưởng từ giây phút tự do này.

Con chó giống Labrador một tuổi, màu đen, nhảy nhót mừng rỡ quanh hai chân dài của Tucker. Chàng dừng bước, cúi xuống tháo sợi dây da do nó quấn quanh chân chàng. Con chó liền lợi dụng cơ hội này để liếm lên mặt chàng.

- Molly, mày giữ yên cho tao hai giây được không? - Tucker cười và đẩy nó ra. - Chúng ta sẽ đi chơi bóng, nhưng chưa đâu.

Trong số từ chàng nói ra, có một từ con chó hiểu. Đó là từ “bóng”. Nó quỳ hai chân trước xuống, đuôi chống lên trời, tư thế mời chàng chơi. Nó sủa một tiếng, tiếng sủa trầm, vang dội của chó lớn, chứ không phải tiếng sủa the thé của chó con.

- Mày phải đợi thôi. - Tháo sợi dây quanh chân xong, Tucker đứng thẳng người, nhìn quanh Khu tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ.

Thường thường, chàng đợi để thả con chó cho nó chạy hết tốc lực, cho đến khi họ sang bên kia hồ Refleeting. Nhưng vào tháng mười một, có vài du khách đến thăm thủ đô và vào sáng thứ bảy vẫn có một số ít đi chơi lúc 8h30. Thực ra, khi Tucker nhìn quanh, chàng thấy không có ai hết.

Chàng quay lại nhìn con Molly, nó vẫn đứng với tư thế chạy chơi, hăng hái thở hổn hển, hơi thở của nó biến thành từng đám hơi nước trong không khí buổi sáng giá lạnh. Nó giương cặp mắt sáng nhìn chàng, canh chừng từng động tác nhỏ nhất của cơ thể chàng, xem như đấy là lời nói của chàng.

Nhìn nó, Tucker thở dài, lắc đầu chịu thua với vẻ vui thích. Con chó bỗng hăng, nó nhảy lên không trung rồi nhảy tới nhảy lui trước mặt chàng.

- Molly, mày phải ngồi xuống, - chàng nói, và con chó đành ngồi xuống cỏ, quay qua quay về hăng hăng. Tucker ngồi xổm xuống bên nó, tháo khóa sợi dây da ra. - Chắc mày biết thế này là phi pháp chứ? Chó phải được tròng dây da vào cổ.

Nó thè lưỡi liếm vào má chàng, Tucker cố tránh đi rồi đứng thẳng dậy, cuộn sợi dây da nơi tay. Chàng nhét sợi dây vào một trong số nhiều túi áo vét có lót len, rồi vỗ vào các túi khác.

- Nào, xem tao để quả bóng ở đâu không biết? - Chàng nói nhỏ, mắt nhìn con chó, thông cảm.

Bỗng Molly nhảy lên người chàng, đập lỗ mũi vào túi bên phải của chàng, cái túi phồng tròn. Tucker ngạc nhiên, bèn thọc tay vào túi lấy ra quả bóng tennis cũ cùng với bài báo xé ở trong tờ nhật báo hôm qua. Molly nhảy lên nhảy xuống, sủa vào chàng để chàng ném trái bóng đi.

Để làm vừa lòng nó, Tucker đưa tay ra sau lấy đà, rồi ném mạnh quả bóng tới trước dọc theo bờ cỏ chạy bên bờ bê tông của hồ Refleeting. Molly rít lên tiếng kêu ăng ẳng, rồi chạy theo quả bóng, suýt nữa ngã xuống đất vì vội vã chạy đi.

Nhìn con chó chạy theo quả bóng, Tucker biết nó không theo kịp quả bóng, mà chỉ chạy theo tìm nó thôi.

Quả bóng màu vàng đã rơi xuống mặt đất trước mặt Molly chừng 3,5m và dội lên rất cao. Tucker nhẩn mặt, chàng sợ quả bóng sẽ rơi xuống mặt nước phẳng lặng như gương của hồ Refleeting. Chàng biết thế nào Molly cũng nhảy xuống theo.

Nhưng quả bóng không rơi xuống hồ, mà lăn đến phía hàng cây ở công viên, chạy thẳng đến phía một cô gái tóc đen, cao, mặc áo khoác có mũ trùm đầu bằng vải màu ô liu, cô ta vừa từ trong hàng cây hiện ra.

Đầu cô ta quay về phía Tượng đài Lincoln nằm ở phía bên kia chân cái hồ dài. Cô ta không thấy quả bóng, không thấy con chó đang hồng hộc lao theo nó.

- Hãy coi chừng ! - Tucker hét lên cảnh cáo con chó, nhưng lời cảnh cáo quá trễ.

Molly đã va vào một bên cô gái tóc đen, khiến cô ngã xuống đất. Tucker thốt lên một tiếng kêu vừa lo âu vừa thất vọng, chàng chạy nhanh đến, vừa chạy vừa cầu mong sao cho cô gái không bị thương tích gì ngoài một hai vết bầm thôi.

Jocelyn bỗng bị hất nhào xuống đất, nàng bàng hoàng kinh ngạc một giây. Trong lúc nàng phân vân tự hỏi không biết tại sao mình ngã xuống đất, thì cây kẹp tóc bằng kim loại găm mái tóc giả vào đầu đâm mạnh xuống da đầu. Nàng bỗng nhận ra mái tóc giả có hơi dịch ra phía trước. Nàng vội sửa lại cho ngay ngắn, mắt lăm lét nhìn để xem có ai thấy không.

Chính khi đó nàng thấy con chó Labrador màu đen, nó hãnh diện ngậm quả bóng tennis trong miệng, đi đến phía nàng.

- Mà y là thủ phạm, phải không? - Jocelyn hỏi, rồi cố nhổm người ngồi dậy, bỗng nàng cảm thấy đau một bên hông, liền đưa tay ôm vào chỗ đau.

Con chó phe phẩy đuôi, gầm gừ như muốn nói xin lỗi, rồi quay đầu về phía người đàn ông đang chạy đến, tà áo vét bay phấp phới quanh mình.

Vừa nhìn vào khuôn mặt hiền từ của chàng trai, nàng nhận ra ngay anh ta là ai. Bỗng Jocelyn cảm thấy lo sợ. Nhiều người, tại sao nàng lại gặp anh ta?

Nàng cúi đầu để che mặt, cố đứng dậy, nghĩ rằng việc này do lỗi của bà nội mà ra, vì bà đã chúc nàng gặp Gregory Peck.

Nhưng đừng tưởng tượng quàng xiên Grady Tucker ra Gregory Peck. Có thể Tom Sawyer hay Huck Finn thì được, nhưng Gregory Peck thì không.

Trước khi Jocelyn có thể đứng lên được, anh chàng cao kều Grady Tucker đã cúi xuống, đưa hai bàn tay to tướng để giúp nàng.

- Cẩn thận. Cô không sao chứ? - Chàng hỏi. Không như các phần khác trên người, giọng chàng ồm ồm, ra vẻ đàn ông, giọng miền Kansas ấm áp, chắc nịch. Chính giọng nói làm cho người ta nguôi giận, muốn trả lời. - Cô không bị thương gì chứ?

- Tôi không sao. - Jocelyn vẫn quay mặt tránh anh ta, để cho mái tóc giả dài xuống vai che phủ một phần mặt.

- Thật không? - Chàng hỏi và định đưa tay xem thử có chỗ nào trên người nàng bị thương không.

- Thật. - Nàng đáp. Con chó đen nhảy đến giữa họ. Con chó hếch mũi vào giữa hai người để ngửi mặt nàng với vẻ thân thiện. Nàng thấy hoảng sợ, vội đẩy con chó đi, vì sợ nó liếm mặt cái trang của mình.

- Molly. - Tucker nắm vòng xích cổ chó, kéo nó xa khỏi Jocelyn. - Hãy ngồi xuống cho yên. Sáng nay mày đã gây nên chuyện tai hại rồi.

- Này, này. - Jocelyn thốt lên nho nhỏ, rồi đưa tay ra khi Tucker quay lại phía nàng, nói: - Giúp tôi đứng dậy.

Nàng không ngờ nắm tay của chàng quá mạnh như thế. Trong nháy mắt, nàng nhào xuống đất, rồi trong nháy mắt tiếp theo, nàng đứng dậy. Grady Tucker có vẻ cao và gầy, nhưng các bắp thịt và xương cốt thật cứng cáp, rắn rỏi.

Cố hết sức để không lưu tâm đến mạch máu đập nhanh, Jocelyn hít vào một hơi thật sâu, thật đều và nhìn con chó đang ngồi gần bên chân nàng, nó lắc lư cái đầu như cười sung sướng.

Jocelyn đưa tay chỉ con chó và nói:

- Chắc quả bóng khổng lồ này là của anh.

Rồi nàng phạm phải sai lầm là nhìn vào Tucker, thấy miệng anh đang nhoẻn cười với vẻ e ngại rất dễ thương, và thấy ánh mắt anh có vẻ hài hước.

- Tôi nghĩ Molly khi đâm vào cô, nó như quả bóng bowling khổng lồ, phải không?
- Chàng đáp, thản nhiên thoa phía sau gáy, có vẻ e ngại và bối rối. Jocelyn cảm thấy lòng hơi xao xuyến.

Nàng hầu như muốn cười lại với chàng, rồi nhận thấy ánh mắt của chàng như đang thăm dò, tìm hiểu nàng, nên nàng vội quay mắt chú ý nhìn con chó.

- Con chó của anh tên là Molly à? - Con chó liền quặp đuôi xuống đất.

- Phải, Molly. - Tucker gật đầu xác nhận. - Tôi đặt tên cho nó dựa theo bài hát.

- Bài hát à?

- Phải, bài "Good Golly, Miss Molly", - chàng nói và thấy nàng mỉm cười vì biết bài hát. - Nó khiến tôi nhắc đến bài hát mỗi khi đem nó từ chuồng chó về nhà. Nó chưa lớn hẳn đâu, mới chỉ đúng một năm và còn vụng về lóng ngóng, thường đâm vào vật gì đấy ngã nhào xuống.

- Tôi biết, - Jocelyn đáp nhỏ, châm biếm, rồi phúi những cọng cỏ khô, lá rụng bám vào áo quần.

Chàng khẽ cười.

- Tôi đoán cô bị như thế này lần đầu, phải không? - Chàng dừng nói một chút, cúi người nhìn vào mặt nàng lại. - Cô có chắc không sao không? Trông cô có vẻ hơi run.

Nếu nàng có run thì cũng vì nàng lo sợ bị chàng nhận ra nàng là ai thôi. - Chỉ có hai chỗ bị đau thôi, ngoài ra không sao. Thật đấy, - nàng đáp.

- Tôi nghĩ là phải tin vào lời cô. - Chàng nói và lại cười khẽ. - Nhân tiện xin giới thiệu tôi tên là Grady Tucker. Cô đã gặp Molly rồi.

- Phải. - Jocelyn nhìn con chó trước khi bắt tay Tucker đưa ra. Nàng biết mắt chàng đang nhìn nàng đăm đăm. Nàng cảm thấy khó chịu vì nghĩ rằng mái tóc giả trên đầu có hơi nghiêng, nhưng không biết làm sao, nếu sửa cho ngay, nàng sẽ bị chú ý liền. - Ông khỏe chứ, thưa ông Tucker?

- Bạn tôi chỉ gọi tôi là Tucker thôi. - Chàng nắm tay nàng hơi lâu mới thả và nàng cảm thấy bàn tay chàng ấm áp khi nắm tay nàng. - Tôi chưa biết tên cô.

Bị kẹt, Jocelyn bèn cố nhớ cái tên mà nàng đã đăng ký vào khách sạn mới cách đây chưa đầy 30 phút. Nàng đành nói dối: - Tên tôi là Jones, Lynne Jones.

- Tôi nghĩ cô là người trong một gia đình mà mọi người luôn luôn muốn làm quen. - Chàng nói với nụ cười cởi mở. - Tôi muốn được gặp người trong gia đình cô.

Nàng nghĩ anh ta nói để làm vui lòng nàng, cho nên nàng chỉ cười và gật đầu. May thay con chó đã làm cho họ bớt khó chịu, nó ngậm quả bóng tennis trong miệng, chạy đến giữa họ và thả ngay dưới chân của Tucker. Jocelyn lợi dụng việc này, nàng xem như đây là cái cớ để chấm dứt cuộc hội ngộ ngắn ngủi này.

- Tôi nghĩ Molly muốn báo cho ông biết nó đã ngán đứng một chỗ rồi đấy, - nàng nói. - Chào ông Tucker, gặp ông thật tuyệt. - Nàng nói xong bèn quay đi.

- Khoan đã. - Chàng nói trước khi nàng bước đi, vừa nói vừa bước đến bên cạnh nàng. Cặp chân chàng dài, nên chỉ bước một bước là đã đến bên nàng. - Mời cô uống tách cà phê hay cái gì được không?

- Tôi uống rồi, cảm ơn ông. - Nàng đáp và bước về phía Đài tưởng niệm Lincoln.

- Có lẽ cô uống rồi, - chàng đáp và bước theo nàng, người nghiêng về phía nàng, vừa đi tay vừa thọc vào túi này rồi qua túi khác, lôi ra sợi dây tròng chó. - Nhưng để cô đi mà không xin lỗi cô về việc Molly đã tông cô ngã xuống đất, tôi cảm thấy không phải chút nào.

Jocelyn lắc đầu từ chối.

- Ông thật tốt, nhưng chuyện này sẽ không sao đâu. Dù sao, tôi không bị thương tích gì nguy hiểm hết.

- Chính vì không thương tích gì nên chúng ta mới ăn mừng. Cô nghĩ sao? - Chàng thuyết phục. - Gần bên thềm lên đài tưởng niệm có cái xe bán cà phê dạo rất ngon. Cà phê ông ta luôn luôn nóng hổi.

Nàng dừng chân, nhìn chàng, ánh mắt vừa tỏ ra chán nản vừa nhẫn nhục.

- Nay ông Tucker, có phải đây là cách ông thường tán gái không? - Nàng hỏi. - Có phải ông dạy con chó tông người ta nhào xuống đất để ông có cơ hội gặp họ không?

Chàng lại thoa gáy với vẻ ngại ngùng, mắt liếc nhìn nàng, đầu cúi xuống.

- Thú thật với cô, đây là lần đầu tiên Molly tông vào một người đẹp như cô. - Chàng khoát tay để nàng đừng trả lời. - Tôi nghĩ cô cho đây là lời biện minh. Nhưng tôi thì thấy đó là sự thật. - Chàng vừa nói vừa làm dấu thánh giá trên ngực.

- Được rồi, tôi tin! - Jocelyn đáp, giọng châm biếm không tin và cố không xúc động trước vẻ mặt thành thật của chàng.

- Cô bằng lòng uống với tôi tách cà phê chứ? - Chàng cúi xuống móc sợi dây da vào cổ con chó. - Tôi cảm thấy rất sung sướng nếu cô bằng lòng.

Sau khi do dự thêm một lát nữa, nàng chấp nhận:

- Một tách thôi, rồi chúng ta chia tay.

- Nhất trí, - chàng đáp.

Hai người cùng đi bên nhau, con chó chạy phía trước, kéo sợi giây căng thẳng một phút, rồi dừng lại để tìm vật nó vừa đánh hơi thấy lạ hay nhìn xem con chim bay qua.

Jocelyn đi bên cạnh chàng trai cao lêu nghêu, lòng thấy khổ sở. Nàng nghĩ nàng đang chơi với lửa. Tucker càng ở gần bên nàng lâu chừng nào, nguy cơ chàng phát hiện ra nàng càng lớn chừng ấy, bất kể nàng hóa trang tinh vi đến bao nhiêu. Thực vậy, nàng thấy chàng cứ nhìn đắm đắm một bên mặt nàng.

Nhớ lại lời bà nội dặn dò, khuyên nên làm những động tác lật vạt để che giấu mình, nàng bèn thay đổi cách đi, cầm hơi cúi xuống, vai cong lại và lưng hơi lòm khòm.

- Cô ở gần đâu đây phải không? - Tucker hỏi sau khi họ đã đi được chừng mấy mét.

- Không. - Lời đáp chỉ đúng một nửa. Hiện nàng đang tạm thời ở trong Nhà Trắng. Jocelyn xem Virginia là quê nhà.

Chàng gật đầu, như thể câu trả lời của nàng đã xác minh cho ý nghĩ của mình.

- Tôi chắc nếu cô thường đi bộ buổi sáng quanh Khu tưởng niệm này thì tôi và Molly đã nhớ, vì chúng tôi sẽ gặp cô luôn. Ngày nào chúng tôi cũng ra đây từ sáng

sớm, dù mưa hay nắng, tuyết rơi hay giá lạnh. Chúng tôi như người đưa thư, - Tucker nói thêm và cười. - dĩ nhiên chúng tôi không ra đây để đưa thư. Chúng tôi đi quanh cho đến khi Molly mệt nhoài.

- Anh rất thông minh! - Jocelyn cười trước lời nói có tính loại suy của chàng.

- Như vậy, đây là chuyến đến thăm thủ đô đầu tiên của cô à? - Chàng nghiêng đầu về phía nàng, thái độ rất đáng chú ý: thẳng thắn, trong sáng, khiến nàng không thể làm ngơ được.

- Không, không phải lần đầu. - Nàng đưa mắt nhìn Đài tưởng niệm Lincoln có hàng cột ở ngay trước mặt.

- Nhưng cũng lâu rồi, từ ngày mẹ tôi đưa tôi đến đây.

- Chắc từ ngày ấy đến giờ không bao năm. - Theo hầu hết đàn ông, thì đây là lời nói để lấy lòng người đẹp. Nhưng theo Tucker thì đây chỉ là lời nhận xét thôi.

- Cũng khá lâu. Khi ấy tôi mới 10 tuổi. Nàng nhìn không rời địa mốc, giả vờ chăm chú quan sát.

- Đài đẹp tuyệt vời, phải không?

- Mặt trời buổi sáng chiếu lên mặt tiền lát đá cẩm thạch của Đài tưởng niệm Lincoln. Ánh sáng chiếu vào tận căn phòng mở rộng trong đài, chiếu lên pho tượng Tổng thống ngồi do Daniel French tạc. Tucker cũng đưa mắt nhìn đài tưởng niệm.

- Cảnh ở đài tưởng niệm luôn luôn làm cho ta xúc động. - Chàng ưu tư nói, chân tự nhiên đi chậm lại. - Cho dù đã xem nhiều lần rồi, nhưng tượng đài luôn tạo cho ta cảm giác mạnh. Cảm xúc trong lòng ta như dâng trào. Ngay cả các chính trị gia ưa công kích, mệt mỏi rồi nhất cũng đều tuyên bố như thế, - chàng nói thêm với ánh mắt châm biếm và thấu hiểu.

Jocelyn tinh nhạy không thể nào ngăn mình lên tiếng hỏi:

- Anh biết nhiều người à? - Hỏi xong nàng tự hỏi tại sao mình can đảm như thế. Nàng nghĩ sự hóa trang làm cho nàng có cảm giác bất an.

- Cô muốn nói các chính trị gia mệt mỏi, hay công kích phải không? - Chàng nhướn mày hỏi lại, đợi nàng xác nhận. Nàng gật đầu, Tucker đưa mắt nhìn lên

đường chân trời phía Bắc của thành phố. - Sống ở đây, người ta không thể nào tránh không gặp họ.

- Tôi nghĩ không thể tránh khỏi. - Những bậc thềm đúc bê tông vươn cao trước mắt họ, chạy từ bờ hồ Refleting cho đến mặt đường.

- Cô sống ở đâu? - Tucker hỏi khi họ cùng bước lên bậc thềm. Trái lại, con chó trù trừ để tìm kiếm, chạy loanh quanh trên bậc thềm, đưa mũi ngửi khắp nơi.

- Iowa.

- Vùng nào ở Iowa? - Chàng hỏi tiếp.

- Warterloo. - Jocelyn không biết tại sao khi điền giấy tờ đăng ký vào khách sạn nàng đã viết nàng ở đấy. Có lẽ trong tiềm thức, nàng vẫn tin nàng sẽ về lại đấy.

- Như thế chúng ta là những kẻ lân gia quá xa. - Chàng nhìn nàng, cười tươi, cởi mở. - Tôi gốc ở Kansas - tại khu Wichita.

- Tôi ngạc nhiên là anh không đặt tên cho con chó của anh là Toto, - nàng nói đùa.

- Đúng, ấy là để tin chắc rằng chúng tôi không ở tại Kansas nữa, - Tucker đáp, chàng mượn câu nói nổi tiếng trong "Wizardd of Oz", mắt ánh lên vẻ hài hước.

- Anh làm thế đúng quá, - Jocelyn đồng ý, nụ cười nở rộng trên môi.

Lên đến đầu bậc thềm, Tucker đổi hướng đi về phía chiếc xe bán dạo đậu gần lề đường. Jocelyn đi theo chàng, mùi cà phê thơm ngát bốc lên từ chiếc xe làm nàng ngây ngất, thích thú. Đi được nửa chừng, Tucker bỗng dừng lại, nhìn con chó bị tròng sợi dây da nơi tay mình, rồi nhìn chiếc xe bán cà phê và quay qua nhìn Jocelyn. Trông nàng có vẻ lúng túng, băng khuâng và rất đáng yêu.

- Ờ... cô có thể giữ con Molly giúp tôi, để tôi vào mua cà phê. - Chàng ném sợi dây tròng chó sang cho nàng. - Có lẽ làm thế, tôi mới khỏi làm đổ cà phê. Cô không phiền chứ?

- Tôi... - Nàng chưa nói hết câu thì sợi dây đã nằm trong tay nàng và Tucker bước đến bên xe bán cà phê bằng những bước dài, chắc chắn.

Bỗng chàng dừng lại, quay người lại nhìn nàng, hai ngón tay đưa lên trời búng vào nhau, chàng hỏi:

- Tôi quên hỏi cô uống cà phê gì? Kem hay đường?

- Cà phê đen, không có đường. - Jocelyn nín mạnh sợi dây trông chó, vì con Molly vênh tai về phía chim bồ câu đang khệnh khạng tìm những mẩu bánh mì vụn buổi sáng trên vỉa hè.

Tucker đưa ngón tay cái lên cao làm dấu, rồi gọi nàng:

- Tại sao cô và Molly không đi đến đài tưởng niệm? Tôi sẽ bung cà phê đến uống ở bậc thềm.

Jocelyn gật đầu, kéo mạnh sợi dây da và gọi con chó. Con chó tơ nhìn chủ, rồi đi đến phía Jocelyn. Nó còn nhỏ, nên tính khí thất thường, sẵn sàng đến với người nào quan tâm đến nó. Jocelyn vui thích thoa đầu nó, nó liền cúi cái đầu lông đen láng bóng dưới tay nàng.

Jocelyn nhìn về phía Tucker, miệng nói với con chó:

- Molly, mày làm bạn với bất kỳ ai phải không?

Chàng đã đến xe bán cà phê, khuỷu tay thụt lui thụt tới mỗi khi chàng tìm gì trong túi, từ túi này qua túi khác, rõ ràng chàng tìm tiền để mua cà phê.

Bỗng nàng thấy chàng có nét gì đấy rất giống Lincoln, không những giống về chiều cao, vóc dáng gầy gò, mà còn giống về sự vụng về, tính chân chất, khiêm nhường, cùng với sự dí dỏm. Nhưng khuôn mặt thì không giống nhau. Tucker không hốc hác, góc cạnh như Lincoln. Nét mặt chàng dịu hơn, trơn tru hơn, trông đẹp trai như kiểu Jimmy Stewart.

Jimmy Stewart. Jocelyn lại thấy bức mình vì nghĩ đến những ngôi sao điện ảnh thuở trước. Chỉ vì bà nội nàng thường nhắc đến họ, nhất là Gregory Peck, thật vô nghĩa.

- Molly, ta đi thôi. - Jocelyn cuộn sợi dây cho ngắn bớt, nhìn nhanh xe đang lưu thông ngoài đường, rồi băng qua, con chó chạy lom xom bên cạnh nàng.

Chương 6

Khi họ đi qua phía bên kia lề đường, Molly chồm vào con chim bồ câu đang đi khệnh khạng trên vỉa hè và khi con chim bay lên để rơi chiếc lông, con chó liền nhảy đến ngoạm lấy. Nó ngậm cái lông nơi miệng chạy theo Jocelyn, vẻ sung sướng như đứa con nít có được đồ chơi mới.

Jocelyn dừng lại dưới chân tượng đài, đưa mắt nhìn dãy tầng cấp đài đến tận bức tượng khổng lồ của Lincoln. Những chiếc cột xây theo kiểu La Mã cổ, bao quanh kiến trúc bằng đá cẩm thạch trắng. Jocelyn nhớ có cả thảy ba mươi sáu cột, mỗi cột tượng trưng cho một bang, số bang này đã sát nhập dưới thời Lincoln làm Tổng thống.

Tiếng sủa của Molly bị kích thích biến thành tiếng kêu ư ử sung sướng, nó nhảy nhót bên cạnh Jocelyn. Bỗng nó chạy tới trước, kéo sợi dây căng ra, Jocelyn bèn quay mắt nhìn, nàng nghĩ Tucker đang đem cà phê về.

Nhưng không, con chó đang uốn éo mừng rỡ trước một người đàn ông sang trọng, thấp và to bè. Ông ta mặc chiếc áo vét ngắn màu xám, đội chiếc mũ phớt nồi màu đen trên mái tóc bạc xoắn tít. Trong một thành phố nào khác thành phố Washington, lối phục sức như ông ta có vẻ bất thường, dù họ đi chơi với người yêu. Jocelyn đã quá quen với nhiều kiểu cách ăn mặc như thế này, nên nàng không quan tâm đến việc phục sức của ông ta.

- Mà y ngoan chứ, cô gái? - Ông ta cúi người thoa vào tai con chó, rồi cười một tràng, giọng cười ồ ồ, trầm đục như tiếng đại vĩ cầm. Ông ta đứng thẳng và nhìn Jocelyn, đưa tay chạm vào vành mũ để chào nàng. - Xin chào buổi sáng. Trời hôm nay đẹp phải không?

Nàng mất một giây nhìn chăm chú vào mặt ông ta, tin chắc đã gặp ông ta đâu đấy rồi. Bộ râu bạc cắt tỉa cẩn thận tương phản làn da màu sôcôla sữa trên mặt ông, đôi mắt đen nhánh như than đá đánh bóng.

- Trời hôm nay đẹp, - Jocelyn thờ ơ đáp, cố moi óc để nhớ mình đã gặp người đàn ông da đen lịch sự này ở đâu và khi nào.

Khi ông ta nhìn nàng gần hơn, đôi lông mày hơi nhíu lại. Rồi bỗng ông ta nhớ ra, miệng nhoẻn cười, hai má tròn trịa như hai trái táo màu nâu. Ông ta để đầu nhọn chiếc gậy trước hai chân, hai tay mang găng để trên đầu gậy cong cong.

- Cải trang thật tuyệt vời. - Ông ta gật đầu, mắt long lanh thích thú. - Rất tuyệt vời. Lén ra ngoài để xem phong cảnh cho được tự do, phải không?

- Tôi... - Lời chối từ bỗng tắc nghẽn trong họng khi nàng nhớ ra ông ta là ai.

Người đàn ông này., là một trong những người lớn cùng đi với đoàn học sinh tham quan tòa Nhà Trắng, là người đã hỏi nàng nhiều câu hỏi về cây Giáng sinh trong Nhà Trắng và chủ đề năm nay.

Nụ cười của ông ta bỗng có vẻ buồn rầu:

- Dĩ nhiên cô phải cải trang. Đáng ra tôi phải nghĩ đến mới phải. - Giọng nói của ông ta nho nhỏ và ngân nga. Ông ta nghiêng hơi gần nàng hơn một chút, ánh mắt long lanh tinh quái. - Cô đừng lo. Tôi không nói với ai đâu.

- Tôi... tôi không biết ông đang nói gì. - Hai má nàng nóng bừng, Jocelyn biết chắc việc cải trang đã lộ, mặc dù việc trang điểm cho khác rất công phu.

- Dĩ nhiên, tôi hiểu rất rõ, - ông ta nói rồi nháy mắt đồng lõa với nàng trước khi quay qua nhìn vào đài tưởng niệm trước mặt họ. - Đây là công trình kỷ niệm rất xứng đáng với người khiêm nhường, phải không?

- Phải. - Miệng nàng khô khốc, tim nàng đập thành thịch như tim con thỏ hoảng sợ.

Nàng muốn chạy, nhưng làm sao chạy khi đang giữ con chó cho Tucker? Jocelyn muốn ném sợi dây vào tay ông già và bỏ đi. Nhưng lý trí báo cho nàng biết rằng làm như thế chỉ gia tăng sự nghi ngờ không cần thiết mà thôi.

Ông già râu bạc mê mẩn ngắm nhìn bức tượng bằng đá cẩm thạch và nói:

- Người nghệ sĩ đã chọn tư thế ngồi trầm ngâm suy tư để tạc bức tượng. - Rồi ông ta nhìn Jocelyn và mỉm cười. - Nhưng cô có biết mặt ông ta sẽ sáng lên như thế nào nếu bây giờ có người con nào của ông chạy đến, sà vào lòng ông ta?

- Khi tôi còn nhỏ, tôi thường muốn làm như thế. - Jocelyn đáp. Nàng ngạc nhiên tại sao ước muốn đã lâu ngày như vậy lại có vẻ mới mẻ và cấp thiết như thế này.

Ước muốn mới mẻ và cấp thiết đến nỗi nàng quên đề phòng. - Chỉ muốn ngồi đây và nói chuyện với ông ta.

Ông già cười, tiếng cười trầm trầm phát ra từ trong họng.

- Tất cả chúng ta ai mà không muốn thế. Chúng ta thích như thích ngồi trong lòng Ông già Noel, để kể hết tâm tình, mơ ước của ta cho ông ấy nghe.

Jocelyn thở dài để che giấu sự bức mình. Nàng nói:

- Xin ông vui lòng đừng nói đến Ông già Noel hay lễ Giáng sinh bây giờ.

- Cô không thích lễ Giáng sinh à? - Trông ông ta có vẻ ngạc nhiên và đau khổ.

- Tôi thích lễ Giáng sinh chứ, nhưng phải đúng thời điểm của ngày lễ. Bây giờ chưa đến lễ Tạ ơn mà các cửa hàng đã trang hoàng đồ đạc để câu khách. - Jocelyn nghĩ rằng mình đang mắc phải cái tật dăng đàn thuyết giảng, nhưng nàng không thể ngăn mình làm như thế. - Lễ Giáng sinh là ngày ăn mừng Chúa Kitô ra đời. Tôi nghĩ Chúa không muốn mọi người lợi dụng ngày này để mua sắm đủ thứ như vậy.

Ông ta lắng nghe với vẻ kiên nhẫn, rồi mỉm cười hơi trách cứ.

- Nghĩ rằng Chúa không biết lễ Giáng sinh diễn ra như thế nào, không phải là một ý nghĩ quyết đoán quá hay chăng?

Câu hỏi này chưa bao giờ nàng nghĩ đến. Jocelyn không có câu trả lời. Tự thâm tâm, nàng luôn luôn tin rằng Chúa thấy hết, biết hết và có đủ uy quyền. Nàng sống người trước ý kiến của ông già cho rằng Chúa đã thấy trước tính chất thương mại trong Giáng sinh. Ông ta nói rằng Ngài không những chỉ thấy trước việc đó, mà còn cho phép việc đó xảy ra.

Ông già cười toe toét, mắt sáng, vẻ khôn ngoan vui vẻ.

- Cô không xem đây là việc có thể xảy ra hay sao?

- Không, tôi... - Bỗng tay nàng bị sợi dây trông con chó giật mạnh. Khi Molly đến chỗ sợi dây căng hết mức, nó đứng trên hai chân sau sủa vang vui sướng.

Grady Tucker đang từ bên kia đường đi sang, mỗi tay cầm một tách cà phê bằng nhựa cao có nắp đậy, hai vạt áo khoác mở rộng, để lộ lớp vải len lót bên trong. Molly nhảy chồm lên mừng rỡ, Tucker phải đứng ngoài tầm với của nó, đưa lên cao hai tách cà phê.

- Molly, ngồi xuống đi nào. Đừng nhảy chồm lên tao như thế. Hãy ngoan đi, con, nếu không mày sẽ làm tao đổ cà phê hết đấy, - chàng cảnh cáo con chó rất thân mật.

Con chó liền vâng lời chàng, ngồi xuông, uốn éo thân hình, ngoắt đuôi vui sướng. Tucker vẫn đưa cao hai tách cà phê, cẩn thận đi đến phía Jocelyn, tránh vấp phải con chó hay sợi dây trông chó.

- Xin lỗi hơi lâu. - Chàng kiểm tra nắp đậy cả hai cái tách, rồi đưa cho nàng cái tách ở phía bên tay mặt.

- Tách này của cô. Đen, không có đường.

- Cám ơn. - Nàng lấy tách cà phê, rồi đưa sợi dây trông chó cho chàng. Trong thời gian này, nàng biết người đàn ông râu bạc đang nhìn họ với ánh mắt rất ngạc nhiên.

Tucker không thể nào không chú ý đến ông ta.

- Chào buổi sáng. - Tucker chào ông già và gật đầu có phần thờ ơ. Rồi bỗng chàng dừng mắt trên mặt ông, nhìn chăm chăm.

- Chào buổi sáng, - Ông già đáp và vẫn đứng tại chỗ, tỏ vẻ không có ý định bỏ đi.

- Tôi đã gặp ông ở đâu rồi phải không nhỉ? - Tucker hỏi, cặp lông mày nhíu lại suy nghĩ. Rồi chàng đưa lên một bàn tay, chỉ một ngón về phía ông già, vẻ đang cố gắng để nhớ. - Tôi nhớ ra rồi. - Chàng chỉ ông ta. - Chúng ta đã gặp nhau ngoài hàng rào Nhà Trắng. Ông đã đi vào trong đó chưa?

- Rồi. - Ông già đáp, cúi đầu để xác nhận việc ấy. Jocelyn nín thở, sợ ông ta nhìn nàng và nói đã nhận ra nàng là ai. Nhưng ông ta vẫn nhìn Tucker và nói tiếp:

- Tôi đã đi tham quan rất vui. - Ông ta đưa một tay khỏi đầu cây gậy, chìa ra để bắt tay Tucker. - Tôi tên là Obediah Niklaus Melchior.

Tucker nắm sợi dây và tách cà phê một tay, tay kia đưa ra bắt tay ông già.

- Tôi là Tucker. Grady Tucker. Và đây là cô Jones, - chàng giới thiệu, chỉ vào Jocelyn. - Cô Lynns Jones ở Iowa, - chàng nói xong, ngừng lại một lát, nhìn người này rồi nhìn qua người khác. - Xin lỗi, tôi đoán hai người đã biết nhau.

- Không phải đâu, - Jocelyn nói nhỏ, cảm thấy khó chịu nhưng không biết làm sao thoát khỏi hoàn cảnh này.

- Đúng, cô Jones và tôi mới gặp nhau và chúng tôi nói chuyện về Giáng sinh, - Obediah Melchior nói tiếp.

- Giáng sinh à? - Tucker ngẩng đầu lên, vẻ ngạc nhiên. Tại sao quý vị nói chuyện về Giáng sinh? Lạy Chúa, bây giờ mới là tháng mười một!

Obediah Melchior cười.

- Cảm nghĩ của ông thật giống của cô Jones.

- Tôi nhận thấy ông không đồng ý với cảm nghĩ ấy. - Tucker mở nắp đậy tách cà phê, hớp một hớp, nhìn ông già qua miệng cái tách.

Ông già không phản bác ý kiến ấy.

- Tôi nghĩ rằng ngày sinh của Đấng Cứu Thế phải được mọi người ăn mừng quanh năm.

- Nếu mọi người làm thế thì chắc cũng được thôi. Nhưng họ sẽ bỏ hết thì giờ của mình vào việc suy nghĩ mua cái gì cho người này, hay tặng người kia cái gì, - Tucker đáp, làm giáng điệu chán ngán. Họ chỉ nghĩ đến việc mua quà tặng.

Ông già vuốt râu với vẻ trầm tư.

- Phải, dĩ nhiên tặng quà là việc xấu.

Nghe lời nhạo báng dí dỏm ấy, Jocelyn cười không thành tiếng trong họng, suýt nữa sặc cà phê.

- Chuyện này không phải là việc xấu đâu, - Tucker phản đối, mặt hơi đỏ.

- Không phải, - nàng nói xen vào. - Giáng sinh là món quà vĩ đại nhất của tất cả chúng ta.

- Đúng, - Tucker chấp nhận. - Nhưng đây không phải là món quà mà người ta thường nghĩ đến.

- Tuy nhiên, đây là món quà mà anh hiện đang nghĩ. - Obediah lên tiếng bằng lập

luận đúng đắn, rồi ông ta ngừng lại một lát, trầm tư suy nghĩ. - Chuyện này không thú vị ư? Mùa Giáng sinh đến càng sớm chừng nào, người ta càng nhớ rằng có ngày nghỉ lễ để ăn mừng sự ra đời của Chúa con nhanh chừng ấy. - Ông ta nhìn Jocelyn, ánh mắt sáng quắc, long lanh. - Cô có nghĩ rằng Chúa tin chắc việc như thế có thể xảy ra không?

Câu hỏi của ông như đề cập thẳng đến ý kiến hồi nãy với Jocelyn, rằng có lẽ Thiên Chúa đã biết trước diễn biến của mọi người chuẩn bị ăn mừng sự ra đời của con ngài: mọi người biết và hoạch định kế hoạch cho ngày lễ. Ý kiến của ông ta làm cho Jocelyn suy nghĩ nhiều.

- Có lẽ ý nghĩ ấy đã có trong đầu Chúa, - Tucker thừa nhận. - Nhưng người ta vẫn không thích cái ý nghĩ về Giáng sinh trước khi đến tháng mười hai.

- Việc đó dễ hiểu thôi, phải không? - Obediah đáp một cách dịu dàng. - Con người đều tự cho mình là trung tâm của vũ trụ. Lễ Giáng sinh với tính chất thương mại của nó, đã thúc giục người ta nghĩ đến những điều mong muốn của người khác. Không những chỉ nghĩ đến bạn bè và người trong gia đình thôi, mà nghĩ đến người nghèo đói, người vô gia cư nữa. Có lẽ vì thế mà người ta thường mong sao lễ Giáng sinh đến cho nhanh, qua đi, để họ có thể trở lại với thời gian họ thích nhất: thời gian họ sống cho mình.

- Kìa, ý nghĩ ấy quá bi quan, - Tucker cau mày.

- Không đúng ư? - Obediah, giọng châm biếm, rồi nói tiếp với vẻ hoang mang. - Tôi làm rất tai quý vị lâu rồi. Hai người còn trẻ, nên vui chơi thưởng thức buổi sáng đẹp trời như thế này hơn là nói chuyện phiếm với một ông già. - Ông ta chạm tay vào vành mũ, cúi chào Jocelyn. - Gặp cô thật thú vị, thưa cô... Jones.

Ông ta ngần ngừ một lát mới nói lên cái tên giả của nàng khiến nàng sốt ruột. Nàng cố giữ bình tĩnh để đáp lời nho nhỏ:

- Tôi cũng rất vui khi gặp ông, ông Melchior.

- Bạn bè tôi chỉ gọi tôi là Obediah, - ông ta nói, rồi gật đầu chào Tucker.

- Chỉ gọi tôi Tucker là đủ, Obediah, - chàng đáp, một lần nữa chàng nắm sợi dây và cốc cà phê trong một tay, tay kia bắt tay ông già. - Chúc ông một ngày vui vẻ.

- Tôi sẽ được vui vẻ, dứt khoát tôi sẽ được thế. - Vung gậy, Obediah bước lên thềm, cười thầm trong bụng.

Tucker nhìn ông ta một lúc rồi quay qua nhìn Jocelyn, mới đầu ánh mắt chàng như thăm dò, rồi trở nên ấm áp. Thực ra ánh mắt chàng hơn cả sự ấm áp, nhưng Jocelyn không muốn chàng nhìn mình với ánh mắt như thế.

- Chúng ta tìm bậc thềm nào để ngồi thưởng thức cho hết tách cà phê, cô nghĩ sao? - Chàng ra dấu chỉ bậc thềm bằng bê tông phía sau họ.

- Cũng được.

Họ leo lên ba bậc, ngồi xuống ở bậc thứ tư. Molly miễn cưỡng theo họ, mắt nó cứ nhìn lên trên đỉnh thềm, như muốn đi lên đấy, Tucker duỗi chân ra phía trước, để dài trên thềm, rồi uống thêm một hớp cà phê nóng. Mắt chàng nhìn Obediah Melchior đang đi xa dần.

- Ông già kỳ cục ấy hay đấy chứ, phải không? - Chàng lên tiếng cho có chuyện.

- Tôi thấy gọi ông ấy là kỳ cục không đúng tí nào. - Jocelyn đưa tách cà phê lên miệng, thổi lên mặt cho cà phê nguội. Hơi nóng trong tách bốc lên phủ vào làn da mát lạnh của nàng.

- Có lẽ không, - Tucker đồng ý. - Nhưng bộ râu thì giống y râu của chú Remus.

- Nhưng giọng ông ta thì không, - Jocelyn đáp. - Giọng nói trầm bổng, ngọt ngào, ấm áp nghe rất hay. Cái giọng của người có văn hóa, như diễn viên kịch Shakespeare.

Tucker hạ tách cà phê xuống, nhìn xéo nàng với ánh mắt thích thú.

- Nhưng ông ta không phải vua Lear. Và tôi không tin ông ta sẽ trích dẫn câu này trong Othello: “Ôi cỏ dại các người, các người dễ thương quá, hương thơm của các người dịu dàng quá”.

Jocelyn khẽ cười.

- Đúng, vai ấy không hợp với ông ta đâu. Có lẽ ông ta là mục sư.

- Ông nội tôi là nhà thuyết giáo. - Chàng nói và nhận thấy Jocelyn có vẻ hơi nghi ngờ. - Thật đấy. Mục sư Matthew Grady Tucker là nhà thuyết giáo của giáo phái Kinh Thánh, đã cải đạo, chịu phép rửa tội của giáo phái Chư Thánh, sợ Chúa, yêu Chúa. - Chàng kéo hai chân lên, tựa hai cánh tay trên hai đầu gối. - Chưa bao giờ ông ấy quan trọng bằng lúc ông nhìn người ta đeo thánh giá quanh cổ. Tôi nhớ có

lần ông đứng trên bục giảng, quở trách giáo đoàn, nói rằng: “Điều Chúa cần là những con chiến ngoan đạo, chứ không phải những kẻ cuồng tín trong tôn giáo”.

Nàng cười, nghĩ rằng do đâu mà Tucker thừa hưởng được tính hài hước sâu sắc và ý nhị ấy.

- Chắc tôi sẽ thích ông nội anh.

- Ông ấy là người tốt hiếm có. - Miệng chàng méo xệch trước kỷ niệm cũ. - Nhưng tôi dám nói rằng nếu sáng chủ nhật mà cô không đi nhà thờ là vì cô có lý do gì rất quan trọng.

- Như sắp chết, - nàng đáp.

Tucker gật đầu có vẻ dứt khoát: - Chắc phải có lý do như thế. Thật buồn cười, chàng trầm ngâm nói tiếp, - tôi không nhớ lần cuối tôi đi nhà thờ là khi nào. Tôi nghĩ tôi không đi từ khi rời khỏi nhà. - Chàng quay nhìn nàng, ánh mắt chăm chú, lần này chàng nhìn nàng thật lâu. - Còn cô thì sao?

Nàng tránh mắt chàng, thấy mình hơi bối rối khi nhìn chàng. - Tôi vẫn đi nhà thờ vào mỗi buổi sáng chủ nhật.

- Đi ở Waterloo à?

Jocelyn mất một giây không hiểu chàng nói gì, rồi mới nhớ lại thành phố mình bịa ra.

- Vâng, ở Waterloo.

Nàng e dè hớp một chút cà phê nóng, mong sao cà phê chóng nguội để uống hết và đi cho rồi.

- Cô thích sống ở Iowa phải không?

- Sống ở đó rất tuyệt. - Nàng giả vờ ngắm nhìn cảnh đẹp ở dưới các bậc thềm của đài tưởng niệm.

Hồ Reflecting phẳng lặng như tấm gương bạc, những cây du hai bên bờ hồ còn lại những lá cuối cùng. Đài tưởng niệm Washington ở bên kia hồ vươn cao trắng xóa, tạo thành đường thẳng dẫn đến Tòa nhà Quốc hội có mái vòm ở trên nóc, tòa nhà này nằm ở cuối đường đối diện với Khu tưởng niệm.

- Cảnh này in trên bưu thiếp quá tuyệt, phải không? - Nàng nói, muốn lôi sự chú ý của Tucker khỏi nàng.

Nhưng chàng không dễ bị lôi cuốn như thế.

- Cô sẽ ở lại Washington bao lâu?

- Không lâu. - Việc chàng cứ nhìn nàng chăm chăm, khiến nàng mất bình tĩnh, nên nàng nói: - Tôi mong sao anh đừng nhìn tôi như thế.

- Xin lỗi. - Chàng nhoẻn miệng cười tỏ vẻ biết lỗi. - Tôi nghĩ bây giờ cô đã quen cảnh người ta nhìn cô rồi.

Bỗng nàng giật mình lo sợ. - Anh nói thế nghĩa là sao? - Jocelyn cố cười, nhưng nụ cười rất yếu ớt.

- Ở Kansas, thanh niên thường nhìn gái đẹp và các cô đẹp luôn luôn biết thế. Thực vậy, hầu hết các cô đều mong được đàn ông nhìn, - Tucker nói.

- Tôi rất sung sướng, nhưng...

- Cô đúng đấy. Bây giờ ở các thành phố lớn, cảnh giác đề phòng những người lạ là việc làm khôn ngoan. - Con chó Molly dúi đầu vào cánh tay Tucker, yêu cầu được gãi tai. Chàng cười rồi gãi cho nó. - Nhất là với những người có con chó vụng về như thế này.

Jocelyn cười khi con chó cố leo vào lòng chàng.

- Anh và con chó có vẻ rất nguy hiểm.

- Chỉ là tai nạn thôi, - Tucker đáp và đẩy con chó đi, trước khi cà phê văng ra khỏi cái tách. - Cô định xem gì trong thời gian ở đây?

- Nhiều chừng nào hay chừng ấy, - nàng đáp, cố tình làm ra vẻ thờ ơ.

- Ít thời gian sẽ hạn chế nhiều địa điểm tham quan, - chàng đáp với vẻ châm biếm.

- Tôi biết đúng như vậy. Nhưng tôi không có nhiều thì giờ. - Nàng nhìn đồng hồ, rồi đứng dậy, tách cà phê còn đầy. - Cảm ơn anh đã mời cà phê... và đã nói chuyện.

- Cô chưa đi chứ? - Tucker vội đứng dậy, động tác nhanh nhẹn chứ không lóng ngóng vụng về như mọi khi. - Cô chưa uống hết cốc cà phê kia mà.

- Tôi biết, nhưng... - Jocelyn nhún vai, bước xuống bậc thềm. - Tôi có nhiều chỗ phải đi, nhiều việc phải làm, tôi phải tranh thủ thời gian để làm cho xong. - Khi Molly chạy đến bên nàng, Jocelyn vỗ nhẹ nó để từ giã, rồi nói: - Đừng gây bối rối cho ai nữa nhé?

Rồi đưa tay vẫy chào Tucker, Jocelyn bước xuống hai bậc cuối cùng đến lề đường và đi nhanh ra đường. Không nhìn lại, nhưng nàng biết Tucker vẫn còn đứng đấy, sửng sốt kinh ngạc vì nàng ra đi một cách quá đột ngột.

- Này, Jonesy, khoan đã! Chàng gọi và nhảy một bước dài xuống đến lề đường.

Jocelyn nghĩ rằng không thể bỏ chạy được, nàng bèn dừng lại. Vừa lo vừa bức, nàng quay lại vừa lúc Tucker sai chân bước thêm bước nữa đến bên nàng. Ngay khi đó, con chó chạy vòng thật nhanh đến phía trước mặt Jocelyn, để giữ nàng ở lại với Tucker.

Jocelyn hốt hoảng lo sợ, nhưng quá trễ rồi, không thể lên tiếng cảnh cáo. Đối với Tucker, chàng cảm thấy như vấp phải sợi dây bẫy giăng ngang đầu gối, không quan sát kỹ trước khi chạy.

Chàng có vẻ bị lơ lửng giữa không khí một lát, hoàn toàn mất thăng bằng, một chân ở trên lề đường, còn chân kia hướng lên trời, cà phê trong cốc bay ra ngoài tạo thành đường cầu vồng màu nâu. Một tay đưa ra như thể sẵn sàng chống xuống mặt đường, còn tay kia giữ sợi dây trông chó trong khi con Molly cố chạy thoát ra khỏi chàng.

Thấy Tucker sắp nhào xuống đường, Jocelyn nhắm mắt, để khỏi thấy cảnh không vui xảy ra. Chàng ngã xuống đường cái "bịch", lết trên mặt bê tông một đoạn.

Nàng mở mắt hé hé, thấy chàng nằm trên mặt đường, nhăn nhó vì đau đớn, chậm rãi tháo sợi dây vướng quanh tay chân.

Thấy thế, Jocelyn bỗng thấy sự tê cóng trong người biến mất. Nàng thả tách cà phê xuống, chạy đến bên chàng, nhưng con Molly đã đến trước, húc mũi người quanh mặt chàng, thân hình to lớn vằn vện như vừa ân hận vừa sung sướng.

- Úi dà! Molly hả? - Tucker thốt lên, giọng chán nản, thất vọng, chàng cố khắc phục các cơ bắp trên tứ chi đau đớn, tránh né mũi con chó.

Jocelyn đến bên chàng và con chó, nắm sợi dây và lôi con chó đi. Nhưng phần dây ở đầu kia đang vắn quanh cổ Tucker, nên khi lôi con chó đi, nàng đã kéo cánh tay chàng một đoạn trên thân hình, khiến chàng rên lên vì đau đớn.

Nàng liền thả sợi dây ra ngay.

- Ôi, lạy Chúa. Tôi xin lỗi. Tôi... - Nàng quỳ xuống bên cạnh chàng, muốn làm cái gì để giúp chàng. Nhưng con Molly lại xấn đến, định đưa mũi vào mặt Tucker. Jocelyn đuổi nó đi, lên tiếng nghiêm khắc: - Molly, ngồi yên.

Con chó ngồi xuống, mặt buồn rầu. Thấy con chó ngồi yên, Jocelyn hài lòng, bèn quay qua phía Tucker. Chàng hơi nằm ngửa, đưa một tay ra thăm dò.

- Anh đau ở đâu? - Nàng vội tháo sợi dây quanh cổ tay chàng, hết sức cẩn thận, lúc lắc cánh tay chàng để xem nó có bị gãy không.

- Đau khắp nơi, - Tucker đáp. Anh chống khuỷu tay, cố ngồi dậy và nhăn mặt. Con đau ập đến khiến anh phải thả tay, nằm yên. - Cô giúp tôi một tay xem thử tôi có thể ngồi dậy được không.

Jocelyn ngần ngại.

- Anh có nên cố sức ngồi dậy không? Nếu có gì bị gãy...

- Không, tôi không bị gãy gì hết. - Tucker nhìn nàng, nụ cười ân hận hiện ra trên khóe môi. - Ngoài trừ lòng tự hào, có lẽ thế. Ngoài ra tất cả đều không sao, chỉ bị trẹo chân đau một chút thôi. Bị trượt nữa, - chàng nói thêm, vừa đưa mắt nhìn gang bàn tay bị rướm máu. - Tôi không ngờ mặt đường bê tông cứng và thô như thế này. Tôi phải nói rằng mặt đường cứng hơn mặt cỏ nơi cô ngã.

Chính câu chuyện, chứ không phải lời chàng nói ra, đã khiến cho Jocelyn tin rằng chính những vết thương của chàng tuy đau nhưng không nguy hại gì. Nàng mừng và để bày tỏ sự vui mừng đó, nàng cúi người để giúp chàng ngồi dậy.

- Quàng tay quanh người tôi, - nàng nói, vừa nâng tay chàng lên và cúi đầu xuống dưới tay chàng để chàng vòng tay quanh vai nàng. Đồng thời nàng đưa tay xuống dưới thân hình chàng.

Mặt họ gần nhau, gần đủ cho Jocelyn thấy những đốm nhỏ màu vàng trong cặp mắt màu nâu của chàng. Hơi nóng tỏa ra giữa họ, phảng phất chút lửa tình khiến tim nàng bất ngờ đập thành thịch. Người chàng bốc lên mùi xà phòng tắm và mùi nước hoa dùng sau khi cạo râu thơm thoang thoảng pha lẫn mùi thuốc lá.

Đồng thời, Jocelyn khám phá ra da thịt chàng, cơ bắp chàng rất rắn chắc, chứ không phải chỉ toàn da bọc xương như nàng đã nghĩ.

- Trước đây tôi đã nghe chuyện có cô bị ngã, gặp cảnh đau rát rất khổ sở, Tucker nói, ánh mắt long lanh, lừ đừ nhìn nàng. - Nhưng tôi thường nghĩ rằng đấy chỉ là lời nói nhằm gây xúc động mạnh.

Trí óc nàng có vẻ hoàn toàn vô cảm. Jocelyn không nghĩ đến câu trả lời. Có lẽ không có gì sẽ làm tan được sự căng thẳng đang đè nặng cả hai người.

Sự căng thẳng đó - hay trạng thái gần như thế - bỗng được phá tan bởi tiếng chân nện mạnh hấp tấp của ai đó đang đi xuống các bậc của đài tưởng niệm, hòa với tiếng bước chân là tiếng gậy gõ lốc cốc trên mặt thềm.

Tiếp theo là giọng nói trầm trầm quen thuộc của Obediah Melchior cất lên bên tai họ, giọng nói có vẻ lo âu.

- Ông Tucker. Ông bị thương nặng phải không? Chúng ta có cần gọi xe cấp cứu không?

- Không, tôi không cần xe cấp cứu. - Tucker đáp một cách dứt khoát. - Chỉ cần giúp tôi ngồi dậy là được rồi.

Tay chàng níu quanh vai Jocelyn để làm chỗ tựa ngồi dậy. Nàng quàng cánh tay dưới lưng chàng, cố đẩy thân hình chàng lên. Nhờ nàng đẩy, chàng gượng dậy, nên ngồi dậy được, vừa khi ông già bước đến, cặp chân ngắn nên ông đi chậm.

- Ông Tucker, ông tin ông không sao chứ? Trông người ông run cầm cập thế kia. - Obediah cúi xuống nhìn chàng, vì đi vội nên ông già thở hồng hộc. - Ông đã ngã một cú rất nguy hiểm.

- Ngã vì nhiều lý do, - Tucker đáp, chàng liếc xéo nhìn Jocelyn, ánh mắt dịu dàng, nhưng có vẻ hơi sững sốt. Rồi chàng quay mặt sang chỗ khác. - Nàng tự hỏi phải chăng nàng đã tưởng tượng ra cảm giác này, cảm giác xao xuyến vì thất vọng. Khi

Tucker rút tay khỏi vai nàng, Jocelyn rút tay khỏi lưng chàng. Nàng liền luyện tiếc sự đụng chạm giữa họ, luyện tiếc hơi ấm và sự mạnh mẽ của chàng.

Tucker co chân định đứng dậy, bỗng chàng dừng lại, rên lên vì đau đớn:

- Đầu gối đau quá. Chắc tôi bị trẹo chân rồi!

Chàng cúi nhìn vào đầu gối, rồi quay qua nhìn con chó với ánh mắt tức giận.

- Molly, mày thấy mày đã làm gì cho cái quần của tao chưa? Cái quần đẹp như thế này, bây giờ bị thủng một lỗ nơi đầu gối. - Con chó rên rĩ, rồi nằm áp bụng xuống đất, đuôi ve vẩy quét vĩa hè. - Ờ, mày sai rồi, Molly, - Tucker nói tiếp. - Không ai đi chơi với quần thủng lỗ ở đầu gối như thế này hết.

Chàng nhìn chỗ vải quần bị rách và chỗ thịt ở dưới xương bánh chè bị tét đang rỉ máu. Chàng nhăn mặt, lượm miếng xi măng đúc mặt đường bị long ra và liệng đi.

Obediah lên tiếng:

- Ông cần phải có bác sĩ khám đầu gối cho ông mới được.

- Không, tôi chỉ cần xà phòng, nước và một ít thuốc sát trùng để đắp vào đây thôi.

- Tucker cố co đầu gối, mặt chàng trở nên tái mét. - Có lẽ cần hai miếng băng loại Ace đắp lên là đủ.

- Đầu gối anh không bị thương tích gì nặng ư? - Jocelyn bỗng hỏi, vẻ lo lắng.

- Không, trước đây tôi đã từng bị ngã như thế này rồi. Tôi biết đau như thế nào. - Tucker trấn an nàng. - Tôi chỉ bị trẹo đầu gối hay có lẽ bị bong gân. - Chàng chuyển người cho sức nặng đè lên chân kia. Bỗng chàng lảo đảo và thốt lên một tiếng: - Ui chà!

- Sao thế? - Nàng hoảng hốt nhìn qua phía hông bên kia của chàng.

- Có cái gì đâm vào tôi. - Tucker kéo vạt áo khoác từ dưới người lên, thọc tay vào túi tìm cái vật làm chàng đau nhói. - Ống vố. - Chàng đưa ra hai mảnh, cán ống vố bị gãy cách cái bầu chừng một phân. - Molly, mày làm gãy ống vố của tao rồi!

Con chó gục đầu xuống lề đường, rên rĩ, vẻ có tội. Jocelyn không muốn cười, nhưng cuộc trao đổi giữa chàng và con chó khiến nàng thấy có vẻ hài hước.

- Tôi thích thú thấy ai cho chuyện này là buồn cười, - Tucker nói. - Cái ống vố tôi

thích nhất bây giờ đã thành thế này đây, con Molly nó biết rõ chuyện đấy. - Chàng tông hai miếng gậy vào túi áo khoác.

- Tôi tin nó biết, - Obediah cười đồng ý. - Trông nó rất lo âu, chắc ông xem nó như là con người.

- Ông nói thế để khen nó. Tại sao ông nói thế? - Trong túi không còn ông vỗ chích vào người, Tucker lăn qua phía bên phải, co đầu gối ở dưới lên, còn chân kia duỗi thẳng đầu gối bị thương.

- Quan sát kỹ thì thấy, Tucker à. Bây giờ chúng tôi sẽ giúp ông đứng dậy. - Obediah cúi người, móc một tay dưới cánh tay Tucker và nói với Jocelyn: - Cô Jones, cô nắm tay kia của ông ấy. Chúng ta xem ông ấy có đứng lên được hay không.

Ba người cùng cố gắng theo sức mình để giúp Tucker đứng lên, chàng cố gắng đứng dậy, nhăn mặt vì đau đớn. Chàng đứng một phút, dồn hết sức nặng lên chân phải rồi cẩn thận đưa chân trái tới trước, để xem thử đầu gối có chịu đựng được không.

- Nó sẽ hoạt động tốt, - Tucker nói, cốt ý với mình hơn là với Jocelyne và Oediah, rồi lò cò đi tới trước hai bước, cốt thử chân trái xem sao.

Sau khi thấy chàng đi lò cò, Jocelyn nói:

- Anh nên đi khám bác sĩ và nên chụp X-quang để xem đầu gối ra sao.

- Không cần, - Tucker bác bỏ ý kiến ấy. - Ông ta sẽ đưa tôi về nhà, bảo tôi đắp nước đá và đừng hoạt động nhiều, rồi viết toa thuốc để mua vài loại chống đau, tính tiền công khám cho tôi, tiền chụp X-quang, và ai biết bao nhiêu?

- Nhưng... - Nàng cố đáp.

- Jonesy, cô ở tại Iowa, - chàng cướp lời. - Cô chắc biết rồi, khi người ta sống ở trong trại chăn nuôi, người ta phải tìm cách để tự chữa bệnh cho mình. Nếu súc vật không được khỏe mạnh trong một thời gian cho phép hay nặng hơn, khi ấy người ta mới gọi bác sĩ thú y đến. Họ không bao giờ trả tiền cho bác sĩ đã mời ông ta đến mỗi khi chúng bị trái gió trở trời đâu.

- Anh không phải là bò cái, - Joselin giận dữ nói. Tucker nhìn nàng với ánh mắt căm phẫn.

- Hy vọng tôi không phải. Có lẽ tôi là con bò đực thả rông, nhưng...

- Tôi biết, tôi biết. - Chàng vẫy tay bác bỏ lời phản kháng của nàng. - Nhưng thú hay người đều vẫn có nguyên tắc giống nhau.

Jocelyn vòng chặt tay trước ngực.

- Tucker, thái độ của anh thật kỳ cục... - Nàng định nói nếu chàng kẹt tiền không đi bác sĩ được, nàng sẽ trả cho chàng. Nhưng nàng giật mình lo sợ; nếu nàng không mang theo đủ tiền mặt để trả thì sao.

May thay khi ấy Obediah xen vào, ông ta nói với nàng:

- Nhưng chính Tucker mới có quyền quyết định đi bác sĩ hay không. Bây giờ chúng ta chỉ có việc nên làm là đưa ông ấy về nhà để tự chữa cho mình, phải không? - Ông ta quay qua Tucker, - Xe hơi ông đậu gần đây à?

- Không, Molly và tôi đi bộ đến đây. - Nghe hai tiếng *Molly* và *đi bộ*, con chó vùng dậy, nhảy đến bên cạnh Tucker, sủa một cách sung sướng. Tucker phải xua nó đi. - Không, Molly, mày hiểu lầm rồi. Sáng nay chúng ta phải rút ngắn thời gian đi bộ để về nhà sớm hơn.

Câu nói sau cùng làm cho con chó yên lặng. Nó nhìn chàng như thể chàng nói đùa chứ không thật.

- Đừng nhìn tao như thế, - Tucker giận dữ nói với con chó. - Mày đã có lỗi làm cho tao trượt chân.

- Chủ mày đúng rồi, Molly. - Obediah nắm sợi dây dắt chó đang chùng xuống. - Thôi, bây giờ ta hãy trở lại công việc trước mắt. Ông Tucker, ông ở xa đây không?

- Cách hai khu phố. Xin gọi tôi là Tucker thôi, - chàng nói, giọng có vẻ gắt gỏng. - Tôi không ưa cái từ "*ông*" ấy.

- Anh đừng cau có với Melchior, - Jocelyn gắt gỏng đáp. - Ông ấy muốn giúp đỡ anh. Đáng ra anh phải cảm ơn ông ấy mới phải.

- Tôi xin cảm ơn, - Tucker đáp, đứng thẳng lưng lên một chút. - Xin tha lỗi cho tôi nếu tôi không quỳ một gối để hôn tay cảm ơn ông, nhưng đầu gối tôi bị đau nên không quỳ được.

- Và lỗi ấy do ai? - Jocelyn hỏi. - Đừng trách Molly. Chính anh đã nhảy qua mấy bậc thềm để đuổi theo tôi.

- Thế tôi phải làm gì khi ấy? Tôi không thể để cho cô đi.

- Thôi, thôi, các cháu. - Obediah bước vào giữa hai người, đưa tay giảng hòa. - Bây giờ tai nạn xảy ra lỗi ai không biết, ta chỉ biết đây là vấn đề quan trọng. Tucker bị thương ở gần đầu gối. Chúng ta phải tìm cách chữa trị vết thương càng nhanh càng tốt.

- Cảm ơn bác. - Tucker cúi chào cảm ơn với vẻ hài hước.

- Tôi đón nhận lời cảm ơn của anh. - Obediah gật đầu, miệng mỉm cười, nụ cười hiện ra giữa chòm râu bạc.

- Trong lúc chờ đợi, chúng ta đỡ anh ngồi xuống bậc thềm này. Rồi tôi sẽ đi gọi xe tắc xi để đưa anh về nhà.

- Tốt hơn là bác nên để Molly ở đây với tôi. - Tucker nói. - Nếu tài xế tắc xi thấy bác có dắt chó, họ sẽ quay tấm biển “Giờ nghỉ” lên và chạy thẳng.

- Để tôi giữ Molly cho, - Jocelyn tình nguyện. Nàng đưa tay nắm sợi dây dắt chó.

Tucker nhìn nàng, nhưng chàng không nói tiếng nào. Rồi chàng lò cò đi đến bậc thềm đài tưởng niệm, Obediah đỡ tay dưới cánh tay chàng để dìu chàng đi. Sau khi lúng túng xoay sở một lát, Tucker ngồi xuống, dựa lưng ra bậc thềm phía sau.

- Trong một phút nữa, tôi sẽ quay về với xe taxi, - Obediah nói, rồi nhìn Jocelyn. - Cô ở đây với Tucker và nhớ đừng để cho anh ấy làm bị thương thêm nữa.

Bỗng nhiên ở một mình với Tucker, Jocelyn thấy lúng túng, bầu không khí giữa họ im lặng nặng nề.

Chương 7

Jocelyn dẫn Molly đến ngồi trên bậc thềm, bên phải Tucker, cách chàng vài tấc, cố giữ thái độ lãnh đạm, lạnh lùng. Nhưng trong lòng, cảm xúc của nàng bồn loạn. Nàng lo buồn và không biết tại sao. Nàng biết sự bồn chồn trong lòng nàng không phải bắt nguồn từ sự lo sợ mình bị chàng khám phá ra. Nhưng chính Tucker là nguyên nhân làm cho nàng cảm thấy không yên, Tucker và lời cương quyết chối từ đi khám bác sĩ.

Tại sao nàng quan tâm đến việc chàng đi khám bác sĩ hay không? Việc này chẳng có liên quan gì đến nàng hết. Trước ngày hôm nay nàng không biết gì về chàng, ngoại trừ những bài báo của chàng. Thôi được, cứ cho là sáng nay nàng biết chàng là người có tính hài hước, người khôn ngoan và thân ái. Nhưng như vậy thì sao?

Chính vấn đề khó khăn nằm ở điểm này. Tucker là tuýp người nàng thích. *Thành thật mà nói*, Jocelyn tự dẫn vật mình, *Mày thích anh ta; hơn thế nữa, mày đã mê anh ta nhưng mày không muốn thế vì chuyện này sẽ không đi đến đâu hết.*

Ngay khi Tucker biết được rằng nàng là con gái của Tổng thống, thái độ của anh ta đối với nàng sẽ thay đổi. Chàng sẽ nhìn nàng với con mắt khác, sẽ bị choáng ngợp trước địa vị cao sang của nàng và không xem nàng là người bình thường nữa.

Jocelyn nghĩ rằng phản ứng như thế là chuyện bình thường. Nàng đã trải qua tâm trạng như thế khi lần đầu nàng bước vào Phòng Bầu dục, thấy cha nàng ngồi sau bàn làm việc. Bỗng nhiên, nàng có cảm giác người nàng nhìn thấy không phải là cha nàng, mà là Henry Wakfield, Tổng thống Hoa Kỳ. Và Jocelyn đã nhìn ông với ánh mắt vô cùng kinh ngạc.

Mặc dù biết một việc như thế có thể xảy ra, nhưng nàng vẫn không thích mình là đối tượng trong việc này. Làm con gái của Tổng thống không phải là điều gì to tát. Mà chỉ là chuyện tình cờ được sinh ra làm con của Tổng thống thôi.

Nhưng liệu Tucker có nhìn nhận vấn đề như thế không? Tự đáy lòng, Jocelyn sợ điều ấy và nếu chàng không có cái nhìn đúng đắn thì nàng sẽ đau đớn biết bao.

Nàng đã định ngày hôm nay phải sống vui, sống thoải mái nhưng hóa ra không được như thế, nên bức bối ngẩng đầu nhìn ánh nắng buổi sáng, thấy Đài tưởng niệm Washington nổi bật trong ánh sáng huy hoàng.

- Cô biết không... - Tucker lên tiếng, và nàng nghe giọng chàng có vẻ hơi gay gắt hơn trước. Jocelyn bèn liếc mắt nhìn chàng, nàng thấy chàng đang đưa mắt nhìn xa ra, cầu nhàu nói: - Khi nhìn Tòa nhà Quốc hội, tôi thấy khó mà không tự hỏi rằng, ông cha ta khi xây dựng nên tòa nhà này nghĩ sao về vấn đề thuế má mọi người phải đóng.

Câu nói là kiểu nhận xét châm biếm dí dỏm rất phổ biến của Tucker khiến Jocelyn phải cười. Nàng nghĩ chàng đang có ý định nói tiếp vấn đề gì nữa.

- Tìm ra được ý đồ của họ không thú vị hay sao, phải không? - Chàng nói, vừa nhìn gan bàn tay bị trầy xước. Rồi chàng quay mắt nhìn Đài tưởng niệm Washington. - Cô có biết rằng, nếu ta vạch một đường thẳng từ Tòa nhà Quốc hội đến Đài tưởng niệm Washington, rồi đến Đài tưởng niệm Lincoln ở đây và kéo tiếp thẳng qua sông Potomac, ta sẽ đến ngay dãy hành lang trước Điện Arlington, nhà của Robert E. Lee không? Tôi thường thấy việc này rất mỉa mai, vì Đài tưởng niệm Lincoln nằm đối diện với nhà của Lee trên một đường thẳng qua sông, vấn đề mỉa mai thay là nhà của Lee hóa ra nằm trong nghĩa trang quốc gia, phải không?

- Tôi nghĩ vậy. - Jocelyn gãi tai con Molly, cố giữ thái độ thờ ơ lãnh đạm trước sự mở đầu câu chuyện của chàng xem như là tình cờ.

- Tôi cảm thấy như hiện đang có một dòng sông chảy giữa chúng ta, - Tucker nói. Jocelyn liền đề cao cảnh giác. Cảnh giác cái gì, nàng không biết. - Ông nội tôi thường nói rằng, ta tranh cãi với người điên thì chẳng ích lợi gì. Tôi cảm thấy tôi điên khi nhất quyết không nghe lời cô về việc đi khám bác sĩ. Tôi xin lỗi vậy.

- Tôi nhận lời xin lỗi. - Nàng tiếp tục gãi cho con chó.

- Tốt. - Tucker nói rồi gật đầu.

Nàng thấy lương tâm bị cắn rứt, bèn buộc lòng phải nói:

- Obediah đúng đấy, nếu anh không muốn bác sĩ khám đầu gối, thì đó là việc của anh.

- Cảm ơn cô.

- Tôi rất vui lòng nhận lời cảm ơn của anh, - nàng bình thản đáp.

- Cô muốn nhìn cái này không? - Áo tôi dính máu. Chắc là từ tay tôi.

- Đừng trách Molly về việc ấy, - Jocelyn đáp, sự tức giận hồi nãy lại bùng lên.

- Tôi không trách Molly về chuyện này... phải, có lẽ mới đầu tôi trách nó, - Tucker thừa nhận, tay tìm cái gì trong túi. - Khi ấy tôi nổi điên. Khăn tay đâu rồi không biết?

- Tại sao anh nổi điên? Vì anh ngã à? Đấy không phải là lý do để anh tức giận người khác.

- Đúng thế, - chàng càu nhàu. - Tôi điên vì cô ở Iowa.

Jocelyn kinh ngạc, quay người nhìn chàng.

- Tại sao anh điên vì chuyện ấy?

- Vì, không sớm thì muộn, thế nào cô cũng về lại đó. - Cuối cùng Tucker tìm ra cái khăn, chàng ép cái khăn vào gan bàn tay bị trầy xước để cho máu khỏi chảy ra. - Tôi không có cơ hội gặp lại cô. Nghĩ đến chuyện đó, tôi thấy bất ổn.

Jocelyn chưa bao giờ đỏ mặt, nhưng khi nghe chàng nói thế, nàng cảm thấy mặt nóng bừng và đỏ gay.

- Chuyện này thật vớ vẩn, - nàng phản đối để che giấu sự bối rối kỳ lạ này. - Tại sao việc tôi ra về quan trọng với anh như thế? Chúng ta chưa hề quen biết nhau cơ mà.

- Chuyện này rất quan trọng với tôi, - Tucker đáp. - Rồi cô sẽ đi, tôi không biết gì về cô nữa. Ông nội tôi đã nói với tôi từ lâu rằng, khi tôi gặp người phụ nữ chân chính, tôi sẽ biết ngay. - Nàng há hốc miệng kinh ngạc và Tucker cười. - Phải, chuyện này cũng làm cho tôi kinh ngạc vô cùng.

Nàng đứng dậy sẵn sàng rời khỏi chàng ngay và chấm dứt câu chuyện. Việc này hết sức vớ vẩn.

- Kìa, đừng bỏ chạy. - Tucker ra dấu cho nàng ngồi lại xuống thêm. - Tôi sẽ chạy lò cò trên cái chân có đầu gối bị trẹo này đuổi theo cô, trông sẽ rất kỳ.

Chàng sẽ làm thế, Jocelyn biết chắc như vậy. Nàng hình dung ra cảnh sẽ xảy ra, kể cả người cảnh sát đang tuần tra trên bờ hồ Reflecting. Nếu Tucker đuổi theo nàng, chắc chắn anh ta sẽ chạy đến giúp nàng. Trước khi giải quyết việc này, thế nào anh ta cũng muốn xem giấy chứng minh của nàng. Nàng không có giấy tờ gì để cho anh ta xem hết.

Jocelyn đành ngồi xuống, cứng đờ và căng thẳng.

- Cô có thể thư giãn đi, - Tucker nói. - Ông nội tôi đã nói với tôi một chuyện rất hay. Ông nói rằng, khi mình muốn cãi cộ với vợ, trước hết mình phải tin chắc mình đúng, rồi sau đó cần phải bỏ qua vấn đề ấy đi.

- Ông nội anh là người khôn ngoan, - nàng khẽ đáp, giọng gay gắt.

- Đúng thế. Nhưng khổ thay tôi quên lời khuyên của ông và muốn cãi cộ với cô vì tôi quá lo. Lo là vì tôi mới quen cô, mà cô lại sắp về Iowa.

- Anh điên rồi! - Jocelyn nói, đồng thời nàng muốn thuyết phục mình tin như thế.

- Có người đã nói tôi như thế. - Chàng gật đầu.

- Anh không biết tôi là ai và làm gì. - Nàng chống đối.

- Đúng vậy. - Chàng trầm ngâm suy nghĩ một lát mới nói tiếp. - Tôi đoán chắc cô là người biển thủ tiền bạc của một tổ chức nào đấy. Nhưng nếu cô làm thế, tôi tin cô có lý do chính đáng.

- Tôi không tin mình nghe có người nói đến chuyện như thế này. - Jocelyn nhìn người cảnh sát nơi công viên, lòng ước chi anh ta đi khỏi đây. Hay Obediah gọi taxi đến.

- Cô thích loại nhạc gì? - Tucker hỏi, câu hỏi không liên quan gì đến hai người. - Tôi thích nhạc đồng quê, các bản của Waylen Jennings. George Strait, cả của Garth Brooks và Hank Junior nữa. Nhưng tôi thích nhạc Swing của Texas nhất, nhất là nhạc của Bob Wills.

- Tôi thích nhạc Jazz, nhịp nhàng và chan chứa tình cảm. - Jocelyn đáp. Nhạc của

Fats Waller và Louis Armstrong, cả Miles Davis và Dizzy Gillespie nữa. Nhưng theo tôi thì không ai sánh bằng Billie Holiday.

Tucker ầm ờ không dứt khoát, rồi hỏi qua vấn đề khác:

- Thức ăn thì sao? Cô thích ăn món gì nhất?

- Các món của Ý.

- Thích pizza ư? - Chàng hỏi.

Nàng lắc đầu.

- Thích món pasta.

Chàng thở dài tuyệt vọng.

- Tôi lại thích món ăn Mexico. Thích nhất là món Jalapenos.

- Riêng tôi, tôi không thích các món cay và nóng.

- Cô có ý kiến gì về thể thao? - Tucker nghiêng đầu hỏi, như thể hy vọng có được may mắn nhiều hơn.

- Tôi rất tin tưởng vào đội bóng rổ Redskins, - Jocelyn không suy nghĩ nói ngay.

- Thật không? - Tucker cau mày ngạc nhiên. - Từ Iowa tới, tôi cứ tưởng cô ủng hộ các đội Packers hay có thể đội Kansas City Chiefs chứ. - Chàng nói trong khi Jocelyn tìm nguyên nhân để biện minh cho việc ủng hộ đội bóng vừa nêu. Nhưng Tucker làm cho nàng cut hứng. - Bóng rổ là môn thể thao của tôi. Có lẽ vì tôi chơi môn bóng này. Khi còn học ở trung học, tôi đã giúp đội thắng một trận. Nhưng chúng tôi thua trong trận đấu giành chức vô địch. Chúng tôi bị đội của trường lớn hơn thắng đậm. Trường này có trung phong cao 2,2m, hai tay anh ta rất dài. - Chàng thờ ơ nhắc lại, rồi nhìn nàng với ánh mắt hiếu kỳ và hỏi: - Cô theo đảng Dân chủ hay Cộng hòa?

Jocelyn hầu như hoảng hốt trước câu hỏi, nhưng lấy lại bình tĩnh ngay. Nàng hỏi với vẻ thách thức:

- Vấn đề này quan trọng không? Bây giờ rõ ràng chúng ta không có cùng sở thích và quan điểm, phải không? Khi anh nói đến chuyện gì, chúng ta đều ít đồng ý với nhau.

Jocelyn cảm thấy rất kinh ngạc trước sự thất vọng kỳ lạ này.

- Hình như đúng thế phải không? - Jocelyn sững sốt nhìn chàng.

- Vì đây là sự thật, - chàng bình tĩnh đáp. - Ông nội tôi thường nói rằng hôn nhân giữa những người có tính cách trái ngược nhau rất tốt. Nhờ thế người ta mới có thể quân bình cho nhau.

- Tôi chưa bao giờ nghe một chuyện kỳ lạ như vậy. - Nàng quá ngạc nhiên. - Anh có biết vợ chồng như thế sẽ gây gổ nhau nhiều bao nhiêu không?

- Nếu mình cố làm cho người kia thay đổi, thì sẽ không có chuyện cãi cọ nhau, - chàng đáp.

Nàng buông tiếng cười chán nản.

- Tôi rất muốn biết bà nội anh nghĩ sao về chuyện này.

Tucker cười, mắt lóe sáng tình thương yêu âu yếm.

- Bà nội tôi không để tâm suy nghĩ nhiều đến những việc như thế này. Bà bận vui hưởng cuộc đời. Ông nội tôi là nhà tư tưởng trong gia đình.

- Ý kiến này là của ai? Của ông nội anh hay của anh? - Jocelyn hỏi, vẻ mặt hần học.
- Rõ ràng bà nội anh có đầu mà không có não gì hết.

- Kìa, cô nhận định vấn đề này sai rồi, - Tucker đáp với vẻ não nuột. - Bà nội tôi là người thông minh sáng suốt, ông nội tôi sẽ là người đầu tiên nói với cô như vậy. Bà là người vui vẻ, cởi mở thích đi đây đi đó, ngắm nhìn cảnh vật thiên nhiên, chiêm ngưỡng vẻ đẹp của tạo hóa, nhất là những giọt sương mai óng ánh trên cánh đồng lúa mạch. Bà thường la ông vì cứ trầm tư suy nghĩ và luôn làm cho ông cười. Có lẽ ông thuộc lòng Kinh Thánh, nhưng bà chỉ ra những điều huyền nhiệm. Sự quân bình là thế đấy, Jonesy, - Tucker hăng hái nói. - Họ có cái gì đấy để trao đổi cho nhau.

- Nghe có vẻ hay. - Jocelyn không tin trên đời này có mối quan hệ vợ chồng theo kiểu ấy. Nhưng nếu xét trên thực tiễn, nàng thấy có thể có những mối tình như vậy. - Nhưng khổ thay, người đời thường không chịu dung hòa nhau.

- Đấy là vấn đề khó khăn của tất cả mọi người, phải không? - Tucker nhận xét với vẻ buồn rầu. - Chúng ta thường nghĩ rằng những người khác sẽ suy nghĩ như

mình, nói như mình, cảm nghĩ giống như mình. Nếu họ không làm như vậy, chúng ta sẽ tìm cách làm cho họ giống ta.

- Và chuyện ấy sẽ không bao giờ xảy ra, - nàng nói nhỏ, cảm thấy bình tĩnh vì câu chuyện trở nên nghiêm túc.

- Chúng ta hãy hy vọng không có chuyện ấy. - Tucker đáp, miệng cười méo xệch. - Cô có nghĩ rằng cuộc đời này sẽ buồn bã biết bao nếu mọi người đều nói như nhau, suy nghĩ như nhau, có cách nhìn như nhau? Khi ấy thế giới còn gì là vui nữa, vì chúng ta giống như người cuối cùng trên trái đất. - Chàng nhìn ra vỉa hè. - Kìa, Obediah đã gọi xe đến để đưa tôi về nhà. - Chàng định chồm người ra trước cho sức nặng của thân thể đè lên chân phải, nhưng bỗng chàng ngồi dựa người ra sau và cau mày. - Ông ta làm gì mà đem về đến hai chiếc?

Jocelyn nhìn hai chiếc taxi nối đuôi nhau đậu trước mặt họ, nàng cũng ngạc nhiên như Tucker.

- Có lẽ một chiếc dừng cho khách xuống.

Nhưng Obediah Melchior là người duy nhất từ trong xe bước ra. Ông ta nói gì đấy với tài xế chiếc xe ông đi, rồi ra dấu cho chiếc kia để bảo họ đợi đấy.

Khi Obediah đến với hai người, Tucker hỏi:

- Làm gì mà ông gọi đến hai chiếc xe?

- Chiếc xe đầu không chịu chở chó. - Obediah nghiêng vai dưới cánh tay của Tucker để làm nặng đỡ. - Người tài xế nói rằng anh ta bị dị ứng với lông chó.

- Dị ứng à? - Tucker gắt gỏng hỏi, vừa dựa người lên ông già, lò cò đi ra phía hè đường. Jocelyn dẫn con chó đi theo họ. - Có lẽ anh ta không muốn Molly rỏ dãi trên ghế ngồi. Tốt thôi. Chúng ta đi chiếc kia vậy.

- Tôi xin phép đề nghị như thế này được không? - Obediah hỏi, rồi đáp liền không đợi chàng nói. - Tôi nghĩ rằng anh cần có người giúp khi vào xe và ra xe. Trong thời gian ngắn ngủi này, tôi cam đoan với anh rằng đầu gối của anh đã sưng cứng. Cho nên tôi rất sung sướng được theo anh về nhà. Thế nhưng, như vậy sẽ nảy sinh sự khó khăn khác: ba chúng ta - anh, tôi và Molly - ở trong cùng một xe. Rõ ràng Molly là con chó tốt, quý phái, nhưng chắc anh phải công nhận rằng nó vụng về và ồn ào. Tuy nó không muốn làm cho anh đau đớn thêm, nhưng nguy cơ nó gây khó chịu cho anh là rất lớn.

Trước khi Obediah dẫn Tucker đến chiếc xe thứ nhất, Jocelyn biết chuyện gì sắp xảy ra, biết ông già sắp đề nghị việc gì. Sự phản kháng do bản năng phát sinh khiến nàng đi chậm bước, trong khi đó Molly kéo căng sợi dây, nó muốn đi theo chủ cho kịp.

- Tôi định phải dùng cả hai chiếc xe, - Obediah nói, giữ tay Tucker cho chàng lò cò trên một chân, rồi mở cửa sau xe taxi. - Một chiếc cho anh đi và một chiếc cho Molly đi. Có thể, cô Jones mới đi với anh được, còn tôi sẽ đi với Molly ở chiếc kia.

Tucker một tay nắm cửa xe mở ra ngoài, đầu quay lại nhìn Jocelyn.

- Tôi sợ cô Jones phản đối sự sắp xếp như thế này. - Pha lẫn với ánh mắt phân vân của chàng là sự mơ ước, hy vọng nàng bằng lòng.

- Tôi tin cô Jones không quan ngại đâu, - Obediah đáp, như thể ngạc nhiên về sự nghi ngại của chàng.

Người tài xế phàn nàn:

- Mọi người phải quyết định nhanh lên. Đồng hồ xe chạy đầy. Hoặc là các ông bà vào xe hoặc là trả tiền cho tôi.

Tucker vẫn bất động, nhìn vào mắt nàng.

- Sao, Jonesy, tôi phải...

Nàng thấy mình lâm vào thế bí, bực tức, bèn giận dữ đáp:

- Quay lại, vào xe đi và đóng cửa. - Nàng thầm rửa mình là đồ điên, đưa sợi dây dắt chó cho Obediah để ông ta giữ Molly.

Tucker lúng túng lò cò trên một chân để quay lại nửa vòng, luồn thân người dài ngoằng, va đầu vào khung cửa và ngồi được vào chỗ ghế sau xe, cái chân trái để dọc theo mép cửa, người nghiêng nghiêng với cửa xe. Jocelyn cúi người chui vào xe ở phía bên kia, va mạnh vào cái chân đau của chàng một lần.

Người tài xế cau có lấy địa chỉ của Tucker rồi cài số xe, chạy ra khỏi lề đường. Jocelyn nhìn lại để xem Obediah và Molly có theo họ trong xe thứ hai không, rồi quay lại và nhìn thẳng về phía trước, không nhìn Tucker.

Sự im lặng nặng nề diễn ra giữa hai người, vì họ đều có những sự bức dọc trong lòng không nói ra được. Cuối cùng, Tucker phá tan bầu không khí yên lặng đó.

- Cảm ơn cô đã đi với chúng tôi. Tôi không ngờ được cô theo về.

- Tôi cũng không. - Nàng gay gắt đáp.

- Tôi nghĩ là tôi đã làm cho ngày nghỉ của cô bị xáo trộn. - Giọng chàng tỏ ra ân hận.

- Anh không hiểu được tí gì về chương trình của tôi hết. - Jocelyn thấy thì giờ tự do quý báu của mình đã bị lãng phí một cách vô ích. Tệ hơn nữa là nàng không làm được việc gì nàng muốn.

- Đúng vậy, cô có nhiều nơi để đi, nhiều việc để làm. - Tucker nói, nhớ lại lời nàng đã nói. - Tôi nghĩ là tôi phải xin lỗi cô, nhưng vì tôi rất sung sướng khi có cô ở lại đây, nên chuyện này thành ra khó khăn vô cùng.

- Tuyệt thay là chỉ có anh mới sung sướng. - Jocelyn nói nhỏ với giọng gay gắt.

- Kìa đừng nói thế. Không ai dí súng vào đầu cô, buộc cô phải lên xe. - Tucker đáp, nhắc nàng nhớ việc này, giọng hơi mỉa mai. - Cô tình nguyện đi với chúng tôi mà!

Nàng thở dài thườn thượt.

- Có lẽ như vậy, nhưng chuyện này thật khó nói. Đáng ra bây giờ tôi đang đi thang máy lên đỉnh Đài tưởng niệm Washington - dĩ nhiên khi cửa mở lần đầu. Nhưng bây giờ thì chắc anh biết là đã quá trễ, tôi phải xếp hàng đứng đợi hàng giờ mới lên được. Có lẽ còn phải đợi lâu hơn nữa.

- Thì giờ tuyệt nhất để lên đây là vào ban đêm, Tucker báo cho nàng biết. - Lúc ấy mới kỳ diệu, các đèn đài đều thấp đèn, đèn sáng ở mái vòm của Tòa nhà Quốc hội và Nhà Trắng, đèn đường giăng khắp mọi lối, đèn màu huỳnh quang trên bảng hiệu ở các tiệm buôn và đèn giao thông trông rất đẹp.

Nghe chàng nói, Jocelyn hình dung ra trong đầu những địa điểm quen thuộc, tưởng tượng cảnh đẹp về đêm, kể cả cảnh thuyền bè lên đèn rực rỡ trên sông Potomac.

Dù lòng bức bối, nhưng nàng cũng cười.

- Cảnh này có vẻ đẹp không thua gì cảnh sương mai trên đồng lúa mạch của bà nội anh.

- Tôi không nghĩ đến sự so sánh này, nhưng tôi tin đây là lối giải thích về thành phố rất đúng đắn. - Tucker chồm người tới trước và nói với tài xế: - Nhà thứ hai từ góc đường, ngôi nhà gạch đỏ lớn ấy.

Nhà xây theo kiểu Victoria, nặng nề, màu sẫm, có tháp canh ở góc nhà và mái hiên nằm thụt vào trong, mất đi vẻ duyên dáng, thoáng đãng của kiểu nhà trang hoàng theo kiến trúc thời Nữ hoàng Anne. Gần cửa trước, có bốn thùng thư bằng sắt, điều này cho thấy tòa nhà đã chuyển thành các căn hộ để ở.

Khi tài xế đã được trả tiền và Tucker đã đứng thẳng bên lề đường, Jocelyn đưa mắt nhìn lên đỉnh ngôi nhà ba tầng.

- Tôi có nên hỏi căn hộ của anh ở tầng nào không? - Nàng liếc xéo nhìn chàng và hỏi.

- Không nên, - chàng đáp, lò cò một chút để giữ cân bằng. - Tôi nghĩ chắc cô đã đoán nó ở tầng ba.

- Anh nói đúng. Tôi đã đoán thế.

Chiếc xe thứ hai đã đến đậu ở phía sau họ, tiếng phanh xe kêu lên kìn kít. Molly sửa lên mừng rỡ, nó muốn nhảy ra khỏi cửa sổ để đến với họ, nhưng Obediah đã thuyết phục nó bỏ ý định ấy đi.

- Chúng ta đợi họ đến chứ? - Jocelyn hỏi.

Nghe hỏi, chàng nhướng cao mày.

- Để cho Molly tranh tôi chạy lên cầu thang, rồi hất tôi ngã nhào đầu ư? Thôi, không đợi. - Tucker bèn để một tay lên vai nàng, ra hiệu cho nàng đi tới. - Ta đi trước. Hy vọng ta sẽ lên đến nơi trước họ.

Khi họ đến cửa trước, Molly và Obediah mới bước ra khỏi xe taxi. Jocelyn giữ cửa cho chàng đi vào, mắt nhìn Obediah và con chó, lên tiếng hỏi chàng:

- Tôi ngạc nhiên không biết làm sao anh thuyết phục được chủ nhà để cho anh nuôi chó?

- Vấn đề này dễ thôi, vì ông ta mù.

- Xin lỗi, anh nói sao? - Nàng đi theo chàng vào tiền sảnh tường đóng panô tối tăm, không biết chàng nói thật hay nói đùa.

- Ông ta mù. Ông ta nuôi con chó để dẫn đường. - Tucker khập khiễng nhảy lò cò lên cầu thang. - Tên là Jake.

- Tên chủ nhà à?

- Không, tên con chó. Jake và Molly là bạn thân. - Chàng núm thanh vịn của cầu thang gỗ và nhìn lên cầu thang. - Đi lên hết cầu thang này cũng tuyệt đấy.

- Anh nên để tôi giúp cho. - Nàng lại chìa vai đề nghị chàng dùng như cái nạng. Chàng vịn tay lên vai nàng và nhảy lên từng bậc cầu thang.

Lên đến chỗ trống ở giữa tầng hai và tầng ba, Tucker dừng lại một chút trước khi lên đến căn hộ. Jocelyn nhìn những giọt mồ hôi toát ra ở môi trên của chàng, nàng nghĩ chàng đã cố gắng nhiều trên các bậc cầu thang dài này.

Nàng bèn hỏi:

- Nếu không có tôi để giúp anh, làm sao anh lên được các cầu thang này?

- Có lẽ tôi dùng cách như khi còn nhỏ tôi bị gãy chân vậy. Khi ấy phòng ngủ của tôi cũng ở trên lầu. Tôi phải ngồi xuống bậc thềm, quay lưng lại và lết lên.

Bỗng họ nghe tiếng cửa trước mở và tiếng móng chân chó gõ lách cách trên nền tiền sảnh. Chàng liền nói:

- Ôi, Molly sắp đến rồi. Chúng ta nên đi thôi. - Tucker lại quàng tay quanh vai Jocelyn, cố đi thật nhanh lên cầu thang cuối cùng. Chàng thở hổn hển và nói tiếp với nàng: - Tôi phải thú nhận rằng đi như thế này thú hơn lết rất nhiều, vì tôi được quàng tay quanh vai cô.

- Tôi mong anh không nên nói như thế, - Jocelyn phản đối, nhưng lời phản đối không gay gắt như lòng mong muốn. Ấy là vì nàng cảm thấy cánh tay chàng vòng quanh vai nàng êm ái, dịu dàng.

- Cô muốn tôi phải làm gì? Đợi cho đến khi cô về lại Iowa rồi ư? - Chàng hỏi, nhúu mày nghi ngại. Tiếng móc sắt ở đầu sợi dây khóa vào dây cổ chó kêu leng keng,

tiếng móng chân chó nện xuống nền và hơi thở hồng hộc của nó vọng lên cầu thang. Lên đến đầu cầu thang, Tucker dừng lại và kêu xuống: - Thôi được rồi, Obediah. Bây giờ ông có thể tháo dây dắt chó ra. Chúng tôi lên đến nơi rồi. - Chàng quay qua nói nhỏ với Jocelyn: - Như thế tốt hơn là để cho Molly kéo ông ấy lên đến tận đây. Trước khi ông ấy lên đến đây, nó có thể làm cho ông ấy đau tim lắm.

Tiếng chân chó nện thình thịch liên hồi trên cầu thang, càng lúc càng gần. Tucker nhảy lò cò đến cửa nhà, rồi một tay sờ cái túi, trong khi tay khác thọc vào đúng túi có chìa khóa và lấy ra.

Jocelyn ngạc nhiên, nàng nghiêng đầu về một bên.

- Tại sao anh làm thế?

- Làm cái gì? - Chàng mở khóa và đẩy cửa mở ra.

- Vỡ túi như thế anh muốn tìm cái gì. Anh biết chìa khóa để ở đâu rồi mà!

- Chắc vì thói quen. - Tucker nhún vai, bỏ lại chìa khóa vào túi cũ. - Người ta thường cho tôi bị đãng trí nặng, nên tôi luôn luôn làm cho họ hài lòng. - Chàng nhảy lò cò vào nhà. - Về nhà rồi, thật thoải mái.

Jocelyn không có ý định vào trong, chỉ đứng nhìn, nhưng Molly chạy xộc vào, đẩy nàng vào trong. Hoặc là chạy vào trong, hoặc là bị đẩy ngã thôi.

Nàng không có ý định xem căn hộ của Tucker như thế nào, nàng nghĩ có lẽ chỗ ở của chàng có thể bừa bãi lộn xộn. Nhưng phòng khách rất dễ chịu, thoải mái, căn phòng không bừa bãi bê bối, mà gọn gàng hấp dẫn.

Nằm gọn dọc theo lưng của chiếc ghế nệm dài màu xanh lục là tấm khăn trải giường bằng len sợi, móc tay thành hình hoa văn dích-dắc gồm những đường sọc có màu lục đậm với những dung hẹp có màu đỏ rượu vang và màu kem. Trong một góc là chiếc ghế xích đu cũ chân phẳng, bên cạnh có cây đèn đứng và chiếc bàn. Trên bàn, để cái giá đựng ống vớ, có máy giữ độ ẩm cho thuốc lá và ba ống vớ trong giá. Trong góc khác được dùng làm nơi làm việc có máy vi tính.

Mải mê quan sát, Jocelyn không để ý cả Tucker và Molly đã biến mất. Đâu đó ở phía bên phải, nàng nghe có tiếng bịch vang lên, tiếp theo là tiếng rửa nho nhỏ và tiếng chân của Molly bước trên thảm.

- Anh đang làm gì đấy? - Nàng hỏi rồi bước sang để xem sao.

Nàng thấy Tucker đang ở trong căn bếp nhỏ, cỡ vừa đủ cho một người. Chàng đang cố đưa cái chân bị thương lên trên quầy có bồn rửa. Molly ở đầu kia, nó đang uống nước trong cái tô sứ lớn.

- Anh làm cái gì thế?

- Tôi làm gì ư? - Chàng hỏi lại, vung tay để phụ họa với giọng tức bực của chàng. - Tôi cố gác chân lên đây để rửa đầu gối dưới vòi nước cho sạch máu, bụi bặm và cát dính ở vết thương.

- Không thể rửa như thế được. Hãy đến ngồi ở đây. - Jocelyn chỉ cái ghế bằng gỗ sồi và nói. Nàng hài lòng khi thấy Tucker hạ chân xuống và nhảy lò cò đến cái ghế như nàng bảo. - Anh chỉ cần cái thau và ít nước pha xà phòng, với cái khăn sạch để rửa vết thương là đủ.

Không suy nghĩ, nàng đến mở cửa tủ trong bếp để tìm những thứ nàng cần. Nhưng Tucker không dừng lại ngồi ở cái ghế nàng chỉ, mà lò cò thẳng ra cửa bếp. Jocelyn mới cầm cái chảo trên tay, thì thấy Tucker nhảy lò cò ra cửa. Nàng ngạc nhiên, cất tiếng hỏi:

- Anh đi đâu đấy?

- Đi thay áo quần - Tucker quay đầu lại đáp, chân cứ khập khiễng đi tiếp vào phòng khách.

- Tại sao phải thay áo quần? - Nàng cau mày hỏi.

Tucker dừng lại một lát rồi đáp:

- Tôi không thể rửa vết thương qua lỗ thùng trên quần cho sạch được! Tôi đã nghĩ như thế khi định rửa đầu gối trong bồn rửa.

- Tôi biết, nhưng... - nàng nói chưa hết câu thì Obediah bước vào phòng tay cầm mũ, có vẻ mệt bơ phờ vì leo lên cầu thang.

Tucker thì trái lại, chàng không quan tâm đến ông ta.

- Lạy Chúa, Jonesy, cô không muốn thấy tôi cởi quần chứ? - Chàng hỏi, vẻ sững sốt. - Chúng ta chưa cưới nhau mà.

Những từ *chưa* và *cưới* khiến cho Jocelyn kinh ngạc, nàng bèn im lặng, cảm thấy mặt nóng bừng. Nàng quay nhìn Obediah. Ông ta nhìn lại nàng, cặp mắt đen cũng tròn xoe vì kinh ngạc. Trong khi đó, Tucker lò cò vào trong phòng sau với thái độ bình tĩnh, vô tư.

- Hai người đính hôn với nhau rồi à? - Obediah chỉ ngón tay mang găng qua lại giữa Jocelyn và Tucker, giọng nho nhỏ như đồng lõa với hai người.

- Trời đất, không! - Nàng thốt lên, nhưng hai má ửng đỏ, mặc dù đã trang điểm rất dày. - Sáng nay tôi mới gặp Tucker lần đầu. Anh ta nói vớ vẩn đấy.

- Thế à. Tôi thấy anh ta nói có vẻ nghiêm túc mà, - Obediah nói với vẻ ngạc nhiên, thành thật. Jocelyn vội quay vào bếp.

- Anh ta đùa không đúng lúc. - Nàng bước sang một bên để tránh Molly, con chó đi ra để xem chủ nó ở đâu, nước dính ở hàm dưới nhỏ giọt trên nền nhà.

- Đùa à? - Obediah lặp lại, giọng phân vân. Bỗng có tiếng nùm cửa đầu đó trong nhà xoay, phát ra tiếng cách.

Giọng Tucker lọt vào bếp:

- Kìa Molly, mày định đến với tao à? Tốt, cứ vào đi. - Lời mời tiếp theo sau tiếng cửa đóng lại.

- Phải, là lời nói đùa. - Jocelyn đi đến bồn rửa, mở vòi nước nóng. - Tucker sống nhờ thế... nhờ nói đùa.

Obediah cau mày.

- Tôi nghe cô vừa nói hôm nay cô mới gặp anh ấy?

- Đúng vậy, tôi chưa hề gặp anh ta, nhưng tôi biết anh ta. Biết như mọi người ở Washington biết.

- Thật à? - Obediah có vẻ thú vị khi nghe nàng nói thế. - Anh ấy nói đùa. Anh ấy là diễn viên hài à?

- Hơn thế nữa, anh ta đùa vui về chính trị. - Nàng thử nhiệt độ nước rồi thêm nước lạnh vào. - Anh ta hiểu biết rộng. Mục báo của anh ta được nhiều người đọc. Mục có tên là “Nhận định của Tucker”.

- À ra thế, vậy có lẽ anh ta đã làm cho cô *say mê*. - Ông ta nhìn nàng, mắt long lanh.

Nàng tròn xoe mắt chán nản.

- Đừng nhắc tôi nhớ đến chuyện ấy.

Nàng rót một ít xà phòng lỏng vào cái chảo, rồi đổ nước vào. Khi thấy bọt sủi trong chảo, nàng rút tay lại, khóa vòi nước.

- Tôi không thể làm việc này, - nàng nói.

- Làm việc gì?

- Rửa đầu gối bị thương của anh ta. - Nàng nhìn bọt xà phòng trong nước như thể nước này rất tai hại cho nàng. Nàng nói cho Obediah biết. - Nếu tôi nhúng tay vào nước có xà phòng, nước sẽ tẩy sạch lớp hóa trang trên tay tôi.

- Vấn đề này khó đấy. - Obediah để mũ và gậy trên bàn trong bếp, rồi đi đến cái tủ ở gần bồn rửa. - Có lẽ anh ấy có găng tay cao su để đeo.

- Trai độc thân mà sắm găng tay cao su à? - Jocelyn hỏi, vẻ hoài nghi.

- Có thể không, nhưng anh ấy có vẻ là người thích nội trợ. Chúng ta cứ xem ở dưới bồn rửa có không. - Khi ông mở cánh cửa tủ ở dưới bồn rửa, nàng đến xem với ông. Obediah cúi thấp người, nhìn vào trong tủ. - A ha! Tôi biết mà! - Ông ta đứng thẳng người lên, tay nắm đôi găng tay nhựa màu vàng. - Cái này sẽ giúp cô giải quyết vấn đề khó khăn ấy.

- Tôi hy vọng vậy. - Jocelyn ước gì nàng cũng cảm thấy bảo đảm như ông ta.

Chương 8

Cài móc cửa xong, Tucker bỏ vế đi khắp khiễng thái quá, chỉ nương nhẹ cái chân đau một chút thôi. Chàng cởi cái áo khoác có lót len ở trong ra, nhìn con chó đang nhìn mình.

- Tao khỏe không à, Molly? Jonesy nghĩ là tao bị trẹo đầu gối, phải không? - Chàng cười, ném cái áo lên giường. - Hoàn toàn tin như thế.

Molly rên lên ư ử.

- Tao biết. - Tucker đưa tay lên như để ngăn sự phản đối, rồi chuẩn bị cởi quần. - Tao biết làm thế là lừa dối, nhưng trong tình yêu và chiến tranh, sự lừa dối đều được chấp nhận. Nàng sắp đi thưởng ngoạn phong cảnh rồi, lạy Chúa. Tao phải nghĩ cách gì để ngăn nàng lại chứ. - Chàng tuột quần ra, hơi nhăn mặt khi cong đầu gối bên trái để bước ra khỏi ống quần. - Tao đau đầu gối thật, cho nên không thể nói tao nói dối hoàn toàn.

Molly lại rên lên ư ử rồi ngồi xuống, vẩy đuôi trên tấm thảm.

- Mà đúng đấy. Tao rất cảm ơn mày đã làm tao trượt ngã như thế. Việc chọn lúc hất tao ngã của mày thật hoàn hảo. - Tucker đi hơi khập khiễng đến tủ đựng áo quần. - Mày có nhớ tao để quần soóc kaki dùng đi bộ ở đâu không? - Chàng hỏi, nửa hỏi mình, nửa hỏi chó, rồi xáo tung cả tủ để tìm. - Mày biết không Molly, tao không tin chuyện đã xảy ra như thế này... bỗng nhiên tao gặp được người mà tao tin là rất thích hợp với tao. - Tucker nhìn lại để xem thử con chó có nghe chàng nói không. - Ông nội tao thường nói trong tất cả các đam mê của con người, thì tình yêu là mạnh nhất, vì nó tác động đến trí óc, trái tim và các giác quan của người ta cùng một lúc. - Chàng lôi cái quần soóc ra khỏi tủ, rồi huơ trước mắt như để khẳng định tầm quan trọng của vấn đề. - Mày nghĩ sao? Ông nội tao nói đúng thật!

Molly tránh cái quần huơ trước mặt, đứng dậy, sủa lên một tiếng rồi rên ư ử trong họng.

- Thôi, đừng lo nữa, - Tucker nói rồi ngồi xuống giường mặc quần. Tao không ngu

gì để lấy vợ vôi vàng đâu. Làm thế tao sẽ ân hận vì mất tự do. Chúng tao cần tìm hiểu nhau đã. - Chàng đứng dậy, kéo quần, gài nút và kéo khóa lên. - Vả lại, tao cần một thời gian cho nàng quen với việc này. Nhưng trước hết, tao phải nghĩ ra cách để thuyết phục nàng ở lại vài giờ đã. - Chàng bước đến bên cửa, mở cửa và ra dấu cho Molly ra trước. - Tao phân vân không biết công lao đi xa đến Iowa có được gì không, - chàng trầm ngâm nói. Việc này không thể đem so với những cuộc gọi điện thoại đến Kansas được.

Chàng đi về phía bếp. Đến khi sắp vào bếp, chàng mới nhớ nhảy lò cò trên cái chân có đầu gối đau.

Jocelyn nghe tiếng chân chàng đi đến, nàng cảm thấy tim mình đập nhanh hơn một cách kỳ lạ. Nàng trách hệ thần kinh của mình, bèn cố giữ bình tĩnh... vì sợ chàng biết mình hồi hộp. Nắm cái chảo có nước xà phòng ở một tay, tay kia cầm đôi găng tay cao su, nàng nhìn ra ngưỡng cửa.

Khi chàng nhảy lò cò đi vào, Jocelyn nhìn đôi chân dài thò ra dưới hai ống quần soóc. Dù đầu gối bị tướt máu, trông chàng vẫn có vẻ như vận động viên đi bộ việt dã hay người leo núi. Bắp thịt ở chân chàng rắn chắc, thon và đều đặn. Da chàng vẫn còn màu nâu rám nắng của mùa hè vừa qua.

- Chuẩn bị xong chưa, tôi đã xong rồi. - Tucker nói, rồi bỗng chàng dừng lại, mắt nhìn nàng chuyển sang nhìn vào cái nàng cầm trên tay. - Trông cô có vẻ như đã chuẩn bị xong. Cô cầm cái gì trong tay thế? Găng à? - Chàng cau mày chỉ vào những chiếc găng trên tay nàng.

- Obediah, nhớ đấy nhé. Anh ấy có thị lực rất tốt. - Nàng nhìn Tucker với ánh mắt châm biếm, rồi cất đôi chân run run đi đến phía bàn.

- Có vấn đề gì không? Cô sợ bị nhiễm trùng à? - Tucker vịn tay lên quầy bếp, nhảy một chân đến phía ghế ngồi.

- Chỉ giữ cho được vệ sinh thôi, - nàng nói dối.

- Ý kiến của tôi đấy, - Obediah nói, cởi chiếc áo khoác ngắn ra. Dưới áo khoác là chiếc áo len đan tay dài có nút cài ở trước màu đỏ nhạt, mặc ngoài áo sơ mi trắng.
- Thời đại bây giờ, ta cần đề phòng là hơn.

Tucker gạt đầu, cẩn thận ngồi xuống chiếc ghế bằng gỗ sồi.

- Tôi mừng vì cô đã có vật để phòng truyền nhiễm, - chàng nói và đưa mắt nhìn nàng đẩy tờ báo buổi sáng sang một bên để rộng chỗ đặt cái chảo nước xà phòng xuống. - Chắc cô phải cởi áo khoác ra chứ? Dù đã mang găng, nhưng cô vẫn dễ bị ướt tay áo.

Nghे theo lời đề nghị của chàng, nàng cởi áo khoác móc vào lưng ghế khác. Bây giờ nàng mới thấy mình nóng vì đã mặc áo khoác.

- Anh để hộp đựng đồ sơ cứu ở đâu? - Nàng hỏi, vừa đeo găng tay vào, làm ra vẻ thành thạo. - Chúng ta cần băng ga vào chỗ da bị tét, hay ít ra, cũng đắp thuốc sát trùng vào vết thương.

- Hộp đựng đồ sơ cứu ở trong tủ để chai lọ. - Để tôi.... - Tucker định đứng dậy.

Nhưng Obediah đã ngăn chàng.

- Anh cứ ngồi đấy. Cứ nói cho tôi biết để đâu là đủ.

- Cái tủ gần bên tủ lạnh. - Tucker chỉ cho ông đến cánh cửa cao. - Tôi để hộp sơ cứu ở kệ giữa. - Chàng nhìn để xem Obediah lấy được chưa mới quay mắt nhìn Jocelyn. - Đôi găng lớn quá, phải không?

Đây là lời nhận xét hơn là câu hỏi, nhưng Jocelyn xem như là câu hỏi, nàng đáp:

- Hơi lớn, nhưng chúng có công dụng tốt.

Thực ra, nàng cảm thấy vụng về lúng túng như người quen viết tay phải bây giờ bị bắt viết tay trái. Nàng nhúng những ngón tay cầm khăn vải vào nước xà phòng suýt nữa làm đổ cái chảo, rồi loay hoay vắt cái khăn cho chảy bớt nước.

Nàng quỳ xuống bên cạnh đầu gối chàng, đắp tấm khăn ướt lên chỗ máu khô và phần thịt bị trầy xước trên xương bánh chè.

- Tôi sẽ, - Tucker nói.

- Anh sẽ cái gì? - Nàng kéo chiếc khăn ra, ngược mắt nhìn lên, bắt gặp nụ cười tinh quái nở trên môi chàng.

- Xin lỗi, - Tucker đáp, trông có vẻ rất đứng đắn. - Tôi vừa mới nghĩ đến điều cô đề nghị. Tôi muốn nói việc cô quỳ và... - Jocelyn lau mạnh cái khăn trên vết thương. - Ui dà! Nào, không cần phải làm thế, - chàng phản đối việc nàng làm.

- Đây là ý kiến của anh thôi. - Nhưng nàng không làm mạnh tay như trước để gây khó chịu cho chàng. Đôi găng tay khiến cho nàng khó khăn.

- Có điều rất hiển nhiên là cô không phải y tá, - Tucker nói và hít vào, miệng xuýt xoa.

- Tôi không nói như thế.

- Vậy cô làm gì? Tôi muốn hỏi cô làm gì để sống? - Chàng nhìn nàng với đôi mắt lạnh lùng.

- Tôi là giáo viên.

Không có gì sai hết. Nàng đã có bằng cấp về giáo dục, có chứng chỉ để đi dạy. Nếu bây giờ nàng không làm việc trong ngành giáo dục, có lẽ trong tương lai nàng sẽ làm.

- Giáo viên? Tại sao bây giờ cô không dạy ở trường? - Tucker hỏi. - Mùa này học sinh đang học mà giáo viên nghỉ đi chơi, không kỳ lạ hay sao?

Trong lúc nàng cố tìm lời giải thích hợp lý, thì nàng che lấp sự ngần ngại này bằng cách làm ra vẻ chú tâm đến việc lau vết thương cho thật kỹ. Cuối cùng, nàng tìm ra cách trả lời câu hỏi của chàng.

- Dạy học là nghề của tôi. Tôi không nói hiện tôi đang làm gì. - Nàng biện minh cho lời tuyên bố của mình, bằng lời lẽ bình tĩnh, thuyết phục. Nàng cảm ơn Chúa đã giúp nàng cách trả lời những câu hỏi hóc búa.

Tucker không hài lòng hoàn toàn với câu trả lời của nàng, chàng tiếp tục hỏi:

- Nếu cô không đi dạy, thì cô làm gì?

Obediah nhảy vào tiếp cứu nàng.

- Có phải cô đang nghỉ phép không?

Ánh mắt nàng lộ vẻ thoải mái, mừng rỡ.

- Không hoàn toàn như vậy, nhưng cơ bản thời gian tôi ở đây cũng có thể xem như đi nghỉ phép.

- Cô dạy môn gì? - Tucker lại hỏi.

Đến đây thì nàng ở đúng vào vị trí của mình.

- Lịch sử Hoa Kỳ.

- Tôi nghĩ vì thế mà cô chọn Washington để thăm.

- Phải. - Jocelyn vò cái khăn trong chảo nước.

- Làm thế là đúng. Dứt khoát đây là nơi phải đến thăm nhiều lần, dù công việc này có nhàm chán, - Tucker nói, tiếp tục nhìn theo mỗi động tác của nàng. - Nói tóm lại, đây là thủ đô của nước ta, nhiều nhà lãnh đạo của chúng ta đã đi vào lịch sử ở đây - dĩ nhiên người này nổi bật hơn người khác.

Lối nhận xét buồn cười của chàng giống như những bài nhận xét chàng viết trong mục báo. Jocelyn nhận thấy không thể không phản ứng lại bằng nụ cười trước lối nói tế nhị, đượm một chút hài hước mỉa mai trong sự thật rõ ràng - sự hài hước ở đây có lẽ rất có ý nghĩa.

Nhưng vấn đề các nhà lãnh đạo quốc gia hay là thủ đô không phải việc nàng muốn bàn cãi.

- Obediah, ông có tìm thấy thuốc sát trùng trong hộp sơ cứu không? - Nàng hỏi. - Tôi rửa gần xong rồi, chúng ta phải đắp lên vết thương thuốc sát trùng mới được.

- Để tôi tìm xem. - Ông ta để cái hộp lên bàn, gần bên chảo nước của Jocelyn, rồi mở nắp cái hộp bằng sắt. Obediah đưa mắt quan sát những thứ đựng trong hộp. Hộp lớn, đựng đủ thứ nào là băng dán, ga, băng vải, thuốc mỡ, thuốc xịt chống đau và nhiều thứ khác.

- Trời đất, anh đã chuẩn bị đủ cho trường hợp cấp cứu.

- Lúc nào cũng đầy đủ, - Tucker gật đầu đáp.

- Chắc anh là hướng đạo sinh? - Jocelyn nói, nhìn chàng với ánh mắt trêu chọc.

- Tôi có nhiều huy hiệu chứng tỏ là hướng đạo sinh - chàng trả lời với vẻ mặt trang nghiêm như quan tòa vậy. Rồi chàng đưa cao ba ngón tay, biểu hiện lời thề của hướng đạo sinh, nhưng mắt chàng ánh lên vẻ tươi cười, thân ái. - Tôi thề sẽ trung thành, luôn giúp đỡ và đáng tin cậy.

- Nghe anh nói, tôi nhớ chuyện Benedict đã nói với George như thế đấy. - Vết thương ở đầu gối đã sạch, Jocelyn thả cái khăn vào nước.

Tucker nhú mày, vẻ lo lắng.

- Benedict là ai thế? Bạn trai của cô à?

- Không. Là Benedict Arnold. - Nàng đáp với vẻ thản nhiên, không xem nặng vấn đề. - Obediah, ông có tìm ra thuốc sát trùng trong hộp không?

- Có một bình thuốc xít...

Tucker nói chen vào câu nói của Obediah:

- Ồ, ông Benedict ấy à! Tôi không biết.

-... và một ống kem kháng sinh, - Obediah nói tiếp.

- Tôi cam đoan anh không biết. - Giọng nói lộ vẻ hoài nghi. Nàng đưa tay lấy bình thuốc xít sát trùng. - Tôi dùng thứ này trước, - nàng nói. - Rồi chúng ta sẽ cho thuốc kem vào vải gạc và băng đầu gối lại.

- Cô có bạn trai không? - Tucker hỏi.

- Chuyện này có liên quan gì đến anh không? - Nàng dụi dụi hỏi.

- Có chứ. Vấn đề còn tùy thuộc vào việc hai người có thật tình với nhau không.

- Nếu tôi nói thật thì anh sẽ làm gì? - Nàng lắc bình thuốc cho đều, cái bình kêu lách cách.

- Chuyện này còn tùy anh ta có to lớn hay không nữa. Có điều chắc chắn là cô không đeo nhẫn. - Tucker chỉ vào bàn tay trái của nàng.

Mặc dù chiếc găng tay bằng cao su rộng rãi, nhưng rõ ràng không có hình chiếc nhẫn cộm lên.

- Có thể tôi đã tháo nó ra. - Nàng xịt thuốc sát trùng lên chỗ bị thương và phần da quanh đấy, bình thuốc xít kêu xè xè.

- Nếu cô tháo ra, tức là cô có ý khích lệ người ta, - chàng nói, luôn luôn tìm thể chủ động.

- Tại sao? Chuyện rất đơn giản là tôi sợ mất. - Jocelyn khóa nắp bình lại.

- Có thể như thế, - Tucker đáp. - Nhưng trong lòng tôi lại nghĩ rằng cô không đeo là vì cô không có nhẫn. Nếu cô không có, thì chắc cô chưa có người yêu. Nếu không, chắc cô đã đi nghỉ với anh ta thay vì đi một mình quanh Washington như thế này.

Việc nàng tuyên bố mình có bạn trai khiến cho chàng tức tối. Nhưng càng nói dối bao nhiêu, nàng càng thấy khó giữ cho chuyện dối trá đứng vững bấy nhiêu. Cho nên Jocelyn đành nói thật.

- Anh suy luận thật giỏi, như Sherlock Holmes vậy. Tôi không có bạn trai.

- Chuyện sơ đẳng, Jonesy thân yêu, sơ đẳng thôi, Tucker đáp.

- Tôi muốn anh đừng gọi tôi như thế, - nàng nói nho nhỏ, cái âm thanh lạ lùng ấy làm cho nàng bực mình.

Nàng đứng thẳng, lôi găng tay ra và thấy Obediah đang xé miếng băng dán. Cuộn vải ga lớn đã sát trùng để trên gói giấy, ống kem thuốc kháng sinh để ở bên cạnh.

- Gọi Jonesy không được à? - Tucker hỏi với vẻ mặt chân thật. - Không phải tên cô như thế à?

- Tên tôi là Lynne Jones, chứ không phải Jonesy. - Nàng mở nắp ống thuốc.

Chàng nheo mắt nhìn nàng, chăm chú, suy nghĩ.

- Tên Lynne có vẻ không phù hợp với cô, cũng có lý. Đừng cho tôi nói bậy. Lynne là cái tên đẹp, - chàng nhanh miệng nói thêm. - Nhưng khi mình nói ra, tên ấy thường bỗng bình trên môi, có vẻ nhẹ nhàng... mơ mộng và thanh tao.

- Anh nghĩ là Jonesy sẽ hợp với tôi hơn à? - Nàng xem việc này như là một sự thóa mạ.

- Đúng như thế. Này nhé, tôi xác nhận Jones là tên thông thường, nhưng khi phát âm, nghe có sức mạnh hơn. Và chính thái độ của cô làm cho tôi thích thú - thái độ mạnh mẽ và chân thật.

Đây là điểm then chốt của vấn đề. Nàng đã dùng tên giả. Nàng không phải là Lynne Jones, mà là Jocelyn Wakefield. Nàng không phải là giáo viên mà là con gái Tổng thống.

- Miêu tả cô Jones như thế rất đúng, - Obediah vui vẻ nói, cười với Tucker, đồng ý với chàng. - Cô ấy rất mạnh mẽ. Khi anh ngã, cô ấy phản ứng nhanh nhẹn vô cùng, không tỏ ra hoảng sợ, luống cuống. Rõ ràng cô ấy là một cô gái hấp dẫn, còn về sự chân thật, có hành động gì tốt hơn việc chăm sóc vết thương của anh như thế? Rõ ràng không thể chối cãi rằng cô ấy có trái tim nhân hậu, biết lo lắng cho người khác.

- Ông thấy thế phải không? - Tucker hỏi Obediah, tỏ ra mình hoàn toàn đồng ý với ông ta. - Tôi không thể nói rõ ràng mạch lạc hơn thế.

- Cả hai người dừng lại ngay cho. - Jocelyn lên tiếng. Tội lỗi đè nặng trong lòng làm cho nàng không thể nghe họ nói thêm gì nữa nên bóp mạnh ống thuốc mỡ lên miếng vải, miệng nói tiếp: - Quá nhiều lời, thật phiền phức!

- Và cô ấy còn khiêm nhường nữa. - Về mặt Obediah rạng rỡ vì lời khen chân thật, nhưng mắt ông long lanh vì họ hiểu tâm trạng nhau.

Jocelyn muốn đánh ông ta. Nàng phản đối:

- Đừng nói thế, Obediah. Ông chỉ khích lệ cho anh ấy thôi.

Tucker lên tiếng:

- Mọi người đều cần được khích lệ. Tôi không được cô khích lệ chút nào hết.

- Thế việc này không báo cho anh biết gì hết à? - Nàng quắc mắt hỏi, giọng gay gắt.

- Có chứ, việc này nói cho tôi biết rằng có lẽ tôi đã tình cờ gặp một người mạnh mẽ, - chàng buồn rầu thú nhận, rồi bỗng chàng nói tiếp như để kêu gọi nàng thông cảm: - Nhưng tôi biết mình không có nhiều thì giờ.

- Tôi cũng không. Tôi mất quá nhiều thì giờ để lời qua tiếng lại với anh. - Bực mình cũng như bực chàng, nàng giật miếng ga ra khỏi cuộn, quỳ xuống để đắp lên đầu gối chàng.

Tucker phải tìm cách thay đổi đề tài.

- Đầu gối tôi như thế nào?

- Anh trượt chân ngã trên nền bê tông, bị té một lớp da khá sâu. - Jocelyn dừng lại lâu để bôi kem lên tấm vải ga.

- Nặng thế à? - Tucker cúi người để xem, đồng thời Jocelyn cũng cúi xuống đắp miếng ga lên chân chàng.

Họ va đầu vào nhau. Lập tức nàng để tay lên đầu, cốt để xem mái tóc giả có bị long ra không, chứ không phải phản ứng của người bị đầu va mạnh.

- Tôi có làm cô đau không? - Tucker lo lắng hỏi. - Để tôi xem nào. - Chàng đưa tay vào đầu nàng.

Nàng đẩy tay chàng đi, không để tay chàng chạm vào đầu mình, vì sợ chàng sẽ phát hiện ra nàng đội tóc giả.

- Tôi không đau. Nhưng nếu anh không ngồi lại trên ghế và để yên cho tôi băng bó, thì một trong hai ta sẽ bị đau đấy.

- Tốt, tốt. - Tucker làm điệu ngồi nghiêm lại. - Tôi chỉ lo cho cô thôi.

- Đừng lo. Tôi không sao đâu. - Nhưng càng lúc, Jocelyn càng thấy việc ở gần bên cạnh Tucker là rất nguy hiểm. Nàng nhẹ nhàng để miếng ga vào đúng chỗ, rồi đưa tay về phía Obediah. - Làm ơn đưa cho tôi miếng băng dán.

- Có đây.

Tay vòng trước ngực, Tucker nhìn miếng băng dán trao từ tay Obediah qua tay Jocelyn. Trước khi nàng dán miếng băng vào tấm ga, chàng nói:

- Tôi không muốn xen vào công việc của cô, nhưng tôi sợ băng dán sẽ không dính, vì da chân của tôi còn ướt.

Jocelyn thấy chàng nói đúng, nàng rầu rĩ. Da chung quanh vết thương còn ướt vì nàng đã rửa quanh đấy.

- Chúng ta cần cái khăn.

- Để tôi lấy cho. - Obediah đi nhanh về phía tủ đựng đồ trong bếp.

Tucker nói với ông ta:

- Trên ngăn tủ ở bên phải của bồn rửa, ông sẽ thấy có khăn sạch lau đĩa. Ông cứ lấy một cái mà dùng.

Obediah lấy cái khăn trắng rộng có thêu hình củ cà rốt ở trong góc.

- Cái này được không?

- Được, - Jocelyn đáp.

Lát sau nàng thấy mình đang gặp phải hoàn cảnh khó xử. Nàng đang bận cả hai tay. Một tay nàng đang nắm miếng ga đè vào vết thương và tay kia cầm miếng băng dán.

Tucker liền lấy cái khăn nơi Obediah để giải quyết vấn đề khó khăn cho nàng.

- Tốt hơn là để tôi làm cho.

Nàng lấy cái khăn cúi người lau chỗ ngoài vết thương còn ướt và nàng lần lượt dán băng keo vào. Nàng cúi đầu, tránh ánh mắt của chàng đang nhìn vào mặt nàng.

Bỗng Tucker hỏi:

- Tại sao cô trang điểm dày như thế?

Jocelyn giật mình ngồi ngửa ra sau, mạch máu nháy loạn xạ. Nàng mở to mắt nhìn, nhưng chẳng thấy gì lạ trên mặt chàng ngoại trừ sự hiếu kỳ bình thường.

Nàng lấy lại hơi thở dễ dàng hơn một chút và lấy miếng băng keo thứ hai nơi Obediah, rồi trả lời bằng giọng hơi gay gắt:

- Đây là chuyện riêng tư, anh không nghĩ thế à?

- Có lẽ vậy, - Tucker đáp. - Nhưng mặt cô đẹp rồi, nên tôi nghĩ cô trang điểm dày để che vài cái sẹo.

- Nếu tôi làm thế, anh có nghĩ tôi phải nói cho anh biết không? - Nhận thấy mình đang ở trong tình trạng không thể tự vệ được, nên nàng tung ra đòn tấn công: - Tôi không tin anh đâu. Chúng ta không biết nhau rõ.

- Nhưng tôi cố tìm hiểu, để biết rõ hơn. Dĩ nhiên, việc tìm hiểu này chỉ diễn ra theo một chiều. Có lẽ cô nên hỏi tôi vài câu.

- Xin lỗi. Tôi không muốn biết gì về anh hết.

Thực ra thì Jocelyn đã biết chàng quá nhiều, kể cả việc nàng thích chàng. Hơn thế nữa, nàng đã bị chàng thu hút, việc này khiến cho nàng rất ngạc nhiên. Trong hoàn cảnh như thế này, nàng không biết tình hình sẽ đi đến đâu. Nàng muốn khám phá cho ra, *nhưng phải khám phá cho biết ở đây và bây giờ ư?* - Jocelyn nghĩ trong đầu: *không thể được.*

Tucker nhăn mặt, vẻ đau khổ một cách hài hước.

- Có phải tôi đã yêu cầu như thế không?

- Phải, anh đã yêu cầu. - Jocelyn dán băng vào vết thương xong, nàng ngồi xích ra.

- Thế là xong rồi đấy.

- Tốt. - Chàng gật đầu thỏa mãn. - Bây giờ chúng ta sang giai đoạn hai.

- Giai đoạn hai? - Nàng sợ chàng đề cập sang vấn đề có liên quan đến tình yêu, hôn nhân. Bỗng tim nàng đập mạnh.

- Phải, giai đoạn hai. Điều trị trường hợp bong gân nặng phải thế thôi: nghỉ ngơi, đắp nước đá, băng bó và treo cao nơi bị thương. - Lời giải thích của chàng chứng tỏ rằng nàng không biết cách xử lý một cách hoàn hảo, đầy đủ. Chàng chỉ hộp sơ cứu và nói tiếp: - Trong ấy chắc có cuộn băng loại Ace và các vật dụng khác, về phần nước đá, cô phải dùng cái bao nhựa để đựng. Obediah, nhờ ông tìm bao đựng nước đá để trong ngăn tủ thứ hai dưới ngăn đựng khăn lau đĩa. Xin ông lấy cái bao lớn để dùng cho tiện.

- Phải, anh phải dùng cái bao lớn mới được.

Obediah bước nhanh đến tủ đựng đồ, trong khi Jocelyn lấy một cuộn băng co giãn có màu như màu da từ trong hộp sơ cứu ra.

- Anh có tài ra lệnh đấy chứ, phải không? - Jocelyn đưa đầu móc bằng kim loại của cuộn băng cho Tucker, rồi lại quỳ xuống bên cạnh đầu gối bị thương của chàng, kéo thẳng cuộn băng để vấn quanh chỗ bị thương.

- Tôi không muốn nói thế, - Tucker chỉnh lại. - Tôi chỉ biết cái gì cần làm và các

thứ để ở đâu. Nếu không có hai người ở đây, tôi phải lò cò nhảy quanh để làm những việc này. Tôi rất sung sướng khỏi phải tự mình làm lấy.

Không tìm ra được lời chỉ trích, Jocelyn đành phải cuốn cuộn băng quanh đầu gối chàng, quấn thật đều và thật chặt. Ở tử lạnh, Obediah lấy nước đá bỏ vào túi nhựa. Khi một viên rớt xuống nền nhà, Molly nhanh chân chạy đến ngoạm lấy đem đến thăm nó nằm.

- Cô có anh chị em gì không? - Tucker hỏi, rồi tự mình khai ra: - Tôi là con duy nhất.

- Tôi cũng vậy.

- Thật kỳ lạ, tôi cứ nghĩ gia đình cô đông người. Cha mẹ cô làm gì?

Trả lời những câu hỏi của chàng thoải mái để chịu hơn tìm cách nói loanh quanh. Và lại, có nói ra thì những thông tin này cũng không cho biết gì về nàng.

- Mẹ tôi bị chết trong tai nạn xe hơi cách đây lâu rồi. - Nàng đáp.

- Thật đáng tiếc, - chàng thành thật chia buồn. - Nhưng cha cô còn sống chứ?

- Còn. - Đến đây vấn đề bỗng trở nên gay cấn.

- Ông ấy làm gì?

- Ông... - Jocelyn ngần ngừ, cố tìm ra câu trả lời đúng sự thật mà không tiết lộ gì về cha mình. - Ông ấy làm việc cho nhà nước.

Obediah ho để che giấu tròng cười ông cố nín trong họng. May thay, Tucker không để ý.

- Thời đại bây giờ gần nửa số người đều làm việc cho nhà nước. Ở Washington này, nếu họ không làm việc cho nhà nước, thì họ làm cho nước ngoài, - chàng nói.

- Tôi nghe nói như thế. Tôi buộc cái băng quá chặt phải không? - Nàng hỏi, tìm cách hướng chàng sang vấn đề khác.

- Không, tốt rồi, - chàng đáp với vẻ thờ ơ. - Cô có tin vào Ông già Noel không?

- Anh trở lại vấn đề Giáng sinh à? - Nàng hỏi, thích thú hơn là giận dữ.

- Obediah sẽ bảo cô rằng nói đến chuyện Giáng sinh lúc nào cũng được. Vả lại, - Tucker lập luận, - nếu cuối cùng chúng ta lấy nhau và có con, điều quan trọng với tôi là muốn biết cô sẽ nói gì với các con về Ông già Noel.

Cuộn băng bỗng rơi khỏi mấy ngón tay cứng đờ của nàng, lăn xuống đất, thước băng cuối cùng bung ra hết. Khi cuộn băng rơi xuống, phần băng quấn quanh đầu gối chàng bị lỏng ra ba vòng sau cùng.

Tức giận khi nghe hỏi, khiến nàng trả lời một cách cộc lốc:

- Tucker, chúng ta sẽ không lấy nhau.

- Đương nhiên không lấy nhau trong một thời gian quá gấp, - chàng đáp với vẻ rộng lượng.

- Anh không thể nào sửa đổi được ư? - nàng trách, mạnh tay kéo cuộn băng cho chặt.

- Đây, cẩn thận một chút. Như thế cô sẽ làm nghẽn sự tuần hoàn của tôi mất, - Tucker nói, miệng cười méo xệch. - Nhưng chính hôn nhân đã sinh ra thế, phải không? Hôn nhân làm nghẽn sự tuần hoàn của đàn ông.

Khi Obediah cười, hai má ông nhô lên cao, thì Jocelyn quắc mắt nhìn hai người đàn ông để cho họ im.

- Chuyện này kỳ quái quá!

Obediah cười, vẻ khôn khéo và đáp:

- Đàn ông nên cười chuyện như thế hơn là khóc.

- Trả lời hay quá. - Tucker đưa tay lên chào ông rồi quay qua nói với Jocelyn: - Cô chưa trả lời câu hỏi của tôi, Jonesy. Cô có tin Ông già Noel không?

- Tôi không còn trẻ nữa. - Nàng chịu khó chậm rãi cuốn phần băng lỏng vào cuộn cho chặt để làm được dễ hơn. - Nếu tôi nghĩ đến Ông già Noel, thì tôi xem đó như chuyện huyền thoại tốt đẹp.

- A, nhưng tại sao lại có chuyện huyền thoại ấy? - Obediah hỏi, mắt ánh lên vẻ thông thái. - Theo tôi, câu chuyện ấy còn đẹp hơn nhiều.

- Chuyện! - Tucker cau mày nhìn Jocelyn để xem thử nàng có biết Obediah đang nói gì không. Nhưng nàng cũng ngơ ngác không biết ông ta muốn nói gì. - Tôi không hề nghe chuyện ấy.

- Tôi muốn nói đến thánh Nicholas, - Obediah đáp.

- Thánh Nicholas, - Tucker lặp lại, vẫn chưa hiểu. - Có phải đấy là tên khác của Ông già Noel không?

- Đúng. Nhưng tôi đặc biệt nghĩ đến Nicholas ở Patara tại Thổ Nhĩ Kỳ. Mãi cho đến gần đây, ngài mới được Giáo hội Thiên Chúa giáo xem là vị thánh. - Obediah để bao nước đá đã được buộc chặt lên bàn, những viên nước đá va vào nhau lạnh canh.

Tucker thản nhiên gật đầu đáp:

- Chuyện ông nói tôi nghe hơi lạ. Nhưng tôi không được nuôi dưỡng trong gia đình Thiên Chúa giáo. Còn cô thì sao, Jonesy?

- Tôi cũng không theo Thiên Chúa giáo, nhưng tôi nhớ đọc đâu đó nói rằng thánh Nicholas là thần hộ mệnh của trẻ con. Do đó, ngài có liên quan đến Ông già Noel đem quà đến tặng cho các em. - Ít ra Jocelyn đã nhớ được chi tiết này.

- Chuyện này còn nhiều chi tiết quan trọng hơn thế - Obediah đáp, rồi kéo ghế nơi bàn và ngồi xuống.

Khi không nghe ông ta nói thêm gì nữa, Tucker bèn giục:

- Như cái gì?

- Như thế này - Obediah dừng một phút để tập trung tư tưởng, mắt nhìn xa xăm. - Vào thế kỷ thứ ba, Nicholas là giám mục ở Myra, Thổ Nhĩ Kỳ. Khi Hoàng đế Constantine ra lệnh triệu tập hội đồng cố vấn, thì Giám mục Nicholas là một trong những người đến dự. Tôi nhớ, hội đồng được triệu tập để xác định tính thần thánh của Chúa Cứu Thế. Có một số người đến dự tin rằng Chúa Jesus ở Nazaret là nhà đại tiên tri, chứ không phải là con của Chúa Trời. Nicholas, nhân danh Giám mục ở Myra, đã quyết liệt tranh luận về vấn đề này. Nicholas quá chán nản về người đối lập, nên ngài đã bộp tai ông ta. Cho nên chúng ta thấy, - ông cười, nụ cười rất nhân hậu, - Nicholas là người bảo vệ Chúa Kitô đầu tiên và mãi mãi là người che chở đức tin Thiên Chúa giáo.

- Tôi không biết chi tiết này, - Tucker đáp, vẻ hơi ngạc nhiên. - Tại sao chi tiết này biến mất khi ông ấy trở thành Ông già Noel (Santa Claus)? Và tại sao tên ông bị thay đổi?

- Tên tuổi thường bị thay đổi theo biến cố lịch sử, - Obediah đáp. - Trong thời cải cách, Martin Luther cấm thánh Nicholas hoạt động, ngài đã trở thành ông thánh nổi tiếng nhất vào thời Trung cổ. Dĩ nhiên, người ta phản đối chống lại hành động cấm đoán này. Cho nên Luther phải đề nghị ngài đổi tên thành Kriss Kringle - từ này cơ bản dịch từ tiếng Christ Child (con Chúa).

- Tại sao tên Kriss Kringle trở thành Santa Claus? - Jocelyn hỏi, nàng luôn luôn muốn tìm hiểu về lịch sử.

- A, - ông vừa đáp, - đây là vấn đề mà người dạy lịch sử Hoa Kỳ như cô nên biết. Sau cuộc chiến tranh cách mạng, người Mỹ hăng hái loại bỏ hết cái gì của người Anh, kể cả Kriss Kringle và thánh Nicholas. Họ hướng về New York và quá khứ Hà Lan của nơi đây. Thế mới có tên Sinterklass, cơ bản được biến hóa từ tên Saint Nicholas. Từ đó, cái tên Sinterklaas trở thành Santa Claus một cách dễ dàng.

- Hay! - Nàng nói nhỏ.

- Obediah, làm sao ông biết chuyện này rõ như thế?

- Tucker hỏi, nhìn ông ta với vẻ ngạc nhiên. - Ông là mục sư hay sao mà rành thế? Chúng tôi có nên nói thưa cha với ông không? Tôi thấy ông không mang cổ áo linh mục, nhưng như thế không có nghĩa là ông không phải người tu hành.

Obediah lại cười, tiếng cười ồ ồ thích thú.

- A, Tucker, - ông ta đáp, - anh không phải là người tu hành để biết Chúa hay những người yêu Chúa.

- Bác nói đúng, - Tucker đáp, gật đầu e ngại. - Chắc ông nội tôi sẽ đồng ý với lời của bác.

- Obediah này, thế ông làm gì? - Jocelyn hỏi. Nàng đang quấn vòng băng vải cuối cùng quanh đầu gối của Tucker.

- Tôi làm nghề kinh doanh đồ chơi, không biết cô có tin hay không. - Ông đáp, miệng cười mở rộng.

- Đồ chơi à! Thảo nào bác biết nhiều về Ông già Noel, - Tucker cười đáp.

Nàng quần xong vòng cuối cùng, giữ chặt mối, đưa tay kia hỏi Tucker:

- Anh còn giữ cái móc tôi đưa cho anh chứ?

- Còn đây. - Tucker đưa móc khóa cho nàng.

Nàng cẩn thận móc cái khóa vào cuộn băng quấn quanh vết thương, rồi ngồi lui ra. - Xong rồi đây.

- Bây giờ đến phần đắp nước đá và nâng cao vết thương - Tucker nói, rồi chống một tay lên mặt bàn, tay kia chống lên lưng ghế, chàng đứng dậy, rồi thận trọng dồn hết trọng lượng lên chân trái. - Tôi sẽ nghỉ ngơi ở ghế nệm dài, dĩ nhiên.

- Để tôi giúp anh đi vào đây. - Jocelyn bước đến bên chàng, để chàng có thể tựa người lên nàng mà đi.

Chàng quàng cánh tay lên vai nàng, miệng cười méo xệch, làm theo ý nàng.

- Tôi hy vọng cô sẽ làm thế. - Trước khi nàng có ý kiến phản đối, chàng nhìn lại Obediah. - Nhờ bác đem theo bình nước đá được không? Nhớ lấy theo hai cái khăn lau đĩa luôn. Đầu gối tôi gầy trơ xương, không biết để bao nước đá lên trên có cân bằng được không. Có lẽ chúng ta phải buộc nó cho vững.

- Đầu gối anh không trơ xương đâu. - Jocelyn không biết chàng dựa vào đâu để nói thế.

- Cô không nghĩ thế à? - Giọng chàng tỏ ra dịu dàng. - Nếu đúng thế thì hay quá.

Jocelyn ước gì nàng không nói gì hết.

- Anh định đứng dựa vào tôi mãi hay chúng ta vào phòng khách?

Chương 9

Tucker loay hoay đi quanh cái bàn xa lông với sự vụng về đáng cảm động, rồi dừng lại gần ghế nệm dài. Chàng dừng lại một lát, vẽ thất vọng, cố tìm ra cách để ngồi xuống mà khỏi co đầu gối. Jocelyn cũng không biết làm sao hay hơn để giúp chàng.

Cuối cùng nàng đề nghị:

- Tôi nghĩ anh nên ngồi nghiêng xuống một bên.

- Phải. - Chàng vịn một tay lên lưng ghế, chuyển người sang một bên, lấy thế. Jocelyn đứng yên gần đấy, sẵn sàng đỡ chàng. Chàng liếc mắt nhìn nàng, vẽ châm biếm mình một cách chua cay. - Cô biết cảnh tượng này giống như ở đâu chứ?

- Ở đâu? - Nàng thở dài hỏi, vì phản xạ hơn là vì muốn biết.

- Cảnh này giống một cảnh trong bộ phim cũ của Dick Van Dykes.

Bỗng nàng nhớ ra và cười, nhưng cố giữ tiếng cười trong họng, chỉ để phát ra ngoài âm thanh nho nhỏ. Và tuy tiếng cười không phát ra to, nhưng hai khóe miệng nàng cũng lõm xuống thành hai cái khe.

- Tôi sung sướng có người cho đây là chuyện khôi hài, - Tucker phàn nàn. Chàng để cái chân trái thẳng ra một bên, nghiêng người ngồi xuống nệm ghế.

- Anh phải lưu ý đến cái chân, - nàng nhắc, vẽ mặt vui thích.

Tucker cao đến 1m90, cao hơn chiều dài cái ghế nệm dài. Để ngồi cho gọn hơn, chàng cố ngồi dịch lại, dựa người vào thành ghế.

- Cô khỏi nhắc nhở. - Chàng lấy cái gối lớn trên ghế để chêm đỡ phía sau lưng.

Nhìn chàng cố gắng một cách vụng về, Jocelyn thương tình.

- Để tôi làm cho. - Nàng lấy cái gối nơi Tucker, lót vào thành ghế ở phía sau lưng chàng.

Sau khi dựa thử, thấy đã êm ái, chàng gật đầu.

- Tuyệt rồi. Bây giờ chúng ta chỉ còn việc phải làm là nâng cao đầu gối lên. Nhờ cô lấy hết gối trong giường ngủ của tôi ra đây. Phòng ngủ ở cuối hành lang, đối diện với phòng tắm ấy. - Chàng chỉ đường cho nàng, rồi khi nàng đi, chàng nói theo: - Nhờ cô đem theo cái áo khoác giúp tôi luôn được không? Có vài thứ trong túi áo vét tôi cần.

Jocelyn ngạc nhiên khi thấy giường ngủ của chàng rất gọn gàng sạch sẽ, tấm chăn màu xanh dương phía trên gối, được nhét múi bên dưới rất kỹ càng. Mặc dù bên ngoài chàng có vẻ hơi luộm thuộm, nhưng trong nhà chàng, cái gì nàng cũng thấy ngăn nắp, gọn gàng.

Sau khi đã lấy cả hai cái gối ôm, nàng lấy luôn cái áo vét len của chàng ở trên giường. Bỗng nàng thấy cái áo nặng một cách kỳ lạ. Nàng bèn nhìn những cái túi phồng to, liền hiểu tại sao nó nặng.

Nàng kẹp hai cái gối trên một tay, còn tay kia xách cái áo vét, đi vào phòng khách và nói:

- Cái áo nặng một tấn. Có gì trong túi mà nặng thế?

- Đừng quan tâm đến các thứ trong túi áo tôi. Khi tôi còn nhỏ, mẹ tôi thường lấy hết đồ trong túi tôi. Tôi mất nhiều thứ rất quý. - Tucker nói, đưa tay lấy cái áo.

Jocelyn đưa cái áo cho chàng và cười, rồi nói đùa:

- Như giấy cắt, ốc sên và lông đuôi chó con, phải không?

- Không phải đâu, những thứ quý giá hơn nhiều, như là sạn sỏi đẹp, cánh bướm và những thứ có thể làm đầu mũi tên. - Chàng vắt cái áo vào lòng, những thứ trong túi áo kêu leng keng, và dùng tay nâng cao chân lên để nàng lót hai cái gối ở dưới đầu gối. - Cô có biết, một lần bà đã vứt bỏ ngọn lá cỏ clơvơ tôi mang theo để cầu may không?

- Khiếp quá! - Jocelyn đáp, vẻ xót xa châm biếm.

- Đúng thế. Trời đất, tôi tìm trong sọt rác hai lần mà vẫn không thấy.

- Làm thế để làm gì? Anh chỉ việc ra ngoài kiếm lá khác. - Nàng quay qua lấy bịch nước đá nơi tay Obediah, lắc bịch để xem nước đá còn nguyên cục không.

- Phải, nhưng nó không đem lại may mắn như ngọn lá tôi đã mất, - Tucker đáp với vẻ tiếc nuối.

- Tin thế thì quá vớ vẩn! - Nàng đắp bịch nước đá lên chỗ băng trên đầu gối chàng, làm cho các cục nước đá va nhau lạnh canh lán nữa, để bảo đảm nước đá còn nguyên chứ chưa tan thành nước. - Thấy thế nào?

- Lạnh. - Chàng nhúc nhích chân, khiến bịch nước đá mất thăng bằng nghiêng sang một bên. - Khăn lau đĩa đâu hết rồi? Tôi đã nói với cô nên buộc cái bao lại.

Obediah đã đem sẵn khăn đến rồi. Trong khi Tucker giữ cái bịch ngay vị trí, Jocelyn đắp hai cái khăn lên trên rồi vòng xuống dưới đầu gối và buộc hai múi lại với nhau.

Buộc xong, nàng đứng dậy.

- Xong rồi đấy. Bây giờ thì anh không nên đi đâu hết.

- Tôi ngạc nhiên sao cô không buộc nó thành cái nơ. Tôi nghĩ buộc như thế này trông có vẻ kỳ cục. - Nói xong lời kêu ca, chàng nhìn cái đầu gối với vẻ hậm hực.

- Tôi vẫn có thể làm thế. - Nàng tủm tỉm cười, chứng tỏ nàng có thể làm theo lời mình nói được.

- Bây giờ cô giúp tôi thêm một việc nữa, - Tucker nói. - Cô đi lấy giúp tôi ly nước trong và hai viên aspi- rin. Có lẽ cô nên đi lấy ngay bây giờ, kéo đầu gối tôi bắt đầu nhúc nhích rồi đấy.

- Anh để thuốc Aspirin ở đâu? Trong hộp sơ cứu phải không? - Jocelyn đi về phía bếp.

- Không, trong phòng tắm, tủ thuốc ở trên bồn rửa, - Tucker nói thêm khi nàng đổi hướng, đi ra phía hành lang. - Tôi để chai thuốc trên ngăn thứ hai. Nó nằm ngay bên ống kem cạo râu.

- Tôi sẽ tìm thấy, - nàng đáp, tin chai thuốc nằm đúng ở chỗ chàng nói.

Khi ấy Obediah từ bếp đi vào, ông ta nói với nàng:

- Để tôi đi lấy nước cho.

Công việc không lâu, Jocelyn lấy chai Aspirin trở lại khi Obediah vừa đem ly nước vào. Nàng lắc chai đổ ra hai viên trên tay Tucker, chàng ngửa lòng bàn tay trước mặt. Xong nàng đẩy nắp chai và để trên bàn xa lông để Tucker dễ lấy.

Nàng đợi chàng nuốt xong hai viên thuốc mới hỏi:

- Anh cần gì nữa không? - Nàng nghi Tucker sẽ nghĩ ra điều gì đấy để giữ nàng lại.

Chàng ngần ngừ như thể đang nghĩ trong óc danh sách các thứ mình cần, nhưng cuối cùng chàng đáp với vẻ miễn cưỡng:

- Không, chắc tôi không cần gì nữa. Như vậy cô và Obediah có thể đi được rồi.

- Tốt. - Jocelyn đáp, giọng vui vẻ và cương quyết.

Tucker thở dài luyến tiếc, nhìn nàng:

- Chắc tôi không dám yêu cầu cô ở lại một thời gian cho có bạn.

- Xin lỗi anh, tôi không thể ở lại được. Nhưng Obediah thì tùy ông ấy. - Jocelyn đi xa khỏi cái ghế nệm dài. Nàng đi qua ông ta để vào bếp lấy áo khoác, Obediah nhìn nàng, ánh mắt phân vân.

- Tôi không biết. - Ông ta nói.

Khi nàng lấy áo khoác trong bếp đi ra, Tucker nhìn nàng và thừa nhận:

- Đúng, Jonesy đúng. Hai người đã làm xong việc. Tôi chỉ còn cảm thấy buồn khi phải ngồi ở đây mà không có việc gì để làm, không có cách gì để đi tới đi lui.

Nàng lấy cái điều khiển tivi đưa cho chàng:

- Đây. Cái này sẽ làm bạn với anh, vì anh chỉ ngồi và xem thôi.

Tucker bức bối nhìn cái điều khiển rồi nhún vai:

- Tôi có thể xem phim hoạt hình sáng thứ bảy. Việc này nhắc tôi nhớ... Jonesy, phim hoạt hình nào cô thích nhất?

- Tôi không biết. - Giữ cổ tay áo len thật chặt, Jocelyn chuôi tay vào tay áo khoác. - Tôi không bao giờ nghĩ đến chuyện ấy.

- Bây giờ cô có thể nghĩ đến được chứ?

Nàng biết đây là cách trì hoãn của chàng.

- Nếu tôi chọn phim tôi thích, thì có lẽ phim “The Roadrunner and Wile E. Coyote” tôi thích nhất. - Đây là phim hoạt hình duy nhất nàng còn nhớ trong đầu.

- Còn tôi, tôi luôn luôn thích “Fractured Fairy Tale” trích trong bộ phim “Rocky and Bullwinkle”.

Điều đó dễ hiểu, - Jocelyn nói nhỏ với mình.

Tucker không có dấu hiệu gì chứng tỏ chàng nghe nàng nói, chàng nói tiếp điều mình suy nghĩ:

- Nhân vật trong phim hoạt hình tôi thích nhất là Pink Panther. Rất dễ thấy điểm này. Đây là con báo màu hồng. Cô có biết khi cô là báo và có màu hồng, cô sẽ rất can đảm không?

- Tôi chưa bao giờ nghĩ đến chuyện như thế. - Khi nàng chuôi tay kia vào ống tay áo, Obediah lịch sự đến giúp nàng. - Cảm ơn, - nàng cười rồi ngáp ngừng. - Obediah, bây giờ ông cũng đi chứ?

Ông ta nhìn Tucker với vẻ trầm tư rồi gật đầu.

- Vâng, ngay khi đã lấy mũ và áo khoác.

- Và lấy cái gậy nữa, - Tucker nói theo khi Obediah đi thoăn thoắt xuống bếp. - Ông đừng quên đấy.

- Nó ở trên bàn gần bên cái mũ, - Jocelyn nói tiếp.

Bỗng Tucker lục tìm các túi áo.

- Đợi một lát, Jonesy, cô chưa đi được đâu.

Hơi chán nản trước chiến thuật của chàng, nàng quay lại hỏi.

- Cái gì nữa đây, Tucker?

- Tôi biết, tôi biết. Cô có nhiều nơi để đến, nhiều thứ để xem. - Chàng lấy ra một

miếng giấy trong túi áo này và cây bút bi trong túi áo kia, rồi lấy bút viết nhanh lên giấy. Khi viết xong, chàng đưa cho nàng.

- Gửi cô cái này.

Nàng lấy làm lạ, bèn nắm lấy tờ giấy, miệng hỏi:

- Cái gì thế này? - Nàng đọc tờ giấy.

- Đây là địa chỉ và số điện thoại của tôi, cả hai đều ở tại đây và tại chỗ tôi làm việc. Trong trường hợp cô muốn liên lạc với tôi, - chàng nói thêm, vẻ mặt trẻ trung, trong sáng và tràn trề hy vọng. - Chắc cô không cho tôi biết địa chỉ của cô ở thành phố hay địa chỉ ở Iowa.

Jocelyn nhìn chàng và chỉ đáp một tiếng:

- Đúng. - Nhưng nàng không thể không mỉm cười trước thái độ kiên trì của chàng.

Molly nhảy ra khỏi bếp với Obediah, nó bị kích thích khi thấy cả hai người đều mặc áo khoác. Obediah nói với nó:

- Mày tưởng sẽ đi với chúng tao à? Tao xin lỗi làm cho mày thất vọng. Mày phải ở đây với chủ mày.

Con chó liếc mắt nhìn Tucker rồi quay nhìn Obediah, mắt buồn bã, rên rĩ. Ông ta cười, cúi xuống vỗ lên đầu nó.

- Molly, mày chăm sóc anh ấy cho cẩn thận.

- Và đừng gây thêm rắc rối nữa, - Jocelyn căn dặn.

Ánh mắt của Molly nhìn nàng rầu rĩ, rồi nó quay đi, đến gần chiếc ghế nệm dài với Tucker. Nó ngồi xuống nền nhà, để một chân lên cánh tay chàng, rồi rên rĩ.

- Tao biết, - Tucker nói. - Tao cũng không có.

Jocelyn đã ra đến cửa, sắp bước ra ngoài, bèn dừng lại hỏi:

- Anh không có cái gì? - Nàng hỏi và muốn đá mình vì đã hỏi.

- Không có gì làm cho cô bận tâm đâu. - Tucker phẩy tay bảo nàng đi ra cửa. Nàng

càng nghi ngờ hơn. - Cả hai người đã làm đủ rồi, bây giờ hãy đi làm công việc của mình đi. Molly và tôi tự lo việc này được rồi.

- Tự lo cái gì? - Obediah hỏi. Ông ta đã gài nút áo vét và sắp đội mũ lên đầu.

- Không có gì,- Tucker đáp, nhưng mắt chàng ánh lên vẻ lo âu. - Chỉ là chuyện Molly và tôi chưa ăn sáng thôi.

Jocelyn đỏ mặt giận dữ:

- Anh tưởng tôi sẽ thương hại và ở lại nấu cho anh ăn phải không? Anh lầm rồi, tôi đi đây.

- Cứ đi. Tôi nhớ là không yêu cầu cô ở lại, - chàng đáp cũng với cái giọng hơi căng.
- Thực vậy, tôi nhớ lúc đầu tôi cũng không yêu cầu cô đến đây. - Tucker ép một chân xuống nền nhà, rồi nâng đầu gối ra khỏi chõng gối. - Tôi cũng không yêu cầu cô nấu bữa sáng cho tôi đâu. Cô nấu chỉ làm cho đồ ăn cháy mà thôi. Tôi cam đoan cô nấu nước cũng không sôi.

- Xin báo cho anh biết: tôi nấu ăn rất giỏi. - Jocelyn nói, hai tay chống hai bên hông.

- Vậy thì tốt quá. - Tucker đứng dậy, bồng cái chân không đau va mạnh vào bàn xa lông. - Ôi! - Chàng quỵ xuống ghế nệm dài, ôm chân.

- Ôi lạy Chúa! Anh làm sao thế? - Nàng hoảng sợ chạy đến xem chàng có bị đau quá không. - Với đà như thế này, anh sẽ bị què trước khi trời tối.

- Cô lo quá đáng, - chàng đáp. - Cô nên nhớ rằng cô có nhiều chỗ để đi.

- Tôi nhớ rất rõ. Bây giờ anh để tôi xem anh bị làm sao. - Nàng cố đẩy hai tay chàng khỏi cái chân.

- Tôi làm sao ư? Tôi đã va chân vào bàn, tôi làm thế đấy. - Tucker cúi người xuống, nhìn qua kẽ hở mấy ngón tay đang ôm chân, xem thương tổn như thế nào.
- Chắc bị bầm tím và sưng một cục. - Chàng nói rồi nhìn lên và gặp ánh mắt của nàng, mắt chàng lộ vẻ cau có. - Chắc cô hài lòng. Không có thương tổn gì nặng, không gãy xương, rách thịt. Cô có thể đi mà không bị lương tâm dày vò cắn rứt.

Thực vậy. Nàng không có lý do gì để ở lại. Vậy tại sao nàng do dự? Tại sao nàng không bỏ ra cửa? Nàng muốn như thế mà. Không phải ư?

Nhưng nàng không thể nói rõ điều nàng muốn.

- Khi chúng tôi đi rồi, anh sẽ làm gì? Xuống bếp làm thức ăn à?

Cuối cùng Molly nghe được cái từ kỳ diệu *ăn*. Nó sủa lên một tiếng rất mạnh, rất to, làm cho mọi người giật mình. Nó đâm đầu chạy xuống bếp, vừa chạy vừa sủa, đuôi vẫy như điên.

Người đầu tiên lên tiếng là Obediah. Ông ta cười nói:

- Tôi chắc Molly đã quá đói.

- Phải, nó đang tuổi lớn mà - Tucker đáp để bảo vệ cho chú chó của mình. Phải cho nó ăn sáng đầy đủ. Các bác sĩ, hay bác sĩ thú y, đều cho rằng buổi sáng quan trọng nhất trong ngày.

Bỗng Jocelyn cũng thấy kiến bò trong bụng, ổ bánh mì nàng ăn hồi sáng ở Redford Hall trước khi ra đi bây giờ đã tiêu tan hết. Nàng ngạc nhiên, nhìn đồng hồ tay. Đã hơn mười giờ. Thì giờ đã đi đâu hết? Nàng biết câu trả lời: dành cho Tucker. Bỗng nàng cảm thấy như thể nàng đã ở với chàng quá lâu.

- Dứt khoát bữa ăn sáng ngon là rất quan trọng, - Obediah đồng ý nói, vừa cởi nút áo vét tông.

- Không. - Tucker đưa tay chặn ông ta lại. - Cả hai cứ đi đi. Tôi lo bữa sáng cho tôi và Molly được rồi.

Jocelyn bèn nhắc nhở chàng:

- Anh nói đầu gối anh cần nghỉ ngơi và nâng cao mà!

- Nó sẽ được như thế. Tôi sẽ làm thế sau. Tôi tin là nếu bụng đói cồn cào thì khó mà nghỉ ngơi cho được.

- Tôi có thể giải quyết vấn đề ấy, - Obediah cười nói, mắt sáng long lanh. - Khoe khoang là tội đáng ghét, nhưng tôi xin nói, tôi chiên chả trứng rất ngon.

- Tôi sẽ giúp... - Jocelyn lên tiếng, nàng đã cởi áo choàng có mũ trùm ra khỏi một bên vai.

- Không. - Tucker lắc đầu. - Tôi không để cho cô làm đâu.

- Tại sao không? - Nàng ngạc nhiên hỏi, một cánh tay lôi ra khỏi tay áo khoác một nửa.

- Vì nếu tôi để cô làm, cô sẽ cho là tôi lừa bịp, dù dĩ cô làm việc ấy. Cô sẽ nghĩ rằng tôi là kẻ dâm dăng lưu manh.

- Lưu manh thì đúng, nhưng còn dâm dăng thì tôi không nghĩ đến. - Nàng quả quyết như thế.

- Tại sao? - Chàng đáp lại. - Thế không phải tôi đã liếc mắt nhìn cô một cách đều cang đó ư? - Tucker làm ra dáng hài hước, khiến Jocelyn phải bật cười.

- Tucker, dù anh đóng kịch mấy, anh cũng không làm ai tin rằng anh là kẻ dâm ô.
- Jocelyn cởi áo choàng, ném lên ghế xích đu chân phẳng.

Molly lại chạy ra khỏi nhà bếp, nó hết kiên nhẫn vì không thấy ai cho nó ăn, bèn sủa vang.

- Tao đến đây, Molly, tao đến đây. - Obediah để mũ, áo vét và cái gậy trên ghế xích đu. Lần này Molly đợi để đi theo ông ta vào bếp.

- Đĩa để thức ăn của nó ở gần bên tô nước, - Tucker gọi theo họ. - Thức ăn khô của chó ở trong tủ đựng chổi. Trong bao thức ăn có cái thìa lớn, bữa sáng tôi thường múc cho nó hai thìa là đủ.

- Đừng lo về Molly, - Jocelyn ra lệnh. Nàng lại chêm gối ở sau lưng Tucker cho êm.
- Anh có thể quay người dựa lên đây và đưa cao đầu gối lên.

- Cô cũng muốn ra lệnh, phải không? - Tucker nhìn, rồi quay sang một bên để cho đầu gối đau được thoải mái, vì nó đã bị bao nước đá buộc chặt đè xuống ghế nệm dài.

- Muốn như anh là cùng, - nàng đáp lại. - Bây giờ dựa lưng ra gối đi.

Nàng giữ gối cho chàng dựa ngửa lưng ra sau. Vì cú tới để giữ gối nên mặt họ sát bên nhau. Anh mắt nàng bỗng quện với ánh mắt chàng, lực vô hình trong nàng giữ nàng để yên như thế.

Tucker nói nhỏ bằng giọng Kansas ngọt ngào:

- Cô biết không, tôi có thể liếc mắt đưa tình trông rất nhếch nhác, nhưng tôi hôn thì rất tuyệt.

Nàng cảm thấy hụt hơi khi nghe chàng nói, cảm thấy ghen ngào. Hai mắt gần sát nhau, nên nàng thấy rõ vẻ nam tính mà trước đây nàng không chú ý. - Đó là màu khói trong cặp mắt nâu vàng xăm và đôi môi dày, rất gợi cảm. Bỗng tiếng “hôn” làm cho nàng thấy thính thích, nàng tự hỏi không biết nàng sẽ cảm thấy như thế nào khi được hôn.

- Thật thế à? - Nàng chỉ thốt ra được chừng ấy tiếng.

- Nếu cô không tin, tôi sẽ chứng minh cho cô thấy, - Tucker nói.

Jocelyn mở miệng để trả lời, nhưng không trả lời được. Ở trong bếp, thức ăn khô nghiến sơ phát ra tiếng kêu lanh canh khi đổ vào cái tô sắt, tiếp theo là tiếng chân chó chạy nhanh trên nền nhà lát thảm. Những âm thanh khô khan ấy đã phá vỡ thời gian thử thách.

- Tôi sẽ, ờ... tin lời anh nói đúng. - Nàng nhích người ra, ngồi xuống ghế nệm dài. - Ta hãy chêm đầu gối anh trên chông gối này lại.

Khi nàng để tay dưới chân chàng để nâng nó lên, thì Obediah thò cái đầu bạc qua ngưỡng cửa nhà bếp, hai má nâu lảng bóng.

- Anh thích loại chả trứng gì, Tucker? Tủ lạnh của anh đựng nhiều thứ cho đàn ông chọn lựa.

- Nghe này Obediah. Nếu bác nấu cho tôi bữa sáng, bác phải nhớ làm bữa sáng cho bác và Jonesy nữa. Jonesy, cô cũng đói rồi phải không? - Tucker hỏi.

- Thành thật mà nói, tôi cũng đói rồi.

- Còn bác, Obediah?

- Cám ơn anh. Anh thật rộng lượng. - Ông ta tươi cười.

- Hai người mới rộng lượng, vì đã bỏ thì giờ để chăm sóc cho tôi. Nếu trả công cho quý vị, tôi phải nấu bữa sáng cho quý vị mới đúng. - Tucker thành thật đáp.

- Có lẽ khi khác. - Obediah đề nghị.

Tucker nhìn Jocelyn với vẻ thành thật và nói:

- Tôi hy vọng vậy.

Nàng cảm thấy nóng ran người.

- Anh chưa nói anh thích loại trứng rán gì.

- Cô muốn bỏ gì vào đấy cứ bỏ: thịt heo muối, cà chua, thịt dăm bông, pho mát, hành tây, tiêu, ớt, Spinach, Jalapeno, nấm, khoai tây, cá trồng, ngô. Tôi sẽ ăn hết, không hết để khi khác ăn tiếp.

- Cá trồng và trứng à? - Jocelyn nhăn mặt hỏi.

- Tôi không thích trộn như thế, nhưng không tệ đâu. Trộn như thế có sao không? Cô không thích cá trồng à? Cô đã nói cô thích thức ăn Ý mà.

- Tôi thích cá trồng, nhưng không thích trộn vào trứng rán. - Nàng đáp, khẽ rùng mình để tỏ thái độ không thích.

- Tôi sẽ làm trứng rán cho mọi người kinh ngạc, - Obediah nói rồi biến mất.

- Thạch cũng ngon, - Tucker gọi theo ông ta, rồi với Jocelyn. - Tôi thích nho nhất. Trứng rán có dâu tây cũng được, nhưng trộn thạch của dâu tây với nho mùi vị sẽ ngon hơn.

- Anh có vẻ sành về trứng rán quá nhỉ? - Nàng nói đùa.

- Không phải đâu. - Chàng nhún vai bác bỏ. - Tôi chỉ ăn qua nhiều lần trứng rán có trộn nhiều thứ khác nhau thôi. Nhưng đừng trộn với dưa chua, - Tucker nói với vẻ mặt thành thật, rồi bỗng như suy nghĩ lại vấn đề, chàng nói tiếp, - có lẽ tôi nên đánh giá thứ này cho khách quan. Trứng rán, nếu trộn dưa chua ngọt thì có thể ngon, nhưng trộn dưa chua bằng lá thì là thì bỏ. Cô hãy tin lời tôi đi.

- Tôi sẽ tin, anh hãy tin tôi đi, - nàng hứa.

Bỗng chàng nheo mắt nhìn nàng và nói:

- Tôi có cảm giác như cô không thích trứng rán.

- Ăn cũng ngon đấy chứ. Chỉ có điều trứng rán không phải là món tôi chọn đầu tiên trong bữa ăn sáng.

- Vậy thì món gì?

- Bánh yến mạch với đường nâu. Thỉnh thoảng nướng cho vàng ở hai bên, tôi nghiện thứ thức ăn bổ béo ấy.

- Tôi không *nghiện* gì hết. - Jocelyn tức giận, vì câu nói của Tucker có hàm ý cho rằng nàng thích cái gì nhất thời, hay có tính thời thượng. - Nói cho anh biết, tôi thích bánh yến mạch từ khi còn bé.

- Cũng có người như thế, - chàng đáp.

- Anh không thích bánh yến mạch phải không?

- Thành thật mà nói, món này nằm ở tận cùng danh sách các món ăn chỉ ở trên món trứng rán có dưa chua. Nhưng cứ nhìn vào tủ lạnh kia thì cô sẽ thấy. Cô thấy các thứ chứa trong tủ lạnh thay đổi rất nhiều.

- Ôi lạy Chúa. - Nàng quay đi, vẻ chán nản. - Anh không thay đổi được cách suy nghĩ hay sao?

- Có lẽ tôi phải thay đổi, - chàng miễn cưỡng nhượng bộ. - Tôi thấy cách suy nghĩ này làm cho cô bức mình.

- Dĩ nhiên, nó làm tôi bức mình. Anh lại nói như thể là chúng ta sắp cưới nhau và chúng ta chưa hề biết nhau. - Nàng nói câu ấy trước khi Tucker cất tiếng nói.

- Đừng nói với tôi những chuyện vô nghĩa như là mới-thấy-nhau-đã-yêu-nhau, gặp-nhau-hiểu-nhau-ngay và thu-hút-nhau-vì-khác-nhau. Hôn nhân dựa trên những điều ấy thật mong manh dễ tan vỡ.

- Trời ơi, tôi phải thừa nhận chúng ta cãi nhau như một cặp vợ chồng già vậy.

- Lạy Chúa lòng lành, chúng ta không phải thế! - Nàng nói lớn, đã hết kiên nhẫn.

- Vậy thì cô gọi tình trạng này là gì? - Chàng hỏi, mắt mở to.

- Tôi sẽ gọi là hành động vô ích khi anh cố nhét vào đầu anh ý nghĩ việc ta cãi nhau. - Jocelyn quay người bước đi.

- Khoan đã. Cô đi đâu?

- Xuống bếp giúp Obediah. - Jocelyn ngạc nhiên khi nhận thấy mình rất thoải mái, sung sướng vì đã biểu lộ sự tức giận ra ngoài, dù chính đáng hay không, thay vì trước đây nàng thường đè nén cơn giận xuống, luôn luôn lo sợ người khác thấy mình giận dữ. Làm cô Jonesy thật tuyệt vời, không cần lo sợ những chuyện thông thường như thế.

- Tôi mong cô ở lại đây để làm bạn với tôi. - Giọng của Tucker bay theo nàng xuống bếp.

- Điều anh mong có vẻ sai rồi đấy, phải không? - Jocelyn cười lớn, vì bây giờ nàng cảm thấy hoàn toàn hạnh phúc khi ở cương vị mới.

Chương 10

Obediah nhìn nụ cười vui vẻ trên mặt Jocelyn, mắt ông sáng lên với vẻ hiểu biết và láu lỉnh nói:

- Cô vui thích phải không? - Giọng ông nhỏ nhỏ vừa đủ cho nàng nghe.

- Phải. - Nàng cười, nụ cười mỉm, hai khóe môi lúm xuống. Jocelyn đi đến bồn rửa, Obediah đang thái ớt xanh để chuẩn bị trộn vào thức ăn. - Từ lâu lắm rồi tôi mới được tự do hành động theo ý mình. Vì thế nếu tôi có say sưa với sự tự do này thì cũng là điều dễ hiểu thôi.

- Nhưng chắc cô không dám say sưa làm theo ý mình phải không? - Ông liếc nhìn nàng với ánh mắt sôi đời, hiểu biết, pha lẫn chút xót thương.

Nàng hít vào một hơi thật sâu rồi thở mạnh ra.

- Phải. Chỉ có Jonesy mới làm được. - Nàng đưa mắt nhìn về phía phòng khách, vẻ mặt đượm chút luyến tiếc. - Nếu Tucker biết rõ tôi là ai, chuyện này sẽ chấm dứt. Anh ta sẽ cân nhắc những điều tôi nói hay việc tôi đã cải trang.

- Cô thích anh ta chứ? - Obediah hỏi, tin chắc lời đáp của nàng. Jocelyn do dự, nàng ngạc nhiên khi thấy mình không thể nói dối ông ta.

- Tôi thích anh ta. - Rồi nàng nhìn ông với ánh mắt cảnh giác. - Nhưng ông đừng nói với anh ta như thế. Anh ta sẽ không để cho tôi yên với một cuộc hôn nhân vô nghĩa.

- Nhưng nó có vô nghĩa hay không? - Ông hỏi thăm dò.

- Dĩ nhiên là vô nghĩa. - Nàng đáp. - Nếu anh ta biết tôi là ai, thì chắc sẽ không nói chuyện ấy. Ông tin tôi đi. Tucker từ phòng khách nói lớn vào:

- Hai người đang nói gì ở đấy thế? Quý vị nói chuyện vui vẻ ở đấy mà để tôi một mình nhàn rỗi ở đây thì thật quá bất công.

- Anh sẽ không ở một mình lâu đâu, - Jocelyn nói để trả lời chàng. Con chó đã ăn

hết thức ăn trong đĩa, chỉ còn vài miếng nữa là xong, nó vừa nhai vừa vẩy đuôi. - Molly ăn sáng sắp xong rồi. Khi ăn xong, nó sẽ vào trong ấy với anh cho vui.

- Kìa, tôi chỉ trông đợi chừng ấy thôi ư? - Tucker mỉa mai. - Tôi báo cho cô biết Molly không phải người nói chuyện hay đâu. Nó chỉ biết kêu gâu gâu và sủa mà thôi.

Jocelyn vội đáp lại:

- Nhưng tôi cam đoan Molly rất chịu khó nghe.

-Ồ, đúng là nó rất giỏi về điểm này, - Tucker đáp, giọng châm biếm chua cay.

- Chắc anh sung sướng về việc này, vì anh sẽ nói cho cả hai. - Jocelyn ngạc nhiên khi thấy rằng nàng vui thích cuộc trò chuyện này, có lẽ vì họ ở khác phòng nhau. - Bây giờ anh hãy yên lặng để chúng tôi làm bữa ăn sáng cho anh. - Nói xong, nàng để tâm trí vào công việc trước mắt. - Ông muốn tôi làm gì, Obediah?

- Đây. Cô thái cái này đi. - Ông ta đưa cho nàng một số ớt mà ông đã rửa sạch và lấy hết hạt, rồi tìm trong tủ lấy ra cái thớt và con dao khác. Trong khi nàng thái ớt thành những đường mỏng một cách thành thạo, thì Obediah trở lại công việc moi hạt với số một nửa ớt còn lại, thỉnh thoảng nhìn nàng, lặng lẽ quan sát nàng. - Tôi nghĩ thỉnh thoảng cô có thái ớt.

- Thực vậy, tôi nấu ăn rất giỏi, - nàng đáp. - Nhưng thời gian vừa qua, tôi có ít cơ hội để vào bếp. Nhân viên nhà bếp của Nhà Trắng nấu nướng rất tài, họ phục vụ hết sức nhanh. Mỗi khi cần ăn cái gì, chỉ nói một tiếng là có ngay, khỏi cần phải yêu cầu họ đem thứ này thứ nọ cho mình làm lấy.

- Tôi nghĩ đúng như thế. - Obediah để nửa số ớt đã được rửa sạch lên góc thớt.

Nàng đẩy lưới dao lùa số ớt đã cắt sang một bên.

- Dĩ nhiên chúng tôi trả tiền những bữa ăn của chúng tôi... nhưng khi đãi quan khách thì không, - nàng nói nhanh câu này. - Chỉ khi nào các bữa ăn làm cho chúng tôi, hay khi chúng tôi có người thân hay bạn bè đến cùng ăn, thì các bữa ăn này đều phải tính tiền. Hàng tháng chúng tôi nhận hóa đơn của văn phòng ban nội vụ tính tiền các bữa ăn, tiền giặt ủi và các thứ lặt vặt khác, chúng tôi đều chi trả các khoản này.

- Hay thật! - Obediah cắt chóp một củ hành. Nước hành rịn ra từ các múi có cùng

tâm điểm bốc mùi cay chảy nước mắt. - Tôi không nghĩ cuộc sống ở đây được giải quyết như vậy.

- Hệ thống điều hành rất hữu hiệu, - Jocelyn nói. Nàng bắt đầu thái số ốt tiếp theo. Bỗng một ý nghĩ lóe sáng trong đầu nàng. Nàng cười khe khẽ và lắc đầu.

- Có chuyện gì đang làm cho cô vui thì phải. - Ông ta nhìn nàng, ánh mắt sáng long lanh, thắc mắc.

- Không có gì. Tôi không tin chuyện mình đứng thái ốt ở đây thôi. Hồi sáng tôi đâu có ý định làm công việc này. Nhưng tôi nghĩ Gog có linh cảm sẽ có chuyện xảy ra trong chuyến đi của tôi.

- Gog là ai vậy? - Obediah hạ dao xuống.

- Đó là tên thân mật của bà nội tôi. Tôi đến nghỉ cuối tuần với bà, - nàng giải thích.

- A... - Ông ta gật đầu hiểu chuyện. - Rồi bà nghĩ ra cách để cô trốn khỏi nhà?

- Bà là người đồng lõa, cả trước và sau khi sự việc xảy ra. - Jocelyn mỉm cười nói. Rồi bỗng một ý nghĩ khác khiến nàng cười to hơn và nàng nói tiếp: - Thế nào Dexter cũng sung sướng khi biết tôi đến nhà ông ấy như thế này.

- Dexter là... - Obediah đoán. - Ông nội cô à?

- Không, ông ta làm cho bà tôi lâu năm rồi. Ông ta không hẳn là người quản gia. Tôi nghĩ ông có thể gọi ông ta là “Người đàn ông ngày thứ sáu của bà ấy”.

- Ra thế. Ông ta sẽ vui thích khi biết cô ở đây.

- Thực ra cả hai người đều vui thích. Ông biết không, họ hy vọng ngày hôm nay sẽ giống như bộ phim *Roman Holiday* ngày xưa.

- Phim do Gregory Peck và Audrey Hepburn đóng. Tôi nhớ phim ấy rồi. - Ông gật gật mái đầu bạc trắng như hải long khi nhớ lại nội dung cuốn phim. - Đó là bộ phim lãng mạn rất hay, nhưng tôi không thích phần cuối: hai người chia tay nhau.

- Ông cũng lãng mạn đấy, phải không? - Nàng vui vẻ nói.

- Đúng thế, - Obediah đáp, rồi bỗng ông dừng lại, quay đầu nhìn nàng trước khi nói tiếp nho nhỏ: - Tôi sẽ giữ chuyện này bí mật cho cô. - Ông ra dấu cho nàng đến

gần. - Mọi người đều thực tâm như thế. Nhiều người giấu chuyện này vì họ không muốn tỏ ra là mình điên. Có người giấu kín trong tâm, họ quyết tâm thuyết phục mình tin rằng họ không có tính kỳ quặc như thế.

- Thật ư? - Nàng trầm ngâm suy nghĩ, có vẻ hoài nghi, nhưng nàng tin rằng đây là sự thật.

- Vậy khi nào thì nàng Cinderella rời buổi dạ vũ để về nhà? - Ông ta hỏi đùa.

- Ông có lãng mạn không đấy? - Jocelyn cười tươi. - Trước bảy giờ sáng mai.

- Như vậy cô còn nhiều thì giờ để khiêu vũ với hoàng tử Duyên Dáng. - Obediah kết luận.

Nàng cười trước ý kiến của ông.

- Không có nhiều cơ may như thế đâu. Hay ông quên rằng anh ấy bị treo đầu gối?

Mắt ông sáng lên:

- Như vậy là cô đã xem Tucker là hoàng tử Duyên Dáng rồi!

Bỗng Jocelyn đỏ mặt, nàng vội phản bác lời ông ta:

- Tôi không nói thế.

- Phải, dĩ nhiên cô không nói. - Ông ta lắc đầu chậm biếm, rồi cười nho nhỏ trong hòng.

- Obediah, đừng chỉ trích tôi. - Nàng nói, có vẻ tức giận. - Khó mà điều khiển được Tucker, không kể đến chuyện làm sao nói cho bà nội tôi hiểu được việc này, nếu không nói láo.

- Tha lỗi cho tôi. - Ông cười. - Nhưng chắc là cô biết những cuộc gặp gỡ lãng mạn nhất thường xảy ra trong hoàn cảnh như thế này.

- Trong chuyện này không có gì lãng mạn hết, - nàng nói.

- Dĩ nhiên không. Tôi lắm.

Jocelyn biết Obediah chỉ đùa với nàng thôi. Đây không phải là lần đầu nàng tự hỏi không biết tại sao nàng lâm vào tình thế khó xử này. Mọi việc xảy ra không giống

chương tình nàng đã hoạch định ở Redford Hall. Nàng đã định thoát khỏi sự tù túng để vui chơi ngắm cảnh thoải mái, không gặp chuyện gì rắc rối.

Trái lại, đây là loại phiêu lưu mà bà nội nàng muốn nàng kinh qua. Việc này như tăng cường thêm sinh lực trong ngày, rất nhiều sinh lực. Có thể xem đây là yếu tố làm cho cuộc sống trở nên đa dạng, phức tạp.

Jocelyn nghĩ: *Chuyện này không hề đơn giản, Gog à.* Nàng biết mình đã không chế ngự được con tim. Và nếu biết thế nào bà nội nàng cũng vỗ tay mừng rỡ vì chuyện đã xảy ra như thế này.

Bliss Wakefield đi vào bếp, chiếc khăn quàng bằng lụa màu ngọc lục bảo móc một bên vai. Khi bà dừng bước, chiếc khăn nằm xếp nếp óng ánh trên cánh tay, bà đứng với tư thế luôn luôn thẳng người trông rất đẹp. Không lưu tâm đến các nhân viên mật vụ đang ngồi quanh bàn, bà nhìn thẳng vào Dexter.

- Anh đây rồi, Dexter, tôi tìm anh khắp nơi. - Giọng bà nghe có vẻ quở trách.

Dexter phản ứng bằng cách dùng thái độ tỉnh bơ của người Anh. Ông ta hỏi lại:

- Bà muốn gì phải không?

- Tôi không muốn. Mà Jocelyn muốn trà nóng và lát bánh mì nướng giòn. Khi chuẩn bị xong, anh mang đến phòng của cô ấy. - Nói xong, bà bước đi.

- Trà à? - Dexter hỏi, vẻ nghi ngờ, chỉ dùng cốc lọc từ trà. - Cô Jocelyn thường uống trà buổi sáng à?

- Không luôn luôn như thế, - Bliss chỉnh lại. - Và sáng nay dĩ nhiên là không. Cô ấy không được khỏe, nên chỉ muốn uống trà.

Mật vụ Bassett nghe hết câu chuyện, anh ta bèn hỏi:

- Cô ấy bị bệnh à?

Sau một lát do dự, Bilss nhìn anh ta trong tư thế rất đài các.

- Bệnh không nặng, mà chỉ cảm thấy không được khỏe vì thời tiết.

- Có gì không ổn ư? - Anh ta hỏi, mắt nheo nheo vì lo lắng. Bà nhìn anh ta với ánh mắt lạnh lùng, cảm hơi nhích lên một chút.

- Lúc tôi còn trẻ, đây là vấn đề người phụ nữ không đem ra nói giữa đám đông mọi người. Nói thế chắc anh quá hiểu rồi.

Mặt anh chàng mặt vụ độc thân tỏ ra hiểu vấn đề. Đột nhiên anh ta có vẻ hơi khó chịu. Quay mặt khỏi bà Bliss, anh ta nhìn người phụ nữ độc nhất trong tổ an ninh. Hai nhân viên mặt vụ có gia đình trong phòng cố nín cười, nhìn nhau hiểu biết.

Bà Bliss nói tiếp:

- Nằm nghỉ cả ngày trong giường, cháu tôi sẽ chóng bình phục. Có lẽ sáng mai nó về lại Nhà Trắng với sức khỏe như lúc trước.

Bassett lại nhìn mặt vụ Donna Travers, anh đề nghị:

- Có lẽ cô nên đến xem cô ấy ra sao, để xem chúng ta có thể giúp gì cho cô ấy không?

Bà Bliss lạnh lùng nhìn Travers, cô mặt vụ ngần ngừ một lát rồi lắc đầu:

- Tôi nghĩ không cần phải làm thế. Bà Wakefield nói đúng: nằm nghỉ một ngày là phương thuốc tuyệt vời nhất.

Mike Bassett nhìn Bliss thêm lần nữa, rồi chấm dứt vấn đề ngang đấy. Bliss hài lòng vì kế hoạch đã thành công hoàn hảo, bà quay qua nói với Dexter:

- Tôi sẽ báo cho Jocelyn biết anh đem khay đến ngay. Kể cả cà phê cho tôi nữa.

- Xin tuân lệnh bà, thưa bà. - Dexter đáp, nhẹ cúi đầu chào bà.

Một lát sau, ông ta gõ cửa phòng ngủ. Ông chưa kịp xưng danh tính thì Bliss đã mở cửa, bà nhìn quanh phía đằng sau ông ta như sợ có ai đi theo.

Bà ngại có người nghe trộm đầu đó, nên nói với ông ta:

- Thật tuyệt, trà còn nóng. Vào đi, Dexter, còn đợi gì nữa. - Ông ta liền đi vào và bà đóng cửa ngay. Đóng xong, bà liền vung tay nhảy múa chiến thắng. - Kế hoạch hoàn hảo, phải không?

- Có vẻ như thế. - Dexter bưng khay đứng giữa phòng.

- Tôi nghĩ sẽ thành công. - Bà dừng lại, thở hỗn hển, phấn khích và nhảy múa do ngẫu hứng. - Khi tôi đi khỏi bếp, họ nói gì?

- Hayes và Mac Elrey nói một ít về vợ họ, về các triệu chứng các bà thỉnh thoảng mắc phải, nhưng họ chỉ nói sơ sơ thôi. Tôi nghĩ có lẽ vì có mặt cô Travers ở đấy. Rõ ràng họ sợ cô ấy có thể xem những lời họ nói có tính phân biệt giới tính. - Dexter nhìn chăm chú vào các thứ trên khay. - Bà muốn tôi làm gì với trà và bánh mì nướng này, thưa bà?

- Đổ vào toa lét hết thôi, - bà đáp, lãnh đạm vẫy tay.

- Thưa bà, - Dexter có vẻ tự ái. - Trà loại Earl Grey hảo hạng mà.

- Nếu anh tiếc nước trà thì cứ uống, còn bánh mì...

- Tôi sẽ báo cho Jocelyn biết anh đem khay đến ngay. Kể cả cà phê cho tôi nữa.

- Xin tuân lệnh bà, thưa bà. - Dexter đáp, nhẹ cúi đầu chào bà.

Một lát sau, ông ta gõ cửa phòng ngủ. Ông chưa kịp xưng danh tính thì Bliss đã mở cửa, bà nhìn quanh phía đằng sau ông ta như sợ có ai đi theo.

Bà ngại có người nghe trộm đầu đó, nên nói với ông ta:

- Thật tuyệt, trà còn nóng. Vào đi, Dexter, còn đợi gì nữa. - Ông ta liền đi vào và bà đóng cửa ngay. Đóng xong, bà liền vung tay nhảy múa chiến thắng. - Kế hoạch hoàn hảo, phải không?

- Có vẻ như thế. - Dexter bưng khay đứng giữa phòng.

- Tôi nghĩ sẽ thành công. - Bà dừng lại, thở hỗn hển, phấn khích và nhảy múa do ngẫu hứng. - Khi tôi đi khỏi bếp, họ nói gì?

- Hayes và Mac Elrey nói một ít về vợ họ, về các triệu chứng các bà thỉnh thoảng mắc phải, nhưng họ chỉ nói sơ sơ thôi. Tôi nghĩ có lẽ vì có mặt cô Travers ở đấy. Rõ ràng họ sợ cô ấy có thể xem những lời họ nói có tính phân biệt giới tính. - Dexter nhìn chăm chú vào các thứ trên khay. - Bà muốn tôi làm gì với trà và bánh mì nướng này, thưa bà?

- Đổ vào toa lét hết thôi, - bà đáp, lãnh đạm vẩy tay.

- Thưa bà, - Dexter có vẻ tự ái. - Trà loại Earl Grey hảo hạng mà.

- Nếu anh tiếc nước trà thì cứ uống, còn bánh mì thì đổ nó đi. - Bà ta lấy cà phê của mình trong khay, bung đến cửa sổ. - Anh đoán hiện giờ Jocelyn đang làm gì?

- Hy vọng cô ấy đang uống cà phê loại được bón phân hữu cơ tại tiệm Mudd House, và đang nói chuyện với anh chàng đẹp trai xa lạ nào đó. - Sau khi để cái khay xuống bàn ngủ, ông ta rót trà ra tách. - Nghĩ đến chuyện cô ấy bị kẻ quá khích nào đấy bắt cóc, thì có lẽ thích hợp hơn.

- Anh nói thế nghĩa là sao? - Bliss quay khỏi cửa sổ, mày nhú lại vẻ bối rối. - Cà phê bón phân hữu cơ là sao?

- Tôi muốn nói cà phê xay từ hạt cà phê.

- Vậy anh nên nói thẳng ra như thế, - Bliss nói. - Thực vậy Dexter à, anh phải học cách trình bày vấn đề rõ ràng hơn. Người ta thường có suy nghĩ sai lầm là trồng trọt bằng phân hữu cơ tức là không dùng hóa chất.

- Nhưng chúng là hóa chất tự nhiên, thưa bà.

Bà tròn xoe mắt nhìn lên trần nhà vẻ bất bình.

- Dĩ nhiên làm thế sẽ khác nhau. Tôi thật là điên khùng.

- Bà công nhận như thế thật thú vị biết bao, thưa bà, - Dexter nói, giọng châm biếm.

- Công nhận cái gì? - Bà hỏi.

- Công nhận thái độ của bà điên khùng. - Ông ta lấy cái tách, để đĩa trên khay gần giường.

- Điên khùng! - Tôi báo cho anh biết cái gì đã làm cho tôi điên khùng: Chịu đựng anh. Bây giờ hoặc là anh uống trà hay là đổ nó đi. Nhưng đừng đổ hết, - bà ra lệnh.
- Để trong tách một ít phòng có ai vào đây.

Dexter đưa cái tách lên gần miệng bỗng ông dừng lại, có vẻ hơi phân vân.

- Tôi có cần tô son môi vào không?

- Tô son môi à? - Bà ngạc nhiên hỏi.

- Phải, để cho có vẻ là cô Jocelyn đã uống trà, - ông ta đáp. Rồi vẻ mặt ông bối rối,

- Nhưng nếu cơ quan mật vụ so sánh son môi?

- Dexter, không cần tô son. - Giọng bà vui vẻ và mặt bà cũng vui. - Mặc dù tôi thích thấy anh tô son, nhưng không cần làm thế. Phụ nữ đau nằm liệt giường chắc không cần điểm phấn tô son làm gì.

Dexter thở dài, mặt mày tươi tỉnh.

- Nghe bà nói, tôi vui quá, thưa bà. - Ông ta hớp một ngụm trà.

- Đưa bánh mì nướng cho tôi. Tôi đi vớt trong khi anh uống trà.

Dexter đưa đĩa bánh cho bà, hơi tiếc rẻ.

- Cả ngày sẽ như thế này hay sao? Chuẩn bị thức ăn để đồ đi hay sao?

- Chúng ta chỉ làm thức ăn đơn giản thôi, - Bliss đáp rồi đi vào phòng tắm, tay bưng đĩa bánh. Mấy giây sau, tiếng nước toa lét chảy vang lên.

Thịt heo ướp muối nướng trên vỉ kêu xèo xèo, bốc mùi thơm khắp bếp. Trong góc phòng, Molly dùng mũi ngửi khắp cái tô đã hết thức ăn, rồi nó ngửi quanh nền nhà để xem có chút thức ăn nào văng ra ngoài không. Khi tìm không còn gì, nó bèn uống thêm ít nước trong đĩa, rồi nhìn Obediah đập cái trứng trên mép tô bằng thủy tinh và đổ trứng lên trên hai cái khác còn sống trong tô. Khi thấy không còn được cho gì nữa để ăn, Molly bèn đi vào phòng khách.

Khi con chó ngồi xuống bên cạnh cái ghế nệm dài, Tucker bèn lên tiếng chỉ trích nó:

- Cuối cùng mày đến để kiểm tra tao hả? Mày quyết định đến đây với tao, thế mà tao tưởng mày cũng bỏ tao luôn.

Con Molly quay đầu về phía bếp, rồi vênh tai sang chàng và rên lên nho nhỏ.

- Tao biết. Cái đầu gối không phải là vấn đề quá trọng đại như thế này. - Chàng bức bối nhìn bịch nước đá để trên đầu gối băng bó của mình. - Thế mà tao phải ngồi ở đây còn nàng ở đấy. - Chàng ngẩng đầu, nói lớn vào bếp: - Này! Bao lâu nữa thì thức ăn nấu xong?

- Chỉ lát nữa thôi, - tiếng trả lời văng lại. - Obediah đang đánh trứng.

- Một lát, - Tucker nói nhỏ với con chó, rồi nói lớn lại vào bếp: - Tôi hy vọng cô không để tôi ăn một mình ở đây, còn hai người ăn ở đấy và ăn trên bàn hân hoan.

- Chúng tôi chưa nghĩ đến chuyện ăn ở đâu, - tiếng trả lời vọng sang.

- Cô nhớ đây là nhà tôi, - chàng hét lớn - tôi phải ăn với khách mới đúng. Nếu cô không quan tâm đến việc này, chúng ta sẽ rất khó nói chuyện với nhau khi hai người ở hai phòng khác nhau.

- Tôi đã chú ý đến việc này. Vậy tôi khuyên anh nên bỏ ý nghĩ ấy đi.

- Vậy cô đề nghị tôi làm việc gì? - Tucker gay gắt hỏi, chàng sung sướng vì nàng nói chuyện với chàng.

- Xem truyền hình. Anh lấy cái điều khiển được mà. Nó nằm ở bên bàn xa lông.

- Tucker nhìn cái điều khiển rồi cười trước ý kiến ấy. - Tôi không muốn xem tivi, nhờ cô đem tờ báo ở trên bàn ăn sang đây cho tôi được không? Sáng nay trước khi đi tôi chưa xem hết. - Molly co rúm người một chút và rên rỉ. Chàng nói nhỏ với nó. - Được thôi, có lẽ nhờ như thế không hay, nhưng có thể nàng mới vào đây.

Jocelyn chán nản, gác cặp kẹp vào giá để muống, rồi bước đến bàn, lấy hết số báo buổi sáng và đi sang phòng khách. Nàng tảng lờ không chú ý đến nụ cười tươi rói trên môi Tucker, nàng đi đến ghế nệm dài, dúm hết tập báo vào ngực chàng.

- Đấy, xem đi và để cho chúng tôi yên, - nàng ra lệnh.

- Trời đất, không sợ người ta tự ái à? - Chàng mở to mắt nhìn nàng với vẻ thờ ngây. Khi cô nấu nướng trong bếp, cô thường như thế này à?

- Chỉ khi nào tôi bị quấy rầy, phải gián đoạn công việc. - Nàng cố cười dịu dàng. - Bây giờ nếu anh không muốn thịt heo muối bị cháy, thì hãy đọc báo đi và đừng quấy rầy chúng tôi nữa.

- Để thịt cháy là chuyện bất khả kháng... nếu vậy, ta phải ăn thôi. - Tucker lấy báo, mở ra xem.

Câu nói đùa bất ngờ bỗng xua tan hết sự giận dữ trong lòng nàng. Nàng nghĩ, người ta không thể tức giận kẻ nào đã làm cho mình cười. Khi Jocelyn vào bếp lại, nụ cười vẫn còn trên môi nàng trước lời nói khôi hài của chàng. Nàng đi thẳng đến bếp lò để kiểm tra thịt heo muối đang nấu trên bếp.

Obediah hỏi nàng:

- Có phải cô vừa đem báo vào cho anh ta không?

- Phải. - Nàng ngạc nhiên nhìn ông ta.

- Đem hết à?

- Phải.

Ông ta thở dài.

- Tôi nghĩ đem hết vào cho anh ta như thế thật ngốc.

- Tại sao ngốc? - Nàng có cảm giác có chuyện gì không hay sắp xảy ra.

Obediah lại nói nhỏ:

- Vì trong phần xã luận có viết bài đặc biệt về con gái Tổng thống, có in kèm theo bức ảnh màu của cô ta.

- Ôi, không! - Jocelyn thốt lên nho nhỏ, lo sợ nhìn qua phòng khách.

- Ồ, có, - Obediah buồn bã gật đầu.

- Có thể anh ta không đọc. Có thể anh ta không thấy bức ảnh giống tôi. Có thể.

- Có thể cô không gặp may, - Obediah nói tiếp.

- Nhưng làm sao... - Bỗng nàng nghĩ ra một cách và gác cái kẹp gấp thức ăn lên giá để muối. - Obediah, ông xem thịt heo nhé.

Nàng trở lại phòng khách.

Tucker đang xem mục thể thao, chàng ngạc nhiên hạ tờ báo xuống, rồi cười sung sướng.

- Tôi cứ tưởng còn lâu mới thấy lại cô chứ.

- Tôi cũng không ngờ trở lại sớm như vậy. - Nàng lấy phần báo trên tay chàng, rồi lấy hết các phần khác, để tất cả lên bàn xa lông.

- Kìa, tôi đang đọc mà. - Chàng cố giành phần báo có in mục thể thao.

- Rồi anh sẽ xem sau. Obediah đang đổ trứng rán cho anh. Tôi đưa anh vào nhà bếp, trứng sẽ xong ngay. - Nàng lấy đi những cái gối ở dưới đầu gối chàng.

- Vào bếp à?

- Anh đã nói anh không muốn ăn một mình ở đây kia mà, - Jocelyn nhắc cho chàng nhớ.

- Đúng là tôi đã nói thế. - Tucker ngồi dậy, để một chân xuống nền nhà, một tay để lên đầu gối bị thương để che chở. Nhưng ở đây làm sao tôi gác chân cho cao được.

- Chúng ta có thể lấy cái ghế khác cho anh gác chân. Ăn nơi bàn thì hơi khó, nhưng để đĩa trong lòng mà ăn, có lẽ anh thấy dễ dàng hơn. - Jocelyn chuôi bàn tay dưới cánh tay chàng để đỡ chàng đứng dậy. Chàng quàng tay quanh vai nàng và xem nàng như cái nạng, nhẩy nhẹ cho cân bằng, rồi dừng lại như thể thu hết sức lực để đi vào bếp trong một đoạn đường ngắn.

- Cô biết không, đáng lẽ tôi phải nghĩ ra cách gác chân trên ghế, nhưng không nghĩ ra. - Chàng liếc xéo sang nàng, mắt bối rối. - Tôi sung sướng vì cô đã nghĩ ra cách ấy.

- Thế là tốt rồi. - Nàng cố không lưu tâm đến lời chàng nói, giả vờ như mình không bị sự đụng chạm, gần gũi nhau này gây ảnh hưởng chút nào. Nàng đứng áp sát vào một bên chàng, hai hông chạm vào nhau.

Jocelyn vốn cao, nên thường nàng không ngẩng mặt để nhìn mắt ai hết, thế mà bây giờ nàng phải ngẩng mặt để nhìn chàng. Kỳ lạ thay là nàng thấy dễ chịu và có cảm giác mình là phái yếu.

- Jonesy, cô rất tuyệt vời! - Giọng chàng ồ ồ, trầm lắng, như thấm vào làn da thớ

thịt nàng, khiến nàng nghĩ chàng là một người đàn ông chứ không phải là nhà báo viết mục chính trị Grady Tucker. Nàng tự nhiên quên mất chàng là ai. - Tôi lúc nào cũng tuyệt vời. - Nàng giả vờ thản nhiên thoải mái trong khi lòng hồi hộp, có cảm giác khó thở.

Tucker nhìn nàng chăm chú một hồi khiến tim nàng đập loạn xạ, rồi chàng thở dài lắc đầu, môi mím lại với vẻ chán nản đùa bỡn. Chàng nói nhỏ:

- Vô ích, tôi phải khám phá mới được.

- Khám phá cái gì? - Jocelyn nói nhỏ, nàng thấy đầu chàng hơi cúi xuống.

- Khám phá xem có pháo bông không... hay có tiếng chuông không? - Hơi thở chàng phả quanh môi nàng, sưởi ấm môi nàng, rồi môi chàng nhẹ áp vào môi nàng.

Khi môi chàng chạm vào môi nàng, Jocelyn cảm thấy như thể nền nhà dưới chân nàng nghiêng về một bên. Môi chàng mềm mại hơn nàng tưởng, mềm và khôu gợi một cách kỳ lạ. Nàng hôn lại mà không suy nghĩ, bị sự thoải mái tự nhiên của nụ hôn cám dỗ và mang đến cho nàng cảm giác chính đáng. Cảm giác của người được trở lại quê nhà, lòng vừa sung sướng vừa thỏa mãn.

Sức nặng của chàng đè lên người nàng tăng thêm cảm giác trong người, làm cho nụ hôn nồng nàn thêm. Nàng run run, lòng khắp khởi lo sợ bước tiếp theo, sợ nàng không muốn trốn tránh nụ hôn. Tuy nhiên, nàng tự hỏi phải chăng nụ hôn của đàn ông có khả năng tạo ra cảm giác này... cảm giác lâng lâng như vàng tan thành nước vậy.

Khi môi chàng rời khỏi môi nàng, Jocelyn cảm thấy sáng khoái tinh thần trước sự kỳ diệu của nụ hôn. Nàng đứng yên một lúc, từ từ ý thức rằng hai tay chàng đang ôm quanh nàng, bàn tay nàng đang để trên ngực chàng. Nàng cảm thấy tim chàng đập thành nhịp như tim nàng đang đập loạn xạ trong lồng ngực.

Nàng từ từ ngước mắt, thấy những đường nét mạnh khỏe trên mặt chàng. Tucker có vẻ bàng hoàng do sự kỳ diệu của nụ hôn gây ra, nàng cũng cảm thấy như thế. Cặp mắt màu nâu của chàng điểm những đốm vàng nhạt sáng long lanh, thân tình.

- Chà! - Tiếng chàng thốt ra nho nhỏ như lời thì thào. - Jonesy, cô mạnh mẽ như ly rượu mạnh.

Khi ấy, Jocelyn muốn đánh chàng, thật vậy, đánh chàng vì nàng giận mình đã để

cho nụ hôn xảy ra. Nhưng thay vì làm thế, nàng nhích người ra, đưa tay gỡ tay chàng đang ôm quanh người nàng.

- Tôi nghĩ là chúng ta đang đi vào nhà bếp, - nàng nói, nghe giọng mình khàn khàn run run.

Nàng sung sướng thấy Tucker vui vẻ gật đầu, rút tay ra, đứng nhích sang vị trí song hành như trước.

- Đúng vậy. - Chàng đáp rồi bước tới, cẩn thận khi đè trọng lượng trên chân trái. - Thế cô sẽ nghĩ lại và cho tôi biết địa chỉ của cô ở Waterloo chứ?

- Tôi không cho đâu.

Môi chàng mím chặt với vẻ thất vọng, rồi nói:

- Cô quyết định làm khó cho tôi khi tôi tìm lại cô ư?

- Làm khó cho anh chừng nào tôi có thể làm được. - Nếu chàng biết nàng là ai, có lẽ vấn đề này dễ dàng hơn.

Dựa người trên vai nàng, chàng đi khập khiễng bước nữa.

- Cô hãy cho tôi biết lý do tại sao cô không cho biết.

- Vì anh điên khùng.

Chàng dừng lại đột ngột. Nhìn bộ mặt sừng sốt của chàng, Jocelyn nghĩ chắc mình đã có thể thành thực hơn.

- Cô không cho tôi là kẻ điên khùng mê gái và lẻo đẻo theo cô chứ?

Jocelyn xem đó là cơ để từ chối.

- Làm sao tôi biết anh không điên? Tôi hy vọng anh đừng mong tôi sẽ tin lời anh.

- Nếu cô không tin, thì cô là đồ điên. - Tucker đáp và thở dài, bước tiếp vào bếp. - Tôi nghĩ như thế có nghĩa là cô có bốn phạm phải gọi điện thoại cho tôi. Cô không phải là kiểu phụ nữ cổ lỗ không muốn gọi điện thoại cho bạn trai chứ?

Dĩ nhiên không có trường hợp như thế. Nhưng nàng không biết phải làm gì, vì hoàn cảnh của nàng khác xa những người khác.

- Tôi luôn luôn xem mình là người tự do phóng túng.

Tucker nhăn mặt châm biếm và đáp.

- Jonesy, thú thật với cô, tôi không hiểu được lời cô nói có ý nghĩa như thế nào.

Jocelyn ngạc nhiên trước lời nói chân thật của chàng, nàng dừng bước, cố tìm câu trả lời:

- Tôi nghĩ là tôi cũng không hiểu, nhưng tôi tin lời tôi có ý nghĩa về mặt tư cách. Tôi muốn mọi người kính trọng mình. Anh đừng lợi dụng người mình kính trọng và xem đây là điều đương nhiên. Anh đừng xem thường ước muốn và mơ ước của họ.

- Ước muốn và mơ ước của cô là gì? - Chàng dịu dàng hỏi, ánh mắt có vẻ vừa thăm dò, vừa nôn nóng.

Nàng không có ý định đưa câu chuyện đến chỗ nghiêm túc, nên nàng đáp:

- Dễ hiểu thôi. Tôi muốn đưa anh vào bếp.

- Tôi nói thật đấy, - Tucker phản đối.

- Tôi cũng thật. Ta đi thôi.

Chương 11

Khi Jocelyn đưa Tucker vào bếp, để chàng ngồi vào bàn và đem thêm ghế để gác chân cao, bữa sáng đã sẵn sàng để dọn ra. Nàng giúp Obediah bùng thức ăn dọn ra bàn, rồi ngồi vào chỗ. Bụng đói, nên mùi thức ăn thơm phức làm cho nàng chảy nước miếng. Lấy khăn ăn trên bàn, nàng mở ra, vắt ngang trên lòng.

Tucker vừa mở khăn ăn vừa yêu cầu Obediah:

- Obediah, bác đọc kinh tạ ơn Chúa cho chúng tôi chứ? - Khi mẹ nàng còn sống, trước bữa ăn nào bà cũng đọc kinh tạ ơn. Sau này, việc đọc kinh chỉ dùng vào những trường hợp đặc biệt hay là những bữa tiệc chiêu đãi khách ngoại giao. Nàng không biết nàng có xem đây là trường hợp đặc biệt hay không.

Jocelyn nhắm mắt, đầu cúi xuống, vẽ vụng về, cố nghe những lời của Obediah nói đều đều bên tai.

- “Lạy Chúa, Ngài sáng tạo ra trái đất cho con người, cho họ trái cây để ăn, cho gia súc để sống và nói rằng thực phẩm của chúng tôi nhờ cầu nguyện mới được thánh hóa. Xin Ngài thánh hóa thực phẩm này cho chúng tôi để chúng tôi phục vụ Ngài, lạy Chúa Jesus. Amen”.

- Amen, - nàng cùng Tucker lặp lại từ Amen, rồi cẩn thận tránh không nhìn chàng, nàng lấy một lát bánh mì nướng trong đĩa trước khi chuyển đĩa cho Obediah.

Mới đầu họ yên lặng ăn, chỉ có tiếng động lạnh canh của dao, muỗng, nĩa và tiếng nhai thịt heo muối giòn giòn.

Sau đó Jocelyn cất tiếng nói với Obediah:

- Trứng rán này quá ngon. Bà nào làm vợ ông thật may mắn.

Ông ta cười nho nhỏ:

- Tôi sẽ nói với vợ tôi rằng cô nói thế.

- Ông có vợ à? - Vì vài lý do nào đó, nàng nghĩ ông ta độc thân, hay góa vợ.

- Ở với vợ suốt đời, - ông ta đáp, rồi cười trêu chọc và nói thêm: - Và chỉ lấy một người từ đầu cho đến cuối. Chúng tôi sống rất hạnh phúc.

- Nếu bác nói thế, chắc bác có cùng quan điểm với ông nội tôi, - Tucker nói. - Ông cụ tuyên bố rằng, thực hiện bốn phận trong hôn nhân giống như điều hành một nông trại. Mỗi sáng người ta phải làm những công việc cần thiết.

Obediah lại cười.

- Thật đúng biết bao!

- Ông ở tại thủ đô à? - Jocelyn hỏi.

- Không, tôi chỉ đến có công việc.

- Công việc kinh doanh đồ chơi. - Tucker lấy nĩa cắt miếng trứng rán khác.

- Đúng vậy. - Obediah đáp, lấy muỗng mút dâu tây phết vào bánh mì nướng.

Tucker để miếng chả trứng trên đĩa, cau mày nhìn Obediah.

- Bác có vẻ biết nhiều về Ông già Noel. Tôi muốn biết vài điều. Tại sao ông ấy luôn luôn mặc đồ đỏ?

- Nếu tôi không lầm, thì áo truyền thông của Giám mục có màu đỏ. Và anh nhớ rằng thánh Nicholas là Giám mục trong một giáo hội lúc ấy. - Ông ta nhìn Tucker, mắt sáng long lanh. - Trong vấn đề này có điều rất lý thú. Giám mục đội mũ cao có chóp nhọn, mang theo gậy, có người nghĩ rằng cái gậy này dùng để ban phát quà Giáng sinh theo tập tục cổ, nên gậy còn được gọi là gậy sinh kẹo.

- Bác có đùa không đấy? - Tucker hỏi, vẻ mặt chàng rạng rỡ như mặt trẻ con được kẹo. - Gậy của Giám mục trở thành gậy sinh kẹo. Vậy tại sao có chuyện kinh doanh quà tặng này?

- Tôi thấy chúng ta lại trở về với đề tài Giáng sinh rồi! - Jocelyn nói xen vào, nàng ngạc nhiên vì câu chuyện của họ lại đi vào vấn đề này.

- Nếu cô thích, ta nói sang chuyện khác vậy, - Tucker nói. Ánh mắt chàng nhìn nàng có cái gì đấy khiến nàng nghĩ chàng muốn nói sang chuyện hôn nhân. Hôn nhân *của họ*.

Để tránh đi vào câu chuyện chàng mong muốn, nàng trả lời câu hỏi hồi nãy của chàng:

- Theo câu hỏi của anh, thì phong tục cho quà có từ thời đạo sĩ, các đạo sĩ này mang quà đến tặng cho Chúa con.

- Rõ ràng việc này có ảnh hưởng rất lớn đến việc tặng quà, - Obediah đáp, nhưng không đồng ý hoàn toàn. - Thế nhưng, việc cho quà nặc danh. - Như Ông già Noel cho các cháu - có thể xem như bắt nguồn từ thánh Nicholas.

- Thật không? - Jocelyn không thể kiềm chế được sự ngạc nhiên của mình.

- Rất thật. - Obediah gật đầu đáp. Nụ cười nở trên môi ông, bộ râu bạc nâng cao lên ở hai khóe miệng. - Theo các câu chuyện đã có từ hàng thế kỷ nay, thì thánh Nicholas tự đặt mình vào vai trò người ban ân nặc danh để tặng quà cho những ai có nhu cầu. Thực vậy, một trong những câu chuyện này cũng nói rằng Ông già Noel thực hiện công việc này bằng cách bỏ quà vào bít tất *treo bên cạnh lò sưởi*.

- *Chuyện này* cũng bắt nguồn từ thánh Nick! - Tucker quay đầu lại kinh ngạc. - Tôi không nghĩ ra chuyện này. Tôi cứ tưởng Clemens nghĩ ra câu chuyện để thêu dệt, hay các bậc cha mẹ nghĩ ra nó để họ khỏi phải cho con quá nhiều. - Ông hãy kể cho chúng tôi nghe câu chuyện đi, - Jocelyn nói, một phần vì muốn biết, một phần vì muốn Tucker khỏi đề cập đến đề tài kém thú vị.

- Sẵn sàng, - Obediah dừng một lát để tập trung tư tưởng. Trước hết tôi xin kể chuyện này bắt nguồn từ thế kỷ thứ ba. Thời ấy có tập tục bố mẹ cho con gái của hồi môn. Nếu không có của hồi môn, các cô không thể lấy chồng. Như vậy tức là họ bị đẩy vào cuộc sống của kẻ làm diêm. Nói ra nghe thật buồn, nhưng đó là sự thật. Như tôi đã nói trước đây, Nicholas, Giám mục ở Myra, là con trai của một gia đình giàu có, nghĩa là ông có sẵn tiền bạc để chi tiêu theo ý muốn của mình. Theo chuyện kể, thì Giám mục Myra nghe nói có hai cô gái sắp bị bán vào nhà thổ vì bố mẹ họ không có tiền để cho họ làm của hồi môn. Thương tình họ, Nicholas bèn lấy mấy đồng tiền vàng, buộc lại thành một gói rồi ném qua cửa sổ vào nhà cô gái. Tương truyền rằng, gói vàng đã rơi vào trong bít tất các cô treo bên cạnh lò sưởi.

- A, thế nhưng tại sao cô ta biết mà treo bít tất ở đấy? - Tucker hỏi.

Obediah cười vui vẻ, đáp:

- Người ta chắc phải nghĩ rằng bít tất cô ta ướt, nên cô treo ở bên lò sưởi để hong

cho khô. Chắc anh nhớ vào thời ấy người ta không có những tiện nghi tiên tiến như là máy giặt máy ủi. Họ cũng không có nhiều áo quần, nhất là những người nghèo và thuộc tầng lớp lao động. Có người không có áo quần để thay. Và khi chân ướt, ta cảm thấy lạnh vô cùng. Để có bớt tất khô, người ta phải treo bớt tất ướt nơi nào ấm cho chóng khô, như lò sưởi.

- Nhưng nếu quà nặc danh, như ông nói, thì làm sao người ta biết tiền là của Giám mục Nicholas? Có ai thấy ông ta ném qua cửa sổ à? - Jocelyn xắn miếng thịt heo muối làm hai, cắn một miếng, mắt nhìn Obediah.

- Có thể có người thấy. Hay có thể người hàng xóm ở bên kia đường thấy. Và tôi nghĩ chắc chắn mọi người ở trong vùng đều biết gia đình ông ấy rất giàu. Khi gia đình cô gái tìm thấy những đồng tiền vàng, dĩ nhiên họ rất sung sướng khi gặp vận may như thế, người ta không thể không đem nói cho người trong nhà hay bạn bè biết. Tôi nghĩ vì thế tin này được truyền đi khắp nơi, người ta đều đoán người ban ân nặc danh đó là ai. Dĩ nhiên đây là những gì tôi phỏng đoán thôi. - Obediah thú nhận.

- Nhưng lời phỏng đoán có lý, - Tucker đáp. Chàng xóc miếng trứng rán khác.

- Và lúc nào có ai cần tiền đều nhận được món quà bằng tiền như thế, cho nên số người túng thiếu càng lúc càng ít đi. Tuy nhiên, đối với trẻ em, hạnh phúc của các cháu lúc nào cũng được quan tâm hàng đầu. - Obediah lại cười, nụ cười vui vẻ. - Khi người ta nghĩ đến chuyện này, họ hỏi ai là người biết rõ gia đình nào gặp chuyện đau khổ, cần sự giúp đỡ, cần người có bốn phận chăm sóc đến họ, ngoài việc cầu nguyện cho họ?

- Ông nghĩ tại sao ngài làm việc đó mà không tiết lộ danh tính? - Jocelyn hỏi. - Tại sao ngài không trực tiếp cho người ta tiền bạc?

Tucker bèn lên tiếng trả lời với giọng công kích gay gắt:

- Có lẽ ngài không muốn nhiều người đến xin tiền ở cửa nhà mình, dù họ cần hay không. Ta hãy nhìn chuyện xảy ra hôm nay thì biết. Nếu người ta cho tổ chức từ thiện nào một món tiền, thì trong vòng một tuần thôi, hộp thư của người ấy có hàng trăm lời yêu cầu giúp đỡ. Nhiều lúc tôi nghĩ, sống vào thời trước hay hơn, vì lúc ấy sự từ thiện là hành vi đạo đức, chứ không phải là một kỹ xảo.

Obediah khẽ cười và gật đầu:

- Có lẽ thế hay hơn.

- Và bác biết khi nào chúng ta có nhiều lời yêu cầu giúp đỡ không? - Tucker hỏi, lấy cái nĩa để làm dấu. - Đây là vào dịp Giáng sinh. - Chàng dùng nĩa đâm vào không khí để nhấn mạnh vấn đề.

Jocelyn nhớ lời nhận xét của Obediah khi họ ở tại Đài tưởng niệm Lincoln, nàng nói:

- Chúng ta rất bức về vấn đề đó. Giáng sinh là thời điểm trong năm chúng ta phải nghĩ đến người khác... nhưng chúng ta thường nghĩ đến mình hơn. Đây là vấn đề *cái tôi* phải không? - Nàng thở dài, bỗng một ý nghĩ khác hiện đến trong đầu. - Có lẽ vì thế mà chúng ta muốn nhà nước giải quyết chuyện như thế. Có nhà nước nhúng tay vào, chúng ta khỏi phải nghĩ đến vấn đề này. Nhưng chuyện gì làm cho ta buồn, các vị biết không? - Nàng nhìn hai người. - Việc từ thiện thường có tính ích kỷ, mọi người bố thí đều nghĩ đến chuyện được khen ngợi. Cho nên ta tự hỏi nếu bố thí mà không được khen, sẽ có bao nhiêu người làm việc từ thiện? Nếu họ làm việc từ thiện, có lẽ họ muốn được mọi người trong xã hội ca ngợi.

Tucker nghiêng đầu về một bên, mày nhíu lại khiến vẻ mặt dăm chiêu. Chàng đáp:

- Jonesy, tôi thừa nhận rằng cô nói đúng. Hầu như lúc nào người ta làm việc thiện cũng không phải vì lòng vị tha. Có lẽ nhiều lúc ta làm từ thiện là để lương tâm khỏi bị cắn rứt. Và đúng là người ta làm việc ấy để người đời khen mình. Nhiều lúc, công việc này chỉ là việc trao đổi bình thường cũ rích: anh gãi lưng cho tôi, tôi gãi lại cho anh.

Obediah bèn nói xen vào:

- Bây giờ thì quý vị đã hiểu việc tặng quà nặc danh cao quý biết dường nào!

Jocelyn ngần ngừ, rồi miễn cưỡng lắc đầu.

- Tôi không biết có hiểu nổi theo ông không.

- Khi cô cho người khác cái gì mà không xưng danh tính, cô sẽ không bắt buộc mọi người phải đề cao khen ngợi. Trái lại, cô chỉ thỏa mãn trong tâm, vì nghĩ rằng có nhiều người cần sự giúp đỡ. Cô giúp đỡ vì không phải bị bó buộc, mà vì cô muốn giúp người hoạn nạn. Nhiều lúc cô không thấy được sự vui sướng hiện ra trên mặt người được cô giúp đỡ.

- Vì thế mới có câu “*Cho hạnh phúc hơn Nhận*” - Jocelyn nói.

- Bố mẹ nhận được sự vui sướng trên gương mặt con họ vào sáng lễ Giáng sinh. - Tucker chỉ rõ trường hợp này.

- Nhưng họ không nhận lời khen đã tặng quà. - Obediah cãi lại. - Nếu có khen, thì đưa trẻ khen Ông già Noel đã tốt bụng.

Tucker suy nghĩ và gật đầu:

- Đúng vậy.

- Bây giờ quý vị thấy rồi phải không? - Obediah nhẹ nhàng hỏi, nhìn hai người với ánh mắt ấm áp. - Vị Giám mục ở Myra xa xưa ấy không cho để mà nhận danh tiếng mình là người rộng lượng cao cả. Ngài cho vì ngài quan tâm đến người nghèo, vì ngài có thể cho họ. Chắc quý vị chấp nhận đây là sự thánh thiện. Khi chúng ta làm việc thiện với lòng vị tha, không chờ đợi người ta đáp trả; làm theo ý Chúa, hành động này không phải là sự thánh thiện hay sao?

- Bây giờ tôi có ý nghĩ như thế này, chúng ta hãy kiểm tra xem người đời đã làm việc thiện với lòng vị tha chưa, - Tucker bình tĩnh nói.

- Tôi nhớ cách đây mấy năm, có người gửi để tặng cơ quan từ thiện nọ tấm vé số đã trúng thưởng, - Jocelyn nói. - Trên phong bì không có địa chỉ hồi âm, không có dấu tích gì của người có vé số.

- Chúng ta đừng để cho những tin tức xấu do giới truyền thông đưa tin làm bối rối, - Obediah khuyên. Mắt ông sáng long lanh, nụ cười điểm nhẹ trên khóe môi. - Ngoài đời có vô số người làm việc tốt mà không được báo chí đưa lên mặt báo.

- Tôi muốn tin như vậy, - Jocelyn nói rồi cắn miếng chả trứng khác.

- Cô có thể tin đi, - Obediah đáp.

Theo Jocelyn nghĩ thì niềm tin không dễ như Obediah nói. Nàng hỏi:

- Làm sao tin được? - Giọng nàng tỏ vẻ hoài nghi.

- Cô đang ngồi đây, phải không?

- Phải, nhưng... - Nàng thấy tình thế rất ngược đời, nhưng Obediah không để cho nàng nói ra điều ấy.

- Tại sao? - Ông ta cắt ngang lời nàng.

- Tại sao cái gì? - Nàng bối rối hỏi.

- Tại sao cô ngồi ở đây?

- Bởi vì... - Nàng ngần ngừ, nhìn Tucker ngồi ở bên kia bàn. Chàng đang nhìn nàng, mắt chàng có vẻ hơi bối rối, khiến máu chảy nhanh trong huyết quản nàng. Nàng cố quên hết bức tức trong lòng để khỏi có phản ứng không hay. - Tôi không biết tại sao tôi ở đây. Chắc khi ấy tôi đã mất trí.

Obediah cười, tiếng cười trầm, thoải mái, có vẻ khoái trá. - Rõ ràng cô như thế đấy. Nói tóm lại, cô đã có chương trình trong ngày...

- Cho đến khi con Molly tông tôi ngã nhào. Sau đó, việc tồi tệ này xảy ra tiếp theo việc tồi tệ khác. - Jocelyn xóc miếng trứng rán cuối cùng.

Con chó nghe tên mình, nó bèn đi đến bàn, ngồi xuống nhìn vào mặt Jocelyn, vẻ sung sướng.

- Đúng vậy, Molly có vai trò rất quan trọng trong việc này, phải không, con? - Obediah âu yếm vỗ lên đầu nó, con chó nhìn ông, thân thương. - Có lẽ Tucker phải đặt lại tên cho mày là Dolly.

- Dolly à? - Tucker nhướn mày hỏi. - Molly có nhiều ý nghĩa, còn Dolly Parton, nó không được thế.

- Tôi không muốn nói đến Dolly Parton. Tôi muốn nói đến người làm mai trong vở nhạc kịch ở Broadway, vở *Hello, Dolly*, - Obediah giải thích. - Nói tóm lại, nó đã tạo ra cơ hội cho hai người gặp nhau.

- Đấy chỉ là chuyện tình cờ, - Jocelyn đáp. - Lỗi của tôi là đồng ý uống cà phê với Tucker, thay vì bỏ đi và quên chuyện gặp nhau.

- Khi Molly làm tôi trượt chân ngã, chính cô là người đã ở lại để săn sóc tôi, - Tucker nhắc chuyện ấy cho nàng nhớ.

- Nếu tôi không săn sóc anh thì bất nhẫn quá. - Nàng nuốt miếng trứng vào miệng, nhai ngấu nghiến.

- A, nhưng tại sao cô không bỏ đi? - Obediah hỏi, ánh mắt ông tỏ ra hiểu tâm trạng nàng.

Nàng vội nuốt miếng trứng đã nhai.

- Vì Tucker đau đớn. Tôi không thể để anh ấy nằm đấy mà bỏ đi được.

- Dĩ nhiên cô không thể làm thế, - Obediah đáp. - Chính cô quan tâm đến sức khỏe của anh ấy nên cô mới nán lại để đưa Tucker về nhà an toàn, rồi chữa trị vết thương, lo bữa sáng cho anh ấy. Cô đã dẹp lòng vị kỷ sang một bên, gác kế hoạch trong ngày và lo đến nhu cầu cần thiết của anh ấy trước. Cô đã ở đây... vì cô quan tâm đến anh ấy.

- Và tôi rất ân hận vì đã làm thế. - Nàng nhìn Tucker, tức giận trước vẻ mặt hân hoan tự mãn của chàng.

- Cô chỉ ân hận vì lo sợ tình thế sẽ biến chuyển thôi. - Ánh mắt của Obediah tỏ ra hiểu biết chuyện bí mật của nàng, biết tông tích của nàng.

Tucker giơ cao tay nói:

- Obediah, dừng lại đây một lát. Nãy giờ bác đã làm sáng tỏ rất nhiều chuyện, nhưng tới đây tôi không hiểu bác muốn nói gì. Bác nói Jonesy lo sợ chuyện biến chuyển gì thế?

- Tôi lo sợ chuyện xảy ra trong ngày như mọi khi, - nàng thành thực đáp, rồi nói tiếp có phần dối trá. - Còn công việc ngày hôm nay tôi sẽ giải quyết trong một dịp khác ổn thỏa thôi.

- Tôi nghĩ tôi đã làm xáo trộn công việc trong ngày của cô. - Tucker có vẻ buồn bã và bực bội.

- Anh có thấy nói thế là chưa đánh giá đúng vấn đề không? - Nàng hỏi, lời nàng gần như tố cáo, nhưng không cố kiềm chế cơn giận trong người, rồi lấy muỗng nĩa và dao bỏ vào đĩa và đứng dậy. - Hai người cứ ăn tiếp cho xong trong khi tôi dọn dẹp bớt đồ đạc.

Nhanh như cắt, Molly chạy vụt ra khỏi bếp, nó đi làm nhiệm vụ. Jocelyn nắm cái

đĩa vào ly nước trong tay, đi đến bồn rửa, rồi dừng lại, mắt nhìn xuống dưới tủ đựng đồ dùng.

- Tucker, máy rửa bát đĩa ở đâu?

- Ở kia. - Nàng nhìn chỗ chàng chỉ. Chàng đưa cả hai tay lên trời, rồi huơ tới huơ lui. - Máy rửa của tôi cổ lỗ sĩ lắm, máy loại chạy bằng tay. Chỉ việc rửa rồi để vào giá, - chàng nói, rồi chỉ vào số đĩa trên tay nàng.

- Cứ để các thứ ấy ở đó, tôi sẽ rửa sau.

Obediah không để cho nàng nói lời nào, ông đáp:

- Vô nghĩa, Jo... - Ông dừng lại ở âm thứ hai một lát

- Jonesy, tôi có thể rửa hết số đĩa này. Hai người chỉ làm xong trong nháy mắt, phải không? - ông ta nhìn nàng, chờ nàng đáp.

Nàng bị đưa vào bẫy, lần này bằng cách mà ông ta đã khen nàng có lòng vị tha mới trước đó một lát. Và kỳ cục thay là nàng muốn ông ta nghĩ tốt về nàng. Nàng hy vọng ông ta khen không phải vì ông biết nàng là ai.

- Dĩ nhiên chúng ta sẽ rửa hết, - nàng đáp với lòng nhiệt thành tha thiết, rồi quay qua bồn rửa và để các đĩa dơ xuống bồn.

Khi Jocelyn bận thu gom các tô, dụng cụ nấu ăn, vỉ nướng được dùng nấu nướng bữa ăn, Molly chạy trở vào bếp, sợi dây trông cổ lết theo sau. Nó đi thẳng đến ghế ngồi của Obediah, nhảy lên để hai chân trước trên chân ông, sợi dây trông cổ đứng đưa trước mặt ông.

Mới đầu, Obediah ngạc nhiên, nhưng sau đó, ông bình tĩnh, vui vẻ hỏi:

- Kìa, chúng ta làm gì bây giờ?

- Trời đất ơi, Molly, mày đi khỏi ông ấy ngay, - Tucker ra lệnh, vẻ bối rối. - Mày không biết là mày không được phép nhảy chồm lên người ư? Ngồi xuống đi nào.

Molly tảng lờ không nghe chàng và đứng đưa sợi dây da đến gần Obediah. Khi ông đưa tay nắm sợi dây, con chó bèn hạ chân xuống đất, rồi sủa lên, như yêu cầu một việc gì. Obediah nhìn Tucker, nói với chàng:

- Tôi nghĩ là nó muốn tôi dắt nó đi đâu đó.

- Đúng thế. Sau khi nó ăn xong, tôi thường dẫn nó đi bách bộ một đoạn. Tôi nghĩ bây giờ nó tin là tôi không thể đi đâu được. Mặc kệ nó, - chàng nói. - Nó đợi đến xế chiều rồi sẽ hay.

- Tại sao bắt nó đợi? - Obediah đáp, vẻ rất thành thật. - Tôi có thể dắt nó đi dạo. Được không, Molly?

Con chó sủa lên một tiếng *gâu* đồng ý và vẫy đuôi mừng rỡ, đồng thời hai tai cũng vẫy nhẹ. Obediah cúi người bóp mạnh móc khóa dây da vào cổ của nó.

- Để tôi dẫn nó cho, - Jocelyn đề nghị, nàng không muốn ở một mình với Tucker, nhất là với cái hình ảnh chàng đã hôn nàng hồi nãy cứ lởn vởn trong đầu.

- Không cần, - Obediah đứng dậy khỏi ghế, nắm sợi dây dắt chó nơi tay. - Tôi có thể dẫn Molly đi bách bộ một đoạn ngắn.

- Dĩ nhiên... ông ăn chưa xong, - nàng nói.

- Tôi ăn no rồi, không thể ăn thêm miếng nào được nữa. - Obediah đáp. Molly nhảy đến bên cạnh ông. - Kiên nhẫn chút, cô gái. Chúng ta sẽ đi. Trước hết, tao phải lấy mũ và áo khoác.

- Ông nên để tôi dẫn nó đi! - Jocelyn cố nài nỉ thêm một lần nữa. - Nhiều lúc Molly ồn ào lắm, tôi không muốn nó kéo ông ngã nhào xuống thềm.

Obediah bác bỏ ý kiến của nàng.

- Cô đừng lo chuyện ấy. Trong lúc chúng tôi đi taxi, Molly và tôi đã thông cảm nhau nhiều chuyện. Phải không, con? Tao sẽ không đi quá chậm và mày sẽ không đi quá nhanh.

Molly sủa, nhảy nhót một chỗ.

Obediah cười.

- Cô thấy không? Bây giờ nó biết tôi đi quá chậm. Người và chó cùng đi ra khỏi phòng khách. Jocelyn nhìn họ một phút, nàng biết Tucker đang nhìn mình. Nàng đến bồn rửa, tảng lờ không chú ý đến chàng. Nhưng khi phải đến dọn bàn ăn, nàng không thể không nhìn chàng. Tuy nhiên việc dọn dẹp rất nhanh, vì nàng chỉ lấy đĩa dơ và muỗng nĩa trong nháy mắt rồi đem đi. Tucker gọi từ phòng khách vào:

- Tôi cảm thấy vô dụng khi ngồi đây nhìn cô làm việc.

- Thì đừng nhìn! - Jocelyn đốp lại.

- Việc ấy quá dễ. Cô tìm cái thau rửa và cái chạn hong khô ở dưới bồn rửa, - chàng nói.

- Tôi biết. - Nàng đã thấy những cái này khi cất đôi găng cao su.

Jocelyn buồn rầu khi nghĩ đến việc mình phải dùng đôi găng tay cao su lại. Nàng đặt cái chạn hong khô để đĩa lên bên cạnh và cái thau rửa vào bồn, mở vòi nước, rồi thêm xà phòng rửa đĩa vào. Khi nước sủi bọt xà phòng, nàng lấy đôi găng và mang vào tay.

Tucker ngạc nhiên hỏi:

- Cô sợ nhiễm khuẩn à?

Jocelyn nói dối:

- Tay tôi dị ứng với nước xà phòng.

- Nếu thế thì tôi rửa và cô hong. - Nàng nghe có tiếng chân ghế kéo trên nền nhà.

Nàng quay lại thấy Tucker đang cố đứng dậy. Nàng nói:

- Anh phải ngồi yên cho đầu gối chóng lành.

- Tôi sẽ ngồi yên sau, bây giờ chỉ đứng một lát thôi.

- Chàng nhảy lò cò đến bồn rửa. - Để khỏi lúng túng khó khăn, cô phải chấp nhận giải pháp ấy thôi. Khi Obediah trở về, chúng ta đã rửa xong số đĩa và muống nữa, hong khô và cất hết. Dĩ nhiên nếu cô muốn đợi ông ấy về, chúng ta sẽ làm xong. Nhưng muốn thế cô phải ở lại đây lâu mới được.

- Không có chuyện đó đâu- Jocelyn đáp.

- Tôi tin cô phải nghĩ đến chuyện đó thôi. - Chàng dựa người vào quầy, đè sức nặng lên trên một chân, lùa hết cả chồng đĩa và muống nữa vào nước xà phòng.

- Nói thật với cô, mang găng vào rửa bát đĩa sẽ rất khó chịu, cô có thể làm rớt đĩa, đĩa vỡ ra mảnh vỡ có thể làm rách tay. Và khi ấy tôi lại phải băng bó cho cô.

Jocelyn miễn cưỡng chấp nhận chàng nói có lý, nên tháo găng tay ra, để sang một bên, tìm trong ngăn tủ lấy cái khăn lau bát đĩa.

- Ngoài ra, - Tucker nói tiếp, - cô nên biết tôi không phải là loại người có quan niệm rằng việc rửa bát đĩa không phải công việc của đàn ông. Tôi cũng không xem việc làm vệ sinh nhà cửa, hút bụi, lau nhà và các công việc đại loại như thế là xấu.

- Anh là người nội trợ giỏi, - Jocelyn lấy cái đĩa chàng vừa rửa xong để vào giá.

- Mẹ tôi thường nói nếu người ta không làm công việc nội trợ, thì không ai nhận ra giá trị của nó.

Như mấy lần trước, những câu hài hước châm biếm hàm chứa ít nhiều chân lý của chàng khiến cho nàng cười.

- Mẹ anh nói thế à? - Nàng hỏi, giọng đùa cợt. - Tôi ngạc nhiên là không phải ông nội anh nói.

- Ồ, nếu ông tôi nghĩ về chuyện này, chắc có lẽ ông đã nói đến rồi, nhưng lần này là mẹ tôi nói. Bà cũng là người khôn ngoan. - Về mặt của chàng rất thành thực, nhưng ánh mắt chàng nhìn nàng có vẻ hài hước.

- Tôi sung sướng được biết thế. - Nụ cười trên môi nàng rộng mở.

Khi Tucker như thế này, Jocelyn cảm thấy dễ chịu, nàng vui sướng vì có chàng làm bạn và được nghe chàng nói những lời dí dỏm. Chàng có cách nhìn sự vật bằng con mắt tinh đời, không xem chuyện đời quá nghiêm túc.

Ở Nhà Trắng, việc gì cũng đều nghiêm túc cả. Những công việc cần giải quyết, trách nhiệm, bốn phận đè lên vai, chỉ nghỉ ngơi được vào những lúc không bị hình ảnh văn phòng Tổng thống ám ảnh.

- Nhân tiện xin nói với cô... - Tucker đưa cái đĩa dưới vòi nước để tráng cho sạch xà phòng trước khi chuyển qua cho Jocelyn. - Bữa sáng rất ngon. Xin cảm ơn.

Nàng nhún vai phủ nhận lời khen.

- Obediah nấu nướng hết.

- Ông ấy thật tuyệt, phải không? - Tucker hỏi, rồi cười một mình.

- Anh cười chuyện gì đấy? - Nàng dùng lau đĩa nhìn chàng.

- Tôi cười vì nhớ đến chuyện tôi đã đọc đâu đó, - chàng đáp, nụ cười mỉm làm hai khóe môi cong lên. - Câu chuyện nói về kết quả của một người đàn ông sau khi trải qua ba giai đoạn: tin Ông già Noel, không tin Ông già Noel, rồi trở thành Ông già Noel. Trước khi gặp Obediah, tôi nghĩ tôi ở giai đoạn hai.

- Còn bây giờ? - Jocelyn cười hỏi.

- Tôi nghĩ tôi trở lại giai đoạn một.

- Tôi biết anh muốn nói gì. - Nàng để cái đĩa đã lau khô trên chồng đĩa ở trên giá.

- Cô cũng thế phải không?

- Phải. - Nàng lấy cái đĩa cuối cùng.

- Cô có biết cô là người duy nhất giúp tôi rửa bát đĩa ngoài mẹ tôi không? Việc này làm cho tôi cảm thấy chúng ta như một cặp vợ chồng già thết khách ăn sáng, rồi sau đó tôi rửa đĩa còn cô lau khô cất vào tủ.

Tay nàng đang nắm bờ đĩa bỗng tê cứng vì sửng sốt. Sửng sốt vì nàng cảm thấy cảnh tượng giống như chàng nói. Nàng thấy ở trong bếp của chàng mà nàng tự nhiên như ở tại nhà mình. Chuyện này thật phi lý. Họ chỉ mới gặp nhau mấy giờ, mà sao nàng lại có những hành động như họ đã quen nhau nửa đời người? Tại sao nàng tin chắc rằng dù họ khác nhau rất nhiều điều, nhưng họ cùng có chung những giá trị cơ bản? Thật hoàn toàn vô nghĩa.

Điều tệ hại hơn nữa là chuyện này không hề có tương lai. Đây là chuyện dối trá. Nàng đã nói dối về mình.

- Đúng thế. - Bỗng Jocelyn thả cái đĩa, ném cái khăn vào góc. - Tôi không thể chịu đựng được chuyện này nữa.

Làm ngơ trước vẻ mặt bàng hoàng của Tucker, nàng bước nhanh vào phòng khách. Chàng quay khỏi bồn rửa, nước bọt xà phòng trên hai tay nhỏ giọt xuống nền nhà.

- Không thể chịu đựng được cái gì? - Chàng hỏi.

Nàng quay lại, chỉ ngón tay vào chàng:

- Anh, chính anh, tôi không chịu được nữa. Anh với chuyện về vợ chồng của anh. - Nước mắt sắp ứa ra trên mắt nàng. - Chuyện đó sẽ không xảy ra nữa. Hôm nay không. Ngày mai không. Không bao giờ nữa. Nói thể rõ chưa?

Bốn mắt giao nhau trong một lát, mắt nàng hùng hực tức giận. Nhưng trong mắt nàng có cái gì lóe lên có vẻ đau đớn. Chàng ngạc nhiên không biết phản ứng ra sao, thì bỗng nàng bước nhanh vào phòng khách.

- Đợi một lát, Jonesy. - Chàng vội bước theo nàng và trong lúc vội vàng, chàng quên bước đi khập khiễng. Nhưng vì cuốn bàn buộc quanh đầu gối quá chặt, nên làm cho chàng khó đi, phải bước chậm lại. - Cô đi đâu đấy?

- Đi đâu anh không biết à? - Nàng đáp khi vừa lấy cái áo khoác trên ghế xích đu. - Tôi về.

- Nhưng... - Chàng dừng lại trên ngưỡng cửa nhà bếp và dè một tay lên đùi.

Nhưng lần này nàng không cảm động vì trò gây thiện cảm.

- Tucker, nếu anh đứng rửa đĩa được, thì anh đủ sức khỏe để tự chăm sóc mình rồi.

Nàng nhìn chàng với ánh mắt gay gắt, mở mạnh cửa rồi bước ra ngoài. Tucker nhả mặt khi nàng đóng mạnh cửa đánh rầm. Chàng bước theo nàng một bước rồi bỗng dừng lại, dấm mạnh tay vào khung cửa với vẻ thất vọng, luyến tiếc.

Jocelyn chạy xuống ba cầu thang lầu, tiếng bước chân nện nhanh trên cầu thang, vang lên khắp nhà. Vì nàng đi nhanh ra khỏi cửa nhà, nên suýt va mạnh vào Obediah trên vỉa hè.

- Jocelyn! - Ông tự động đưa tay nắm cánh tay nàng để giữ cho nàng khỏi ngã, vẻ mặt lo âu kinh ngạc. - Chuyện gì thế? Có chuyện gì không ổn à?

Ông nhìn ra phía sau nàng, cứ nghĩ rằng sẽ thấy Tucker từ trong nhà chạy theo nàng. Nhưng cánh cửa trước nhà vẫn đóng kín mít.

- Anh ta là đồ điên. Chuyện không ổn là như thế đấy. - Nàng đẩy tay ông để bước đi, nhưng Molly nhảy đến chào nàng, gây trở ngại cho nàng.

- Điên à? - Obediah tỏ vẻ ngạc nhiên.

- Cách anh ta nói năng về hôn nhân như thế, ông không cho là điên hay sao? Cả hai chúng ta đều biết nói thế là quá ngốc. - Giọng nàng run run vì đầy cảm xúc, cố chế ngự để giữ bình tĩnh.

Obediah nhìn nàng, ông hiểu hết có sự.

- Cô nghĩ anh ta là kẻ lừa dối à?

- Tôi... - Nàng mở miệng định nói rằng nàng không muốn nói thế, nhưng không nói được. Thay vì làm thế, nàng đẩy chân con chó đi. - Lạy Chúa, Molly, đứng xuống đi.

Đẩy con chó khỏi người xong, nàng vội vã bước ra đường phố. Molly sủa và chạy theo, nhưng dừng lại vì Obediah kéo mạnh dây trông giữ lại. Molly quay đầu lại nhìn ông, rên rĩ.

- Tao biết, cô gái à, tao biết. - Ông nói, đưa tay vỗ vào đầu con chó để trấn an nó. - Tao cũng lo. Tình hình sẽ tốt thôi và... - Obediah dừng lại nửa chừng, ngược mắt nhìn lên tầng ba ngôi nhà cổ. - Molly, tao nghĩ tốt hơn là chúng ta nên xem có thể làm gì được không.

Chương 12

Tucker đứng ở ngưỡng cửa căn hộ, đợi Obediah và Molly đi lên bậc thang cuối cùng.

- Bác thấy cô ấy không? - Tucker hỏi. Trông chàng bơ phờ, lạc lõng. Chàng không để ý đến con chó lách qua mình để vào phòng.

- Thấy, chúng tôi gặp cô ấy, - Obediah đáp, vừa thở hổn hển vì leo lên cầu thang dài.

- Cô ấy đi khỏi đây như con ong vò vẽ tấn công kẻ thù. - Tucker quay người đi vào, hai vai xệ xuống. Chàng đến ghế nệm dài. - Lần này tôi đã làm hỏng việc. - Chàng ngồi phịch xuống ghế nệm, chồm người tới trước, chống hai cùi tay lên đầu gối, nhìn xuống nền nhà, vẻ thất vọng. - Tôi nghĩ cô ấy không thích nói đến chuyện hôn nhân. Tôi đã nhủ lòng sẽ không nói đến chuyện ấy. Thế mà tôi cứ ba hoa về nó. Nhưng thật sự tôi luôn nghĩ đến chuyện ấy.

Tucker ngẩng đầu, tay mơ màng vẫy nhẹ, vẻ tức tối, nói tiếp:

- Chúng tôi đang rửa đĩa ở đây, cùng nhau làm việc như một cặp vợ chồng già. Khi tôi nghĩ đến chuyện ấy, bỗng tôi buột miệng nói ra. Chàng thở dài chán ngán. - Tôi định chạy theo cô ấy. Nhưng tôi nghĩ có lẽ cô ấy sẽ gọi cảnh sát đến bắt tôi.

- Tôi tin cô ấy sẽ không làm như thế đâu. - Obediah để mũ và áo khoác trên giá lại.

Tucker cười lớn nhưng ngắn.

- Bác không thấy cô ấy bỏ đi với vẻ tức giận vô cùng sao?

- Tôi nói thật đấy, cô ấy sẽ không làm như thế, - ông ta đáp nho nhỏ.

- Đúng, bác đã gặp cô ấy, chắc thế. - Tucker nói. - Tôi báo cho bác hay điều này: tôi không có cơ may gặp lại cô ấy nữa.

- Tôi không biết chắc về điều đó. - Obediah đi đến cái ghế nệm dài, làm ra vẻ tình

cờ hất tờ báo trên bàn xa lông xuống, tờ báo rơi vương vãi trên nền nhà. Ông dừng lại, mĩa mai trách mình vụng về, rồi cúi xuống lượm lên.

- Tôi thật vụng về!

- Để đấy cho tôi. Không thành vấn đề, - Tucker buồn bã nói.

- Vô nghĩa. - Ông ta lượm chúng lên cho đến khi gặp trang báo ông muốn. - Anh cô con gái Tổng thống đẹp đấy chứ. Anh xem chưa, Tucker?

- Không. - Chàng thờ ơ nhìn tờ báo rồi quay mắt đi.

- Anh nên xem cho biết. Bức ảnh rất tuyệt. - Obediah đưa trang báo cho chàng.

- Để đấy xem sau, - Tucker khoát tay xua đi.

- Tùy anh. - Obediah nhún vai, để tờ báo xuống bàn, bức ảnh nằm ngay trước tầm mắt của Tucker. - Nhưng tôi nghĩ anh sẽ thấy bức ảnh rất thú vị.

- Kìa, - Tucker thốt lên với giọng hơi kiên nhẫn, - Tôi thấy con gái của Wakefield rồi. Cô ta rất đẹp. - Chàng bực tức lấy tờ báo lên, nhìn bức ảnh và gật đầu. - Phải, đúng là cô ta đẹp.

Chàng định để tờ báo xuống bàn lại, thì Obediah gõ ngón tay lên bức ảnh, để Tucker chú ý đến nó lại.

- Nhất là đôi mắt. Đôi mắt có màu nâu kỳ diệu, lóng bóng như sôcôla Thụy Sĩ, phải không?

- Phải, đôi mắt rất đẹp. Màu nâu. - Chàng nhìn một hồi lâu, miệng méo xệch, bàng hoàng. - Mắt cô ta làm tôi nhớ đến mắt của Jonesy.

- Thật không? - Obediah nhìn qua vai Tucker.

- Miệng và mũi cô ta cũng giống Jonesy, - chàng nói.

- Thật ư? Không đáng chú ý à?

- Rất đáng chú ý, - Tucker buồn bã nhắc lại và thả tờ báo xuống bàn, thở dài thườn thượt. - Chuyện này thường xảy ra luôn. Mỗi lần tôi nhìn phụ nữ khác, tôi thấy có nhiều chi tiết nhắc tôi nhớ đến Jonesy.

- Anh nghĩ như vậy à? - Obediah hỏi, vẻ quan tâm thật sự.

- Phải. Bác cứ nhìn vào bức ảnh của Jocelyn Wakefield thì rõ. - Tucker chỉ bức ảnh.

- Anh thấy bức ảnh giống ai không?

- Giống ai? - Tucker gay gắt hỏi. - Tôi chỉ thấy bức ảnh giống Jonesy. Chỉ khác mái tóc đỏ. - Chàng cúi người tới trước, bụm hai tay khum khum để trên tấm ảnh, che mất phần mái tóc, chỉ để khuôn mặt nhìn lên chàng. - Hãy tưởng tượng cô ta đội bộ tóc giả màu nâu, trang điểm đen hơn và...

Bỗng chàng ngừng lại nửa chừng, đưa hai tay lên rồi hạ xuống như cũ, và đưa lên hạ xuống như thế nhiều lần mới buông tay xuống, để trên đầu gối.

- Không thể như thế này được! - chàng nói nhỏ, nhìn vào bức ảnh. - Không thể như vậy.

- Cái gì?

Không trả lời ngay, Tucker đứng dậy, bước đi khỏi bàn, rồi quay lại cào mấy ngón tay lên đầu làm thành những rãnh trong mái tóc.

- Chắc tôi mất trí rồi! - Cuối cùng chàng nói.

- Tại sao anh nói thế? - Obediah hỏi.

- Vì... - Tucker cười gằn, đưa mắt nhìn tấm ảnh, - ... Tôi vừa nghĩ rằng Jonesy là Jocelyn Wakefield.

- Thật vậy sao? - Obediah ngạc nhiên hỏi.

- Thật, cả hai đều cao giống nhau, vóc dáng giống nhau. Còn mặt họ... như là một cặp song sinh. - Một lần nữa Tucker đưa tay chỉ vào tấm ảnh. - Và chính trị... mỗi lần tôi nêu vấn đề này là cô ta vội thay đổi đề tài. Bác có nhớ cô ta nói cha mình làm việc cho nhà nước không? Cô ta không nói rõ làm việc gì, phải không? Không nói cha mình là Tổng thống. Mọi người đều biết vợ ông ta chết từ nhiều năm nay, mẹ của Jonesy cũng vậy. Rồi còn chuyện ở Iowa nữa. Jocelyn Wakefield đã ở đấy trong những tháng trước khi có cuộc bầu cử tuyển chọn ứng viên Tổng thống ở Iowa. Thậm chí ở đấy người ta nói đùa rằng Thống đốc bang biến nàng thành cư dân danh dự. - Tucker nhớ ra chuyện gì đấy, bèn búng ngón tay và nói tiếp. - Dạy

học, còn chuyện này nữa. Con gái của Wakefield cũng có bằng về giáo dục, luôn luôn tuyên bố nàng muốn làm nghề dạy học.

- Trời! Đây chỉ là một chuỗi trùng hợp ngẫu nhiên thôi. - Obediah ngồi dựa ra ghế nệm dài, mở to mắt ngạc nhiên.

- Nhưng trùng hợp này quá ngẫu nhiên. - Tucker đáp rồi bước đến bàn, lấy phần báo có bức ảnh màu của Jocelyn Wakefield. Chàng đưa ngón tay gõ vào bức ảnh. - Khi gặp Jonesy, nhìn mặt cô ta, tôi thấy quen vô cùng. Nhưng tôi cứ nhủ mình rằng đây là cô gái tôi hằng mong ước. - Tucker tức giận, ném tờ báo xuống bàn. - Tôi tin cô ta sẽ cười tôi về chuyện này. Grady Tucker mê Jocelyn Wakefield hóa trang. Thật là trò lừa bịp dơ bẩn khốn nạn...

- Cẩn thận đấy, - Obediah khuyên.

- Sao, thế bác gọi làm thế là gì? - Tucker hỏi, vẻ thách thức. - Tôi đã bị lừa ngay từ đầu. Cô ta biết tôi là ai, bác đừng giả vờ. Nhưng tôi có biết cô ấy là ai không? Không biết. Cô ta bày ra chuyện Jonesy với tôi. Dù bác biện minh hay ho đến mấy, thì chuyện này vẫn là sự lừa dối.

Obediah nhướn bộ lông mày trắng lên:

- Sự lừa dối của cô ta có tệ hơn sự lừa dối của anh không?

- Sự lừa dối của tôi? - Tucker ngẩng đầu lên, thái độ phản đối với vẻ tức tối.

- Phải, sự lừa dối của anh, - Obediah lặp lại, miệng mỉm cười hàm ý châm biếm. Ông ta nhìn vào cái đầu gối băng bó của chàng. - Đầu gối của anh không bong gân. Nếu cô Wakefield chú ý một chút, cô ấy sẽ thấy anh không đau tí gì hết.

- Đúng, có thể tôi giả vờ đau nặng hơn một chút, - Tucker tức tối công nhận điều này. - Nhưng nếu bác đem so với việc cô ta làm như tôi là thằng điên, thì sự giả vờ của tôi chẳng nghĩa lý gì. - Chàng chỉ ngón tay vào Obediah với vẻ lên án. - Bác vừa gọi cô ta là Wakefield. Như thế tức là bác biết cô ta là ai và bác có vẻ rất tự nhiên về chuyện này. Bác đã biết cô ta là ai phải không, vì vậy bác mới chỉ cho tôi xem bức ảnh của cô ta phải không?

Obediah thở dài, mắt ánh lên vẻ hiểu biết.

- Tiếc thay tôi không thể trả lời câu hỏi này, vì tôi đã lỡ hứa rồi.

- Bác hứa sẽ không nói cô ta là ai! - Tucker nói.

- Không hở môi nói một tiếng, - Tucker gật đầu về thích thú ranh mãnh. - Bác chỉ vạch cho tôi đi đúng hướng, tin rằng tôi có đủ thông minh để hiểu sự thật.

- Tôi nghĩ chỉ có cách ấy.

- Cách ấy rất tuyệt! - Tucker nói, rồi thở dài buồn bực. - Rủi thay tôi không nghĩ ra để phải hành động như đồ điên. - Chàng dừng lại, quắc mắt nhìn Obediah. - Nhưng cô ta mặc áo quần xuỳnh xoàng ấy để làm gì?

Obediah hỏi lại:

- Người ta hóa trang để làm gì?

- Chúng ta biết quá rõ việc này. Họ hóa trang để khỏi bị người khác nhận ra mình.

- Câu trả lời quá đúng.

Tucker cau mặt, trán hiện ra những đường nhăn lớn:

- Có một điều tôi muốn biết: nhân viên mật vụ bảo vệ cô ta đi đâu hết?

- Câu hỏi rất hay. - Obediah ngồi như Đức Phật, trầm tư suy ngẫm đến những điều có thể xảy ra.

- Đáng ra họ phải nhảy vào Molly và tôi ngay khi Molly làm cô ta ngã. Chắc cô ta đã trốn khỏi họ để đi chơi, phải không? - Tucker hỏi rồi vung tay nói tiếp: - Cô ta chơi trò nguy hiểm này quá ngu ngốc! Trốn để đi chơi một mình... con gái Tổng thống! Cô ta không sợ bị thằng điên nào đấy bắt cóc à?

- Anh nghĩ chuyện như vậy có thể xảy ra à? - Obediah hỏi, mặt ông có vẻ lo âu. Tucker nghĩ rằng ông ta không có vẻ làm điều như thế.

- Tại sao không? - Chàng đáp. - Nếu bác nhận ra cô ta và tôi nhận ra cô ta, thì chắc hẳn mọi người cũng có thể nhận ra cô ta.

Obediah nghiêng người tới trước, có vẻ lo lắng.

- Theo anh thì chúng ta nên làm gì?

Tucker ngần ngừ một lát rồi đáp:

- Tôi không biết. Chúng ta nên gọi cho ai đấy.

- Tôi nghĩ chúng ta có thể gọi cảnh sát. Nhưng biết nói sao với họ? Nói rằng con gái Tổng thống mới rời khỏi nhà anh, đội đầu tóc giả và hóa trang à? Nếu không có tin gì báo động cô ta mất tích, chúng ta sẽ rất khó thuyết phục họ tin như thế. Anh còn nghĩ như vậy không?

- Có lẽ, - chàng đáp.

- Tôi nghĩ trình bày cho họ biết việc nàng đến đây rồi ra đi chỉ mất thì giờ thôi, - Obediah nói tiếp: - Cho nên trong hoàn cảnh này, có lẽ anh nên đi tìm cô ấy thì hơn.

- Tôi đi tìm à? - Tucker cau mày hỏi.

- Phải có người canh chừng cô ấy, - Obediah đáp. - Tôi nghĩ cô Wakefield sẽ rất kinh ngạc nếu thấy anh xuất hiện. Thậm chí cô ấy có thể vui mừng nữa.

Tucker cười gằn châm biếm và nói:

- Tôi không tin có chuyện như thế.

- Tôi nghĩ anh không tin là sai. Quan sát hai người, tôi thấy cô ấy bắt đầu thích anh... có lẽ còn mến anh nữa. Anh có thấy cô ấy ra đi một cách vội vã không? Có thể cô ấy sợ khi anh biết cô ấy là ai, anh sẽ thay đổi thái độ, vì cô ấy không phải là người trong mộng?

- Có thể. - Tucker kinh ngạc khi nhận ra mình cũng có ý nghĩ như thế. Chàng còn ngạc nhiên hơn nữa khi nói ý kiến của Obediah thành lời: - Lạy Chúa, bác nói Jocelyn Wakefield chú ý đến tôi à? Cô ta là con gái của Tổng thống mà!

- Nhưng trước hết cô ta là người phụ nữ có tình cảm và ước vọng không khác gì những người khác. Thực vậy, - Obediah mỉm cười, - không khác gì tình cảm và ước vọng của Jonesy.

- Obediah, bác nói đúng ý tôi. - Tucker cúi đầu e ngại, có vẻ xấu hổ. - Tôi nói thật với bác, tôi không bao giờ để cho mình bị ảnh hưởng trước địa vị và danh tiếng của người khác. Nhưng nếu tôi biết cô ta là Jocelyn Wakefield, chắc tôi không bày tỏ tình cảm một cách cởi mở như vậy. Chắc chắn tôi sẽ dè dặt hơn trong lời cư xử.

- Anh có nghĩ là cô ta cũng nghĩ như thế không?

- Có lẽ. - Chàng gật đầu.

- Thật ư? Vậy anh còn đứng đây làm gì? Sao anh không đi tìm cô ta ngay đi.

- Phải. - Tucker quay ra cửa.

- Anh thay áo quần rồi hãy đi. - Obediah nhoẻn miệng cười, bộ râu vểnh lên, trông rất vui vẻ. - Khi đêm đến trời sẽ lạnh đấy.

Tucker nhìn xuống hai chân trần rồi đổi hướng.

- Phải. - Chàng đi vào phòng ngủ.

Hai phút sau, chàng đi ra khỏi phòng, vừa kéo chiếc quần jeans phai màu lên bụng, rồi kéo lai áo len xuống lưng. Sau đó chàng lấy áo khoác và đưa mắt nhìn Obediah.

- Cô ta đi hướng nào? Bác có thấy không? - Tucker hỏi, rồi lục tay vào túi, lăm bắm với mình: - Chìa khóa xe đâu rồi không biết!

- Tôi thấy cô ta đi về hướng đông, về phía ngã tư. Nhưng sau đó cô ta đi về phía nào, tôi không biết.

- Thế mới rắc rối. Cô ấy sẽ đi đâu nhỉ? - Tucker thở dài, nghĩ đến nhiều nơi nàng có thể đến, tay lục tìm chìa khóa xe trong túi.

- Tôi nghĩ người nào chỉ đi xem phong cảnh trong một ngày, thì thế nào cũng đến xem Khu tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ. - Obediah nói. - Chính chúng ta đã gặp cô ấy ở đấy.

- Và chính vì lý do đó mà có thể cô ấy không trở lại đấy. - Tuy nhiên, càng nghĩ đến điều đó, Tucker càng thấy việc nàng đến đấy là hợp lý.

- Có lẽ thế, nhưng tôi tin cô ấy sẽ bị khung cảnh ở đấy lôi cuốn. - Obediah đưa ra ý kiến với vẻ tin tưởng. - Anh nhớ là cô ấy thích lịch sử Hoa Kỳ. Không có chỗ nào trong thủ đô trưng bày nhiều di tích lịch sử bằng Khu tưởng niệm. Ở đấy có nhiều viện bảo tàng, nhiều đền đài. Thế nào cô ấy cũng tin rằng ở đấy có đông người, ít ai để ý đến mình.

- Tìm ra được cô ấy ở đấy là việc quá may mắn. Nếu cô ấy định vào xem viện bảo tàng, phải mất hàng giờ ở đấy, rất khó tìm ra. Tôi thì không thể đi khắp các viện

bảo tàng để tìm cô ấy được. Thật khó như mò kim đáy bể. - Tucker thọc tay vào túi khác, miệng lẩm bẩm: - Tôi biết chìa khóa xe ở trong túi mà.

- Tôi tin rằng dù cô ấy đi đâu, không sớm thì muộn cô ấy cũng sẽ xuất hiện ở Đài tưởng niệm Thomas Jefferson. Đây là lời tôi tiên đoán, anh tin hay không tùy anh.

- Nhưng đó là lời tiên đoán hay, - Tucker đáp. - Và gần đây có chỗ đậu xe. Chìa khóa ở đâu không biết!

- Hãy tìm ở túi trong bên phải đi, - ông đề nghị.

Tucker thọc tay vào túi, lấy ra chùm chìa khóa.

Chàng ngạc nhiên nhìn Obediah và hỏi:

- Tại sao bác biết chìa khóa ở đây?

- Tôi nghe nó kêu leng keng. Và khi anh tìm, anh chỉ tìm qua loa.

- Ồ! - Tucker lắc chùm chìa khóa cho chúng va nhau kêu leng keng, như thể xem chúng có kêu như ông ta nói không. Rồi chàng bước ra phía cửa, dừng lại, quay lại nhìn. - Bác có đi với tôi cho vui không? Bốn mắt thấy rõ hơn hai mắt.

- Không. Tôi ở đây với Molly cho có bạn. - Obediah thoa đầu con chó.

Tucker ngần ngừ. - Bác chắc không?

- Rất chắc. Khi nào tìm ra cô ấy, gọi điện thoại báo cho tôi biết.

- Bác cố cầu nguyện cho tôi tìm ra cô ấy nhé. - Nói xong, chàng bước ra cửa.

- Anh sẽ tìm ra. Và Tucker... - Obediah gọi chàng trước khi chàng ra khỏi cửa. - Trong lúc anh tìm cô ấy, anh có thể suy nghĩ xem tại sao cô ấy lên đi như thế. Cô ấy muốn sống một ngày như một người bình thường, không kéo theo nhiều người như khi là Jocelyn Wakefield. Đối với anh và tôi, việc này có vẻ không quan trọng, nhưng đối với cô ấy, đây là điều đáng quý. Anh có thể gọi đây là món quà Giáng sinh thân tặng trước.

Chàng dừng lại một lát, vẻ trầm tư, rồi gật đầu và đi ra cửa, vừa đi vừa ngoái đầu lại, đáp:

- Hy vọng sẽ có tin hay, tôi sẽ gọi nói chuyện với bác. Chàng hấp tấp bước xuống

cầu thang, cặp chân dài phải co thành một góc nhọn. Ra ngoài ngôi nhà kiểu thời Victoria, chàng đi vòng ra sau, nơi đậu xe hơi. Chìa khóa nắm trong tay, chàng mở cửa chiếc Volkswagen cũ sơn màu đỏ tươi và cần ăng-ten có buộc cái đuôi con gấu trúc giả. Vì đã dùng chiếc xe từ nhiều năm, nên chàng ngồi vào xe một cách thành thạo, cong tấm thân cao lêu nghêu ngồi gọn vào chỗ ngồi nhỏ hẹp sau tay lái.

Chàng cho chìa khóa vào ổ khởi động, rồi làm những động tác như thường khi khởi động xe. Trước khi quay chìa khóa, chàng vỗ tay thân thương xuống bảng đồng hồ.

- Betsy, dậy thôi, - chàng nói, rồi đạp bàn gia tốc hai lần, và chỉ hai lần thôi. - Betsy, đến giờ rời khỏi giường và hoạt động rồi. - Chàng quay chìa khóa. Chiếc xe kêu ục ục rên rỉ. Chàng đạp gia tốc ba lần. - Nào Betsy nổ máy lên được rồi.

Sau khi kêu ục ục thêm một lần nữa, máy xe nổ, cả bốn xi lanh đều hòa nhịp. Tucker mỉm cười, chàng cài số, cho xe lùi lại để quay đầu. Bánh xe nghiêng rào rào trên đường khi lùi, rồi chàng vào số một, cho xe chạy tới theo con đường hẹp. Mấy giây sau, chiếc xe nhỏ màu đỏ tươi chạy ra đường.

Tucker mất hơn một giờ chạy xe quanh vùng ở giữa nhà chàng với Khu tưởng niệm, nhìn hai bên đường và đường đi vào ga Tàu điện ngầm. Cuối cùng chàng bỏ khu vực này, cho xe chạy vào đường Ohio Drive, mất thêm hai mươi phút nữa để tìm chỗ đậu xe. Từ bãi đậu xe, chàng đi đến Đài tưởng niệm có đỉnh hình tròn vinh danh vị Tổng thống thứ ba của đất nước.

Tucker đi quanh đài hai lần, rồi đứng bên một trong những chiếc cột kiểu Ionic bao quanh đài. Suốt trong một giờ tiếp theo nhiều lần chàng tưởng trông thấy nàng, bèn chạy theo, và khi còn cách một đoạn ngắn, định gọi, thì chàng lại thấy không phải là nàng.

Sau khi thấy nhầm lần cuối cùng, chàng trở về chỗ cũ và thấy một cô gái tóc đen mặc áo choàng có mũ trùm đầu đang đứng trong bóng râm của mái vòm có đóng panô dưới ngói đền. Nàng đang đứng nhìn pho tượng Jefferson cao 5m70. Tượng mặc quần ống bó ở đầu gối và áo khoác rộng có cổ lót lông. Nhìn cách đứng của nàng, mái đầu nghiêng nghiêng, chàng thấy có cái gì giống như hình ảnh đã in đậm trong tiềm thức của mình.

Tucker cố gắng hết sức để giữ cho bước đi của mình được tự nhiên. Chàng đi qua nền nhà lát đá cẩm thạch của bang Tennessee có màu hồng xám, tiến đến bên

cạnh nàng. Chàng e ngại không biết có phải nàng hay không, nhưng lòng chàng rất tin tưởng đấy chính là nàng.

Mới đầu, chàng thấy nàng có vẻ say sưa nhìn ngắm bức tượng đồng to lớn. Nhưng khi đến gần, chàng thấy mắt nàng có vẻ lơ đãng, hơi buồn. Nàng có thái độ không quan tâm đến đối tượng như lòng mong mỏi của mình.

Khi nghe có tiếng đế giày cao su gõ trên nền nhà, nàng liền quay mắt nhìn về phía có tiếng giày, ánh mắt ẩn chứa vẻ lo sợ. Rồi nàng thấy chàng.

Nàng lộ vẻ mừng rỡ khi thấy chàng, nhưng rồi vội kiềm chế để không tỏ ra sung sướng. Nàng cất tiếng hỏi, giọng vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ.

- Anh làm gì ở đây?

- Tìm cô. - Hai tay rút túi, Tucker bước đến hai bước cuối cùng. Nàng liền nhận thấy chàng đi đứng một cách tự nhiên thoải mái.

- Anh có vẻ chóng bình phục quá nhỉ, Tucker? Đầu gối của anh không làm cho anh chuyển động khó khăn chút nào hết. - Nàng nói, cảm hếch lên có vẻ gay gắt. - Thật kỳ diệu đấy chứ, vì cách đây hai giờ, anh đứng không nổi!

Chàng cúi đầu, cười e ngại pha chút ân hận.

- Tôi quả có cường điệu trong việc này một chút.

- Cường điệu nhiều, chứ không phải một chút đâu. - Jocelyn vòng tay phía trước như thể khiêu khích, nhưng trong ánh mắt hiện lên vẻ thích thú. - Trò lừa bịp bỉ ổi, Tucker à.

Câu nói của nàng bỗng nhắc chàng nhớ đến lời của Obediah, ông ta đã nói rằng việc giả vờ bị thương của chàng còn tệ hơn việc hóa trang của nàng. Chàng liếc mắt nhìn mái tóc giả và lớp son phấn màu sẫm trên mặt nàng; chàng ngạc nhiên là bây giờ chàng thấy việc hóa trang của nàng rất rõ, đến nỗi chàng nhận ra nàng là ai.

Chàng có thể phanh phui sự thật bằng cách gọi tên nàng. Nhưng chàng nghĩ cứ để nàng là Jonesy thì hơn. Nàng sẽ thoải mái với chàng, có thể chỉ hơi lo sợ một chút thôi. Còn nếu bây giờ gọi là Jocelyn Wakefield, thì chắc nàng sẽ tìm cách trốn tránh ngay.

- Trò lừa bịp bỉ ổi thật! - Chàng đáp. - Nhưng chắc cô nhớ câu tục ngữ: “Sự thú

nhận rất tốt cho linh hồn”. Dĩ nhiên ở Washington, trò lừa bịp này rất được thịnh hành.

Nàng cười châm biếm.

- Bất cứ gặp hoàn cảnh nào khó xử, anh cũng có tài đùa cợt một cách kỳ lạ, phải không?

Tucker cười đáp:

- Tôi luôn cố gắng như thế.

Nàng nheo mắt nhìn chàng và hỏi:

- Làm sao anh biết tôi đến đây?

- Tôi không thể nào nghĩ ra được điều này. Việc này do Obediah gợi ý. Ông ta thấy cô rất quan tâm đến lịch sử Hoa Kỳ, nên ông ta nói thế nào cô cũng đến thăm Đài tưởng niệm Jefferson. - Chàng quay mắt chú ý đến bức tượng đồng: - Có lẽ vì Jefferson đáng giá hơn chức vị Tổng thống thứ ba của Hoa Kỳ. Ông còn là tác giả bản Tuyên ngôn độc lập của nước ta, là người đầu tiên tách nhà thờ ra khỏi chính quyền, người mua đất của bang Louisiana. Ông ta là người mâu thuẫn trầm trọng: viết thì rất giỏi, mà nói lại không hay; người chủ trương xóa bỏ chế độ nô lệ mà lại không giải phóng nô lệ của mình. - Tucker dừng lại, quay nhìn nàng rồi nói tiếp: - Nhưng tôi nghĩ cô đã biết hết các điều này.

- Phải, - nàng đáp và nhìn vào phía sau chàng. - Obediah đâu rồi? Ông ta không đi với anh à?

- Không, ông ta ở nhà để giữ Molly. Ông ta rất lo cho cô.

- Khi anh gặp ông ta, làm ơn nói giúp khỏi cần lo cho tôi. Tôi không sao đâu. - Nói xong, nàng vội vã bước đi.

- Khoan đã, Jonesy. - Tucker vội bước theo nàng.

- Chuyện gì nữa đây? - Nàng hỏi nhưng chân cứ bước.

- Tôi đi tìm cô để xin lỗi những điều tôi đã làm...

- Tôi nhận lời xin lỗi.

Tucker tảng lờ không để ý việc nàng cắt ngang lời chàng.

- Sau khi cô đi rồi, tôi rất buồn, cứ nghĩ rằng cô sẽ trở về Iowa, chuyển đi của cô bị hỏng vì những kỷ niệm về anh chàng điên khùng cứ nói về việc cưới hỏi cô làm vợ.

- Tội nghiệp thay là ý ấy không xảy đến cho anh sớm hơn. - Họ đi bên nhau giữa hai cái cột, rồi bước xuống bậc thềm đầu tiên.

- Đúng thế, nhưng tôi thấy khó mà suy nghĩ sáng suốt được về cô. - Việc này đúng thế. Bây giờ vẫn còn khó.

- Đừng nịnh, Tucker. - Nàng có vẻ hơi châm biếm, mỉa mai.

- Sự thật không phải là nịnh, - chàng đáp. - Tôi xin thề trong thời gian còn lại trong ngày, tôi không nói một tiếng về chuyện hôn nhân.

Jocelyn dừng ở bậc thứ ba.

- Nói thế tức là anh sẽ đi theo tôi đến hết ngày, phải không?

- Đúng thế, chứ sao? - Chàng gãi sau đầu, lén nhìn nụ cười thích thú hé nở trên môi nàng. - Tôi nghĩ tôi làm thế để đền bù buổi sáng cho cô, bằng cách chỉ cho cô thấy thành phố của tôi. Đối với mọi người thì Washington là thành phố có rất nhiều đèn đài và công ốc. Họ không thấy được mặt trái của thành phố... mặt không dính dáng gì đến chính trị.

- Anh tin rằng tôi sẽ bằng lòng đi với anh ư? - Nàng ngạc nhiên hỏi.

- Nhận lời đi, Jonesy. - Tucker cười nhìn nàng, nụ cười rất quyến rũ. - Cô muốn biết mặt trái của thành phố, phải không?

- Muốn biết không có nghĩa là bằng lòng, - nàng đáp.

- Đúng, nhưng đây là sự khởi đầu. Jonesy, cô hãy nghĩ đến điều này đi. Cô có muốn đi thăm Washington theo sách hướng dẫn cho ta thấy rằng Đài tưởng niệm Jefferson nằm ở điểm cực Nam trên trục Nam Bắc của L'Enfant, nghĩa là từ tầng cấp của đài, người ta sẽ thấy cảnh đẹp của Nhà Trắng ở điểm cực Bắc không? - Chàng chỉ tòa Nhà Trắng, hiện rõ ở phía xa. Khi thấy mặt nàng bỗng trở nên căng thẳng, chàng ân hận vì đã chọn Nhà Trắng để làm ví dụ. Chàng bèn tìm cách để

xóa tan sự căng thẳng đó: - Cô có biết ở Washington người ta thích giải trí như thế nào không?

- Như thế nào? - Nàng chớp ngay câu hỏi, muốn thay đổi đề tài.

- Chơi trò làm Tổng thống. - Chàng cười sung sướng, nụ cười tinh nghịch và rất hiểm.

Nàng vừa kinh ngạc, bất bình, lại vừa muốn cười nhưng Jocelyn chọn giải pháp cười.

- Tôi nghĩ chắc nhiều khi Tổng thống cũng bằng lòng với việc này, - nàng đáp.

- Có lẽ. - Trong thâm tâm, Tucker kính nể nàng, cả về mặt nàng lấy lại bình tĩnh rất nhanh và về mặt dùng lời lẽ vô tư để yểm trợ cho cha mình. - Vậy cô nghĩ sao, Jonesy? Cô muốn dành thì giờ để chen chúc với du khách hay cô muốn làm những công việc mà người dân bình thường làm vào dịp nghỉ cuối tuần?

- Như việc gì chẳng hạn?

Chàng lắc đầu, không nói việc gì mà chỉ đáp:

- Cô phải tin tôi.

Nàng nhìn thẳng vào mắt chàng.

- Tôi không trở lại nhà anh đâu, Tucker.

Chàng giả vờ kinh ngạc.

- Không có người hướng dẫn nào muốn khách đến xem nhà mình đâu, trừ phi có lời yêu cầu đặc biệt.

- Miễn là mình bạch thì thôi, - nàng đáp rồi ngần ngừ.

- Trong sáng như bầu trời Kansas vào tháng tám, - chàng hứa.

Jocelyn nhìn kỹ chàng một lát nữa mới nói:

- Chắc là tôi điên mới bằng lòng việc này. Tôi muốn từ chối, nhưng tôi có cảm giác anh sẽ săn tìm tôi cho đến khi tôi bằng lòng.

- Tôi có linh cảm cô sẽ bằng lòng. Ta đi thôi. - Chàng quàng tay quanh cánh tay nàng, dẫn nàng bước xuống thềm.

- Khoan đã. - Nàng kéo tay khỏi tay chàng. - Chúng ta sẽ đi đâu trước?

- Trước hết, chúng ta đến xe hơi của tôi. Nó đậu ở bãi ngoài đường Ohio Drive. - Chàng nghĩ nàng sẽ hỏi về việc này, nên vội nói để đánh lạc hướng: - Cô có biết rằng ở Washington, trường dạy lái xe không dạy học viên cách để đậu xe không?

- Chắc anh nói đùa. - Nàng đáp.

- Không, tôi nói thật. - Chàng bước xuống thềm và mỉm cười khi thấy nàng đi theo. - Họ nghĩ rằng làm thế chỉ mất thì giờ thôi. Nếu cô không tin tôi, cứ hỏi người nào tìm chỗ đậu xe trong thành phố này.

- Rõ ràng anh đã cố tìm ra chỗ để đậu rồi, - Nàng đố lại, giọng châm biếm.

- Điều này chứng minh rằng ở đời có nhiều chuyện rất kỳ diệu. - Chàng nhìn nàng, miệng cười rộng mở.

- Đừng hòng, Tucker. - Dù không thích, nàng vẫn cười.

Nhìn ánh mắt nàng hiện lên vẻ thích thú và môi nàng khẽ nở nụ cười, Tucker nghĩ nàng nói đúng. Chàng đừng hòng yêu nàng. Có lẽ tình yêu chỉ một phía, nhưng chàng không nghĩ thế.

Hiện giờ chàng còn thì giờ... chàng tin rằng, Jocelyn Wakefield sẽ không về Iowa sớm nữa.

Chương 13

Khi họ đến gần bãi đỗ xe, Jocelyn vui thích nhìn chàng có vẻ kỳ cục khi tìm chìa khóa xe. Nàng ngạc nhiên thấy mình thật nhẹ nhõm khi cùng đi với chàng.

Lòng nàng cứ nhắc nhở rằng, đáng ra không nên bằng lòng đi với chàng. Nhưng rồi nàng lại nhớ *sau khi* rời khỏi nhà chàng, mọi vật đối với nàng đều có vẻ buồn bã và đáng chán biết bao.

Tệ hơn nữa là nàng cứ tin chắc mình đang làm điều mình mong muốn: được đi chơi một mình. Nàng đã trải qua một giờ cố thuyết phục mình tin rằng, nàng vui thích được đi chơi một mình như thế này, nhưng sự thật thì ngược lại.

Rồi Tucker xuất hiện, nàng biết cái gì đã làm cho nàng buồn chán.

- Tìm thấy rồi. - Chàng lắc chùm chìa khóa kêu leng keng.

- Tôi muốn hỏi xe anh ở đâu? - Mọi chỗ trong bãi đều có xe đậu, không có chỗ nào trống.

- Dễ tìm thôi, - Tucker đáp, đưa tay chỉ. - Chiếc có đuôi con gấu trúc trên cần ăng-ten.

Nàng thấy ngay chiếc xe có đuôi gấu trúc trên trần xe.

- Chắc là đuôi giả?

- Dĩ nhiên. - Chàng nhìn nàng hỏi: - Thế cô muốn những người làm công việc bảo vệ thú hoang đã xé xác tôi hay sao?

- Tôi không muốn thế. - Nàng cười. - Có phải anh bí mật ủng hộ Davy Crockett không?

- Không, mẹ tôi thì thế. - Chàng cười. - Khi tôi vào đại học, bà cho tôi cái đuôi gấu trúc này gắn ở mũ da gấu cũ của bà.

Jocelyn không biết có nên tin chàng hay không.

- Cho con trai một vật như thế cũng hơi kỳ lạ đấy. Bà cho như thế để anh làm bùa may mắn hay sao?

- Không phải, - chàng đáp, cười toe toét. - Bà sợ tôi quên chỗ đậu xe, không tìm ra xe. Tôi phải xác nhận rằng cái đuôi gấu trúc giúp tôi tìm ra chiếc xe một cách dễ dàng. Bây giờ nó vẫn còn có ích.

- Tôi tin điều này, - nàng đáp, rồi bỗng dừng lại, miệng há hốc kinh ngạc trước chiếc xe có hình con bọ hung với cần ăng-ten nhô lên. Nàng bèn quay lại nhìn Tucker và hỏi: - Chắc anh nói chơi chứ. Anh đi chiếc Volkswagen này à?

- Phải. - Chàng cúi xuống mở cửa bên phía khách ngồi cho nàng.

- Anh vào lọt được trong xe cũng lạ đấy. - Nàng nhìn ghế ngồi và phía bên trong chật chội của chiếc xe.

- Tập sẽ quen thôi. - Chàng mở cửa xe, giữ cho nàng vào.

Nàng từ từ tiến đến gần chiếc xe, đưa mắt nhìn lớp sơn đỏ láng bóng.

- Tôi không ngờ người ta còn sản xuất loại xe này.

- Thực ra còn đấy, nhưng chiếc này không phải loại mới, loại đã cải tiến.

Jocelyn để một chân vào xe, đặt tay lên khung cửa.

- Anh muốn nói... đây là... - Nàng dừng lại để tìm từ chính xác.

Tucker nêu từ chính xác ấy cho nàng. Chàng nói:

- Một chiếc nguyên gốc. Coi chừng kéo u đầu đấy.

Jocelyn làm theo lời khuyên của chàng, nàng chú ý khi bước vào xe và ngồi vào chỗ. Khi ngồi vào ghế, nàng thấy nó không tù túng chật chội như nàng tưởng. Tucker đợi nàng ngồi xong, bèn đóng cửa và đi sang bên kia.

- Xe này sản xuất năm nào? - Nàng hỏi.

- Năm 1963. - Chàng vỗ tay lên bảng đồng hồ, nói lí nhí trong miệng, rồi đạp chân ga.

- Nó còn chạy được thì thật là kỳ diệu, - Jocelyn ngạc nhiên nói khi xe nổ máy lúc mới xoay chìa khóa.

- Tôi báo cho cô biết là Betsy không những trông giống như một chiếc xe tốt mà nó còn chạy rất tốt.

- Betsy à?

Tucker cài số lui, vui vẻ nhìn nàng:

- Phải, tôi gọi chiếc xe như thế.

- Betsy. Như trong phim "*Heavens to*" phải không?

- Cô nói đúng. - Chàng cười thoải mái khiến nàng cười lây với chàng. Nàng sung sướng vì đã đoán đúng.

- Anh mua Betsy bao lâu rồi? - Jocelyn hỏi khi chiếc xe lùi ra khỏi bãi đỗ xe.

- Từ năm mới đi học trung học. Tôi mua chiếc này của ông già ở cùng đường với chúng tôi, xe cũ. - Chàng đáp, vừa nhả côn vào số cho xe chạy tới.

- Như thế Betsy là chiếc xe đầu tiên của anh à?

Tucker gật đầu xác nhận.

- Tôi là người trung thành.

- Hay là anh quá nghèo! - Nàng châm biếm đùa.

- Tôi phải công nhận dùng Betsy rất tiết kiệm. Và nó còn có thể chui vào những nơi nhỏ tí tẹo để đậu. - Chàng cười khi Jocelyn đùa cợt về tài chơi chữ của chàng. - Nhưng tốt hơn hết là nó không cần sửa chữa nhiều. Xe gần xếp vào loại xe cổ mà được như thế này là quá tốt. Nhưng không thể nói Betsy không có những điểm bất tiện.

- Như là gì?

- Như chuyện ngồi với cô nào ở ghế sau của Betsy sẽ rất khó khăn... nhất là cho tôi. Vì nếu tôi ngồi ở ghế sau, sẽ không có chỗ cho cô gái ngồi. - Chàng đợi ngoài đường hết xe mới cho xe chạy ra.

Jocelyn cười.

- Anh hãy nói về sự “tung hoành” của anh ngoài xã hội đi.

Tucker nhăn mặt, nhẹ lên án nàng:

- Bây giờ thì chính cô chơi chữ tệ hại rồi, phải không?

- Chắc anh sẽ trách tôi đã đi với anh, để ngồi cho chật chỗ, - Jocelyn đốp lại, nàng ngạc nhiên thấy mình nói năng tự nhiên. Rồi nàng nói sang chuyện khác. - Nhưng này, anh nói anh lái chiếc xe này từ Kansas đến đây à?

- Tôi không có sự lựa chọn nào khác, - chàng đáp.

- Họ không bán cho tôi một vé máy bay để chở nó đi, còn gửi nó trong khoang hành lý thì đắt quá.

- Rất thú vị.

- Thực ra, lái xe từ đấy đến đây không lâu như cô nghĩ. - Chàng liếc nhìn sang Jocelyn. - Khi thuận buồm xuôi gió, Betsy chạy một mạch rất nhanh - Như để chứng minh lời mình nói, chiếc xe chạy với tốc độ rất nhanh. - Dĩ nhiên với xe cộ lưu thông nhiều như ở Washington, tốc độ không đáng tin cậy.

- Rõ ràng Betsy đáng tin cậy, - Jocelyn đáp, giọng mỉa mai.

- Trời, tôi không nói Betsy không có những lúc rất tốt, - Chàng nói, giọng kéo dài rề rề. - Vào những buổi sáng trời lạnh, nó rất khó khởi động. Nhưng tôi không bực nó về việc này. - Chàng liếc nhìn Jocelyn và cười.

- Vào những buổi sáng trời lạnh, tôi thường rất khó khăn mới làm xe nổ máy.

- Tất cả chúng ta đều gặp cảnh như thế. - Nàng ngồi dựa ra lưng ghế, để thư giãn. Nhìn chung thì việc này rất dễ làm, miễn là nàng không dành nhiều thì giờ để nhìn Tucker. Nhưng việc không nhìn chàng khó mà tránh được. Mắt nàng cứ bị lôi cuốn, thu hút bởi nét mặt tươi trẻ, cởi mở và đầy nam tính của chàng.

Jocelyn bỗng thấy Tucker đi theo đường vòng để tránh đường vào xa lộ đông đúc. - Betsy và tôi là cặp đi ngõ sau, - Chàng nói như để giải thích. - Chúng tôi thường không đi trên xa lộ và những con đường có thể chạy nhanh.

Jocelyn muốn tranh cãi việc này, nhưng nàng nghĩ cãi nhau như thế có vẻ giống như vợ chồng nói chuyện với nhau... mà nàng không thích làm thế. Chỉ vì nàng không muốn nghĩ đến ngày mai. Nàng muốn vui hưởng phút hiện tại của hôm nay.

- Jonesy, có bao giờ cô đi ngỗ sau không?

- Vài lần. - Nhưng không lâu. - Khi tôi đi đâu, tôi thường không có thì giờ để lè mề. Cho nên tôi phải đi sao cho nhanh đến nơi.

- Hầu hết mọi người đều vội vã, - chàng đáp. - Họ không biết mình đi đâu, nhưng cô có thể tin chắc rằng họ không muốn đi trễ.

- Cuộc sống thật náo nhiệt.

- Nhưng trong cuộc sống hối hả này, thỉnh thoảng ta nên dừng lại vài phút để tận hưởng hương hoa. - Tucker dừng nói, cười với nàng. - Dĩ nhiên có người sẽ nói với cô rằng đóa hoa của đất nước là giao lộ có hình bốn hướng như hoa Clôcơ bằng bê tông.

Nàng cười, giọng cười ồ ồ ấm áp truyền vào lòng chàng. Chàng thấy nàng bắt đầu thoải mái khi ở bên chàng. Chàng liền quyết định giữ cho tình hình được vui như thế này, nên ra sức nói chuyện với nàng, thỉnh thoảng chêm vào những lời khôi hài ý nhị. Chàng không tìm cách hỏi về đời tư của nàng, chàng nghĩ để cho nàng tự do, nếu nàng muốn nói gì thì cứ nói.

Khi họ qua cầu trên sông Rock Creek để vào thành phố Georgetown, Jocelyn nhìn chàng, ánh mắt phân vân.

- Có phải anh định đưa tôi đi xem thành phố cổ lịch sử Georgetown không?

- Không. Nhưng tôi tin Betsy len lỏi trên những đường phố nhỏ hẹp rất tài tình. Tôi nghĩ đến chuyện có tính phiêu lưu hơn, chứ không chỉ đi qua những gian hàng kỳ lạ và những tiệm ăn sang trọng thời thượng. Nhiều người thường làm thế để giết thì giờ nhàn rỗi, nhưng tôi thì không thế.

- Vậy chúng ta đi đâu?

- Rồi cô sẽ thấy. - Chàng tiếp tục lái xe về hướng tây qua những khu thương mại nổi tiếng. - Tôi không thấy cô hỏi tôi làm gì để sống?

- Không cần hỏi cũng biết. Sau khi gặp anh vài phút thôi, tôi đã đoán ra ngay anh là tác giả Grady Tucker của mục “Nhận định của Tucker”. - Mặt nàng lộ vẻ tự mãn vì đã biết chàng.

- Cô có đọc bài tôi viết à? - Trông chàng có vẻ vừa ngạc nhiên vừa sung sướng.

- Chúng tôi ở Iowa đều có đọc báo. - Jocelyn gay gắt đáp, cười mỉm, hai khóe môi lõm xuống.

Chàng nhăn mặt trước lời khiển trách tế nhị ấy.

- Hay! - Chàng nói. Sau đó, chàng im lặng một lát rồi nhìn sang nàng với ánh mắt cười cợt. - Nói có đọc bài mà không bình luận về bài của tác giả, thì thật không công bằng chút nào.

- Đúng, làm thế là không công bằng. - Nàng cười, nụ cười rộng mở, ánh mắt trở nên thân mật. - Tôi thấy bài viết đã phản ánh đúng con người của tác giả: Lúc nào cũng cười cợt, luôn luôn phê phán tạt xấu của người đời, nhưng tinh thần không ti tiện.

Chàng thở dài có hàm ý thất vọng.

- Chán quá, sao cô không khen tác giả “đẹp trai”, “duyên dáng”. Khổ thay, chưa khi nào tôi được người ta khen tôi như thế cả.

- Tôi cũng không. - Nàng nhìn thấy khu Đại học Georgetown ở phía bên phải. - Nhưng khi anh moi cho được lời khen ấy, thì đã có chuyện vượt qua giới hạn rồi.

Bây giờ đến lượt Tucker cười lớn.

- Tôi sẵn sàng đón nhận, phải không? Đây là dịp chứng minh rằng, nếu sự thật làm mất lòng, ấy là vì nó phải như thế.

Khi họ đã đi qua khu đại học, Jocelyn nhìn ra phía trước:

- Anh định đưa tôi đến Great Falls Parks phải không? - Đi theo hướng này, nàng không thể có nơi nào đáng để tham quan.

- Cô đã đến đó rồi chứ?

- Đương nhiên rồi.

Jocelyn nhớ hình ảnh thác nước rất rõ ràng, thác rất đẹp, do đầu nguồn sông Potomac tạo nên. Thác đi qua cửa sông lỏm chổm và nhiều tảng đá khổng lồ. Vào mùa xuân, mùa lũ lụt, lượng nước nhiều vượt quá lượng nước của cái thác danh tiếng Niagara.

- Đẹp không?

- Quá đẹp!

Xe chạy chừng hơn một dặm nữa, bỗng Tucker vỗ tay lên tay lái với vẻ chán nản.

- Tôi quên gọi báo cho Obediah biết rồi! - Chàng cúi tới nhìn phía trước đường. - A ha, chắc ở đây có điện thoại công cộng.

Jocelyn chưa kịp hỏi để biết chàng muốn nói gì, thì Tucker đã rẽ xe theo mũi tên chỉ đường, vào con đường dẫn đến chỗ cho thuê thuyền du ngoạn. Chàng đậu xe gần ngoài trạm điện thoại công cộng và tắt máy.

- Chỉ mất hơn một phút là xong. - Chàng mở cửa, bước ra khỏi xe, bỗng dừng lại, quay sang nói với nàng: - Cô muốn đi với tôi không? Có lẽ Obediah muốn nói chuyện với cô đấy.

- Được thôi. - Nàng mở dây an toàn, tìm then cửa xe để mở.

Khi nàng đến với Tucker, chàng đã nói chuyện với Obediah rồi:

- Phải, cô ấy ở đúng nơi bác đã nói, tại Đài tưởng niệm Jefferson. - Chàng quay lại nhìn nàng trong khi Obediah trả lời. - Vâng, cô ấy không sao. - Một chiếc xe hơi hỏng bộ giảm thanh chạy qua gầm rú ồn ào, khiến Tucker phải áp máy điện thoại sát vào tai, lấy tay che lỗ kia. - Bác nói sao? Chúng tôi ở đâu à? - Chàng nhìn quanh. - Tại một chỗ cho thuê thuyền du ngoạn. Chàng im lặng một lát rồi nói tiếp: - Ý kiến hay. Có lẽ chúng ta sẽ thực hiện. Đợi một lát nhé. - Chàng hạ điện thoại xuống, bịt tay vào máy nói: - Ông ta hỏi tối nay chúng ta gặp nhau ở đâu để ăn tối được không?

Nàng không muốn đi ăn một mình và cũng không muốn ăn với Tucker, nên nàng nhún vai đáp:

- Tại sao không?

Cất tay khỏi máy, Tucker đưa điện thoại lên miệng:

- Bác đến gặp tôi và Jonesy để đi ăn tối lúc 7h được không? - Rõ ràng câu trả lời được. - Bác tìm quán ăn và chúng tôi sẽ đến đấy. - Chàng gật đầu khi nghe tên quán ăn. - Tôi biết quán ấy ở đâu rồi. Bác muốn nói chuyện với Jonesy không?... Cô ấy đây.

Jocelyn lấy điện thoại nơi tay Tucker. Khi tay chạm vào ống nghe, nàng cảm thấy lòng hồi hộp vô cùng. Giọng nàng nghe hơi run run:

- Xin chào.

- Tôi hy vọng cô không giận tôi khi nghe tôi gợi ý cho Tucker có thể tìm cô ở đâu.
- Thay vì chào nàng, Obediah lại nói ngay.

- Đáng ra tôi giận ông, nhưng lại không, - nàng đáp.

- Tốt. Tôi nghĩ rằng hai người đã có kế hoạch buổi chiều rồi, tôi không muốn phá kế hoạch của cô. Hẹn sẽ gặp hai người lúc 7h.

- Chúng tôi sẽ đến chỗ hẹn. - Hai người chào tạm biệt nhau xong, nàng gác máy và quay qua Tucker.

- Cô đã bao giờ chèo thuyền chưa? - Chàng hỏi. Câu hỏi bất ngờ làm cho nàng ngạc nhiên.

- Chưa, từ lâu rồi.

- Chúng ta bơi thuyền trên kênh chơi... cô nghĩ sao? - Tucker đưa tay về phía dãy thuyền cho thuê. - Thời tiết đẹp, nước phẳng lặng và họ có nhiều thuyền tốt.

Nàng nhìn vào những chiếc thuyền nhỏ, rồi nhìn lại Tucker.

- Anh có ý định rồi phải không? - Nàng hỏi.

- Buổi chiều chèo thuyền chơi có gì lý tưởng cho bằng, phải không? - Chàng lập luận. - Khung cảnh yên lặng, đẹp, có liên quan đến lịch sử... và không có nhiều du khách, không tuyệt sao? - Tucker nhìn môi nàng sắp mỉm cười, chàng biết câu trả lời như thế nào, nên chàng hỏi tiếp: - Cô đi chơi không?

Khi thuyền lướt nhẹ trên dòng kênh cũ giữa Chesapeake và Ohio, Jocelyn nghĩ hình ảnh chàng miêu tả thật là lý tưởng. Trước mắt họ, dòng nước hẹp lấp lánh dưới ánh mặt trời như tấm thảm bằng kim cương. Rải rác trên dòng kênh, vài

chiếc lá vàng trôi bồng bềnh và đắm nước biến thành màu sáng chói pha lẫn giữa hai màu hồng ngọc và màu vàng in hình lên nền sông như dát kim cương.

Tucker vừa khua mái chèo xuống dòng nước, vừa nói:

- Tôi đoán có lẽ cô cũng biết kênh này là ý tưởng của George Washington.

Jocelyn gật đầu, cố nhớ các sự kiện có liên quan đến con kênh này.

- Ông ấy là một trong những người đầu tư vào con kênh này, thậm chí từ Vịnh Chesapeake đến sông Ohio, nhưng chỉ làm được đến Cumberland, Maryland rồi thôi.

- Vì khi ấy đường xe lửa từ vịnh đến Ohio đã hoàn tất, cho nên con kênh trở thành cổ xưa trước khi nó hoàn thành, - Tucker nói tiếp phần mà nàng bỏ dở. - Bây giờ con kênh chỉ là một dòng nước dài hai mươi hai dặm. Trừ phi người ta tính cả con đường kéo thuyền hai bên kênh chạy từ đây đến Cumberland.

Một người chạy thể dục tai đeo nút nghe máy, mặc áo quần đúng mốt xuất hiện trên đường dùng để kéo thuyền trên kênh, tiếng rào rào do bước chân chạm trên sỏi rải đường phá tan bầu không khí yên lặng. Anh ta có vẻ lạc điệu trước khung cảnh gồm toàn cây sồi cổ thụ và cây ngô đồng to lớn.

- Dễ hình dung cảnh tượng ấy ở đây như thế nào, - Jocelyn trầm ngâm nói.

- Trong những tháng mùa hè nóng bức, người ta có thể đi thuyền trên kênh này, có người hướng dẫn mặc áo quần từ thời xưa và có lừa đi trên bờ kéo thuyền. - Tucker đưa chèo lên khỏi mặt nước, để chèo trên chân, cho thuyền nhẹ trôi trên nước.

- Tôi có nghe nói về chuyện này, - nàng đáp, vẻ say sưa khi hít mùi ẩm ướt bốc lên từ mặt nước. - Chuyện này hẳn giống như trở lại thời xa xưa.

Tucker nhìn nàng nghiêng một bên, thấy nét mặt nàng đang chìm đắm vào chốn xa xăm. Chàng cười thầm, thả chèo xuống nước lại.

- Thế cô định ngồi thưởng thức cảnh đẹp, hay sẽ dùng chèo để chèo thuyền? - Chàng hỏi, giọng thách thức.

Nàng quay đầu nhìn chàng với vẻ châm biếm, rồi nâng chèo lên và đáp:

- Tuân lệnh.

Để trả đũa, chàng cất tiếng hát:

- Chèo, chèo, chèo thuyền lên...

Jocelyn cười, hát theo chàng. Bài hát họ cùng hát là bài hát cũ, sau hai câu hơi lạc điệu, họ cùng bắt nhịp với nhau. Hát được nửa bài, Jocelyn quên làn điệu nàng cố tìm lại và muốn làm cho Tucker bối rối khi hát. Việc hát liền biến thành tràng cười.

Nhưng nhờ thế mà không khí buổi chiều rất vui. Họ không nói chuyện gì nghiêm túc qua hai phút mà không chêm vào những chuyện khôi hài. Hình như người nào cũng xem việc cười vui như thế này là những giây phút vui sướng nhất của họ.

Có những giây phút lặng yên mà hạnh phúc như khi họ nhìn bầu vệt trời bay là là trên mặt nước, rồi đáp xuống nhẹ nhàng hay những khi nhìn mặt nước phản chiếu bóng cây thích cao vòi vọi có lớp vỏ màu đỏ tươi, cây mọc thành hàng dọc theo bờ kênh. Những khoảnh khắc quý giá là khi mắt họ gặp nhau, lặng im trao cho nhau sự thông cảm hoàn toàn.

Khi họ trở lại điểm xuất phát ở bến, thì mặt trời đã lặn ở phía chân trời, có màu đỏ tươi. Những đám mây rải rác ở phía trời tây nhuộm màu vàng cam và màu hồng đào.

Jocelyn cảm thấy vui sướng, thanh thản, nàng bước vào chiếc Volkswagen và thắt dây an toàn. Trong thời gian xe chạy về thành phố, không ai nói tiếng nào. Jocelyn nghĩ rằng họ không cần nói chuyện, giữ yên lặng bên nhau như thế này là đủ.

Khi Tucker cho xe vào bãi đậu công cộng, chàng mới hỏi:

- Đói không?

- Đói gần chết, - Jocelyn đáp. - Tôi không biết vì không khí trong lành hay vì chèo thuyền mà đói, hay vì cả hai.

- Cô quên nói từ khi chúng ta ăn đến giờ quá lâu rồi, - chàng đáp.

- Từ *chúng ta* thốt ra khỏi miệng chàng một cách tự nhiên, thân mật, gợi cho nàng cảm giác thân thương. - Jocelyn cảm thấy dễ chịu như thời gian yên lặng vừa qua. Nàng tảng lờ không để ý đến những lời cảnh cáo trong đầu, nhắc nhở nàng tránh xa những từ ngữ ấy, thay vì thế nàng chấp nhận việc này một cách thoải mái.

- Thời gian từ khi ấy đến giờ đã khá lâu, phải không?

- Bụng tôi đã minh chứng cho điều ấy. - Tucker cho xe vào chỗ dành riêng cho xe hơi nhỏ gọn. Chiếc Volkswagen có hình con bọ đủ tiêu chuẩn để vào đậu ở đây. Chàng tắt máy, đẩy cửa xe ra.

- Nhà hàng ăn ở cách đây một khu phố. Tôi hy vọng cô không ngại đi bộ một đoạn. Tôi quên hỏi trước.

- Tôi không ngại gì hết, - nàng đáp.

Sau nhiều năm sống tù túng, từ cửa này sang cửa khác đều có người bảo vệ dẫn dắt, bây giờ được đi bộ thoải mái ở một khu phố, nàng cảm thấy được sống đơn giản bình thường thật tuyệt vời. Jocelyn tự mình mở cửa, bước ra khỏi xe không có người giúp đỡ, mặc dù Tucker đã đi nửa đường sang phía nàng để giúp nàng theo đúng phép lịch sự. Nàng cảm thấy được tự do sung sướng vô cùng.

Sau khi đã khóa cả hai cửa xe, họ cùng đi đến phòng thu phí bảo vệ xe. Jocelyn đợi Tucker moi tiền để trả lệ phí. Chàng đến với nàng, lắc đầu với vẻ mặt châm biếm.

- Cô có biết đậu Betsy trong bãi tốn kém bằng chi phí điều hành nó không? Giọng chàng nghe có vẻ ngạc nhiên.

- Tôi không ngạc nhiên chuyện như thế này ở Wash- ington. - Nàng cười nheo nhỏ.

Tucker móc tay vào khuỷu tay nàng, dẫn nàng đi ra vỉa hè.

- Có nhà chính trị nọ hứa rằng, gia đình nào có hai xe hơi, trong tương lai sẽ có chỗ đậu xe rẻ, tiết kiệm.

- Luận điệu của anh bây giờ là luận điệu trong mục “Nhận định của Tucker”, - nàng nói đùa.

- Tôi sẽ nhớ ý tưởng này. - Chàng nghiêng mặt về phía nàng, cười thán phục và thân ái. Nàng cảm thấy tim đập mạnh, bỗng như có đốm lửa hâm nóng cõi lòng. Cố để chống lại cảm giác ấy, nàng quay đi nhìn chỗ khác.

- Nhà hàng đi phía nào?

- Phía này. - Chàng chỉ về bên phải.

Khi họ quay người rẽ về bên phải, chàng thả tay nàng ra, nhưng vẫn đi bên cạnh nàng, chậm bước để nàng theo kịp.

Ánh nắng mặt trời đã tắt, không còn hơi ấm nữa, thay vào đó là không khí lạnh giá, giống trời mùa đông. Hơi lạnh làm cho hơi thở của họ biến thành những đám khói bay trước mặt.

Jocelyn nhìn con đường phía trước, nàng thấy một số cửa sổ trong các cửa hàng tối tăm. Ba dấu hiệu riêng biệt bằng đèn neon cho biết lối vào các nhà hàng ở bên kia đường, nhưng phía bên này chỉ có hai. Nhìn vào số người vào ra tấp nập ở những nơi này, nàng biết công việc làm ăn tối thứ bảy có vẻ phát đạt. Nàng hỏi:

- Chúng ta không đến trễ chứ?

Tucker đưa tay có đeo đồng hồ lên xem, dưới ánh sáng của ngọn đèn đường. Chàng nói:

- Theo đồng hồ của tôi, còn hai phút nữa thì đúng 7h. Tôi nghĩ chắc cô thích nhà hàng Donnie Frank.

- Bây giờ thì nhà hàng nào tôi cũng thích hết. - Jocelyn thấy hàng chữ bằng đèn neon màu xanh lục tên nhà hàng Donnie Frank, biển hiệu trên tòa nhà nằm ở góc đường.

Tôi nghĩ Obediah chọn nhà hàng này vì là người ưa truyền thống. Ông ta biết tôi thích món ăn Mexico và cô thích món ăn Ý, còn nhà hàng này chỉ nấu toàn món ăn Mỹ.

- Đúng là Obediah có vẻ như thế. - Chỉ nói đến ông già quý phái kia là đủ làm cho nàng mỉm cười.

- Nhưng tôi ngạc nhiên là ông ấy biết nhà hàng Donnie Frank. - Tucker trầm ngâm nói. - Họ cung cấp thực phẩm nhiều cho dân địa phương thật đấy, nhưng người ngoài thành phố thì ít ai biết quán này. Đây chỉ là một quán cóc nhỏ, ít trang hoàng mà chỉ chú trọng đến thức ăn ngon thôi.

- Tôi hy vọng ở đây họ không chú ý đến áo quần, - nàng nói, bỗng nàng nghĩ đến áo quần rẻ tiền mà nàng đang mặc.

Dù họ muốn bàn đến chuyện thời trang nhiều bao nhiêu đi nữa thì họ cũng

không nói đến, như mỗi lần hiếm hoi nàng và cha bàn đến khi hai cha con đi ra khỏi Nhà Trắng để ăn tối.

- Nếu họ chú trọng đến việc mặc áo quần, thì cả hai chúng ta đều không gặp may.
- Tucker cười thoải mái. - May thay, đây là loại nhà hàng mà khách vào mặc-sao-cũng-được. Có lẽ vì thế mà dân địa phương thích đến sau một tuần mặc com lê thất cà vạt. Không biết cô có chú ý không, chứ đây là y phục đúng tiêu chuẩn chính thức ở Washington.

- Tôi thấy thế. - Nàng đợi chàng bước tới, mở cánh cửa bằng gỗ sồi lồng kính dày nặng trịch trước cửa hàng.

Nàng bước vào quán, không khí ấm áp ập đến. Không khí trong phòng mang đến mùi thơm của thức ăn khiến nàng chảy nước miếng. Nàng hít vào, cái mũi rất thính của nàng phân biệt được men thơm của bánh mì mới ra lò với mùi thơm của bánh nhân táo có trộn quế, phân biệt mùi thịt gà quay có ướp lá xô thơm với thịt bò rô ti ướp lá hương thảo.

Jocelyn đưa mắt nhìn khắp quán, ép bàn tay lên bụng đói meo. Ở một nơi nổi tiếng là ít trang hoàng như nơi đây, nàng cảm thấy thú vị trước những nét điêu khắc trên đồ gỗ lâu đời đã ngả sang màu đen sẫm. Nàng còn sung sướng trước hệ thống chiếu sáng ở đây rất dịu và màu vàng cổ đồng của vải trang trí trên tường làm cho quán ăn trở nên rất dễ thương.

Tucker gạt đầu chỉ vào áo vét nàng mặc, hỏi:

- Cô muốn tôi treo áo khoác cho cô không?

- Làm ơn treo giúp tôi.

Với sự giúp đỡ của chàng, Jocelyn cởi áo khoác có mũ trùm đầu rồi đợi chàng ở khu tiền sảnh có ván panô, trong khi chàng móc hai cái áo lên giá ở hốc tường cạnh bên. Chàng vỗ tay lên cái mũ nỉ đen ở trên kệ đó, để nàng chú ý đến cái mũ.

- Có vẻ như Obediah đã đến trước chúng ta, - Tucker nói, rồi đi đến chỗ nàng.

- Tôi thấy ông ấy luôn luôn đúng giờ. - Nàng cười với Tucker, nhận ra rằng họ đều mến ông già.

Bỗng có tiếng trẻ con vang lên gần Jocelyn, giọng the thé vì kích thích:

- Kìa, mẹ. Mẹ thấy ai đấy không?

Nàng sững sốt đứng yên tại chỗ, da trắng bệch dưới lớp son phấn dày hóa trang. Tim nàng đập thành thịch, vì lo sợ hoảng hốt, cứ nghĩ là mình bị người ta lột mặt nạ.

Chương 14

- Ai đâu? - Mẹ đưa bé hỏi, không mấy quan tâm, nhưng giọng bà ấm áp và dịu dàng lịch sự.

- Kìa kìa.

Jocelyn không quay lại nhìn chú bé, như thể nàng không tin nó chỉ tay vào nàng. Nàng nhìn vào mặt Tucker. Chàng nhìn đứa bé chăm chú, nét mặt vui vẻ.

Giọng chú bé nhỏ lại, nhưng đầy nhiệt tâm:

- Ông già Noel đấy, mẹ à. Con biết rõ ông ấy.

Jocelyn bỗng thấy vô cùng mừng rỡ đến nỗi run cả hai chân. Nụ cười sung sướng ở trong cổ họng như chực bùng ra ngoài. Nàng cố hết sức để khỏi cười to và quay nhìn họ.

Một cặp vợ chồng Mỹ gốc Phi còn trẻ đứng nơi ngưỡng cửa phòng ăn, âu yếm nhìn nhau qua đầu chú bé 6 tuổi, đứa bé rạng rỡ mặt mày đang đứng giữa họ.

Người phụ nữ hơi cúi người xuống nói:

- Con yêu, mẹ rất tiếc, mẹ nghĩ rằng đây không phải là Ông già Noel đâu.

- Phải, phải mà. Mẹ thấy chưa? - Chú bé chỉ vào trong phòng ăn. - Râu tóc ông ấy bạc phơ. Ông ấy mặc cả áo len đỏ, mẹ à.

Tucker cúi người, nói nhỏ bên tai nàng:

- Chắc người ấy là Obediah.

Jocelyn gật đầu, cảm thấy mình điên khi nghĩ đến một chuyện sai lầm như thế. Bây giờ, khi biết chú bé không phát hiện ra mình mà tâm trí nàng vẫn còn bàng hoàng, bối rối.

Cha chú bé lập luận:

- Không phải vì ông ấy có râu tóc bạc phơ và mặc áo len đỏ mà kết luận ông ấy là Ông già Noel được, Brian à.

- Đúng là ông ấy đấy, cha à. - Chú bé nhất quyết nói.

- Con biết đó chính là ông ấy. Con đến nói chuyện với ông được không? Ông già Noel không ngại đâu. Thật đấy.

- Đến bàn ăn rồi, chúng ta sẽ nói đến chuyện này, - người cha đáp, rồi đưa ba ngón tay làm dấu với người bồi bàn đang đợi, nói rằng gia đình ông có ba người.

Chú bé định lên tiếng phản đối quyết định của cha, thì mẹ chú bảo chú im lặng và đẩy tay lên lưng chú, đẩy chú đi vào phòng ăn.

Lối đi trước mặt rộng rãi, Tucker dẫn nàng vào phòng, vừa đi vừa nói:

- Theo tôi, tôi thấy không có ai làm Ông già Noel tuyệt hơn Obediah.

- Đúng là ông ấy rất giống Ông già Noel, - Jocelyn đáp, mắt vừa nhìn thấy ông.

Với đầu tóc bạc như tuyết, chiếc áo len màu đỏ nhạt, trông Obediah không thể nào làm được. Ông ngồi trong bộ bàn dành cho ba người, kê gần bức tường. Ông thấy Tucker và Jocelyn ngay, bèn đứng dậy, đưa tay vẫy, nụ cười vui vẻ nở trên khuôn mặt nâu.

Chú bé Brian cần thái độ chào mời ấy, lập tức chạy đến bên bàn Obediah, dừng lại cách ông một quãng ngắn, mở mắt nhìn ông chăm chăm, không biết nói gì.

- Kìa, chào chàng trai, - Obediah quay qua cười với chú bé trong khi Tucker và Jocelyn đang đi về phía ông.

Chú bé nghe giọng Obediah trầm, ấm, ồ ồ, mặt chú bé sáng lên.

- Cháu biết mà, - chú hồi hộp nói - ông là...

Mẹ chú bé vội chạy theo, nắm vai chú rồi đưa tay bịt miệng chú và nói với giọng bối rối:

- Tôi xin lỗi ông. Xin ông tha lỗi cho con tôi. Brian thường không nghịch ngợm, nhưng... nó nghĩ ông là Ông già Noel.

- A... - Obediah ngẩng đầu, rồi gật mạnh như đã hiểu ra vấn đề. Rồi ông quay lại nhìn chú bé. - Vậy cháu nghĩ ta là Ông già Noel à, Brian?

Chú bé không nói nên lời, chỉ gật đầu, nhìn Obediah chăm chăm.

- Vì bộ râu phải không? - Obediah vuốt bộ râu dài, cắt tỉa gọn gàng của mình.

- Và cái áo len đỏ của ông. - Brian e dè chỉ cái áo.

- Cái áo len nữa. Trời đất ơi! - Ông đáp rồi thở dài với vẻ ân hận pha mỉa mai, đưa mắt nhìn Jocelyn. Nàng đang ngồi vào cái ghế còn trống. - Cậu Brian đây tin tôi là Ông già Noel.

Jocelyn làm ra vẻ hoảng sợ và nói nhanh.

- Cậu ta đã nói thế với ai chưa? - Brian nhìn về phía cha mình, rồi cúi sát Obediah và hỏi: - Ông không muốn mọi người biết mình là Ông già Noel à? Có phải vì thế mà ông không mặc bộ áo quần bằng lông không?

- Cháu là chú bé rất thông minh, Brian à.

Chú bé gật đầu sung sướng.

- Bản nhận xét của nhà trường về cháu đều phê *khá giỏi* hết.

- Thế thì tuyệt quá! - Obediah khen ngợi chú bé. Nhưng vào giờ phút này, chú bé không quan tâm

đến nhà trường chút nào. Chú hỏi tiếp:

- Có phải ông để chiếc xe trượt tuyết và con tuần lộc ở ngoài không? Cháu đến xem được không?

- Brian! - Mẹ chú bé kêu lên với vẻ thất vọng. Nhưng Obediah trả lời một cách nghiêm túc:

- Không, trong chuyến đi này, ta để con tuần lộc và xe trượt tuyết ở nhà.

Chú bé mím môi với vẻ thất vọng. Chú hỏi tiếp:

- Ngay cả con Rudolph à?

- Ừ ngay cả con Rudolph, - Obediah buồn rầu đáp. Brian nghiêng đầu, mắt tròn xoe vì kinh ngạc, chú bèn hỏi tiếp:

- Vậy ông đến đây bằng gì?

Obediah từ từ lắc đầu, cặp lông mày bạc trắng nhướng cao, ông đáp:

- Đây là chuyện bí mật, ta không thể nói cho cháu biết được.

Miệng chú bé há to thành hình chữ o to tướng, rồi chú ngậm lại và cười. Lần đầu tiên chú để ý đến Jocelyn ngồi nơi bàn và anh chàng Tucker cao lêu nghêu đứng bên ghế nàng ngồi.

- Họ là bạn của ông à? - Chú hỏi.

- Phải. Cô Jones, ông Tucker, tôi muốn các bạn làm quen với Brian và mẹ cậu bé...
- Ông ta nhìn người phụ nữ mảnh khảnh, chờ bà ta giới thiệu.

- Barnes. Dianne Barnes. - Chị ta quay qua người đàn ông đang đến gần và nói tiếp: - Đây là chồng tôi Anthony Barnes, - rồi chị giới thiệu với chồng về Jocelyn và Tucker, ngần ngừ một lát mới giới thiệu Obediah.

Nhưng Brian không chịu dừng lại ở đấy, chú bé nói với vẻ hãnh diện:

- Cha, đây là Ông già Noel, - rồi nói thêm với vẻ tự mãn: - Con đã nói với cha chính ông ấy là Ông già Noel mà!

- Ông mạnh khỏe chứ, ông Barnes? - Obediah chìa tay ra bắt. - Rất hân hạnh được gặp ông. Con ông là một cậu bé rất thông minh.

- Cảm ơn ông. - Mắt đeo kính gọng vàng, mặc áo len cổ chui màu đen sẫm ngoài sơ mi có cổ cài nút, Anthony Barnes có vẻ trí thức của một vị giáo sư trẻ, giải quyết các vấn đề khó khăn trong toán học dễ dàng hơn giải quyết những vấn đề tưởng tượng của cậu con trai. Ông ta vừa có vẻ thương con, vừa bối rối và cảm ơn sự khoan dung của Obediah đối với chú bé. Sau khi gật đầu chào Jocelyn và Tucker, ông ta lúng túng xin lỗi: - Tôi mong tất cả quý vị tha thứ cho hành động vô phép của con trai tôi vì đã đường đột đến quấy rầy quý vị.

- Không sao đâu, ông Barnes, - Obediah đáp. - Đừng có ý nghĩ không tốt cho cháu.

- Xin ông thông cảm cho cháu. - Anthony Barnes nghĩ rằng họ đã lờ đi qua tiếng lại

khá nhiều, nên muốn chấm dứt câu chuyện này. - Tôi nghĩ đã đến lúc chúng tôi về bàn ăn của mình. Brian, cảm ơn ông... ơ... Ông già Noel đi. - Ông ta thốt ra tên này với vẻ ngượng ngập - khi vào mùa Noel.

Brian ngẩng đầu cao đầu nhìn cha và hỏi:

- Con có thể hỏi Ông già Noel thêm một câu nữa được không?

- Con xin phép hỏi, - mẹ cậu vội sửa lại.

- Con xin phép hỏi được không? Xin ông vui lòng, - Brian nói thêm cho đầy đủ.

Anthony Barnes quay đi không nhìn Obediah, ông cố lấy giọng nghiêm khắc để nói với con:

- Brian, bố thấy tối nay con hỏi ông ấy nhiều như thế, chắc ông rất phiền lòng.- Nhưng sự dè dặt của ông ta đã bị Brian phản đối.

- Nhưng, thưa bố...

Obediah thấy vậy, bèn dần xếp hai bố con, ông nói:

- Brian, cháu muốn hỏi ta điều gì?

Chú bé bỗng trở nên e ngại, mặt cúi xuống thấp, để một ngón tay lên miệng, mắt liếc nhìn số người đang nhìn chú. Chú hỏi ông, giọng thật nhỏ vừa đủ cho ông nghe:

- Cháu nói nhỏ cho một mình ông nghe, được không?

- Được chứ. - Obediah cúi đầu, nghiêng tai về phía chú.

Brian nhón chân, úp tay che miệng, nói nhỏ vào tai Obediah. Quán ăn bỗng im phăng phắc, người ta chỉ nghe tiếng chú xì xào bên tai ông. Câu hỏi ngắn gọn, chỉ trong nháy mắt là hết.

Obediah nghe xong, ngồi thẳng lên, miệng cười rộng mở.

- Ta có thể cố gắng làm theo lời yêu cầu của cháu. - Ông nháy mắt với Brian, mắt sáng long lanh giống như mắt chú bé vậy.

Tiếng cười ồ ồ thoát ra từ miệng ông nghe thật vui tai. Khi ông kẹp hai bàn tay

hai bên bụng tròn như cái thúng, Jocelyn biết ông sắp làm gì. Ông thốt ra ba tiếng “Ho! Ho! Ho!” trầm ấm, thiết tha.

Nhưng Obediah không dừng lại sau ba tiếng “Ho! Ho! Ho!” theo tập tục như mọi khi, mà ông kéo dài ba tiếng ấy đến mười giây, tiếng cười ồ ồ ngân vang khắp cả phòng. Khi ba tiếng này nhỏ dần, ba tiếng khác lại nổi theo, nhỏ, có tiếng ngập ngừng. Nhưng hình như có điều gì huyền bí xảy ra: người nào trong phòng cũng nhoẻn miệng cười, tất cả mọi cặp mắt đều sáng lên, ánh mắt đăm chiêu. Jocelyn cảm thấy cay mắt và muốn khóc, nàng không biết tại sao.

- Chà! - Brian thốt lên, bàng hoàng kinh ngạc.

- Như thế được chưa? - Obediah hỏi, ông đứng hai tay chống nạnh, miệng cười thoải mái như nụ cười vui sướng của Ông già Noel.

- Được. - Tiếng trả lời phát ra trong hơi thở hỗn hển.

- Con hãy cảm ơn Ông già Noel đi. - Lần này Anthony Barnes nói điều ấy một cách tự nhiên, không còn bối rối như trước nữa.

- Cảm ơn, Ông già Noel. - Brian vẫn còn có vẻ bàng hoàng, sửng sốt.

- Cháu cứ tự nhiên thoải mái, - Obediah đáp. - Cháu nhớ hãy ngoan... vì Chúa, - ông nói, rồi dừng lại một lát, cau mày với vẻ đăm chiêu. - Cháu biết như thế nghĩa là sao không, Brian?

Chú bé cắn môi dưới, nghĩ ngợi rồi trả lời, giọng buồn rầu:

- Cháu không biết.

- Như thế nghĩa là - Obediah cúi xuống thấp cho bằng chú bé - cháu phải ngoan ngoãn, không phải vì có người cho cháu đồ chơi hay để cháu thức khuya quá giờ ngủ. Cháu phải ngoan vì đây là việc “chính đáng” phải làm.

Chú bé bối rối, trán hơi nhăn lại.

- Nhưng cháu chỉ là con nít thôi mà. Làm sao biết cái gì là chính đáng?

- Cháu phải biết, - Obediah đáp, vỗ nhẹ lên ngực mình. - Chính nhờ đây. Chính nhờ trái tim mà chúng ta biết việc gì ta làm là nghịch ngợm, việc gì là ngoan ngoãn, chính đáng, phải không?

Brian thụt cằm vào cổ, có vẻ biết lỗi, rồi thở dài đáp:

- Phải.

- Ta nghĩ như thế đấy. - Obediah cười thân mật, đứng thẳng người lên. - Vậy cháu đừng quên rằng: Cháu phải ngoan vì Chúa.

- Cháu sẽ ngoan, - Brian hứa. Nhiều tiếng thì thào đồng ý vang lên khắp phòng.

- Cám ơn ông. Ông già Noel, - Anthony Barnes cười.

Nghe cha nói, Brian như có động lực thúc đẩy, cậu nói theo:

- Vâng, cám ơn Ông già Noel. - Cha mẹ cậu bèn dẫn cậu đi khỏi bàn, Brian quay lại nói với Obediah: - Nhờ ông nói với Rudolph cháu gửi lời chào. Và cũng chào tất cả các bạn tuần lộc như Dasher, Dancer, Prancer và Eliza cùng các bạn tuần lộc khác.

- Ta sẽ làm theo lời cháu, - Obediah vừa đáp, vừa vẫy tay từ biệt. Rồi vừa cười ông vừa ngồi xuống ghế trong khi Tucker kéo ghế bên cạnh Jocelyn và ngồi xuống.

- Nếu định làm nghề mới thì bác làm Ông già Noel rất tuyệt, Obediah à, - Tucker nói, mở tấm thực đơn, nhếch mép cười.

Obediah cười thoải mái, đáp lại chàng:

- Tôi sẽ nhớ lời khuyên của anh.

- Thật đấy, - Jocelyn cười nói. - Khi ông đóng vai trò ấy, ông không những chỉ thuyết phục được Brian tin rằng ông là Ông già Noel thôi, mà cha mẹ cậu ta cũng tin. Thực ra, cả phòng này đều tin, mọi người đều có tinh thần Giáng sinh. - Nàng cảm thấy điều ấy hiện trên khuôn mặt mọi người trong phòng.

- Tinh thần Giáng sinh! - Obediah trầm ngâm lặp lại. - Ông dừng lại rồi nhìn vào hai người, hỏi tiếp với giọng thách thức: - Hai người nghĩ câu này có ý nghĩa gì?

Tucker đáp:

- Hạnh phúc, - đồng thời Jocelyn cũng lên tiếng: - Vui vẻ.

- Cả hai từ này đều muốn nói lên rằng con người có những tình cảm tốt và thân thiện, - Obediah nói, gật đầu hài lòng, rồi giải thích tiếp: - Người ta nghĩ tốt không chỉ vì mình, mà về người khác, về cuộc đời, về thế giới tổng thể nữa. Thực vậy, mọi người cần phải làm sao để được mãn nguyện trong hiện tại thôi.

- Hòa bình trên trái đất, có thiện chí đối với mọi người, - Tucker nói, cười thầm.

- Phải. Anh đã theo được tư tưởng của tôi. - Obediah cười đồng ý. - Hòa bình và vui sướng. Vui sướng và hòa bình. Dù thứ tự như thế nào thì điều này tự động tiếp theo điều kia. Nói tóm lại... - về mặt ông lại tỏ ra khôn ngoan và hiểu biết - trong Kinh Thánh, Chúa Jesus có nói rằng: “Ta đến để cho mọi người được sống và sống vui sướng”. Ngài không nói Ngài đến để cho mọi người lo lắng về ngày mai hay là băn khoăn về quá khứ. Tôi xin nhắc lại một bài thơ trào phúng mà tôi biết. Bài thơ như thế này: “Hôm qua đã trở thành lịch sử; ngày mai là chuyện bí mật; hôm nay là món quà tặng; vì thế mà chúng ta gọi hôm nay là “quà tặng””.

- Đúng, - Jocelyn trầm ngâm nói. - Hầu hết chúng ta đều mắc phải sai lầm là không hưởng thú vui trong hiện tại.

- Vậy thì bây giờ chúng ta phải hưởng thụ sự thú vui đó. - Tucker lên tiếng rồi hích cùi tay vào Jocelyn. - Tối nay cô sẽ ăn món gì?

- Tôi không biết. Món gì ngon? - Nàng hỏi và đưa tay lấy thực đơn.

- Món gì cũng ngon hết.

- Thế thì chọn ít thôi, - nàng mỉm cười đáp.

Trong khi họ vui vẻ bàn tới các món ăn, thì người bồi bàn đến lấy giấy ghi thức uống họ chọn. Khi anh ta trở lại, người nào cũng đã chọn xong món ăn cho mình: Jocelyn gọi thịt gà quay; Tucker gọi thịt om kiểu Yan- kee; và Obediah gọi sườn heo ướp gia vị. Cả Tucker và Obediah đều gọi món rau xanh để ăn khai vị, nhưng Jocelyn lại gọi một chén xúp đậu đen.

Tucker nhìn nàng ăn muỗng xúp đầu tiên. Khi nàng múc muỗng thứ hai, chàng thở dài và than:

- Tôi không thể làm được như thế.

- Làm được cái gì? - Nàng hỏi, không nhìn chàng.

- Ăn xúp. - Chàng gật đầu chỉ tô xúp. - Mẹ tôi thường nói nên nhìn người ta ăn xúp chứ đừng nghe người ta ăn. Dù tôi cố đến mấy, lúc nào ăn xúp tôi cũng húp xùm xúp.

- Khi nào xúp quá nóng, tôi cũng vậy, - nàng đáp và lơ đãng nhìn một cặp vợ chồng đi theo người bồi đến bộ bàn trống khách. Bỗng nàng nhận ra đấy là Maude Farnsworth và chồng, vị thẩm phán to khỏe, ù lì, Davis Osgood Fansworth. Nàng thấy lạnh thấu xương.

Phản ứng đầu tiên của nàng là ngồi thụp xuống trong ghế. Khi Maude ngồi vào chiếc ghế đối diện với bàn họ, nàng càng muốn ngồi xuống thấp hơn nữa.

Obediah thấy nàng như thế, bèn hỏi:

- Có gì không ổn à?

- Không. - Jocelyn vội đáp, rồi cố tìm cách che đậy sự lo sợ trong lòng - Tôi đang nghĩ đến... - Nàng cố tìm đề tài gì bình an để nói. Trong đầu nàng chỉ có một đề tài hiện ra. Không có đề tài gì bình an hơn đề tài này.

- Ông già Noel và chuyện ông nói.

- Hay! - Tucker ngạc nhiên nhìn nàng. - Tôi cũng đang nghĩ đến chuyện đó.

- Thế ư? - Jocelyn mừng đến run người, vì có chàng nói thay cho nàng. - Cái gì làm cho anh bận tâm?

- Tôi không biết từ “bận tâm” có chính xác không, nhưng... - Tucker dừng lại rồi cau mày suy nghĩ một lát mới nói tiếp: Obediah, tôi nhớ bác đã nói cho chúng tôi nghe về chuyện thánh Nick ngày xưa, nhưng tôi bối rối khi nhảy từ chuyện Ông già Noel sang Chúa. Tuy nhiên, bác có vẻ làm công việc này một cách dễ dàng. - Như mọi khi, trong lúc nói chàng thường vung rộng hai tay để làm dấu.

- Có lẽ anh nên tự hỏi, tại sao chuyện gọi là huyền thoại Ông già Noel lại sống được qua mười lăm thế kỷ. - Obediah đề nghị.

- Đấy là câu hỏi cực kỳ tuyệt vời. - Tucker đáp, mày cau lại. - Nhưng chắc tôi không biết câu trả lời.

- Vậy thì có lẽ anh cần phải hỏi mình để biết ai đã giữ cho câu chuyện sống mãi

như thế? - Câu hỏi trầm bổng, dịu dàng hàm chứa sự khôn ngoan, nó ánh lên trong mắt ông như ánh sáng dịu dàng và ấm áp lóe lên trong bóng tối.

- Bác nói đúng. - Tucker hạ cái nĩa xuống. - Trẻ con chỉ biết câu chuyện này do cha mẹ chúng kể. Nghĩa là chính cha mẹ các cháu đã làm cho câu chuyện Ông già Noel sống mãi. - Chàng suy nghĩ thêm, rồi nói tiếp: - Nhưng có thể nói đó là người lớn kể, chứ không phải chỉ cha mẹ chúng thôi.

- Tại sao anh nghĩ họ làm việc này? - Obediah hỏi, vẻ mặt chân thành kỳ lạ, có khả năng đưa họ theo hướng mà ông muốn họ đi theo, như mọi lần trước đây.

- Tôi thấy có một lý do khiến họ làm thế. Ông già Noel là mảnh lời quảng cáo tuyệt nhất mà người ta thường dùng để chào hàng trong thế kỷ này, - Tucker gay gắt nói và xóc mạnh cái nĩa vào đĩa xà lách. - Trong những ngày lễ, ông ấy được đem ra quảng cáo nhiều sản phẩm hơn Michael Jordan.

- Nhưng người bán hàng không phải là Ông già Noel thân thương của chúng ta. - Jocelyn chống đối, giọng có vẻ to hơn ý muốn.

Nàng lén nhìn nhanh qua bàn ăn của Farnsworth và khi thấy bà ta nhìn về phía nàng, vẻ hơi bàng hoàng, hoài nghi, thì nàng vội quay mặt nhìn đi chỗ khác. Sự lo sợ gia tăng trong lòng, tim nàng như muốn ngừng đập vì căng thẳng.

Tucker huơ nĩa trước mặt nàng, nói tiếp:

- Đúng thế đấy, Jonesy à. Ngay khi chúng ta ngồi trước tivi, cười với hình ảnh trong chương trình quảng cáo thương mại, anh chàng nào đấy mặc áo quần của Ông già Noel nói với chúng ta về nước hoa, dao cạo râu, chúng ta đều biết Ông già Noel thật không bao giờ làm như thế. - Chàng dừng một lát, cười thầm. - Cô nghe tôi nói gì rồi chứ? Ông già Noel *thật* như ông đã thật sự hiện hữu.

- Có lẽ trong lòng anh, ông vẫn còn hiện hữu, - Obediah đáp, lời ông có vẻ thách thức.

- Tôi không biết ta có đi xa như vậy không, - Tucker châm biếm đáp, rồi dùng dao cắt nhỏ cà chua thành những miếng nhỏ vừa ăn. - Nhưng tôi không thể không nhớ rằng chỉ mới cách đây một lát thôi, tôi định nói cho chú bé Brian biết thật bác là ai. Nhưng khi bác giả vờ bác là Ông già Noel tôi lại đứng yên nhìn. Tôi để cho chú bé tin. Như thế tức là tôi đã làm một chuyện sai trái vì bác đã nói dối chú bé.

- Tại sao anh nghĩ như thế? - Jocelyn cau mày hỏi - Chuyện này không phải là nói dối.

- Vậy cô nói việc này là gì? - Tucker xóc miếng cà chua để ăn. - Không sớm thì muộn chú bé sẽ biết chính cha mẹ chú đã đóng vai trò Ông già Noel trong bấy lâu nay. Khi đã biết rồi, chú ta sẽ thất vọng biết bao.

- Anh đã như thế rồi phải không? - Obediah hỏi.

- Trường hợp tôi, khi cha mẹ tôi sắp sửa nói ra sự thật thì tôi đã tự mình tìm ra. - Tucker nhìn Jocelyn, âm thầm hỏi nàng.

- Trường hợp của tôi cũng thế, - nàng đáp, nhớ lại khi ấy nàng cảm thấy buồn và ân hận.

- Có phải quý vị chán nản không? Tức giận ư? Đau đớn ư? - Obediah hỏi tiếp.

Tucker suy nghĩ về chuyện đó rồi đáp:

- Tôi buồn hơn bất cứ cái gì.

Jocelyn chỉ nghe loáng thoáng câu trả lời của chàng thôi, vì nàng đang nghĩ đến câu nói của chàng trước đó. - Nếu anh nghĩ tin vào Ông già Noel là việc sai lầm, thì tại sao anh không nói cho Brian biết?

- Tôi không nói việc đó là sai lầm, - Tucker nhìn nàng với ánh mắt hằn học.

- Nhưng hình như anh cũng nghĩ việc này không đúng đắn, - nàng đáp. - Vậy thì sao anh không nói cho cậu ta biết?

Chàng khó chịu chuyển người trên ghế.

- Tôi không biết. Có lẽ nếu cậu bé tin thêm một thời gian lâu hơn nữa, vấn đề cũng không gây tai hại gì cho cậu ta.

Bỗng Obediah cười lên sung sướng, tiếng cười sáng khoáy, vui sướng khiến cho những thực khách ngồi các bàn gần đấy đều quay mặt nhìn họ, kể cả Maude Farnsworth. Jocelyn vội cúi đầu, chăm chú ăn hết hai muỗng xúp cuối cùng.

- Tôi tin tôi đã khám phá ra sự ganh tỵ, Tucker à. - Obediah lên án.

- Tôi không nói gì để tỏ ra mình ganh tỵ hết, - chàng chông chế, nhưng chàng phải công nhận chàng có ý ấy.

Như thể có một tia sáng lóe lên trong đầu Jocelyn khiến nàng bật cười thoải mái, quên hết sự hiện diện của bà bạn bà nội mình ngồi phía trước.

- Đúng thế, phải không? - Jocelyn nhìn Obediah với ánh mắt kinh ngạc. Dù chúng ta đã khôn lớn, đã hiểu biết nhiều, nhưng chúng ta vẫn mơ ước, tin có Ông già Noel. Không, tin nhiều hơn thế nữa, - nàng nhấn mạnh: - Trong lòng chúng ta vẫn luôn tin vào lòng tốt của Ông già Noel. Ông tượng trưng cho lòng tốt phải không? Lòng tốt... vì Chúa, vì thế mà chúng ta quyết giữ tinh thần của ông sống mãi, phải không?

- Đúng, chết tôi rồi! - Tucker kêu lên.

Nụ cười sung sướng nở trên môi Obediah.

- Nếu quý vị đẩy xa ý nghĩ ấy thêm bước nữa, quý vị sẽ tự hỏi tinh thần ấy bắt nguồn từ đâu? Phải chăng nó bắt đầu từ ông Giám mục ở Myra từ xa xưa có tên là Nicholas? Hay phải chăng ông ta thi đua với người mà ông ta phục vụ? Có thể chính Chúa đã đặt niềm mơ ước này vào tim chúng ta?

Tucker mở to mắt, để cái nĩa xuống và ngồi dựa lưng ra ghế.

- Ý tưởng thật là sâu sắc.

Obediah nói tiếp:

- Nếu Ngài làm thế, thì việc ta tự hỏi tại sao Ngài muốn chúng ta tiếp tục duy trì hình ảnh đứa bé sống mãi trong ta là điều hoàn toàn tự nhiên.

Jocelyn bèn trích một câu trong Thánh Kinh, không biết từ đâu, đọc cho hai người nghe:

- Chúa Jesus nói; “Ta nói thật cho các con biết, nếu các con không trở thành con nít thì các con sẽ không vào được Thiên đàng”.

Tucker thở phào sung sướng và kinh ngạc.

- Ông nội tôi thường nói không có gì mạnh bằng niềm tin giản dị của một đứa trẻ.

Jocelyn cười băng quơ, lơ đãng vì đang bận suy nghĩ.

Nói tóm lại, có lẽ việc tin vào Ông già Noel không phải chuyện quá điên khùng.

- Chúa thường chọn người yếu đuối, điên khùng để làm cho đấng thức giả bối rối.
- Obediah nói xong bèn quay qua phía người bồi bàn đang đến gần. Anh ta cầm trên tay bình cà phê mới pha đang bốc hơi.

Anh ta dừng lại hỏi họ:

- Có vị nào cần rót thêm cho đầy không?
- Tôi cần. - Obediah đưa tách lại gần anh ta.
- Vui lòng cho tôi thêm. - Jocelyn cũng đưa tách ra.

Bà Maude ngồi ngay trước mặt nàng, nàng không nhìn vào bà ta, nhưng thấy bà chạm vào tay chồng và nói cái gì đấy với ông ta. Nàng không nghe bà ta nói gì, nhưng qua ngôn ngữ của cơ thể, nàng biết bà ta đang nói về nàng.

Thẩm phán Davis Farnsworth uể oải quay đầu nhìn về phía nàng, nhìn nàng, nói gì đấy ngắn gọn với bà rồi trở lại ăn món khai vị. Maude có vẻ không hài lòng với câu trả lời của chồng. Cuối cùng, bà thở dài, nhún đôi vai to lớn, như thể trút bỏ hết ý nghĩ trong đầu đi.

Jocelyn dễ dàng kết luận rằng Maude thấy nàng có vẻ quen quen. Nhưng không biết có đúng hay không, nên bà hỏi chồng xem ông ta nghĩ sao. Và rõ ràng ông ta không nhận ra nàng.

Jocelyn thầm cầu nguyện trong lòng, mong sao được bình yên vô sự.

Khổ thay, thẩm phán Farnsworth đêm nay có điều đáng chê trách là ưa nói chuyện. Thường khi tính ba hoa của Maude đã bù trừ cho tính ít nói tự nhiên của chồng, nhưng đêm nay không thế.

Rất nhiều lần trong bữa ăn, Jocelyn cảm thấy bà Maude nhìn chăm chăm vào mình. Anh mắt bà không rời khỏi nàng, không nhìn qua phía bên kia bàn. Nàng buộc lòng phải ăn chậm chậm không dám vội vàng. Nhưng cho dù ăn chậm, nàng cũng ăn xong trước Tucker và Obediah.

Khi người bồi bàn đem khay đựng đồ tráng miệng đến, Jocelyn từ chối, muốn chấm dứt buổi ăn ngay.

- Cảm ơn, tôi không ăn tráng miệng.

Obediah vỗ cái bụng tròn vo, thở dài:

- Tôi không ăn gì thêm được nữa.

- Các vị không ăn thật ư? - Tucker nhìn thèm thườn lát bánh có nhân trái hồ đào trên khay.

- Không ăn nổi nữa, - Jocelyn đáp. - Vả lại, bây giờ đã trễ rồi.

Chàng nhìn đồng hồ, nhấp nháy mắt vẻ ngạc nhiên.

- Trễ thật rồi ư?

- Ngài dùng gì, thưa ngài? - Người bồi bàn hỏi Tucker. - Bánh nhân? Hay bánh gatô?

Tucker lắc đầu, vẻ luyến tiếc. - Cảm ơn, tính tiền thôi.

- Có ngay, thưa ngài.

Đúng như lời đã nói, người bồi bàn trở lại ngay với hóa đơn. Khi anh ta để tờ giấy trước mặt Tucker, Obediah liền nói.

- Để tôi trả.

- Không. - Tucker cầm lấy hóa đơn, thọc tay vào túi để lấy ví đựng tiền. - Từ nhiều năm nay tôi chỉ trả tiền bánh bích qui và sữa, bây giờ đến lúc tôi thết quý vị một bữa ăn có sao đâu!

Nhìn Obediah cười vui vẻ, chàng lấy thẻ tín dụng trong ví ra và đưa cho người bồi bàn.

Jocelyn sốt ruột vì phải chờ đợi và khi nàng thấy Maude đứng dậy đi vào phòng trang điểm, nàng lại càng sốt ruột hơn. Giây phút trôi qua chậm chạp như sự giao thông chậm chạp ở khúc đường vành đai lúc giờ tan sở.

Cuối cùng, Tucker ký phiếu thẻ tín dụng, bỏ túi tờ sao rồi đứng dậy, Jocelyn xô ghế đứng lên theo. Maude chưa trở lại bàn ăn. Jocelyn không biết đây là dấu hiệu tốt hay xấu.

- Chào Ông già Noel, chúc Giáng sinh vui vẻ, - chú bé Brian cất tiếng chào từ bàn ăn của mình.

- Chúc Brian Giáng sinh vui vẻ. - Obediah vẫy tay chào lại chú bé.

Nôn nóng về nhanh trước khi Maude trở lại bàn ăn, Jocelyn không có thì giờ để chào gia đình chú bé. Nàng vội đi nhanh qua phòng ăn đến giá móc áo khoác. Quá trễ, nàng nhận thấy cửa vào phòng trang điểm nằm ở phía bên trái.

- Để tôi lấy áo giúp cho. - Mấy ngón tay run run của Jocelyn chưa kịp sờ vào áo khoác thì Tucker đã lấy cho nàng.

Khi Jocelyn chuôi tay vào ống tay áo thứ hai thì bà Maude từ phòng trang điểm đi ra. Hai người mặt đối mặt với nhau. Chỉ ngần ngừ trong nháy mắt, Jocelyn liền quay mặt, làm ra vẻ tự nhiên khi chỉnh lại vạt trước áo khoác cho ngay ngắn.

- Trời đất ơi! Maude thốt lên với vẻ hết sức kinh ngạc. - Tôi gần như không nhận ra cô dưới mái tóc giả ấy. Cô làm gì ở đây? Tôi...

- Xin lỗi bà. - Jocelyn thản nhiên nhìn bà ta, cố sử dụng hết tài năng đóng kịch của mình.

Từ sau vai nàng, Tucker nói:

- Bà làm sao biết Jonesy nhỉ. Chắc bà lầm cô ấy với ai rồi.

- Jonesy à? - Maude ngạc nhiên khi nghe tên này, bà liền nhìn Tucker. Tucker vừa mặc áo khoác vừa bước tới đứng một bên Jocelyn.

- Bà cũng ở tại Iowa à? - Obediah hỏi, giả vờ quan tâm đến chuyện này.

- Dĩ nhiên không! - Maude có vẻ hoảng hốt khi nghe hỏi thế.

- Nếu bà không ở tại Iowa, làm sao bà biết Jonesy? - Tucker cau mày, giả vờ ngạc nhiên.

- Tôi nghĩ bà ấy lầm tôi với ai đấy. - Jocelyn cố làm thay đổi giọng nói, không

nhấn cao câu nói, giọng trở nên cau có. - Chắc vì mặt tôi giống ai đấy. Nhiều người nói tôi thường giống cô em họ của họ hay giống cháu gái của họ... - Nàng bắt thần đưa tay vỗ lên cánh tay Maude. Đây là cử chỉ quá lạ lùng, Jocelyn Wakefield không hề làm như vậy. - Đừng bận tâm đến việc này, bà thân yêu. Chuyện làm như thế này thường xảy ra luôn, - Jocelyn nói xong, nhìn qua những người cùng đi với mình, - quý vị xong chưa? Obediah đội mũ lên đầu và đáp:

- Chỉ còn cô nữa thôi, - ông ta nói xong, đi đến mở cửa và giữ cánh cửa cho nàng đi ra.

Jocelyn đi ra cửa, Tucker theo nàng bèn gót, Maude há hốc miệng nhìn nàng không nói được một tiếng. Nàng cũng rất hồi hộp, khó thở, cho đến khi đã ra ngoài, cửa tiệm đã đóng lại. Khi ấy nàng mới dừng lại một lát, hoàn hồn, hai chân bủn rủn. Nhưng sự lo sợ khác lại hiện đến, nàng sợ Tucker nghi ngại về nàng.

Đi quá một khu phố, họ thấy có chiếc taxi màu vàng từ vệ đường chạy ra sau khi dừng đỗ khách tại lối vào một nhà hàng khác. Obediah đưa tay gọi, chiếc xe quay lại phía ông, hai ngọn đèn pha chiếu sáng mặt đường.

Đối với Jocelyn, chiếc taxi có thể giúp nàng trốn thoát ngay lập tức. Nàng sẽ thoát khỏi những lời hay những câu hỏi của Tucker hỏi về nàng, những câu hỏi mà nàng sẽ lúng túng, khó trả lời.

- Obediah, tôi đi xe cùng ông có được không?

- Tôi rất hân hạnh...

- Đi taxi à? Nhưng xe tôi đậu ở bên kia đường mà. - Tucker đưa tay chỉ về phía bãi đậu xe, vẻ ngạc nhiên và bối rối.

- Tôi biết... - Jocelyn lên tiếng.

Tucker cắt ngang lời nàng, không để cho nàng nói hết.

- Tôi nghĩ là chúng ta sẽ đi xem Khu tưởng niệm vào ban đêm, với đèn sáng và...

Nàng lắc đầu.

- Trễ rồi, Tucker.

- Đấy là phần chủ yếu của đêm, - chàng nói, miệng cười dụ dỗ.

- Với cô gái Iowa thường đi ngủ sớm với gà, thì việc này không quan trọng, - nàng nói dối và cảm thấy tội lỗi vì đã làm thế.

Đáng ra phải tranh cãi về vấn đề này, Tucker lại đổi ý.

- Ngày mai thì sao? Chúng ta có thể...

- Ngày mai tôi về nhà, - Jocelyn đáp, rồi nói thêm: - Về sớm.

- Rất sớm không kịp ăn sáng à? - Chàng cười, nụ cười hy vọng, khó ai mà cưỡng nổi.

- Phải. - Nàng bắt gặp mắt chàng, lòng bối rối.

Họ cùng im lặng một lát, Jocelyn thấy lúng túng khó xử. Nàng sợ Tucker cố thuyết phục nàng thay đổi ý. Nhưng nàng lằm.

- Vậy thì tôi nghĩ... đến đây ta tạm biệt. - Chàng nhìn vào mắt nàng, ánh mắt chàng lộ vẻ buồn rầu, luyến tiếc.

- Vâng. - Nàng cảm thấy buồn rầu và không ngờ nàng buồn đến như thế. Đau đớn nữa. Jocelyn có cảm giác lo sợ rằng nàng sẽ không bao giờ gặp lại chàng.

Môi chàng khẽch nụ cười châm biếm quen thuộc.

- Tôi sẽ nhớ mãi ngày hôm nay, Jonesy ạ. Cô sẽ là người tôi nhớ mãi trong số hàng triệu, hàng tỉ người tôi gặp. - Chàng đưa tay ra bắt.

- Anh cũng thế với tôi, - nàng đáp, giọng nghẹn ngào rồi bắt tay chàng.

Bỗng nàng bước đến gần hơn, để tay lên má chàng rồi nhón cao lên một chút để áp nhẹ môi mình vào môi chàng, nụ hôn tuy nhanh chóng nhưng ấm áp.

Khi nàng định nhích ra, thì bỗng Tucker quàng tay sau eo nàng.

- Ồ, không, đừng làm thế. Nếu cô hôn tôi thì phải hôn cho ra hồn chứ.

Chàng ôm mạnh nàng vào lòng, môi áp mạnh vào môi nàng, nụ hôn đầy dục vọng, ham muốn. Hai người hôn nhau bằng cảm xúc chân thành thực sự, chứ không dụ dỗ thuyết phục nhau. Nàng run lấy bầy, run vì nụ hôn chân thành và quá mạnh

bạo. Nụ hôn rất tuyệt, rất chính đáng đến nỗi Jocelyn nghĩ rằng sẽ không bao giờ nàng có lại được một nụ hôn như vậy.

- Jonesy, đừng đi. - Chàng cà môi lên má nàng, lên môi nàng và lên dải tai nàng.

Nàng bị cám dỗ trong một lát, rồi đáp:

- Tôi phải đi thôi.

Nàng lách người ra khỏi tay chàng và chạy đến xe taxi. Obediah giữ cửa xe cho nàng vào. Nàng vào ngồi ở ghế sau, tận hưởng góc xa, đưa bàn tay lên má để lau giọt nước mắt đang chảy xuống.

Chương 15

Sau khi Obediah vào xe rồi, người tài xế đẩy cánh cửa ngăn đôi xe bằng kính ra và hỏi bằng thứ tiếng Anh nặng trịch của người Pakistan:

- Xin ông vui lòng cho biết đi đâu?

Trước khi Jocelyn nói địa chỉ khách sạn nàng ở, Obediah đã lên tiếng:

- Để chúng tôi bàn rồi sẽ cho anh biết sau. Bây giờ anh cứ lái xe chạy đi.

- Lái xe chạy đi, - người tài xế lặp lại, ngạc nhiên khi nghe lời yêu cầu kỳ quặc này.
- Nhưng đi ngã nào?

- Cứ chạy thẳng phía trước.

- Vâng, xin theo ý muốn của ông. - Người tài xế nhún vai rồi quay người ra phía trước.

Khi chiếc taxi đã chạy ra đường, Jocelyn nhìn lại phía sau xe. Tucker đứng trên hè phố nhìn theo họ, hai tay thọc sâu vào túi, vai hơi khum xuống. Mặt chàng khuất trong bóng tối, nhưng nàng dễ dàng hình dung ra vẻ đau đớn trên mặt chàng, nàng cảm thấy tim mình thắt lại.

- Xa anh ấy, cô đau đớn lắm phải không? - Obediah hỏi.

Vì đây là sự thật, nên Jocelyn phải trả lời khôn khéo một chút:

- Tôi sẽ khắc phục được việc này. - Nàng quay mặt lại, nhìn ra phía trước, tránh cặp mắt tinh ranh của Obediah.

- Dĩ nhiên cô sẽ khắc phục. - Ông đáp, nhưng ông không tin dễ dàng gì nàng khắc phục được. - Chắc cô biết Tucker rất thành thực đối với cô.

- Chắc ông muốn nói anh ấy thành thật với Jonesy. - Nàng gay gắt chỉnh lại ý ông.

- Như vậy là cô nghĩ anh ấy sẽ không có cảm tình với cô nếu anh ấy biết cô là ai? - Obediah nói.

- Ông cũng nghĩ thế chứ? - Nàng hỏi, ý thức giọng mình có phần đau đớn.

- Tôi nghĩ sao không quan trọng, - ông ta đáp.

- Ông nói đúng, - nàng công nhận và thở dài.

- Nhưng tôi nghĩ có vấn đề quan trọng mà cô cần phải xem xét. - Obediah thăm dò.

- Vấn đề gì? - Jocelyn thờ ơ hỏi, nàng đang chú tâm nghĩ đến sự trống rỗng trong lòng mình.

- Không biết cô có muốn dành hết cả cuộc đời để tự hỏi, Tucker có quan tâm đến cô như anh ấy đã quan tâm đến Jonesy không?

Câu hỏi giống như lưỡi dao đâm vào tim nàng, khiến nàng cảm thấy đau đớn khắp cơ thể.

- Có phải ông muốn nói tôi trở lại và nói cho anh ấy biết tôi là ai à? - Jocelyn hỏi, gần như nổi giận.

- Tôi chỉ nghĩ đây là vấn đề cô nên xét đến, - Obediah đáp. - Nói thật cho anh ấy biết có khó khăn lắm không?

Cơn giận của nàng tan biến thành sự chịu đựng đáng sợ, nàng đáp:

- Obediah, chắc ông biết Tucker viết xã luận trên một tờ báo *chính trị*.

- Như vậy cô muốn nói anh ấy là thành viên của báo chí... cho nên anh ấy không tin ai hết, - ông đáp, lấy câu nói của nàng để kết luận vấn đề.

- Nếu ông chịu khó suy nghĩ, thì thế nào ông cũng thấy anh ấy không tin, - nàng đáp lại.

- Và dĩ nhiên cô rất nhạy cảm.

Jocelyn nhận thấy trong giọng Obediah có ý mỉa mai châm biếm và nàng không để cho mình bị lời nói của ông mê hoặc. Hầu như lúc nào nàng cũng cực kỳ nhạy

cảm. Việc cải trang kỳ cục này là việc rất vô nghĩa từ nhiều năm nay. Nàng sẽ không để cho lỗi lầm này có tác hại đến công việc khác.

Khi chiếc xe dừng ở điểm giao nhau để chờ đèn giao thông thay đổi, nàng tìm biển chỉ đường.

- Khách sạn tôi ở nằm ngay giữa phố, nàng nói với Obediah, quyết hướng câu chuyện sang đề tài khác chứ không nói đến Tucker nữa. - Tại sao ông không để cho tôi xuống xe trước?

- Cô nghĩ rằng qua đêm một mình ở khách sạn là hành động khôn ngoan ư?

- Nếu đây là cách mời bóng gió tôi đến ngủ tại khách sạn ông ở, thì tôi xin cảm ơn, nhưng tôi không đến đâu. - Nàng lục tìm trong ví để lấy tiền trả tiền xe.

- Thực ra tôi đề nghị cô nên về nhà bà nội cô trong đêm nay, - Obediah đáp.

Việc ở một mình trong phòng khách sạn đã được tẩy trùng hết sức thích hợp cho nàng, ở đây mọi vật hoặc là được gắn chặt vào tường hoặc là bọc trong giấy nhựa. Chỉ có một vấn đề khó khăn khi ở đây là không có ai để chuyện trò.

- Khổ thay, sáng mai họ mới đợi tôi. - Tay nàng nắm tờ giấy bạc.

- Việc này điều chỉnh lại dễ thôi. - Obediah nhào người về trước, lấy đầu cái gậy gõ vào tấm kính ở cửa ngăn. Ông nói với tài xế: - Ở góc đường sắp đến có trạm điện thoại công cộng. Anh vui lòng đậu xe ở đây để cô đây gọi điện thoại được không?

- Tôi sẽ dừng ở đây, nhưng ông phải cho tôi biết ông muốn tôi đưa ông đi đâu, - tài xế đáp.

- Dĩ nhiên. - Obediah ngồi dựa người ra sau, cả hai tay để trên đầu cái gậy.

Ánh lửa bập bùng vui tươi trong lò sưởi ở phòng khách Redford Hall, ngọn lửa nhảy múa theo tiếng nhạc vang khắp phòng. Hệ thống giải trí tiên tiến im hơi lặng tiếng trong góc phòng, nhưng chiếc máy hát cũ thì dở nắp. Trong tủ, chiếc đĩa ghi âm cũ có độ quay 78 vòng/giây đang chạy quanh trên mặt cái máy cũng cũ, máy chỉ có chiếc loa độc nhất phát ra tiếng hát rề rề vì đĩa bị mòn vẹt, nhưng đó là bài hát gốc đầu tiên của Glean Miller, bài "*String of Pearls*".

Bliss Wakefield ngồi nơi bàn chơi bài bằng gỗ anh đào trong phòng, chân vừa gõ nhịp theo tiếng nhạc, mắt vừa xem ván bài chơi một mình bày ra trước mắt. Sau khi xáo cỗ bài lần hai mà vẫn không tìm ra được cách chơi, bà trề môi giận dữ, bèn xáo lại, nhưng lần này xáo ngược cỗ bài.

Dexter vào phòng và thấy bà đang xáo lại bài.

Ông ta mang vào cái khay nhỏ đựng hai cái tách không và bình sôcôla nóng. Ông đi đến bàn bà ngồi, lấy một tách để xuống miếng vải lót bàn phía bên kia bà.

- Thừa bà, làm thế là gian lận. - Ông ta rót sôcôla trong bình vào tách của bà.

- Tôi sẽ thắng chứ? - Bà đáp, không quan tâm đến lời ông ta.

- Gian lận sẽ không thắng, - ông ta nói.

- Ồ, lo việc của anh đi, - Bliss càu nhàu rồi suy nghĩ một lát, bà nói tiếp: - Tốt hơn là anh nên đi tìm đĩa hát "Tangerine" thay vào máy hát cho tôi.

- Chúng ta lại phải nghe cái nhạc thảm hại ấy ư? - Dexter hỏi với giọng ghê tởm, nhưng ông ta phải đi và làm theo lời yêu cầu của bà chủ.

Mới đi chưa được hai bước, điện thoại reo, tiếng chuông kêu lạnh lạnh, bị đứt đoạn vì tiếng kèn đồng của ban nhạc lúc trầm lúc bổng.

- Trời đất ơi, ai gọi điện thoại giờ này vào tối thứ bảy nhỉ? - Bliss cau mày hỏi, rồi lo lắng nhìn Dexter. - Anh có nghĩ là có chuyện gì rắc rối xảy ra cho...

Bỏ bước đi chậm rãi từ tốn như thường lệ, Dexter bước nhanh đến điện thoại nhánh ở phòng khách, nhắc ống nghe lên. Đồng thời Bliss cũng đứng dậy khỏi ghế, một tay để lên cổ, một tay để trên bàn, tâm trí cố không nghĩ đến điều xấu.

- Redford Hall đây, - Dexter đáp, giọng nhanh hơn mọi khi. Hai giây sau, ông ta có vẻ hết căng thẳng. - Vâng thưa bà Farnsworth.

Bliss uốn môi làm dấu chữ Maude, rồi thở dài khoan khoái. Dexter tiếp tục nói vào máy:

- Tôi rất tiếc, thưa bà Farnsworth, cô ấy đã đi nghỉ rồi. - Ông ta lấy tay che máy, rồi nói vừa đủ cho bà Bliss nghe: - Bà ta muốn nói chuyện với cô Jocelyn. - Xong, ông vội cất tay khỏi ống nói và nói tiếp vào máy: - Phải, sớm hơn mọi khi. Tôi xin

phép ghi lời nhắn được không? - ông ta hỏi rồi thấy Bliss ra dấu đưa điện thoại cho bà. - Hay bà cần nói chuyện với bà Bliss? - Nghe bà ta đáp muốn, ông liền đưa điện thoại cho bà Bliss.

Rời khỏi cỗ bài chơi một mình trên bàn, bà bước đến lấy điện thoại trên tay Dexter, dừng một lát để hít vào một hơi thật sâu, mới đưa ống nghe lên tai.

- Xin chào Maude. Chị khỏe không? - Bà dịu dàng nói.

- Khỏe. - Bà ta đáp nhanh. - Tôi gọi đến hy vọng được nói chuyện với Jocelyn, nhưng Dexter cho biết cô ấy đi ngủ rồi.

- Sau hai tuần làm việc quá sức, nó mệt phờ, nên cần ngủ sớm cho lại sức.

- Phải, tôi không nghĩ đến chuyện ấy, - Maude đáp, rồi cười ngượng ngập. - Đáng ra tôi không gọi, nhưng vì tối nay có chuyện quá kỳ lạ nên tôi mới gọi đến, vì tôi nghĩ chắc Jocelyn sẽ vui lắm.

- Maude, chị nói có chuyện rất kỳ lạ xảy ra, vậy chuyện gì nói cho tôi biết đi, - bà Bliss lo lắng nói.

- Tối nay tôi và chồng đi ăn tối ở ngoài, tôi gặp một cô gái có vẻ rất quen ở trong quán ăn. Trông cô ta quá quen đến nỗi tôi hoài nghi không biết cô ta là ai cho đến khi cô ta ra về, tôi mới tin chắc cô là ai. - Bà ta dừng lại, cố tình làm cho tình hình căng thẳng thêm. Cô ta rất giống Jocelyn và khi tôi thấy tóc trên đầu cô ta là tóc giả, tôi mới tin chắc cô ta là Jocelyn.

- Tại sao chị nghĩ Jocelyn đi ăn tối một mình, trong khi chị biết nó đến nghỉ chơi cuối tuần với tôi? - Bliss nghĩ cần phải tấn công hơn là từ chối thụ động. Nhưng bà cũng nhìn Dexter với ánh mắt lo lắng.

- Ồ, cô ấy không đi một mình, - Maude khẳng định.

- Cô ấy không đi một mình à? - Bliss hỏi lại, hết sức ngạc nhiên, lo lắng. - Vậy đi với ai thế?

- Với hai người đàn ông. Tôi phải nói thẳng là họ không có vẻ là nhân viên mật vụ. - Nghe tin này của bà Maude, bà Bliss hơi để máy xa lỗ tai để cho Dexter có thể nghe. - Thực vậy, một trong hai người không ai nghĩ là hẳn ta làm công việc ấy.

- Chị nói sao? - Bliss hình dung trong đầu bọn khủng bố mà bà đã thấy trên báo và tivi.

- Ông ta là một ông già người Mỹ gốc Phi, có mái tóc bạc phơ và bộ râu cũng bạc. Tôi nghe nói ông ta giả vờ mình là Ông già Noel với một cậu bé đi ăn tối với cha mẹ ở đây.

- Nay chị, tôi nghĩ chị đã thấy Jocelyn với ông già da đen nào đấy giả vờ mình là Ông già Noel phải không? Maude, chị có say không? - Bà muốn cười thật to.

- Đừng nói bậy, - Maude tức giận phản đối. - Tôi chỉ uống một ly rượu vang trong suốt bữa ăn thôi.

- Nhưng tôi thấy chị có vẻ không chỉ uống ít như thế.

- Tôi không bày đặt chuyện này đâu, - bà Maude nói. Bliss tin bà ta nói thật, vì Maude có óc tưởng tượng rất hạn chế. - Người thiếu nữ tôi gặp... rất giống Jocelyn. Giống một cách kỳ lạ.

- Tôi rất tin chị về việc này. - Nhưng Bliss cũng bất an khi nghe Maude đã gặp Jocelyn. Và điều làm cho bà bối rối nhất là việc cháu bà đã đi với hai người đàn ông. - Chị nói chị thấy cô ta đi với hai người đàn ông. Người kia như thế nào? - Bà hỏi, rồi vội nói tiếp một cách ranh mãnh: - Có phải là thiên thần nhỏ của Ông già Noel không?

- Không. Anh ta cao và trông gầy trơ xương. Anh ta có vẻ như cầu thủ bóng rổ ở vùng Trung Tây. Nghĩ cho cùng, có lẽ anh ta đúng như thế.

- Tại sao chị nói thế?

- Vì cô gái này - người giống Jocelyn - ở tại Iowa.

- Tại sao chị biết? - Bliss ép điện thoại sát vào tai hơn chút nữa. - Chị có nói chuyện với cô ta à?

- Dĩ nhiên có, - Maude đáp, có vẻ tức giận khi nghe câu hỏi.

Bà Bliss liền nói ngay để cho bà ta cụt hứng:

- Khi nhận thấy mình lầm, chắc chị bối rối lắm phải không?

- Thật tôi rất bối rối. Khổ thay là tôi nói chuyện với cô ta không lâu.

- Dĩ nhiên là như thế. Nhưng tôi rất vui khi chị gọi đến, Maude à, - Bliss vui vẻ nói.

- Chị nói đúng đấy. Sáng mai tôi kể chuyện này cho Jocelyn nghe, thế nào nó cũng rất vui.

- Phải, mà thôi, bây giờ khuya rồi. Tôi không giữ chị lâu nữa, - Maude nói như thể bà ta nghĩ rằng mình là đầu đề cho họ chiêm chọc.

- Xin chuyển lời chào của tôi đến ông chánh án, - bà Bliss nói rồi nói lời tạm biệt với bà Maude và gác máy.

- Bà ta đã gặp Jocelyn, - Dexter đoán.

- Phải, nhưng việc này không làm tôi lo. - Bà Bliss cắn đầu ngón tay.

Dexter gật đầu đồng ý.

- Hai người đàn ông!

- Không ai có vẻ như Gregory Peck hết. - Bà nắm chặt hai tay vào nhau, thở dài lo lắng. - Dexter này, nếu họ bắt cóc con bé thì sao?

- Tôi đã nói với bà việc này rất nguy hiểm.

- Tôi không muốn nghe chuyện đó, Dexter, - bà Bliss nổi giận đáp. - Nếu có Gregory Peck đứng đây, thế nào anh ta cũng bảo đảm với tôi rằng mọi việc đều tốt đẹp, rằng tôi lo là vô ích.

Ông ta đứng thẳng người.

- Nếu mọi việc tiến hành đúng theo dự kiến, thưa bà, Gregory Peck sẽ không đứng đây với bà. Anh ta sẽ ở với cô Jocelyn, - ông ta lạnh lùng đáp.

- Im đi, hãy đến cất cái kim ra khỏi đĩa nhạc, - Bà ra lệnh, hết kiên nhẫn với luận điệu không thể bác bỏ được của ông ta. - Cái đĩa bị mòn vẹt ấy kêu kèn kẹt làm tôi điên đầu.

Với tư thế ngẩng cao đầu vì tự ái bị tổn thương, Dexter đi đến máy hát, nhấn chiếc cần của máy lên, quay nó để lên giá. Điện thoại lại reo, cả hai đều giật mình.

Bà Bliss nhìn điện thoại, đưa ngón tay dè lên môi.

- Chúng gọi đến đây để đòi tiền chuộc à?

- Thừa bà, tôi không tin chuyện ấy chút nào. - Dexter bình tĩnh nhắc máy nghe. - Redford Hall đây. - Ông ta quay qua bà Bliss, nụ cười nở trên môi. - Cô Jocelyn, ông ta nói thì thảo, về mừng rồi.

Bà Bliss giật máy từ tay ông ta.

- Jocelyn, cháu khỏe chứ? Chúng ta lo cho cháu quá. Cháu ở đâu đấy? - Bà nói liên tục.

- Cháu khỏe, Gog. - Nàng bình tĩnh trả lời. Bliss thấy sự bình tĩnh có vẻ kỳ lạ.

- Thật không? - Bà không tin. - Cháu có vẻ buồn.

- Cháu vội. Xe taxi đang đợi và, cháu gọi để báo cho bà biết cháu đang trên đường trở về. Nhờ bà nói Dexter mở khóa cổng cho cháu.

- Bây giờ à? - Bà ngạc nhiên hỏi lại. - Bà nghĩ cháu định sáng mai mới về kia mà.

- Cháu đổi ý, Gog, bây giờ cháu không có thì giờ để giải thích cho bà nghe.

- Được rồi. - Bliss tạm thời chấp nhận ý kiến của nàng. - Máy giờ cháu về đây?

- Cháu không biết. Nhanh thôi.

- Nhưng Dexter phải làm cho người gác lơ đăng...

- Obediah sẽ làm việc đó, - Jocelyn cắt ngang lời bà. - Dexter chỉ mở khóa cổng là được.

- Obediah là ai thế? - Bliss cau mày khi nghe cái tên xa lạ.

- Người bạn. Bà này, khi về cháu sẽ nói cho bà biết. Bây giờ cháu phải đi.

Đường dây cắt, trong máy phát ra tiếng cách. Bà Bliss gác máy và quay qua Dexter. - Tối nay Jocelyn sẽ về chứ không phải sáng mai. Anh phải ra mở cổng ngay bây giờ.

- Dĩ nhiên. Nhưng Obediah là ai thế?

- Tôi không biết, - bà đáp và thở dài bối rối. - Nó nói là một người bạn. Tôi hy vọng là đúng.

Còn cách Redford Hall một đoạn, Jocelyn ra hiệu cho tài xế dừng xe bên đường.

- Tôi xuống đây, - nàng nói với Obediah. - Để cho tôi đi trước năm phút rồi ông hãy đến.

- Năm phút. - Ông kéo tay áo để xem giờ ở đồng hồ tay, rồi cười với nàng. - Việc này hấp dẫn quá. Tôi cảm thấy mình như lính biệt kích.

- Ông cam đoan làm được việc này không, Obediah? - Nàng lo lắng hỏi. - Tôi không muốn ông làm một việc có thể bị bắt.

- Cô đừng lo. - Giọng nói ông vui như nụ cười nở trên môi. - Tuổi tác và màu da của tôi có lợi thế. Họ sẽ thấy tôi là một ông già da đen bối rối hỏi đường trước nhà của bà nội cô thôi. Dù tôi ăn mặc ra sao, họ cũng sẽ vội chỉ đường cho tôi ngay. Tôi chỉ làm ra vẻ chậm chạp, lú lẩn, nhớ trước quên sau cái địa chỉ mà tôi muốn tìm. Tôi cam đoan với cô là họ sẽ không nghi ngờ gì đâu.

- Tôi hy vọng họ sẽ không nghi. - Jocelyn ước gì nàng tin tưởng được như thế, vì có quá nhiều chuyện xảy ra không đúng như ý muốn của mình. Thực vậy, chỉ có chuyện trốn khỏi Redford Hall mới diễn ra đúng theo kế hoạch. Nàng bước ra khỏi xe taxi, rồi quay lại nhìn vào trong xe. - Nhớ cẩn thận nhé, Obediah.

Nụ cười trên môi ông đã trở thành lời quả trách dịu dàng.

- Cô cần chấm dứt việc quá lo sợ đi.

- Tôi không thể không lo cho ông được, - nàng đáp, nghĩ rằng ông sẽ không ở trong hoàn cảnh này nếu không vì nàng.

-Ồ, tôi không quan tâm đến tôi.

- Vậy thì ai? - Jocelyn cau mày hỏi. - Có phải ông nghĩ rằng “Tôi không sợ cho tôi” chẳng?

- Tôi xin lỗi vì không đồng ý với cô, nhưng rõ ràng cô sợ, - ông ta nói.

- Sợ cái gì? - Giọng nàng gay gắt hàm ý sự từ chối.

- Cô sợ nếu Tucker tìm ra cô là ai, cảm nghĩ của anh ta về cô sẽ thay đổi. Vì thế mà

cô không nói, phải không? Việc này thực sự không dính dáng gì đến nghề nghiệp của anh ấy cả.

Obediah thấy rõ nhiều vấn đề mà Jocelyn không muốn đối diện. Nàng tìm cách lẩn tránh.

- Đây không phải là lúc bàn cãi vấn đề này, - nàng nói và nhìn đồng hồ. - Nhớ đấy, tôi cần năm phút.

Nói xong, nàng đóng cửa rồi bước nhanh dưới bóng tối dày đặc của đường phố. Nhưng sự tối tăm của trời đêm không che giấu được sự thật trong lời ông lão nói. Lời ông dày vò nàng suốt đoạn đường về lại Redford Hall.

Jocelyn đứng khuất gần mấy bụi cây, đợi cho đến khi Obediah làm cho hai nhân viên mật vụ đứng canh lơ đãng nhiệm vụ. Vào dịp khác, chắc nàng đã phục lẫn tài đóng kịch đáng khen của ông, tài cổ thuyết phục các nhân viên tin rằng người tài xế taxi đã chở ông đi sai địa chỉ, bây giờ ông nhờ họ chỉ dẫn giúp đường đi cho đúng và ông làm ra vẻ rất khó ghi nhớ những lời chỉ dẫn của họ. Nhưng bây giờ nàng bị những ý nghĩ của mình chi phối và nàng cần phải qua cổng mà không để cho ai thấy.

Nép mình trong bóng tối, Jocelyn đi đến cổng, lòng thầm cầu nguyện Dexter đã tìm cách ra ngoài và mở khóa rồi. Khi nàng đặt tay vào cổng, cánh cổng lặng lẽ mở vào phía trong. Nàng lên qua cổng rồi đóng cổng lại. Từ đấy, nàng đi nhanh đến nhà để xe và đường hầm an toàn.

Khi nàng đến chiếc cầu thang bí mật, bước chân nàng tự nhiên chậm lại. Jocelyn leo lên cầu thang với tâm trí nặng nề. Lên đến cầu thang cuối cùng, nàng dừng lại, thu hết can đảm để chuẩn bị trả lời nhiều câu hỏi đang chờ đón nàng.

Quả thật nàng không sai. Bà nội nàng không kịp để nàng vào đến phòng đã hỏi nàng liền.

- Thật nhờ trời, cháu không sao hết. - Bà Bliss níu chặt tay nàng, vừa mừng rỡ vừa lo âu. - Cháu biết không, chúng ta lo cho cháu hết sức.

- Cháu khỏe mà. - Nàng cười thoải mái.

Dexter nhìn cái quần nàng mặc, ông ta cau mày.

- Bộ đồ tập chạy của cô đâu?

- Ở khách sạn, cùng với các thứ khác. - Nàng rút tay ra, quay khỏi hai người, bắt đầu tháo những cái kẹp giữ mái tóc giả trên đầu. - Bây giờ khuya rồi, chẳng ai cần mặc đồ ấy làm gì.

- Nhưng mọi người ở khách sạn sẽ tự hỏi không biết chuyện gì đã xảy ra cho cô, - ông ta cãi lại.

- Cứ để cho họ tự hỏi, - bà nội nàng đáp, đưa tay khoác để bác bỏ những sự lo lắng vụn vặt như thế. - Họ không tìm ra được dấu tích về Jocelyn đâu. Nhưng cái anh chàng Obediah này mới là vấn đề đáng ngại. Anh ta là ai vậy?

- Obediah là người rất tốt, cháu gặp ông ta tại Tượng đài Lincoln. - Đã tháo hết các kẹp tóc, nàng tháo mái tóc giả để lên bàn trang điểm.

- Ông ta không biết cháu là ai chứ? - Bà Bliss vội lấy mái tóc giả vút vào cái bao nhựa màu hồng.

- Ông ta nhận ra cháu ngay. Chắc bà nhớ ông ta. - Jocelyn tháo kẹp mái tóc thật của mình cho bung ra. - Ông ta là ông già da đen có bộ râu bạc đã cùng đi với nhóm người mà bà đã hướng dẫn vào thăm Nhà Trắng trong ngày cuối tuần vừa qua đấy.

- Có phải người đã hỏi cháu về cây Giáng sinh và chủ đề năm nay không? - Bà hỏi, vẻ kinh ngạc.

- Chính ông ta.

- Lạy Chúa, - Bà Bliss than, rồi nhìn Jocelyn và hỏi tiếp: - Thế còn người đàn ông kia là ai?

Jocelyn sửng sốt, nàng hỏi:

- Người kia nào?

- Người mà bà Maude đã thấy đi với cháu ở trong tiệm ăn?

- Bà Maude đã gọi nói chuyện với bà à? - Nàng hỏi để kéo dài thời gian, vì nàng không biết có nên nói cho bà nghe về Tucker hay không. Nếu nàng nói, thì phải nói ra sao?

- Ngay trước khi cháu gọi về.

Jocelyn buông tiếng thở dài thất bại.

- Chúng ta đã thuyết phục bà ta tin rằng bà ta lầm.

- Cháu đã thành công. Nhưng việc này chỉ là việc phụ. Bà muốn cháu cho biết anh chàng ở Iowa ấy là ai.

- Anh ta ở Kansas, chứ không phải Iowa, - nàng vội chỉnh lại.

- Kansas hay đâu, bà không quan tâm đến gốc gác của anh ta. - Bà Bliss tuyên bố.

- Bà chỉ muốn biết anh ta là ai thôi.

Sau những câu chuyện dối trá nàng đã nói hôm nay, bây giờ Jocelyn thấy không muốn nói dối nữa. Nàng liền đáp:

- Anh ta là Grady Tucker.

Cái tên đã gây nên sự phản ứng của bà nội như nàng mong đợi. Bà Bliss có vẻ vô cùng kinh ngạc.

- Grady Tucker, người phụ trách mục Grady Tucker à?

- Chính anh ta, - Jocelyn đáp, rồi quay qua nhìn Dexter, chỉ tay vào ông ta. - Anh ta không phải là Gregory Peck, cho nên bác đừng nghĩ đến chuyện đó.

Trông Dexter có vẻ bị chạm tự ái.

- Tôi không nghĩ đến.

- Chắc anh ta không nhận ra cháu đâu. - Bliss nhìn nàng, áp tay lên ngực, như thể chuẩn bị nói điều gì khác.

- Không, không, anh ta không nhận ra. - Bỗng Jocelyn cảm thấy buồn vì việc này.

- Ôi, cháu thân yêu, - Bà Bliss thốt lên với giọng xót thương. - Ngày đi chơi của cháu không được vui, phải không?

- Thỉnh thoảng rất vui ngoài sức tưởng tượng. Và có khi rất khổ sở. Nhưng cháu học được một điều, Gog à. - Môi nàng nhếch lên nụ cười buồn. - Giả làm người khác không có gì tự do hết. Cháu nghĩ sẽ có tự do, nhưng thật ra không có.

- Tội nghiệp cháu yêu. - Bà Bliss quàng tay quanh vai nàng để an ủi. - Bà rất ân hận.

- Cháu cũng thế, - nàng đáp và cố cười. - Nếu bà không ngại, thì bây giờ cháu không nói đến chuyện ấy nữa. Hôm nay ngày quá dài, cháu mệt mỏi quá rồi!

- Dĩ nhiên cháu mệt. Nhưng sau một đêm ngủ ngon, sáng mai cháu sẽ rất ngạc nhiên thấy mình vui thích khi nhớ lại chuyện này.

- Đương nhiên rồi. - Nhưng Jocelyn biết rất rõ tình hình như thế nào.

Chương 16

Cơn gió lạnh tháng mười một thổi những chiếc lá rụng bay là là trên mặt vỉa hè đường trước khi lùa chúng sát vào hàng rào sắt đen bao quanh Bãi cỏ phía Bắc của tòa Nhà Trắng. Bên kia song sắt, những bụi cúc vàng nhạt trồng quanh vòi phun nước ở giữa bãi cỏ. Màu sắc tươi vui của chúng bị bạc đi dưới màu xám xịt của đám cây dày phía trên.

Tucker lật cao cổ áo để xua đuổi hơi lạnh của cơn gió mùa đông phả vào cổ chàng, rồi thọc hai tay vào túi quần, đưa mắt buồn bã nhìn lên những cánh cửa sổ ở tầng hai của ngôi nhà dành cho Tổng thống, đây là nơi sinh sống của gia đình người đứng đầu đất nước.

Tucker nghe có tiếng chân bước về phía chỗ chàng đứng, tiếp theo tiếng bước chân là tiếng gõ nhịp nhàng đều đặn của cái gậy lên mặt vỉa hè xi măng. Tiếng chân dừng lại cách chàng chừng một mét. Chàng thấy hiện ra phía bên trái mình người đàn ông thấp, tròn với bộ râu bạc phơ, đầu đội mũ nỉ, áo khoác ngắn màu đen và quần khăn len màu đỏ. Tucker nhìn ông ta, chàng không ngạc nhiên khi nhìn thấy Obediah, nhưng không giải thích được lý do tại sao.

Obediah nhìn chàng, vẻ thông cảm, thành thật.

- Tôi nghĩ tôi sẽ tìm được anh ở đây, - ông nói để thay cho lời chào.

- Ủy mị, phải không? Muốn ở trên đường nơi nàng đang ở.

Tucker quay nhìn tòa Nhà Trắng, nhưng không phải với cảm giác sung sướng mà Lerner và Loewe đã viết trong bài hát của họ.

Obediah cười thông cảm.

- Tôi không gọi việc này là điên khùng.

- Cô ấy không gọi điện thoại cho tôi. - Tucker tiếp tục nhìn tòa Nhà Trắng, khóe môi trệ xuống. - Cô ấy có số điện thoại của tôi, cả ở nhà lẫn ở tòa báo, thế mà không gọi. Hôm chủ nhật không nghe, tôi không ngạc nhiên. Thứ hai tôi không đợi cô ấy gọi. Ngay cả thứ ba cũng không. Nhưng hôm qua... - Chàng bỏ lửng câu

nói, thở dài chán nản, vai hơi co lại trong áo khoác. - Tôi đoán chắc cô ấy sẽ không gọi. Nhưng tôi cứ nghĩ cô ấy sẽ gọi, Obediah à.

- Có lẽ cô ấy cần thêm một thời gian nữa. - Obediah nói. Khi ông nói, gió lùa đám hơi nơi miệng ông đi ngay. Tucker lắc đầu không tin vào điều ông nói.

- Ngày trôi qua càng lâu, tình cô ấy càng nhạt, rồi cô ấy sẽ không nhớ nữa.

- Nhìn chung thì việc cô ấy không gọi anh cũng dễ hiểu. - Obediah thờ ơ nhìn tòa Nhà Trắng. - Cô ấy nghĩ rằng khi anh biết cô ấy là ai, tình cảm của anh đối với cô ấy sẽ thay đổi.

- Thế thì cô ấy làm rồi, - Tucker đáp, vẻ hờn giận.

- Anh định sẽ làm gì? - Obediah hỏi. Ông liếc nhìn Tucker, quan sát chàng, vẻ thích thú hiện ra trong đôi mắt đen nhánh.

- Tôi sẽ làm gì à? - Tucker nhún một bên vai, vẻ bối rối, rồi rút một tay ra khỏi túi, ra dấu chỉ về phía tòa Nhà Trắng. - Loại nhà này không phải là nơi mình có thể bước tới để bấm chuông, yêu cầu được nói chuyện với con gái chủ nhà. Tôi đã nghĩ đến chuyện gọi điện thoại cho cô ấy, nhưng chuyện này không thể nói qua điện thoại. Còn việc gặp mặt nhau lại càng khó khăn hơn.

- Nói tóm lại, nếu cô ấy không muốn liên lạc với anh thì anh sẽ bỏ cuộc. Có phải anh muốn nói thế không?

Đầu chàng ngẩng cao, mắt nhìn thẳng Obediah. Rồi chàng nhận ra điều ông già đang đề cập tới, bèn cười miệng méo xệch.

- Bác biết điều đó quá rõ rồi. Chuyện rắc rối là tôi không nghĩ ra cách nào để gặp cô ấy. Người ta phải qua rất nhiều thủ tục mới hẹn được gặp cô ấy. Qua người trực tổng đài điện thoại, qua những người thư ký và tôi không thể làm gì về chuyện này được.

- Tôi thấy vấn đề thật khó khăn. - Obediah nói, gật đầu trầm ngâm.

- Tôi cũng vậy. - Tucker thở dài, một lần nữa chàng quay mặt nhìn về phía trước tòa nhà uy nghiêm. - Cô ấy ở trong tòa nhà này kín đáo hơn bất cứ tòa nhà nào. Đây là nơi duy nhất cô ấy không có nhân viên của Nhà Trắng, không có nhân viên an ninh vây quanh. - Chàng hất đầu về phía các cửa sổ tầng hai. Luồng gió thổi mạnh vào tóc chàng, làm tóc trên đầu chàng dựng lên. Chàng cười với Obediah. -

Thật buồn là bác không phải Ông già Noel. Nếu phải, bác có thể ném tôi vào bao, đưa tôi xuống theo ống khói, rồi để tôi ở đấy.

- Nhưng nếu tôi là Ông già Noel, tôi chỉ làm được thế vào tối trước Giáng sinh. Anh có muốn đợi lâu như thế không? - Obediah đáp, ánh mắt long lanh tinh quái.

- Không đợi được, - Tucker đáp và lại buông tiếng thở dài.... Nhưng tôi không biết cách để đi từ đây, đến đó.

- Thay vì tấn công thẳng phía trước, anh cần tìm cách để tiếp cận phía hông chứ, - Obediah đề nghị.

- Bác nhìn vấn đề bằng con mắt lãng mạn của nhà văn, chứ không phải con mắt thực tế của nhà chiến lược quân sự. Nếu bác nghĩ ra điều gì hay, cứ nói thẳng ra đi.

- Được rồi. Anh quen biết Tổng thống phải không?

- Không biết nhiều như một số phóng viên trong số thường trực ở Nhà Trắng, nhưng tôi có nói chuyện với ông ta vài lần. Nói tóm lại, chúng tôi chỉ biết nhau sơ sơ thôi. - Chàng dừng lại, nghiêng đầu sang một bên, nheo mắt nhìn Obediah với vẻ hoài nghi. Chắc bác không khuyên tôi đến gặp Tổng thống và cầu hôn với con gái ông ta chứ? Tình hình sẽ rất nghiêm trọng nếu nàng nghĩ tôi là dân đào mỏ....

Obediah bật cười cắt ngang lời chàng, tiếng cười sung sướng. - Không làm thế, mà là làm cái gì tế nhị có hiệu quả. Nói tóm lại, anh chỉ muốn làm sao đến được tầng hai để nói chuyện riêng với Jocelyn, đúng thế không?

- Đúng. - Tucker cau mày, đoán Obediah đang nghĩ gì trong đầu.

- Vậy thì anh chỉ cần tìm cách để đến được đó thôi.

- Nói thì dễ nhưng làm mới khó.

- Đúng, - Obediah đáp. - Quần chúng nhiều người không được phép lên các tầng trên của Nhà Trắng mà chỉ có khách được mời của Tổng thống và gia đình Tổng thống mới được lên. Rất tội cho nhiều người muốn lên xem những di tích lịch sử trên ấy, như là Phòng Hiệp ước và nhất là phòng ngủ của Lincoln.

- Phải, tôi quan tâm đến chuyện xem các nơi ấy. - Chàng trả lời ngay lập tức, không chút suy nghĩ.

- Thật ư? Có bao giờ anh nhờ ai dẫn anh đến thăm những nơi ấy chưa?

Câu hỏi làm chàng ngạc nhiên. Chàng đáp:

- Chưa.

- Có lẽ anh nên nhờ họ đưa đi. - Obediah quay cổ tay áo có nút măng sét để xem đồng hồ. - Trời đất! Đến giờ rồi. Bây giờ tôi phải đi, nếu không sẽ trễ hẹn. Chúc anh may mắn, Tucker. - Ông chạm tay lên vành mũ để chào tạm biệt. - Cho tôi gửi lời hỏi thăm đến Jocelyn khi anh gặp cô ấy.

- Bác làm như thế tôi sẽ gặp cô ấy vậy! - Lời đáp của chàng là một sự lên án.

Obediah cười to.

- Anh rất có tài, Tucker à. Tôi hoàn toàn tin tưởng vào anh. Chúc anh may mắn. - Ông ta nói xong liền bỏ đi, đôi chân ngắn bước thoăn thoắt, tay vung chiếc gậy trước mắt.

Tucker nhìn ông ta bước đi một lát rồi mỉm cười, nhớ lại rằng vào hôm ở tại Bãi cỏ phía Nam, chàng nghe nói một số người làm việc trong phủ Tổng thống xem chàng như lá bùa may mắn. Có lẽ lần này chàng cũng sẽ được người ta xem như thế.

Chàng nói với mình:

- Obediah không những chỉ đóng vai Ông già Noel giỏi, mà còn là một nông gia giỏi nữa. Sau khi gieo hạt xong, ông ta tưới nước đủ cho nó nảy mầm.

Miệng vẫn cười, Tucker đi về hướng Cánh nhà phía Tây nổi tiếng của Nhà Trắng, cả Phòng Bầu dục của Tổng thống lẫn Phòng Báo chí đều đặt ở đấy.

Theo đúng tiêu chuẩn của Nhà Trắng, phòng họp báo tương đối mới, nhà vừa được xây cất dưới thời Nixon làm Tổng thống, xây vào chỗ trước kia là hồ bơi của Tổng thống Franklin Roosevelt. Như mọi lúc, khi trên thế giới không có chuyện gì quan trọng xảy ra, trong phòng thường có chừng vài chục phóng viên châu chực để lấy tin, với hy vọng có tin hấp dẫn đăng ở đầu trang. Khi Tucker lững thững đi vào phòng họp báo, các phóng viên đều xem chàng như người tương đối xa lạ với họ.

- Kìa Tucker, anh làm gì ở đây? - Một người hỏi.

- Đúng là Tucker, - Cleve Barness làm cho báo *Post* lên tiếng phụ họa. - Đây là lần thứ hai trong vòng chưa đầy hai tuần anh có mặt ở đây. Có việc gì thế?

- Có phải cạn ý khi viết bài xã luận không? - Một người khác châm biếm.

- Nếu tôi cạn ý thì đây không phải là chỗ tôi đến để tìm ý mới, - Tucker đáp rồi đưa mắt nhìn khắp phòng. - Mặc dù ý tôi sắp viết không hay lắm.

- Fisher, anh ấy nói thế chắc cậu cứng họng rồi, - Cleve đùa rồi quay qua Tucker. - Thực ra cái gì đưa anh đến đây?

- Có chuyện riêng, - chàng đáp, làm ra vẻ thản nhiên. - Có thể anh giúp tôi được. Ai là người ở đây có khả năng giúp ta một việc? Tôi muốn nói đến nhân viên trong phủ Tổng thống.

- Việc đó quan trọng không? - Người phóng viên hỏi, nhìn chàng với vẻ rất ngạc nhiên.

- Quan trọng. - Tucker nghiêm túc đáp.

- Để tôi đoán xem, - bỗng Cleve cười, - cha mẹ anh từ Kansas đến, họ muốn gặp Tổng thống phải không?

Tucker gãi đầu, cười vui vẻ.

- Chuyện đại khái như thế đấy. Có lẽ còn vớ vẩn hơn.

- Chúc anh gặp nhiều may mắn, Tucker. - Cleve lắc đầu thích thú.

- Anh nghĩ tôi nên gặp ai bây giờ? - Chàng gặng hỏi.

- Tôi nghĩ nên gặp Paula Landry, - anh ta nhún vai đáp. Ít ra cô ta sẽ lắng nghe anh trước khi cười.

- Tôi không yêu cầu nhiều hơn thế. Vậy tôi có thể tìm cô ta ở đâu?

- Tôi sẽ chỉ cho anh.

Hai mươi phút sau, Tucker được dẫn vào văn phòng nhỏ của Paula Landry. Khi

ấy chàng mới biết cô ta là một trong nhiều trợ lý cho thư ký báo chí, nhưng cô ta là người thông minh, có tham vọng và có kiến thức về chính trị - nhờ thế mà cô ta có khả năng lên cao hơn.

- Xin chào, Tucker. Rất sung sướng được gặp anh. - Người thiếu nữ chào chàng, cô ta cao, hơi to con, tóc vàng ngã sang màu đen. Cô ta bắt tay chàng thật mạnh, rồi mời chàng ngồi vào chiếc ghế trước bàn làm việc của mình. - Tôi rất thích bài anh viết, nhưng chắc anh biết điều này nhiều rồi.

- Cảm ơn cô. Và cảm ơn về việc cô dành thì giờ để tiếp tôi. - Chàng ngồi xuống ghế.

- Không sao. - Cô ta cười, nụ cười thân ái, vừa lịch sự vừa thân tình. - Tôi có thể làm gì cho anh?

- Chuyện này hơi phiền đấy, cô Landrry... - Tucker nói.

- Xin gọi tôi là Paula, - nàng cắt ngang.

- Paula, - chàng lặp lại. - Tôi thấy chuyện này thật khó nói, nhưng tôi cũng nói đại để cho cô hiểu và hy vọng cô nhận lời.

Cô ta cười duyên với hai má lúm đồng tiền.

- Có chuyện gì anh cứ nói đi Tucker.

- Chuyện như thế này, Paula, - chàng đáp rồi đổi giọng. - Vấn đề rất đơn giản, tôi muốn vào thăm phòng ngủ của Lincoln. Không chỉ nhìn phòng này thôi, mà đứng trong phòng. - Trong thoáng chốc, Tucker thấy mặt cô ta hiện lên vẻ ngạc nhiên. Thực ra nét mặt cô gần như kinh ngạc. - Tôi biết việc này người dân không được phép, nhưng... Tôi hy vọng cô có thể thu xếp để cho tôi được phép đến đấy. Tôi biết việc này cô phải hỏi ý kiến, xin phép nhiều nơi. Tôi biết có thể cô không làm được, nhưng tôi nghĩ nếu không yêu cầu thì tôi không biết việc này có thể làm được hay không. Tôi đã nghĩ đến chuyện xấu nhất có thể xảy ra, ấy là cô sẽ trả lời "không được".

Cô ta gượng cười và thú nhận:

- Tucker, thú thật, tôi tưởng anh sẽ yêu cầu tôi làm vài việc đơn giản như là tặng anh bức ảnh Tổng thống có chữ ký tặng của ông ấy, để anh đem về tặng lại người thân quen. Tôi không ngờ anh muốn vào thăm phòng ngủ của Lincoln.

- Yêu cầu này kỳ quặc quá, phải không? - Chàng hỏi, miệng cười buồn, ngượng ngập.

- Ta hãy giải quyết vấn đề như thế này: nếu người nào khác yêu cầu tôi điều này, tôi sẽ dứt khoát nói ngay là: “không được”. Nhưng... với anh thì... tôi sẽ gọi điện thoại xem ý kiến cấp trên, rồi trả lời cho anh biết.

- Tôi đánh giá việc cô làm rất cao, Paula. Tôi nói thật đấy. - Tucker tìm trong túi, lấy ra tấm danh thiếp. Chàng đứng dậy, đưa danh thiếp cho cô ta. - Đây là số điện thoại ở nhà tôi. Tôi luôn luôn viết ở nhà, cho nên cô có thể gọi đến cho tôi bất cứ lúc nào.

- Khi nào được họ trả lời, tôi sẽ gọi báo cho anh biết, - cô ta hứa.

- Không vội, - chàng nói dối.

Khi chàng vào nhà, con Molly mừng rỡ chào đón chàng. Khi chàng tháo sợi dây tròng buộc ở cái móc trên tường, nó nhảy chồm lên sung sướng và kêu to hơn.

- Thôi, Molly, mày ngồi xuống được không? - Tucker đẩy hai chân trước của nó khỏi ngực mình. Nếu mày cứ nhảy nhót vầy đuôi như cái máy lên giây cót, tao sẽ không tháo dây tròng khỏi cổ mày đâu.

Con chó rên rỉ ngồi xuống trên nền nhà, run run vì nôn nóng. Khi chàng mở móc cổ nó phát ra tiếng cách, thì điện thoại reo. Dù chàng biết điện thoại sẽ ghi lại lời nhắn sau một thời gian không ai trả lời, nhưng chàng không thể làm ngơ trước tiếng chuông điện thoại reo. Molly biết, nên nó nhảy đến máy, nôn nóng sủa vang.

- Nếu mày không ngưng sủa thì tao làm sao nghe điện thoại cho được! - Tucker cảnh cáo nó. Con chó bèn thôi sủa mà chỉ rên nho nhỏ và chàng nhắc máy nghe. Chàng trả lời ngay: - Tucker đây.

- Tucker. Tôi là Wally Hamilton đây.

Đó là người phó trưởng phòng nhân viên ở phủ Tổng thống. Chàng vừa muốn phá lên cười to, vừa muốn ngồi im giả vờ ngạc nhiên, cuối cùng Tucker chọn cách giả vờ kinh ngạc. - Chào Wally. Tôi có thể làm gì cho anh? - Chàng thận trọng hỏi, đề phòng việc anh ta gọi đến không phải là về yêu cầu của chàng.

- Chính anh mới yêu cầu tôi làm gì, - anh ta đáp với giọng tự mãn. - Tôi đã nói chuyện với Paula Landry cách đây mấy phút. Anh có rảnh phút nào không?

- Phút à? Tôi rảnh cả một lô phút. - Lần này Tucker ngồi xuống.

- Tổng thống muốn nói chuyện với anh. Anh giữ máy được chứ?

- Dĩ nhiên được. - Chàng ngồi dựa ra lưng ghế. Molly thấy vậy, bèn nằm xuống, rên rỉ, để mồm giữa hai chân, buồn bã nhìn chàng.

Máy im lặng một hồi lâu, rồi giọng của Tổng thống cất lên, mạnh mẽ và tự chủ.

- Chào Tucker, tôi là Henry Wakefield đây. Anh khỏe không?

- Thưa Tổng thống, tôi khỏe. Cảm ơn Tổng thống. - Bây giờ thì Tucker tin chắc chàng sẽ được đến thăm phòng ngủ của Lincoln rồi. Nhưng vấn đề là làm sao để gặp Jocelyn trong khi đến thăm.

- Tôi biết anh là người hâm mộ Lincoln, - Tổng thống nói.

- Thưa Tổng thống, ai cũng hâm mộ ông ấy hết. - Bỗng chàng nghĩ rằng biết đâu người đang nói chuyện sẽ là bố vợ tương lai của mình. Cho nên chàng phải giữ lời ăn tiếng nói cho nghiêm túc.

- Anh nói đúng. Ai mà không hâm mộ Abe? - Tổng thống đáp. - Ông ấy đã tạo nên thành tích quá lớn... và để lại cho hậu thế công việc vĩ đại cần phải hoàn thành. Wally có nói với tôi anh muốn đến thăm phòng ngủ của Lincoln.

- Dạ, tôi rất muốn xem, - chàng đáp, rồi vội nói tiếp, - nhưng tôi nghĩ đây là một yêu cầu quá đáng...

- Không có gì. - Tổng thống nhẹ nhàng bác bỏ lời chàng. - Tôi rất sung sướng được chỉ cho anh xem. Đầu buổi tối hôm nay anh đến thăm được không? Có thể tôi sẽ có mặt ở đây vào lúc 6h30.

- 6h30 rất tiện cho tôi, thưa ngài.

Trong phòng khách vừa là phòng làm việc, Jocelyn ngồi bên bàn làm việc của Roosevelt trước kia. Trước mặt nàng là một chồng tin nhắn cấp thiết gửi cho nàng, nhưng không được nàng xem đến. Thay vào việc ấy, mắt nàng nhìn vào mảnh giấy nằm hơi xa chồng tin nhắn. Đây là mảnh giấy ghi địa chỉ và số điện thoại của Tucker, do chính tay chàng viết.

Nàng bóp mạnh hai tay, cố lấy hết can đảm để gọi cho chàng. Ngoài cửa sổ, bóng tối đã bao trùm mọi vật. Nàng biết vào giờ này chàng đã có mặt ở nhà. Nàng chỉ muốn nhắc điện thoại và bấm số máy của chàng.

Và nói gì?

Đấy mới là vấn đề. Nàng đã nghĩ ra nhiều câu nói khác nhau và đoán ra nhiều phản ứng khác nhau của Tucker, trong đó có một số phản ứng tích cực. Chính những phản ứng tích cực này lại làm cho nàng do dự.

Hèn nhát, nàng nghĩ. Sự mẫn nhiếc là động lực nàng cần để đưa tay cầm lấy điện thoại. Điện thoại reo trước khi tay nàng đụng đến máy và tiếng chuông điện thoại reo gần như làm cho nàng giật mình. Nàng thấy mình như người có tội, bèn nhắc điện thoại áp vào tai, và vì vội vàng nên nàng đã làm rơi chiếc hoa tai bằng ngọc trai đeo ở dái tai.

- Xin chào. - Giọng nàng căng thẳng như thần kinh bất an của nàng.

- Con đó ư, Jocelyn?

- Vâng, chào cha. - Nàng đáp, nhận ra giọng của cha mình ngay.

- Mới đầu, cha nghe như không phải giọng con. Con nhận được tin nhắn của cha rồi chứ? - Ông hỏi.

- Có lẽ nó nằm trong chồng tin nhắn ở đây. - Nàng nhìn chồng giấy. - Con chưa xem. Con đi có việc mới về cách đây mấy phút. Tại sao cha gửi tin nhắn cho con? Có việc gì khó khăn à?

- Không có việc gì khó khăn. Cha gọi để báo trước cho con biết cha có mời người đến uống rượu và tham quan phòng ngủ của Lincoln. Con cần hoãn bữa ăn tối lại một giờ, có lẽ một giờ rưỡi. Nhưng cha quên dặn con chuẩn bị sẵn cho cha một chai Black Label. Khi con ra lệnh cho nhà bếp chuẩn bị rượu, con dặn luôn họ làm cho cha ít đồ nhắm. Sơ sơ thôi, không làm gì nhiều và sang trọng.

- Con sẽ làm. - Jocelyn viết lời dặn của cha nàng lên tập giấy gần điện thoại. - Mấy giờ ạ?

- 6h30, quăng ấy.

- Con sẽ làm đúng lời cha dặn. Nhân tiện hỏi cha, ai...

- Jocelyn, Saunders đang đợi cha ở bên kia đầu dây khác. Cha phải tạm ngưng nói chuyện với con. - Đường dây cúp, câu chuyện bị gián đoạn vì công việc của cha nàng thúc bách như bao nhiêu lần trước đây... nhưng lần này nàng thấy có điều gì đó bất thường.

Jocelyn định lục chồng tin nhắn để xem người khách cha nàng mời là ai, nhưng bỗng nàng thấy thì giờ đã hết. Đã 6h30 rồi. Nàng phải dọn quầy rượu chuẩn bị đồ uống, bảo nhà bếp làm đồ nhắm và nàng phải tắm nhanh một chút cho mát.

Thực ra, Jocelyn không mấy quan tâm đến người khách mà cha nàng mời đến Nhà Trắng tối nay. Theo kinh nghiệm, nàng nghĩ người khách có thể là ủy viên cao cấp của đoàn thể nào đấy hoặc là người trung thành với Đảng, cố vấn cao cấp cho một nghị sĩ hạ viện. Dù khách là ai đi nữa, vai trò của nàng đều giống nhau: gặp, chào họ, nói vài câu cần thiết. Nhiệm vụ của nàng là tiếp đón họ cho vui và nàng nghĩ công việc này sẽ giúp nàng bớt thì giờ nghĩ đến Tucker.

Đúng 6h35, Jocelyn nghe giọng nói của cha vang lên từ cầu thang dẫn đến tầng hai. Ông hiếm khi dùng thang máy, mà chỉ dùng cầu thang thường để leo bộ lên những bậc cấp trải thảm đỏ và ông nói rằng đây là cách tập thể dục rất tốt cho sức khỏe.

Nàng nhìn kiểm tra lần cuối cùng Phòng Bầu dục màu vàng, cha nàng thường tiếp khách lần đầu đến thăm gia đình ở đây. Theo thủ tục, phòng khách sơn màu sáng, tươi vui và đường đi đến bao lơn Truman Balcony là nơi người ta có thể ngắm cảnh toàn bộ Khu tưởng niệm với những đèn đài sáng rực dưới ánh đèn ban đêm.

Bảo đảm mọi việc chuẩn bị xong xuôi, Jocelyn quay về phía cửa, tay vuốt phía trước hai ống quần bằng len màu xanh nước biển cho phẳng, nghĩ rằng phục sức của mình bình thường, tự nhiên. Vừa mới nghĩ xong như thế, nàng liền nghe giọng nói thứ hai vang lên. Giọng nói lọt qua tai nàng, chạy vào hệ thần kinh, làm nàng sửng sốt như bị điện giật.

Tucker. Giọng ai nghe như giọng của Tucker.

- Không thể như thế được, - nàng lẩm bẩm nói, nghĩ rằng có lẽ vì tưởng tượng quá nàng mới nghe ra như thế.

Rồi bỗng chàng đi qua ngưỡng cửa phòng khách, cao 1m90, đẹp lộng lẫy. Nhìn thấy chàng cao lêu nghêu đi vào, nàng cảm thấy như có ai nắm tay bóp mạnh cổ nàng khiến không khí không vào phổi được, tim nàng thắt lại như muốn ngừng

đập. Nàng muốn chạy - hoặc là chạy khỏi chàng hoặc là chạy đến với chàng, nàng không biết. Nhưng việc này không thành vấn đề. Chân nàng như bị chôn chặt xuống nền nhà.

Chàng không thắt cà vạt, mà mặc áo quần đơn giản, áo vét mỏng bằng lông lạc đà, quần đen, cả hai đều may đo nên tăng thêm vóc dáng cao gầy của chàng. Túi áo không cộm lên vì đựng những thứ lặt vặt như mọi khi, nên trông bề ngoài của chàng có vẻ gọn gàng.

Nàng cảm thấy chàng nhìn nàng và cố tìm xem chàng có nhận ra nàng hay không. Nhưng không có dấu hiệu gì cho thấy chàng nhận ra và điều này làm cho nàng đau đớn.

Cha nàng nói với nàng, giọng thân tình:

- Jocelyn, cha hy vọng không làm con chờ lâu.

- Không lâu đâu ạ. - Giọng nàng khàn khàn vì cố kiềm chế cảm xúc.

- Tôi nghĩ chắc hai người chưa gặp nhau, - ông nhìn Tucker và nói.

- Chưa chính thức, - Tucker đáp, miệng cười thoải mái. - Nhưng thưa cô Wakefield, tôi nghĩ khắp cả nước không ai là không nhận ra cô khi gặp cô.

Jocelyn muốn nói thẳng rằng chàng đã biết nàng, nhưng nàng đành im lặng vì khi ấy cha nàng đang giới thiệu họ, những sự giới thiệu không cần thiết. Tucker đưa tay bắt tay nàng, nàng lạnh lùng đưa mấy ngón tay cho chàng. Nhưng dù hai người chỉ chạm tay nhau thôi, nàng cũng cảm thấy nóng ran cả cánh tay.

- Thưa cô Wakefield, tôi hy vọng cô đừng chấp lời tôi vừa nói, nhưng thực tế cô đẹp hơn ảnh rất nhiều. Ảnh chụp cô không công bằng với cô chút nào. - Tucker nói, miệng nhoẻn cười tự nhiên.

Nàng cố gượng cười, để làm dịu bớt sự đau đớn trong lòng.

- Tôi nhớ có lần tôi đọc bài của anh trên báo, anh có viết rằng sự tâng bốc như kẹo cao su - hưởng thụ thì có nhưng nuốt thì không.

Chàng cười, nụ cười có vẻ e ngại quen thuộc, chàng đáp:

- Bây giờ nghe cô có đọc bài tôi viết, tôi là người được tâng bốc.

- Bài anh viết nổi tiếng khắp nơi. - Lời khen của nàng nghe có vẻ chua chát. Nhưng Tucker hình như không nhận thấy.

- Kinh ngạc, phải không? - Chàng nói, tay xoa gáy, đây là cử chỉ ngượng ngùng quen thuộc của chàng.

Điều mà Jocelyn thấy kinh ngạc là việc chàng không nhận ra nàng. Điều này xuất phát từ chàng thanh niên luôn miệng nói đến việc cưới nàng làm vợ. Nàng thật điên khi tin rằng chàng đã nói thật lòng mình. Việc này khiến nàng tức giận. Đây là loại tức giận do sự đau đớn tận đáy lòng sinh ra.

Có tiếng điện thoại reo. Khi cha nàng quay đi để trả lời điện thoại, thì Jocelyn để tay lên cánh tay ông.

- Để con nghe điện thoại cho, - nàng nói, vì nàng muốn tránh khỏi Tucker trước khi nàng có hành động điên cuồng... như tát mạnh vào mặt chàng.

Nàng lại tháo chiếc hoa tai và áp ống nghe vào tai.

- Jocelyn đây, - nàng nói vào máy.

- Jocelyn, tôi là Wally. Xin lỗi cô, tôi muốn gặp Tổng thống. Có ông ở đây phải không?

- Có. Ông đợi cho một lát. - Nàng hạ máy xuống và nói với cha. - Wally muốn nói chuyện với cha.

- Cha đến ngay, - cha nàng đáp và cười xin lỗi Tucker. - Chắc không lâu đâu. - Ông bước đến nghe điện thoại mà Jocelyn đang cầm. Khi nâng máy lên tai, ông đưa tay bịt đầu nói trên máy. - Jocelyn, sao con không dẫn Tucker đi trước, chỉ cho anh ấy xem phòng ngủ của Lincoln. Cha nói chuyện xong sẽ đến đây với hai người.

Không muốn làm phật lòng cha, nàng đành phải làm theo lời ông. Nàng hậm hực cố cười, đưa tay mời Tucker đi ra cửa.

- Mời đi lối này, - nàng nói.

Jocelyn bước ra hành lang rộng, nàng đi nhanh, giữ khoảng cách với chàng hơi xa để bớt nói chuyện. Nhưng Tucker không dễ gì chịu thua cuộc, chàng vội đi nhanh hơn để song hành với nàng.

Tucker nhìn quanh hành lang, chàng nói:

- Có phải Lady Bird Johnson đã viết: “Lịch sử làm cho người ta sợ hãi khi đi trên hành lang Nhà Trắng” không? Chắc sống ở đây nhiều khi đáng sợ thật.

- Sau một thời gian sẽ quen thôi. - Nàng đáp, giả vờ lãnh đạm.

- Có lẽ, - chàng đáp. Nhưng tôi cam đoan vẫn có nhiều lúc lịch sử hiện ra, làm cho cô hay bất cứ ai đi trên hành lang này cũng phải khiếp sợ.

Đúng thế thật, nhưng Jocelyn không thú nhận với Tucker. Nàng đi qua Hành lang phía Đông, tấm thảm cổ màu vàng chanh làm êm tiếng bước chân của họ. Với người khách nào khác, chắc nàng đã kể những chuyện lý thú về căn phòng và nói đến các vấn đề đặc biệt đáng quan tâm. Nhưng với Tucker, nàng phải tỏ ra mình lịch sự.

Nàng mở cửa phòng Lincoln, rồi lùi lại tránh lối cho chàng đi vào. Chàng đi vào mà không hề nhìn Jocelyn, khiến nàng càng tức giận hơn. Nàng muốn bỏ đi, để cho chàng một mình xem căn phòng, nhưng nàng nghĩ chỉ một lát thôi, cha nàng sẽ đến với họ.

Ánh sáng tỏa ra từ các bóng đèn tròn lơ mờ trên ngọn đèn chùm, chiếu lấp lánh trên những khối thủy tinh chảy xuống từ những chiếc cần uốn cong. Trong căn phòng rộng, nhiều ngọn đèn khác có từ thời Victoria được thắp sáng, tỏa ánh sáng êm dịu lên các góc phòng.

Tucker dừng lại một lát ở giữa phòng, đưa mắt nhìn khắp các đồ đạc có từ thời xa xưa và nhìn các bức chân dung lồng khung treo tường. Rồi chàng bước đến chiếc giường lớn bằng gỗ hồng mộc, giường trang trí với những hình chạm trổ rất phức tạp theo kiểu nghệ thuật rôcôcô về chim chóc, nho và hoa.

Chàng lúng túng đưa tay vuốt lên chỗ lồi cong nhô ra từ tấm vải ở đầu giường có chạm trổ. - Vậy đây là chỗ nằm ngủ của Lincoln à?

- Thực ra, không có sử sách nào nói Lincoln đã ngủ ở trên giường này, mặc dù cả hai Tổng thống Roosevelt và Wilson đều có ngủ, cùng với nhiều quan chức cao cấp khác đều có dùng nó trong những năm tiếp theo, - Jocelyn đáp với vẻ lạnh lùng. - Theo một bài báo vào thời Lincoln, thì cái giường này thật ra ở tại một trong những phòng dành cho khách của Nhà Trắng. Người ta tin rằng giường này là vật dụng trong số đồ đạc mà Lincoln đã mua để dùng trong Nhà Trắng.

- Nhưng Lincoln không ngủ ở đây? - Tucker lặp lại, mắt nhìn nàng chăm chăm như thể bảo đảm là chàng đã nghe đúng.

- Đúng vậy. - Jocelyn cảm thấy khoái trá trong việc làm cho chàng tỉnh ngộ về nhận thức này. Nhưng sự thật đã thúc đẩy nàng nói thêm. - Tôi nghĩ có thể ông ấy có ngã lưng ngủ một chút trong phòng này, vì đây là chỗ làm việc chính thức của ông ấy trong thời gian làm Tổng thống.

- Đây là phòng làm việc chứ không phải là phòng ngủ của ông? - chàng nghiêng đầu nói, như thể đây là tin tức mới đối với chàng.

Trong khoảnh khắc, Jocelyn bồn chồn tin như thế, nhưng rồi nàng bác bỏ ý nghĩ ấy đi.

- Anh nhớ rằng mãi cho đến năm xây dựng xong Cánh nhà phía Tây, thì các phòng làm việc dành cho Tổng thống và ban nhân viên đều đặt tại tầng hai này.

- Vậy thì đây là nơi ông làm việc? - Tucker nhìn quanh phòng với con mắt ngạc nhiên.

- Phải. - Mặc dù nàng giận chàng, nhưng nàng tỏ ra nhiệt thành với vấn đề này. - Trong thời gian nội chiến, bản đồ treo khắp các tường, chỉ quá trình diễn biến của cuộc chiến. Trong phòng bừa bãi những bản tường trình, báo chí, thư từ và các yêu cầu bất tận của các đơn vị nơi tiền tuyến. Bản Tuyên bố giải phóng nô lệ lừng danh được đọc lần đầu tiên ở đây, cũng như được khắc lên đá gần bệ lò sưởi. - Nàng chỉ về phía lò sưởi, rồi đi đến một trong các cửa sổ nhìn xuống Bãi cỏ phía Nam, khu Elip ở bên kia bãi cỏ và Đài tưởng niệm

- Washington ngập trong ánh sáng. - Từ những cửa sổ này có thể nhìn thấy những ngọn đồi của bang Virginia ly khai và một phần Đài tưởng niệm Washington đã xây xong.

Hai tay thọc vào túi quần, Tucker bước đến cửa sổ, nhìn ra cảnh trời đêm của Washington. Một lát sau, chàng quay lại nhìn căn phòng.

- Đây chỉ là chuyện bịa đặt, phải không? - Chàng hững hờ nói.

Nghe chàng nói, Jocelyn sững người.

- Xin lỗi, anh nói sao?

- Thì đấy, chuyện này chỉ là chuyện bịa đặt. - Chàng rút một tay ra khỏi túi, chỉ bao quát khắp phòng. - Cô gọi đây là phòng ngủ Lincoln, nhưng thực ra không phải! Thậm chí ông ấy đã không ngủ trong giường.

- Nhưng Lincoln đã dùng căn phòng này, ông đã trải qua phần lớn thì giờ trong phòng này - có lẽ nhiều hơn cả căn phòng ông ngủ. Những quyết định có ý nghĩa trong lịch sử đều diễn ra ở đây. Ngoài việc phòng được cải biến thành phòng ngủ dành cho khách, phòng không thay đổi gì. Vả lại, phòng này không phải là phòng ngủ của Lincoln, để vinh danh một người mà không ai chối cãi được là một trong những nhà lãnh đạo vĩ đại nhất nước ta.

Tucker cúi đầu nhìn nền nhà, vẻ trầm tư.

- Để tôi xem việc này có đúng không. Cô nói dù phòng này được trang bị đồ đạc như thế nào đi nữa - dù có bàn làm việc, có bàn đồ, bàn ghế hay có giường, bàn giấy và ghế bành hay không - thì phòng vẫn là phòng mà Lincoln đã dùng trong một thời gian.

- Đúng thế, - nàng mạnh bạo đáp.

- Nói cách khác, cái tên mà người ta chọn để gọi căn phòng, cơ bản không quan trọng. - Chàng ngẩng đầu, nhìn thẳng nàng. - Căn phòng vẫn như cũ. Chỉ có vẻ bề ngoài là khác.

- Đúng vậy, - Jocelyn đáp, sung sướng vì cuối cùng nàng đã nêu đúng được vấn đề.

- Vậy thì chuyện này thật giống cô. - Môi chàng mím một bên, vẻ châm biếm thú vị. - Cho dù tên là Jones hay Wakefield thì người vẫn không thay đổi.

- Anh biết tôi là ai. - Jocelyn thở hổn hển, cơn sốc ập đến như bị ai đánh vào mình.

Chàng cười mỉa mai rồi nói:

- Cô không tin cải trang như thế sẽ làm cho người ta lầm lẫn chứ?

- Tôi... Tôi... - Nàng tìm câu trả lời, quá kinh ngạc không chú ý thấy chàng đến gần hơn. Cuối cùng, nàng nổi giận để che giấu vẻ bối rối. Nàng hỏi: - Ai nói với anh? Có phải Obediah đã nói không?

- Lên án người không có mặt để tự biện hộ là bất công, Jonesy. Cách chàng gọi tên

uể oải và ánh mắt thân ái của chàng làm tiêu tan cơn giận và sự biếng nhác của nàng. Jocelyn cố lấy lại bình tĩnh.

- Đừng gọi tôi như thế, - nàng phản đối.

- Quen miệng rồi! - Tucker đáp, gạt mạnh đầu, nụ cười nở rộng thân ái. - Xin báo cho cô biết là Obediah không tiết lộ bí mật của cô cho tôi. Tôi tự tìm ra sự thật. Khi tôi nói sự thật cho ông ấy biết, ông ấy mới thú nhận. Nói tóm lại, cô phải thú nhận việc mình làm, khó mà từ chối được.

Jocelyn vẫn không chịu thua, vì thất vọng cảm thấy tim đập nhanh và bụng phập phồng. Nàng hỏi lại:

- Anh biết tôi là ai khi nào? Không phải từ đầu chứ?

- Không. Mới đầu cô làm tôi lầm, - Tucker đáp, đưa tay phác họa mái tóc màu dâu tây. - Chỉ sau khi cô biến khỏi nhà tôi, tôi xem ảnh cô trên báo, khi ấy tôi mới nghĩ ra. Từ đó, ghép Jonesy với Jocelyn với nhau chỉ là bước đi rất dễ dàng.

Nàng nhìn vào cặp mắt nâu vàng của chàng, thấy sự thật của lời chàng hiện ra rõ ràng trong những đốm vàng nhạt.

- Vậy anh biết khi... - nàng dừng lại, sự nghi ngờ dâng lên trong lòng.

- Tôi gặp cô tại Đài tưởng niệm Jefferson. - Chàng nói tiếp câu của nàng.

- Tại sao khi ấy anh không nói? - Nàng bối rối lên án chàng, nghĩ đến những gì mình đã kinh qua từ khi ấy.

- Và có phải cô đã xây những bức tường vô hình giữa chúng ta không? - Tucker nhướn mày nghi ngờ. - Đừng hòng.

- Nhưng anh đã rút lui, - Jocelyn nhớ chuyện cũ, lòng bỗng thấy đau như cắt. - Sau khi anh biết tôi là ai, anh đã rút lui.

- Chỉ để cho cô tìm tôi thôi, - chàng đáp với vẻ tự mãn.

- Tôi sẽ không bao giờ tìm anh. - Nàng ngạc nhiên thấy chàng nghĩ là nàng sẽ tìm chàng.

- Thật không? - Chàng mỉa mai hỏi. - Trí nhớ của cô không tốt, nhưng trí nhớ của

tôi quá tuyệt. Tôi xin nhắc cô là người hôn tôi ngoài nhà hàng. Và khi cô hôn, tôi đã không hề tránh né nụ hôn ấy. Thực ra, tôi hôn lại nhiều hơn thế.

Chàng đặt ngón tay dưới cằm nàng, đỡ cằm nàng lên. Mặt chàng án ngữ trước tầm mắt của nàng, khuôn mặt khỏe mạnh, mắt ánh lên vẻ ham muốn. Như lần trước, Jocelyn nhích môi lên để đón môi chàng đang cúi xuống.

Mấy giây sau, nàng nằm gọn trong vòng tay chàng, lại trải qua những giây phút hồi hộp ngây ngất khi nàng say sưa trước nụ hôn mãnh liệt của chàng, và cảm thấy an toàn trong vòng tay chàng. Cảm giác kỳ thác mình cho chàng mạnh dần lên, khiến nàng cảm thấy hân hoan vui sướng. Nàng có cảm giác ngây ngất hơn uống ly rượu vang hảo hạng.

- Tại sao anh không nói cho em biết vào tối hôm đó? - Nàng hỏi, hụt hơi trước nụ hôn của chàng.

- Tại sao em không nói? - Tucker hỏi lại, miệng mỉm cười duyên dáng.

Câu trả lời rất dễ: nàng không muốn làm hỏng tình hình. Thay vì xác nhận điều đó, Jocelyn càng nép mình vào người chàng sát hơn, thích cảm giác hai cánh tay chàng ôm quanh người mình.

- Em không thể nói được, - nàng đáp. - Khi ấy không nói được.

- Thế tại sao em không gọi cho anh? Em biết số điện thoại của anh cơ mà - chàng lại nâng cằm nàng lên để nhìn vào mặt nàng, bàn tay áp vào má nàng, âu yếm thân mật.

- Em muốn gọi, nhưng... tại sao đến bây giờ anh mới đến? - Nàng hỏi ngược lại chàng.

- Chắc em biết tìm ra cách chính đáng để vào đây không phải dễ. - Tucker cười đáp. - Mọi người không phải ai cũng có thể vào đây được.

- Đúng thế, - Jocelyn xác nhận, vẻ hơi buồn, rồi nàng hỏi: - Nếu tối nay không có em ở đây thì anh sẽ làm gì?

- Anh đã nghĩ đến chuyện đó. - vẻ mặt chàng nghiêm trang nhưng ánh mắt long lanh tinh quái. - Nhưng anh có thói vụng về thường hay vấp ngã, va đầu gối bị thương.

Nàng bật cười.

- Anh có thử lại lần nữa không?

- Sao không? - Chàng nhướn cặp lông mày chằm biếm hỏi. - Lần đầu được việc rồi, phải không? Vả lại, cha em không thấy việc anh đóng kịch. Anh rất có tài thuyết phục.

- Em nhớ, nhưng ở đây lúc nào cũng có bác sĩ, - nàng báo cho chàng rõ.

Tucker nhăn mặt khi nghe tin ấy.

- Việc này sẽ gây ra chuyện rắc rối đấy, nhưng may thay là anh khỏi phải viện ra chuyện bịp bợm như thế nữa, vì đã có em đây rồi.

- Phải.

Mắt trong mắt, họ nhìn nhau một hồi thật lâu. Rồi họ từ từ áp môi vào nhau với nụ hôn mãnh liệt, say đắm, thể hiện một tình yêu đậm thắm tha thiết chứ không chỉ là dục vọng. Đó là thứ tình yêu sâu sắc, mãnh liệt được ngọn lửa âm ỉ trong lòng họ nhen nhúm.

- Xin lỗi cuộc điện thoại ấy kéo dài quá lâu, nhưng tôi...

Ngay khi ấy giọng nói trầm ấm của cha nàng cất lên, cả hai đều nghe, ông đã đi vào phòng. Họ cùng thả nhau ra, quay lại nhìn ông, bối rối và ngạc nhiên, cánh tay Tucker còn vòng nhẹ sau lưng nàng.

- Tôi biết Tổng thống nghĩ sao, thưa ngài, - Tucker lên tiếng, vẻ lúng túng cảm động. - Tôi sẽ giải thích cho ngài rõ. - Chàng nhìn Jocelyn. Bây giờ nàng hết phản đối, hết e dè, nhưng nàng cố nín cười. - Có lẽ tôi không giải thích được, - chàng nói, rồi nhìn cha nàng với ánh mắt mong đợi. Thưa Tổng thống, xin hỏi ngài điều này, ngài có tin chúng tôi yêu nhau khi ngài thấy cảnh này không?

Trán cha nàng nhăn lại, cặp lông mày nhích gần nhau, ông nheo mắt nhìn Jocelyn.

- Chuyện xảy ra như thế nào?

Lần này nàng không nín cười được và tự nhiên cười xòa.

- Chuyện dài lắm, cha à. Con chỉ nói vắn tắt cho cha biết thôi, là con đã gặp Tucker trước đây rồi. Thực vậy, con đã ở với anh ấy gần suốt ngày thứ bảy.

- Ngày thứ bảy! Ngày thứ bảy vừa qua à? - Ông ngạc nhiên hỏi.

- Phải.

- Nhưng con nghỉ cuối tuần ở Redford Hall! - Ông nhìn nàng, mắt bối rối hơn trước.

- Không phải thế.

Ông kinh ngạc khi nàng trả lời, bèn nói:

- Nhưng cha được báo cáo rằng con không rời khỏi nhà.

- Con muốn mọi người tin như thế, - Jocelyn đáp.

- Có phải con nói rằng... - Ông dừng lại, nheo mắt nghi ngờ. - Có phải bà nội con có nhúng tay vào việc này không?

- Cha đừng trách Gog cha à, - nàng vội nói. - Chính con nghĩ ra ý kiến này.

- Có phải con đã dùng đường hầm bí mật để trốn đi không? Jocelyn, con có biết rằng...

- Nhưng không có chuyện gì xảy ra hết, thưa cha. - Nàng khẳng định như vậy. - Ngoại trừ việc con gặp Tucker và anh ấy là loại tai ương khác. - Nàng nhìn chàng cười sung sướng, trong lòng còn dư âm của nụ hôn.

- Anh nghĩ cha em chắc muốn uống một ly, - Tucker đề nghị sau khi thấy cha nàng vui vẻ. - Anh thấy ông thích đấy.

- Khi tôi bước vào phòng này, tôi nghĩ thế nào cũng phải uống mừng một ly. - Henry Wakefield tuyên bố, rồi thở phào một hơi như muốn trút hết bực tức và bối rối trong lòng. - Chúng ta hãy quay lại Phòng Bầu dục. Và Jocelyn này, sau khi rót cho cha ly rượu rồi, con hãy kể đầu đuôi câu chuyện cho cha biết. - Ông quay đi, rảo bước, rồi bỗng đột ngột dừng lại. - Cái này sao lại ở đây? Tôi nhớ cái này trước đây không có ở trong phòng này mà! Ông bước đến lấy chiếc gậy dựng vào khung cửa. - Jocelyn, con có biết cái này của ai không?

Nàng e dè bước đến phía ông, kinh ngạc nhìn vào chiếc gậy bằng gỗ lóng bóng.

- Chiếc gậy giống như... - Nàng nhìn Tucker, không thể diễn đạt điều nàng đang nghĩ trong đầu.

Chàng nhìn chiếc gậy, cũng bước đến gần nó và nói:

- Chắc không phải đâu. Làm sao ông ấy để nó ở đây được!

- Ai có thể làm được việc này? Cha nàng nhìn người này rồi nhìn qua người khác.

- Thưa ngài, xin lỗi ngài. - Một người hầu cận dừng lại trước ngưỡng cửa phòng ngủ Lincoln, lên tiếng để cả ba người rời mắt khỏi chiếc gậy. - Người phụ trách tổng đài điện thoại đang giữ đường dây gọi cho ông Tucker.

- Gọi tôi à? - Tucker quay đầu lại ngạc nhiên. - Anh nói thật chứ? Tôi không nói cho ai biết tối nay tôi đến đây... À, khoan, đợi một lát. - Chàng nói, bỗng một ý nghĩ hiện ra trong đầu chàng, ý nghĩ mà chàng không tin chắc có đúng không. - Người gọi đến có xưng danh tính không?

- Xưng là ông Melchior.

- Obediah! - Tucker ngạc nhiên thốt lên.

- Nhưng làm sao ông ấy biết anh ở đây? - Jocelyn cau mày nhìn chàng.

- Làm sao ông già láu lỉnh ranh ma ấy biết hết mọi chuyện nhỉ? - Tucker lắc đầu hỏi.

- Tôi chuyển cuộc gọi đến đây cho ngài được không?

- Người hầu cận hỏi.

- Được, anh vui lòng chuyển giúp. Điện thoại ở đâu?

- Tucker quay người nhìn khắp phòng.

- Gần bên giường. - Jocelyn chỉ cái điện thoại nhánh để trên cái bàn tròn gần bên chiếc giường gỗ hồng mộc lớn. Khi chàng bước đến bàn, nàng đi theo.

- Tucker, em nghĩ chuyện này thật điên, nhưng... ông ấy có nói với em tên lót của ông ấy là Nicklaus.

- Chuyện không những điên, mà còn không thể có.

- Nhưng khi Tucker nhắc điện thoại lên, vẻ mặt chàng trông thật cương quyết. - Tôi là Tucker đây. Ông gọi cho tôi phải không? - Im lặng một lát, mọi người đều hồi hộp - Obediah, có phải ông đấy không?

- Tucker! - Có tiếng trầm đục cất lên, đúng là tiếng của Obediah. - Tôi rất sung sướng khi thấy anh đã thành công.

- Làm sao ông biết tôi ở đây?

Jocelyn nhích gần đến điện thoại trên tay Tucker, nàng muốn nghe cho rõ câu trả lời của Obediah.

- Ha, ha, ha. - Tiếng cười ồ ồ ấm áp nghe rất vui - chỉ suy luận một chút là ra, Tucker à. Tôi tình cờ trông thấy chiếc Volkswagen màu đỏ nhạt đậu ở cổng vào tòa Nhà Trắng. Tôi tin ở Washington này không có nhiều xe loại như anh. Này, cho tôi biết anh và Jocelyn đã giải quyết xong chuyện tình cảm rồi phải không?

Nghe Obediah hỏi, miệng chàng méo xệch một bên, vẻ hài hước. Tucker liếc nhìn Jocelyn, mắt chàng âu yếm chứa chan tình cảm khiến lòng nàng rung động. Nàng bỗng cảm thấy ngây ngất trước tình yêu trong sáng này.

- Nếu chúng tôi chưa giải quyết thỏa đáng, thì chúng tôi cũng đang làm tiếp việc ấy đây. - Giọng Tucker nghe khàn khàn, tràn đầy tin tưởng, không còn chỗ để nghi ngờ.

- Tôi rất sung sướng khi nghe thế, - Obediah đáp.

- Tôi cũng vậy. - Tucker quàng tay quanh vai nàng, kéo nàng vào sát mình. Hành động của chàng rất tự nhiên và cũng làm cho nàng cảm thấy sung sướng hạnh phúc.

- Tucker, hỏi ông ấy về chiếc gậy đi, - nàng nói nhỏ.

Chàng gật đầu, áp má vào sát miệng.

- Obediah, có chuyện này chúng tôi muốn hỏi ông. Chúng tôi tìm thấy chiếc gậy trong phòng ngủ của Lincoln, và....

Tiếng cười thoải mái vang lên trong điện thoại.

- Chắc anh không nghĩ nó là của tôi, - Obediah lớn tiếng nói.

Jocelyn giành lấy điện thoại.

- Để em nói với ông ấy. - Tucker đưa máy cho nàng. - Obediah, Jocelyn đây. Có chuyện này tôi muốn hỏi ông.

- Nói đi. - Giọng nói trầm của ông nghe ngân nga thích thú.

- Chuyện như thế này, - Jocelyn nói rồi dừng lại, bỗng nhiên mất can đảm. Nghĩ lại, nàng thấy câu hỏi có vẻ kỳ cục, điên khùng. Nàng ngại ngùng nhìn Tucker, rồi hít vào một hơi dài và thở ra thật mạnh, nghĩ rằng nàng không thể giữ mãi câu hỏi này trong lòng.

- Obediah, ông có phải là Ông già Noel không?

Câu hỏi bỗng làm cha nàng bật cười, tiếng cười kinh ngạc khó tin. Jocelyn quay lại, thấy ông đứng tay cầm chiếc gậy và nhìn nàng như thể nàng đã mất trí.

- Tôi ư? - Obediah lại cười. - A, Jocelyn, tôi xem mình chỉ là một triết nhân, thờ phụng Đức Chúa con thôi. Nhưng xin lỗi, tôi phải đi. Bây giờ thì hai người phải chăm sóc cho nhau nhé.

- Vâng... - Nàng muốn nói nữa, nhưng tiếng cách đã vang lên, báo hiệu Obediah đã cúp máy. Jocelyn hạ máy xuống, nhìn Tucker. - Anh có nghe ông ấy nói gì không?

- Có. - Chàng gật đầu, hơi lơ đãng vì chàng bận suy nghĩ câu trả lời. - Một con người tinh quái! - Chàng cười, nụ cười vui vẻ, thoải mái. - Dù sao, ông ấy cũng luôn tìm cách trả lời em những câu không phải là câu trả lời.

- Anh có nghĩ ông ấy có thể là... - Lần này Jocelyn không nói hết câu.

Tucker thở dài:

- Anh không biết, Jocelyn à. Thật sự anh không biết.

- Anh không biết cái gì? - Cha nàng cau mày hỏi, nhìn cả hai người. - Và việc về Ông già Noel là việc gì thế? Người mà các con đang nói chuyện có tên Obediah kia là ai thế?

Jocelyn và Tucker nhìn nhau, cùng phá lên cười.

HẾT

A decorative flourish featuring a thin, curved line with small, stylized floral or leaf-like motifs at its ends. The word "HẾT" is written in a serif font, centered above the middle of the flourish.